

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

TÒA THÁNH TÂY NINH



THÁNH NGÔN

SƯU TẬP – QUYỂN I

ẤT SỬU (1925) — GIÁP TUẤT (1934)

SƯU TẬP: HIỂN TÀI NGUYỄN VĂN HỒNG



TÀI LIỆU SƯU TẦM 2021
hai•không•hai•một

Ebook làm theo tài liệu phổ biến trên Website của **DAOCAODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **HIỂN TÀI NGUYỄN VĂN HỒNG, BAN PHỤ TRÁCH KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá chẳng những cho thế-hệ hiện tại mà còn cho nhiều thế-hệ tiếp nối mai hậu.

California, 28/04/2022

Tâm Nguyên

Website: tusachCAODAI.wordpress.com

THÀNH NGÔN
SỬU TẬP
QUYỂN I

ẤT SỬU (1925) — KỶ TỶ (1934)

Mục Lục

| | |
|---|----|
| 1. THỬ BẮY, 8-8-1925 (ÁL 19-6-ẤT SỬU). | 19 |
| 2. NGÀY 28-8-1925 (ÁL 10-7-ẤT SỬU). | 20 |
| 3. ĐÊM 1-10-1925 (ÁL 14-8-ẤT SỬU). | 22 |
| 4. NGÀY 16-12-1925 (ÁL 1-11-ẤT SỬU). | 27 |
| 5. ĐÊM NOEL, 24-12-1925 (ÁL 9-11-ẤT SỬU). | 30 |
| 6. NGÀY 31-12-1925 (ÁL 16-11-ẤT SỬU). | 32 |
| 7. NGÀY 1-1-1926 (ÁL 17-11-ẤT SỬU). | 33 |
| 8. NGÀY 2-1-1926 (ÁL 18-11-ẤT SỬU). | 34 |
| 9. NGÀY 16-1-1926 (ÁL 3-12-ẤT SỬU). | 35 |
| 10. NGÀY 27-1-1926 (ÁL 14-12-ẤT SỬU). | 36 |
| 11. NGÀY 12-2-1926 (ÁL 30-12-ẤT SỬU). | 37 |
| 12. NGÀY 9-3-1926 (ÁL 25-1-BÍNH DẦN). | 41 |
| 13. NGÀY 13-3-1926 (ÁL 29-1-BÍNH DẦN). KHAİ ĐÀN HUỖNH VĂN ĐÁNG | 43 |
| 14. NGÀY 18-4-1926 (ÁL 7-3-BÍNH DẦN). | 44 |
| 15. SÀI GÒN, NGÀY 22-4-1926 (ÁL 11-3-BÍNH DẦN). (HỘ PHÁP CHẤP BÚT) | 46 |
| 16. THÁNG 5 NĂM 1926 (ÁL THÁNG 4 BÍNH DẦN). | 47 |
| 17. NGÀY 13-7-1926 (ÁL MỪNG 4-6-BÍNH DẦN) (TẠI NHÀ ÔNG NGUYỄN NGỌC THƠ Ở TÂN ĐỊNH). | 48 |
| 18. NGÀY 3-8-1926 (ÁL 25-6-BÍNH DẦN) (ĐÀN TÂN ĐỊNH, TẠI NHÀ NGÀI NGUYỄN NGỌC THƠ). | 49 |
| 19. NGÀY 4-8-1926 (ÁL 26-6-BÍNH DẦN) ĐÀN TÂN ĐỊNH (TẠI NHÀ NGÀI NGUYỄN NGỌC THƠ). | 51 |
| 20. NGÀY 6-8-1926 (ÁL 28-6-BÍNH DẦN). (NGÀI NGUYỄN NGỌC THƠ CHẤP BÚT). | 52 |
| 21. TÂN ĐỊNH, NGÀY 13-8-1926 (ÁL 6-7-BÍNH DẦN). | 54 |
| 22. SÀI GÒN, THỬ BẮY, 14-8-1926 (ÁL 7-7-BÍNH DẦN). | 58 |
| 23. VẠN PHƯỚC TỰ (HỐC MÔN), 22-8-1926 (ÁL 15-7-B. DẦN). | 59 |
| 24. NGÀY 23-8-1926 (ÁL 16-7-BÍNH DẦN). | 60 |
| 25. CHÚA NHỰT, 5-9-1926 (ÁL 29-7-BÍNH DẦN) THIỀN LÂM TỰ, GÒ KÉN, TÂY NINH. | 62 |
| 26. SÀI GÒN, NGÀY 12-9-1926 (ÁL 6-8-BÍNH DẦN). PHỒ LOAN: THƯỢNG SANH - BẢO VĂN PHÁP QUÂN | 65 |

27. NGÀY 17-9-1926 (ÁL 11-8-BÍNH DẪN). 67

28. THỨ SÁU, 22-9-1926 (ÁL 16-8-BÍNH DẪN). 70

29. THỨ HAI, 27-9-1926 (ÁL 21-8-BÍNH DẪN). 71

30. NGÀY 1-10-1926 (ÁL 25-8-BÍNH DẪN).. 73

31. NGÀY 13-10-1926 (ÁL 7-9-BÍNH DẪN). 75

32. SÀI GÒN, NGÀY 30-10-1926 (ÁL 24-9-BÍNH DẪN).. 77

33. THỨ BA, 16-11-1926 (ÁL 12-10-BÍNH DẪN). 78

34. THỨ TƯ, 17-11-1926 (ÁL 13-10-BÍNH DẪN)
(TRƯỚC ĐẠI LỄ KHAI ĐẠO 2 NGÀY, NỐI TIẾP BÀI 33) 81

35. THỨ HAI, 6-12-1926 (ÁL 2-11-BÍNH DẪN) 83

36. TÂN ĐỊNH, NGÀY 9-12-1926 (ÁL 5-11-BÍNH DẪN). 84

37. NGÀY 9-12-1926 (ÁL 5-11-BÍNH DẪN).. 85

38. THỨ BẢY, 11-12-1926 (ÁL 7-11-BÍNH DẪN). 86

39. THỨ HAI, 14-12-1926 (ÁL 10-11-BÍNH DẪN).. 88

40. THỨ BẢY, 18-12-1926 (ÁL 14-11-BÍNH DẪN).. 90

41. THỨ BẢY, 25-12-1926 (ÁL 21-11-BÍNH DẪN). 91

42. THỨ HAI, 27-12-1926 (ÁL 23-11-BÍNH DẪN).. 92

43. THỨ TƯ, NGÀY 29-12-1926 (ÁL 25-11-BÍNH DẪN).. 94

44. CHÙA PHƯỚC HỘI, NĂM 1926 (BÍNH DẪN). 95

45. NĂM 1926 (BÍNH DẪN). 96

46. NĂM 1926 (BÍNH DẪN). 97

47. NĂM 1926 (BÍNH DẪN). 99

48. CHÚA NHỰT, 2-1-1927 (ÁL 29-11-BÍNH DẪN).. 101

49. THỨ BA, 4-1-1927 (ÁL 1-12-BÍNH DẪN).. 102

50. THỨ NĂM, 6-1-1927 (ÁL 3-12-BÍNH DẪN)
VĨNH NGUYÊN TỰ (CẦN GIUỘC). 103

51. THỨ BẢY, 15-1-1927 (ÁL 12-12-BÍNH DẪN). 106

52. NGÀY 15-1-1927 (ÁL 12-12-BÍNH DẪN) 109

53. CHÚA NHỰT, 16-1-1927 (ÁL 13-12-BÍNH DẪN).. 111

54. THỨ HAI, 17-1-1927 (ÁL 14-12-BÍNH DẪN).. 113

55. THỨ HAI, 17-1-1927 (ÁL 14-12-BÍNH DẪN).. 114

56. THỨ BẢY, 22-1-1927 (ÁL 19-12-BÍNH DẪN).. 115

57. THỨ NĂM, 26-1-1927 (ÁL 23-12-BÍNH DẪN).
(GIỜ TÝ ĐÊM NAY LÀ LỄ ĐƯA CHỮ THÁNH TRIỀU THIÊN) . . 116

58. THỨ HAI, 31-1-1927 (ÁL 28-12-BÍNH DẪN).. 117

59. THỨ BA, 8-2-1927 (ÁL 7-1-ĐINH MÃO). 118

| | |
|--|-----|
| 60. THỨ TƯ, 9-2-1927 (ÁL 8-1-ĐÌNH MÃO). | 119 |
| 61. NGÀY 19-2-1927 (ÁL 18-1-ĐÌNH MÃO). CHÙA GÒ KÉN..... | 121 |
| 62. NGÀY 21-2-1927 (ÁL 20-1-ĐÌNH MÃO). CHÙA GÒ KÉN..... | 124 |
| 63. NGÀY 24-2-1927 (ÁL 23-1-ĐÌNH MÃO). | 126 |
| 64. NGÀY 25-2-1927 (ÁL 24-1-ĐÌNH MÃO). | 127 |
| 65. NGÀY 26-2-1927 (ÁL 25-1-ĐÌNH MÃO). | 128 |
| 66. NGÀY 28-2-1927 (ÁL 27-1-ĐÌNH MÃO). CHÙA GÒ KÉN..... | 130 |
| 67. NGÀY 28-2-1927 (ÁL 27-1-ĐÌNH MÃO). | 132 |
| 68. NGÀY 1-3-1927 (ÁL 28-1-ĐÌNH MÃO). | 133 |
| 69. NGÀY 6-3-1927 (ÁL 3-2-ĐÌNH MÃO), ĐÀN TẠI VỮNG LIÊM, NHÀ CỦA NỮ GIÁO SƯ HƯƠNG HỒ (HUỲNH NGỌC HỒ)..... | 135 |
| 70. NGÀY 8-3-1927 (ÁL 5-2-ĐÌNH MÃO). | 136 |
| 71. NGÀY 8-3-1927 (ÁL 5-2-ĐÌNH MÃO) | 138 |
| 72. NGÀY 10-3-1927 (ÁL 7-2-ĐÌNH MÃO). PHÒ LOAN: BẢO PHÁP - HIẾN PHÁP, TẠI ĐÀN PHÚ NHUẬN. | 139 |
| 73. NGÀY 10-5-1927 (ÁL 10-4-ĐÌNH MÃO). | 140 |
| 74. NGÀY 10-5-1927 (ÁL 10-4-ĐÌNH MÃO). PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - THƯỢNG PHẨM..... | 141 |
| 75. NGÀY 17-6-1927 (ÁL 18-5-ĐÌNH MÃO). | 143 |
| 76. THUỘC NHIÊU, 19-6-1927 (ÁL 20-5-ĐÌNH MÃO). | 145 |
| 77. LONG THÀNH, 29-7-1927 (ÁL 1-7-ĐÌNH MÃO) | 147 |
| 78. BÀ RỊA, NGÀY 13-11-1927 (ÁL 19-10-ĐÌNH MÃO). | 149 |
| 79. CHỢ LỚN, NGÀY 14-12-1927 (ÁL 21-11-ĐÌNH MÃO). | 151 |
| 80. NĂM 1927 (ÁL NĂM ĐÌNH MÃO)..... | 153 |
| 81. KIM BIÊN, NGÀY 5-1-1928 (ÁL 13-12-ĐÌNH MÃO)..... | 156 |
| 82. NGÀY 7-1-1928 (ÁL 15-12-ĐÌNH MÃO). | 158 |
| 83. NGÀY 7-1-1928 (ÁL 15-12-ĐÌNH MÃO) ĐÀN CHỢ LỚN TẠI NHÀ NGÀI THƯỢNG TRUNG NHỰT..... | 160 |
| 84. CHỢ LỚN, NGÀY 27-1-1928 (ÁL 5-1-MẬU THÌN). | 164 |
| 85. GIỒNG LUÔNG, 20-2-1928 (ÁL 29-1-MẬU THÌN)..... | 166 |
| 86. TÒA THÁNH, 27-2-1928 (ÁL 7-2-MẬU THÌN). PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - THƯỢNG PHẨM..... | 168 |
| 87. THÁNG 4 -1928 (ÁL THÁNG 3 -MẬU THÌN). | |

PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – THƯỢNG PHẨM..... 170

88. NGÀY 4-5-1928 (ÁL 15-3-MẬU THÌN).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – THƯỢNG PHẨM..... 173

89. CHỢ LỚN, NGÀY 23-5-1928 (ÁL 5-4-MẬU THÌN)..... 175

90. TÒA THÁNH, 24-5-1928 (ÁL 6-4-MẬU THÌN).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – THƯỢNG PHẨM..... 178

91. TÒA THÁNH, THÁNG 5-1928 (ÁL THÁNG 4-MẬU THÌN).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – THƯỢNG PHẨM..... 179

92. BÀ RỊA, NGÀY 6-7-1928 (ÁL 19-5-MẬU THÌN)..... 182

93. THÁNG 8 -1928 (ÁL THÁNG 7-MẬU THÌN).
PHÒ LOAN: BẢO PHÁP – HIỂN PHÁP..... 186

94. THÁNG 11-1928 (ÁL 10-MẬU THÌN).
PHÒ LOAN: KHAI PHÁP – TIẾP PHÁP..... 188

95. NGÀY 30-11-1928 (ÁL 19-10-MẬU THÌN).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – BẢO PHÁP.
(NGÀY BẢO ĐẠO CA MINH CHƯƠNG ĐĂNG TIÊN)..... 190

96. NGÀY 20-1-1929 (ÁL 10-12-MẬU THÌN). THẢO XÁ HIỂN
CUNG
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP- THƯỢNG PHẨM..... 192

97. NGÀY 22-2-1929 (ÁL 13-1-KỶ TỶ).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – THƯỢNG PHẨM. 194

98. NGÀY 2-3-1929 (ÁL 21-1-KỶ TỶ).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – THƯỢNG PHẨM..... 195

99. NGÀY 3-3-1929 (ÁL 22-1-KỶ TỶ).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – THƯỢNG PHẨM. 197

100. NGÀY 9-3-1929 (ÁL 28-1-KỶ TỶ).
THẢO XÁ HIỂN CUNG.
PHÒ LOAN: BẢO PHÁP – HIỂN PHÁP. 199

101. NGÀY 9-3-1929 (ÁL 28-1-KỶ TỶ). 201

102. NGÀY 9-3-1929 (ÁL 28-1-KỶ TỶ).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – THƯỢNG PHẨM
(THÁNH HUẤN GIẢNG HÒA ĐÔI BÊN: HTĐ & CTĐ) 203

103. NGÀY 24-3-1929 (ÁL 14-2-KỶ TỶ).
BÀI GIẢNG CHỮ HÒA TRONG LÝ NHẠC CỦA ĐỨC CHÍ TÔN .. 209

104. TÒA THÁNH, 17-4-1929 (ÁL 8-3-KỶ TỶ), GIỜ TÝ
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – BẢO PHÁP..... 211

| | |
|--|-----|
| 105. NGÀY 18-4-1929 (ÂL 9-3-KỶ TỶ)..... | 212 |
| 106. NGÀY 6-5-1929 (ÂL 27-3-KỶ TỶ). PHÒ LOAN: THƯỢNG SANH – BẢO VĂN PQ..... | 213 |
| 107. NGÀY 8-5-1929 (ÂL 29-3-KỶ TỶ). PHÒ LOAN: BẢO PHÁP – HIỂN PHÁP..... | 214 |
| 108. NGÀY 21-6-1929 (ÂL 15-5-KỶ TỶ)..... | 215 |
| 109. NGÀY 2-11-1929 (ÂL 2-10-KỶ TỶ)..... | 218 |
| 110. THẢO XÁ H C, NGÀY 7-11-1929 (ÂL 7-10-KỶ TỶ). PHÒ LOAN: NGƯỜN NGỌC – HUỆ CHƯỜNG HẦU BÚT: NAM ĐÌNH..... | 220 |
| 111. NGÀY 15-11-1929 (ÂL 15-10-KỶ TỶ). THẢO XÁ HIỂN CUNG..... | 223 |
| 112. SÀI GÒN, NGÀY 16-11-1929 (ÂL 16-10-KỶ TỶ)..... | 225 |
| 113. THẢO XÁ HC, NGÀY 1-12-1929 (ÂL 1-11-KỶ TỶ). PHÒ LOAN: THƯỢNG SANH – BẢO VĂN PQ..... | 228 |
| 114. NGÀY 14-12-1929 (ÂL 14-11-KỶ TỶ). THẢO XÁ HIỂN CUNG..... | 232 |
| 115. NĂM 1929 (ÂL NĂM KỶ TỶ). PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – BẢO VĂN PQ..... | 236 |
| 116. NGÀY 11-1-1930 (ÂL 12-12-KỶ TỶ). THẢO XÁ HIỂN CUNG. PHÒ LOAN: THƯỢNG SANH – BẢO VĂN PQ..... | 239 |
| 117. NGÀY 13-2-1930 (ÂL 15-1-CANH NGỌ). THẢO XÁ HIỂN CUNG..... | 245 |
| 118. NGÀY 13-3-1930 (ÂL 14-2-CANH NGỌ)..... | 247 |
| 119. NGÀY 13-4-1930 (ÂL 15-3-CANH NGỌ). THẢO XÁ HIỂN CUNG PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – BẢO VĂN PQ..... | 249 |
| 120. NGÀY 5-8-1930 (ÂL 11-6N-CANH NGỌ) PHÒ LOAN: BẢO PHÁP – HIỂN PHÁP..... | 250 |
| 121. NGÀY 11-11-1930 (ÂL 21-9-CANH NGỌ)..... | 251 |
| 122. ĐÊM 20-11-1930 (ÂL 1-10-CANH NGỌ). THẢO XÁ HIỂN CUNG. PHÒ LOAN: HỘ PHÁP – BẢO VĂN PQ. HẦU BÚT: PHẠM VĂN NGỌ..... | 256 |
| 123. TÒA THÁNH, 21-11-1930 (ÂL 2-10-CANH NGỌ)..... | 258 |

124. TÒA THÁNH, 22-11-1930 (ÂL 3-10-CANH NGỌ).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - VĂN PHÁP (BVPQ)
HẦU BÚT: SĨ TÁI PHẠM VĂN NGỌ. 261
125. TÒA THÁNH, 18-1-1931 (ÂL 30-11-CANH NGỌ).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - VĂN PHÁP (BVPQ). 263
126. TÒA THÁNH, 20-2-1931 (ÂL 4-1-TÂN MÙI).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - VĂN PHÁP (BVPQ)
HẦU BÚT: SĨ TÁI PHẠM VĂN NGỌ. 265
127. TÒA THÁNH, 21-2-1931 (ÂL 5-1-TÂN MÙI), GIỜ TÝ
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - VĂN PHÁP (BVPQ). 266
128. TÒA THÁNH, 25-2-1931 (ÂL 9-1-TÂN MÙI).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - VĂN PHÁP (BVPQ)
HẦU BÚT: SĨ TÁI PHẠM VĂN NGỌ. 269
129. TÒA THÁNH, 13-3-1931 (ÂL 25-1-TÂN MÙI).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - VĂN PHÁP (BVPQ)
HẦU BÚT: SĨ TÁI PHẠM VĂN NGỌ. 273
130. NGÀY 18-4-1931 (ÂL 1-3-TÂN MÙI), GIỜ TÝ.
THẢO XÁ HIỀN CUNG,
(LÀM TUẦN 2 NĂM CHO ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM). 275
131. NGÀY 18-4-1931 (ÂL 1-3-TÂN MÙI), 8 GIỜ SÁNG
PHÒ LOAN: CAO QUỲNH ĐỨC - NGUYỄN VĂN THÂN 278
132. TÒA THÁNH, NGÀY 13-7-1931 (ÂL 28-5-TÂN MÙI).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - VĂN PHÁP (BVPQ). 281
133. NGÀY 28-8-1931 (ÂL 15-7-TÂN MÙI). 284
134. NGÀY 26-9-1931 (ÂL 15-8-TÂN MÙI).
THẢO XÁ HIỀN CUNG.
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - BẢO VĂN PQ 286
135. NGÀY 23-12-1931 (ÂL 15-11-TÂN MÙI).
THẢO XÁ HIỀN CUNG.
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - BẢO VĂN PQ 288
136. NGÀY 14-7-1932 (ÂL 11-6-NHÂM THÂN).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - TIẾP ĐẠO. 291
137. NGÀY 15-9-1932 (ÂL 15-8-NHÂM THÂN).
THẢO XÁ HIỀN CUNG. 293
138. NGÀY 31-10-1932 (ÂL 3-10-NHÂM THÂN).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - TIẾP ĐẠO.

| | |
|--|-----|
| HẦU BÚT: SĨ TÀI PHẠM VĂN NGỌ. | 296 |
| 139. NGÀY 27-11-1932 (ÂL 30-10-NHÂM THÂN). | 301 |
| 140. NGÀY 6-2-1933 (ÂL 12-1-QUÍ DẬU), 21 GIỜ. | 306 |
| 141. TÒA THÁNH, 21-3-1933 (ÂL 26-2-QUÍ DẬU). PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - TIẾP THẾ. HẦU ĐÀN: ĐỨC QUYÊN GIÁO TÔNG, GIÁO SƯ NGỌC TRỌNG THANH, GIÁO HỮU THƯỢNG TRÍ THANH HẦU BÚT: SĨ TÀI VÕ THÀNH QUỐC..... | 308 |
| 142. NGÀY 5-10-1933 (ÂL 16-8-QUÍ DẬU). | 310 |
| 143. PHẠM NGHIỆP, 7-11-1933 (ÂL 20-9-QUÍ DẬU). PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - TIẾP ĐẠO | 311 |
| 144. PHẠM NGHIỆP, 8-11-1933 (ÂL 21-9-QUÍ DẬU). PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - TIẾP ĐẠO | 313 |
| 145. NGÀY 5-12-1933 (ÂL 18-10-QUÍ DẬU). | 315 |
| 146. TÒA THÁNH, 14-1-1934 (ÂL 29-11-QUÍ DẬU). PHÒ LOAN: THƯỢNG SANH - BẢO VĂN PQ. HẦU ĐÀN: ĐỨC HỘ PHÁP, CÁC THỜI QUẢN, 3 CHÁNH PHỐI SƯ: THƯỢNG TƯỜNG THANH, NGỌC TRANG THANH, THÁI THƠ THANH..... | 317 |
| 147. TÒA THÁNH TN, 25-2-1934 (ÂL 12-1-GLÁP TUẤT). PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - TIẾP THẾ. HIỆN DIỆN: ĐỨC Q. GIÁO TÔNG, TIẾP ĐẠO, VÀI CHỨC SẮC CAO CẤP KHÁC | 319 |
| 148. GIÁO TÔNG ĐƯỜNG, 14-3-1934 (ÂL 29-1-G.TUẤT). PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - TIẾP THẾ. (6 VỊ ĐẠO HỮU PHẠM MÔN Ở TÙ MỚI VỀ VÀO HẦU) | 321 |
| 149. NGÀY 19-7-1934 (ÂL 8-6-GLÁP TUẤT). PHÒ LOAN: KHAI PHÁP - TIẾP PHÁP..... | 323 |
| 150. NGÀY 8-8-1934 (ÂL 28-6-GLÁP TUẤT). | 325 |
| 151. TÒA THÁNH, NGÀY 25-8-1934 (ÂL 16-7-GLÁP TUẤT) PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - TIẾP ĐẠO..... | 329 |
| 152. NGÀY 30-8-1934 (ÂL 21-7-GLÁP TUẤT)..... | 331 |
| 153. PHẠM NGHIỆP, 11-9-1934 (ÂL 3-8-GLÁP TUẤT). PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - TIẾP THẾ. HIỆN DIỆN: Q. GIÁO TÔNG, GIÁO SƯ THƯỢNG CHỮ THANH. | 332 |

154. NGÀY 12-10-1934 (ÂL 5-9-GIÁP TUẤT).
PHÒ LOAN: HỘ PHÁP - TIẾP THẾ..... 334
155. NGÀY 2-12-1934 (ÂL 26-10-GIÁP TUẤT).
(ĐỨC QUYÊN GIÁO TÔNG ĐĂNG TIÊN NGÀY 13-10-GIÁP
TUẤT THÌ 13 NGÀY SAU, NGÀI GIÁNG CƠ CHO BÀI NÀY)..... 336

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

CTP Đức Cao Thượng Phẩm.

ĐCT Đức Chí Tôn.

DTKM Đức Diêu Trì Kim Mẫu.

LTB Đức Lý Thái Bạch.

QÃ Đức Quan Âm Bồ Tát.

QT Đức Quan Thánh.

CÁC NĂM

AS Ất Sửu.

BD Bính Dần.

CN Canh Ngọ.

ĐM Đinh Mão.

GT Giáp Tuất.

KT Kỷ Tỵ.

MT Mậu Thìn.

NT Nhâm Thân.

QD Quý Dậu.

TM Tân Mùi.

NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT

Ở CUỐI MỖI BÀI THÁNH NGÔN

ĐS. I. 5 Đạo Sứ I trang 5 của Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu.

ĐS. II. 45 Đạo Sứ II trang 45 của Nữ Đầu Sư Hương Hiếu.

TNR Thánh Ngôn rời.

TNCT. HH. 12 Thánh Ngôn chép tay của Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu, trang 12.

TNCT. BP. 24 Thánh Ngôn chép tay của Ngài Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu, trang 24.

TNCT.TTT. 60 Thánh Ngôn chép tay của Ngài Đầu Sư Thái Thơ Thanh, trang 60.

ĐĐTTrN. 10 Đại Đạo Truy Nguyên của Huệ Chương trang 10

Ý HƯỚNG

NGOÀI NHỮNG BÀI THÁNH NGÔN VÀ THI VĂN DẠY ĐẠO TRONG THÁNH NGÔN HIỆP TUYỂN DO Hội Thánh ấn hành thì còn có rất nhiều bài Thánh Ngôn và Thi Văn khác của Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng thiêng liêng giảng cơ dạy Đạo, chưa được tập hợp in thành sách để lưu truyền và phổ biến trong bốn Đạo.

Trong ý hướng bảo tồn và lưu truyền các lời vàng ngọc dạy bảo đạo đức của Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng thiêng liêng, chúng tôi cố gắng sưu tầm, chọn lựa và sắp xếp các bài Thánh Ngôn cũng như các bài Thi Văn theo thứ tự thời gian giảng cơ, tạo thành nhiều tập sách gọi là THÁNH NGÔN SƯU TẬP (*viết tắt TNST*).

Chúng tôi dự kiến làm thành 4 quyển THÁNH NGÔN SƯU TẬP, tương ứng với 4 giai đoạn lịch sử quan trọng của Đạo Cao Đài, kể ra:

- **TNST Quyển I:** từ năm 1925 đến 1934.

Trong thời gian 10 năm đầu tiên, Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung cầm quyền nền Đạo về mặt hữu hình.

Năm 1934 (*Giáp Tuất*) thì Ngài qui Thiên.

- **TNST Quyển II:** từ năm 1935 đến 1941.

Trong thời gian 7 năm này, Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc chưởng quản Nhị Hữu Hình Đài Hiệp Thiên và Cửu Trùng, cầm quyền nền Đạo.

Năm 1941 (*Tân Tỵ*) là năm Đức Phạm Hộ Pháp bị bắt đờ lưu hải ngoại.

- **TNST Quyển III:** từ năm 1946 đến 1956.

Năm 1946 (*Bính Tuất*) là năm Đức Phạm Hộ Pháp trở về Tòa Thánh tái thủ quyền hành, và năm 1956 (*Bính Thân*) là năm Đức Ngài lưu vong sang Nam Vang nước Cao Miên.

TNST Quyển IV: từ năm 1957 đến 1971.

Trong thời gian 15 năm này, Đức Cao Thượng Sanh về Tòa Thánh Tây Ninh cầm quyền nền Đạo. Năm 1971 (*Tân Hợi*) là năm Đức Cao Thượng Sanh đăng Tiên.

VIỆC THỰC HIỆN TNST QUYỂN I:

Chúng tôi sưu tầm được:

- Quyển Thánh Ngôn Chép tay của Ngài Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu gồm 81 trang, chép các bài Thánh Ngôn từ năm 1926 đến 1957.
- Quyển Thánh Ngôn Chép tay của Ngài Đầu Sư Thái Thơ Thanh, gồm 921 trang, chép các bài Thánh Ngôn từ năm 1926 đến 1928.
- Quyển Thánh Ngôn Chép tay của Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu, gồm 2 tập cahier được 202 trang, chép các bài Thánh Ngôn từ năm 1926 đến 1930.
- Quyển Thánh giáo Pháp văn Chép tay (*Messages Spirites*) 1930 – 1935.
- Hai quyển Đạo Sử I và II (*đánh máy quay ronéo*) của Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu.
- Một số rất nhiều bài Thánh Ngôn và Thi Văn rời, đánh máy hay chép tay.

Chúng tôi lựa chọn các bài Thánh Ngôn và Thi Văn trong các tài liệu kể trên, không trùng các bài trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, để làm thành các quyển Thánh

Ngôn Sư Tập.

Chắc chắn trong giai đoạn này, còn nhiều bài Thánh Ngôn mà chúng tôi chưa tìm thấy được.

Ước mong quý Chức sắc và quý Đồng đạo còn cất giữ những bài Thánh Ngôn ấy, xin cho chúng tôi mượn photo để bổ sung vào quyển TNST. I cho đầy đủ hơn và đưa vào các quyển TNST tiếp theo.

Ngoài ra, những bài Thánh Ngôn và Thi Văn trong các quyển TNST chưa hẳn là chính xác.

Ước mong quý Chức sắc, quý Đồng đạo nêu ra những chỗ ấy để chúng tôi sửa chữa, hầu không làm sai lạc ý nghĩa lời dạy bảo của các Đấng.

Các quyển TNST này, khi hoàn thành, chúng tôi xin hiến dâng cho Hội Thánh toàn quyền sử dụng. Đó là tâm nguyện của chúng tôi.

Kính.

Hiển Tài NGUYỄN VĂN HỒNG

1. Thứ bảy, 8-8-1925 (âl 19-6-Ất Sửu).

THẤT NƯƠNG
(TÁ DANH ĐOÀN NGỌC QUẾ)

“Một buổi tối thứ bảy, nhằm tối thượng tuần tháng Aouât 1925, ba ông (Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc, Cao Hoài Sang) hiệp nhau chơi, còn ông Cao Quỳnh Diêu vì mắc việc nên vắng mặt.

Bữa ấy có Cô Đoàn Ngọc Quế giảng bàn, đàm luận một hồi, rồi ba ông xin kết anh em với Cô. Cô bằng lòng, bèn kính:

- Ông Cư là Trưởng Ca,
- Ông Tắc là Nhị Ca,
- Ông Sang là Tam Ca,
- Phần Cô thì Tứ Muội.

Ba ông nghi Cô trá tên nên năn nỉ hỏi Cô cho đến cùng. Cô liệu khó giấu nên tỏ thiệt là: V.T.L. (Vương Thị Lễ).”

■ THEO ĐĐTRN. 10

2. Ngày 28-8-1925 (âl 10-7-Ất Sửu).

ĐĂNG A Ẫ Ẫ

“Nhớ lại lỗi trung tuần tháng 7 năm Ất Sửu (10-7-Ất Sửu, dl 28-8-1925), ba ông (*Cư, Tắc, Sang*) thỉnh bàn ra (*lúc nầy in như say Đạo*), tính xây bàn cầu Cô Đoàn Ngọc Quế (tá danh của Thất Nương Vương Thị Lễ) về dạy học văn thi.

Ba ông để tay thì bàn dở lên, bỗng có một Ông giáng, ông *Cư* hỏi tên gì, thật rất lạ, xưng là A Ẫ Ẫ, gõ bàn cho một bài thi dưới đây:

THI:

*Ớt cay cay ớt gãm mà cay,
Muối mặn ba năm muối mặn dai.
Túng lú đi chơi nên tấp lại,
Ẫ bòn chẳng chịu tấp theo ai.*

Ông *Phạm Công Tắc* nghe dứt câu liền nói với ông *Cao Quỳnh Cư* rằng:

– Thôi anh, ai đâu mà nói tiếng gì khó nghe quá! Sao lại không có tên mà xưng là A Ẫ Ẫ.

Ông *Cư* nói:

– Ấy, em ngồi lại cho qua hỏi, vị nầy không phải tầm thường đâu em.

Ông *Cư* hỏi Ông A Ẫ Ẫ mấy chục tuổi?

Ông A Ẫ Ẫ gõ bàn, đếm hoài không ngừng, đếm đến mấy trăm cái mà cũng không thôi. Liền đó ông *Cư* ngưng lại không dám hỏi nữa và kiếm hiểu Ông nầy ở trên chắc lớn lắm.

Từ đó về sau, có vị nào giáng cho thi thì ba ông cầu

Đấng AẤẤ xin giải nghĩa.”

■ THEO ĐS. I. 5

Ghi thêm:

Khoảng đầu tháng 9 năm Ất Sửu, Đấng AẤẤ giảng bàn phân rằng:

“Muốn cho Bản đạo đến thường, xin chư vị nạp mấy lời yêu cầu của Bản đạo như sau đây:

- *Một là đừng kiếm biết Bản đạo là ai.*
- *Hai là đừng hỏi đến quốc sự.*
- *Ba là đừng hỏi đến Thiên cơ.”*

Quý vị xây bàn đều hứa giữ ba điều ấy.

3. Đêm 1-10-1925 (âl 14-8-Ất Sửu).

HỘI YẾN ĐIỀU TRÌ CUNG

Lỗi thượng tuần tháng 8 năm Ất Sửu (1925), Thất Nương cho biết về Điều Trì Cung:

“Trên có Cửu Thiên Nương Nương cai quản, dưới có Chín Tiên Nương mà Cô là Thất Nương, Hồn Liên Bạch là Bát Nương.”

Ba ông (*Cư, Tắc, Sang*) nhờ Thất Nương dạy cách cầu Đúc Cửu Thiên Nương Nương.

Thất Nương nói:

– Ba anh muốn cầu thì phải ăn chay trước ba ngày và cầu vào đêm Trung Thu, phải có ngọc cơ cầu mới đặng.

Nhơn vào ngày đó, Đấng AẤẤ bảo ba ông (*Cư, Tắc, Sang*) làm một cái tiệc chay đãi Mười Đấng Vô hình gồm: Đúc Cửu Thiên Nương Nương và Chín vị Tiên Nương.

Đúng vào đêm Trung Thu, 14-8-Ất Sửu (*dl 1-10-1925*), tại nhà ông *Cư* (134 Bourdais Saigòn, nay là đường Calmette), đúng giờ Tý, cả thầy đều đủ mặt.

Ông *Cư* đã sắp đặt một cái bàn dài, rải bông lá xung quanh, phía trong bàn, ngay chính giữa, để một cái ghế mây lớn, và nối theo là chín cái ghế mây nhỏ hơn đặt chung quanh bàn, trên bàn chưng dọn những bình bông và trái cây tươi tốt, đặt trước mỗi cái ghế là một tách trà, một ly rượu, một cái chén cùng với muỗng, đũa. Ông *Cư* đốt hương xông trầm, trang hoàng rất tinh khiết. Ông *Cư* lên nhang đèn, cả thầy đều quì lạy, khấn vái.

Xong, hai ông *Cư* và *Tắc* đem ngọc cơ ra cầu.

Đúc Cửu Thiên Nương Nương và Cửu vị Tiên Nương giáng ngọc cơ để lời chào mừng quý ông.

Thất Nương yêu cầu ba ông (*Cư, Tắc, Sang*) đờn, rồi mỗi người ngâm bài thi của mình (*đã làm sẵn do Thất Nương dặn trước*) để hiến lễ.

Chùng nhập tiệc, Thất Nương mời ba ông ngồi vào bàn cho vui. Ba ông không thể chối từ, nên đem thêm ba cái ghế, sắp sau lưng chín cái ghế nọ, ba ông xá rồi ngồi xuống.

Bà *Hiếu* (bạn đời của ông *Cư*) sắp đặt đồ ăn chay sẵn, đi vòng quanh bàn dài, gắp thức ăn đặt vào chén của Mười Đấng, rồi rót rượu và rót nước trà, đãi Mười Đấng Vô hình, giống như đãi người hữu hình vậy.

Cách chùng nửa giờ sau, như là tan tiệc, hai ông *Cư* và *Tắc* đem ngọc cơ tái cầu.

Lịnh Nương Nương và Chín Tiên Cô để lời cảm tạ, nói rằng:

– Từ đây có ngọc cơ rồi thì tiện cho Diêu Trì Cung đến dạy việc.

Xong mỗi vị cho một bài thi 4 câu làm kỷ niệm:

CỨU THIÊN NƯƠNG NƯƠNG

Cửu kiếp *Hiên Viên* thọ sắc *Thiên*,
Thiên Thiên cứu phẩm đặc cao huyền.
Huyền hư tác thể *Thần Tiên Nữ*,
Nữ hảo thiện căn đoạt *Cửu Thiên*.

NHƯT NƯƠNG:

HOA thu ủ như màu thẹn nguyệt,
Giữa thu ba e tuyết đông về.
Non sông trải cánh *Tiên* lờ;
Mượn câu thi hứng vui đề chào nhau.

NHỊ NƯƠNG:

CẨM tú văn chương hà khách đạo?
Thi Thân tửu Thánh vấn thù nhân?
Tuy mang lấy tiếng hồng quần,
Cảnh Tiên còn mển, cỡi trần anh thư.

TAM NƯƠNG:

TUYẾN đức năng thành đạo,
Quảng trí đắc cao huyền.
Biển mê lắt léo con thuyền,
Chở che khách tục, cứu tuyền ngăn sông.

TỨ NƯƠNG:

GẤM lót ngõ chùa vừa gót ngọc,
Vàng treo nhà ít học không ưa.
Đội trông nho sĩ tài vừa,
Đẳng giao khởi phụng khó ngừa Tiên thi.

NGŨ NƯƠNG:

LIỄU yếu điệu còn ghen nét đẹp,
Tuyết trong ngần khó phép so thân.
Hiu hiu nhẹ gót phong trần,
Đài sen mấy lượt gió thân đưa hương.

LỤC NƯƠNG:

HUỆ ngào ngọt đưa hơi vò dịu,
Đứng tài ba chẳng thiếu tư phong.
Nương mây như thả cánh hồng,
Tiêu Diêu phất phướn, cỡi tòng đưa Tiên.

THẬT NƯƠNG:

LỄ bái thường hành tâm đạo khởi,
Nhân từ tái thế tử vô ưu.
Ngày Xuân gọi thế hảo cừu,
Trăm duyên phước tục khó bù buồn Tiên.

BÁT NƯƠNG:

Hồ **HỖN HOA SEN TRẮNG** nở ngày,
Càng gần hơi đẹp lại càng say.
Trêu Trăng hằng thói dẫu mày,
Cột mây tranh chúc Phật đài thêm hoa.

CỪU NƯƠNG:

KHIẾT sạch duyên trần vẹn giữ,
Bạc Liêu ngôi cũ còn lời.
Chính chuyên buồn chẳng trọn đời,
Thương người noi đạo, Phật Trời cũng thương.

Sau khi các Đấng ở Diêu Trì Cung thăng hết rồi thì
kế Đấng AẢẢ đến nhập cơ.

Ông *Cư* và ông *Tắc* tọc mạch hỏi:

– Khi này, Diêu Trì Cung đến, có Ngài ở đó
không?

Ông AẢẢ đáp:

– Có chứ, Ta ở đây từ khi ban sơ đến giờ.
– Ngài có thấy Diêu Trì Cung đến không?
– Có chứ, chính mình Ta tiếp đãi.

Ông *Cư* hỏi:

– Diêu Trì Cung ngó thấy Ngài không?

- Không ngó thấy.
- Sao vậy?
- Ta dùng phép ẩn thân.

Ông *Tắc* tọc mạch hỏi tiếp:

- Như đứa em của tôi là Thất Nương Diêu Trì Cung có thể đạt đạo đặng chớ?
- Đạt đặng chớ.

Ông *Cư* hỏi:

- Phải làm sao?
- Phải tu, bằng không tu thì chẳng đạt đặng.

Ông *Tắc* hỏi:

- Tu chừng bao lâu mới đạt đặng?

Ngài làm thinh không đáp.

Ông *Tắc* hỏi:

- Một năm, năm năm, một trăm năm, một ngàn năm, một vạn năm.....

Ngài cũng làm thinh, rồi thôi không hơi sức nào hỏi nữa, không biết chừng nào mới đạt đặng.

Đêm ấy, quý ông thức tới 3 giờ sáng.

4. Ngày 16-12-1925 (âl 1-11-Ất Sửu).

VỌNG THIÊN CẦU ĐẠO

Ngày 27-10-Ất Sửu (dl 12-12-1925), Đức Cửu Thiên Huyền Nữ (Cửu Thiên Nương Nương) giảng mạch bảo rằng: “Mùng 1 tháng 11 này, tam vị đạo hữu Vọng Thiên Cầu Đạo.”

Ba ông hợp nhau bàn giải, không hiểu cầu đạo là gì mà Bà dạy, để cầu hỏi mấy em.

Ngày sau, ba ông cầu Thất Nương hỏi:

– Thất Nương dạy giùm, cầu đạo là gì?

Thất Nương nói:

– Không phải phận sự của em, xin hỏi Ông AẢẢ.

Ngày sau nữa, có các Đấng giảng, ba ông hỏi thì các Đấng cũng nói:

– Không phải phận sự của tôi, xin hỏi Ông AẢẢ.

Ngày 30-10-Ất Sửu (dl 15-12-1925), ba ông cầu Đấng AẢẢ thì Đấng AẢẢ giảng dạy rằng:

– Ngày mùng 1 tháng 11 này (dl 16-12-1925), tam vị phải **Vọng Thiên Cầu Đạo**. Ba vị tắm gội cho tinh khiết, ra quì giữa Trời, mỗi vị cầm 9 cây nhang mà vái rằng:

“Ba tôi là Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc, Cao Hoài Sang, vọng bái Cao Đài Thượng Đế, ban ơn đủ phúc lành cho ba tôi cải tà qui chánh.”

Nhớ lời Ông AẢẢ dạy, tối hôm mùng 1 tháng 11 năm Ất Sửu, ba ông mặc áo dài đen, quần trắng, đầu đội khăn đóng, đặt một cái bàn nhỏ và thấp ngoài sân, trước nhà ông Cư, đồng quì xuống, chống tay lên bàn, mỗi người cầm 9 cây nhang đốt cháy, đưa lên vái: “Ba

tôi là Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc, Cao Hoài Sang, vọng bái Cao Đài Thượng Đế ban ơn đủ phúc lành cho ba tôi cải tà qui chánh.”

Ba ông cứ tịnh tâm mặc niệm, vái đúng như lời của Đấng AẤA dạy, không nhớ tới cái vụ quì ngoài sân cỏ, dựa đường đi, có kẻ qua người lại dập dìu, lớp thì xe cộ họ đi chơi, lớp thì đi coi hát về, họ dừng chân lại coi ba ông nầy cúng vái ai mà lại quì ngoài sân cỏ như vậy. Ai coi mặc ai, ba ông cứ quì đó cầu khẩn, van vái cho tàn hết 9 cây nhang.

Cúng vái xong, ba ông vào nhà, đem ngọc cơ ra cầu.

Đấng Cao Đài Thượng Đế giáng, viết chữ Nho, cho 4 câu Hán văn, chép ra sau đây:

(.....)

*Vọng niệm phân kỳ sự sự phi,
Cá lý Thiên tâm thường thế nhẫn.
Thiên tâm tu hướng cá trung cầu.
Quân vấn Thiên tâm mạc tri tường.*

Ba Ông không hiểu chi cả.

Khi Đấng Cao Đài Thượng Đế thăng rồi, ba ông mới thỉnh bàn ra, cầu Ông AẤA xin giải nghĩa 4 câu Hán văn của Đức Cao Đài Thượng Đế trên đây.

Đấng AẤA giáng, giải nghĩa như sau:

*Cầu ước, phần thừa, việc việc, chẳng phải,
Mỗi, lẽ, Trời, lòng, thường, thế, nhịn.
Trời, lòng, tua, ngó theo, mỗi, giữa, khẩn,
Bây, hỏi, Trời, lòng, chẳng, biết rõ.*

Nghĩa xuôi:

Việc cầu ước đều chẳng phải,

Mỗi lẽ do lòng Trời, phải đợi lệnh.

Lòng Trời tua ngó theo mỗi việc đều cầu khẩn,

Bây hỏi lương tâm chưa biết rõ sao?

Lòng Trời: Conscience.

Đấng AẤẤ nói:

– Đấng Cao Đài Thượng Đế nói tam vị chưa đủ đức tin về Ngài nên hỏi gạn lại. Tam vị phải nghĩ cho thấu.

Đấng AẤẤ cho bài thi:

Cứ níu theo phan Đức Thượng Hoàng,

Tự nhiên tu tánh đặng bình an.

Nguyệt hoa căn tội tua xa lánh,

Vịn lấy nhành dương hưởng đạo nhàn.

5. *Đêm Noel, 24-12-1925 (àl 9-11-Ất Sửu).*

Thất Nương giáng cơ truyền phải chỉnh đàn cho nghiêm trang hầu tiếp giá.

Nghe vậy, ba ông *Cư, Tắc, Sang*, nửa mừng nửa sợ, lật đặt sẩm hương đăng hoa trà tửu quả, chỉnh đàn có nghi tiết, rồi hai ông *Cư* và *Tắc* ngồi chấp cơ.

Cơ giáng:

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
Viết CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
Giáo Đạo Nam Phương

*Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền,
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiên.
Đạo mầu rưới khắp nơi trần thế,
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên.*

Đêm nay phải vui mừng vì là ngày Ta đã xuống trần dạy Đạo bên Thái Tây (*Europe*). Ta rất vui lòng mà đặng thấy đệ tử kính mến Ta như vậy. Nhà nầy (nhà của ông *Cư*) sẽ đầy ơn Ta.

Ta sẽ làm cho thấy huyền diệu đặng kính mến Ta hơn nữa.

Bấy lâu Thầy vẫn tá danh AẤẤ là cốt để diu dắt các con vào đường đạo đức, hầu chẳng bao lâu đây, các con phải ra giúp Thầy mà khai Đạo.

Các con có thấy Thầy khiêm nhượng là dường nào chưa?

Các con nên bắt chước Thầy trong mảy mún thì mới xứng đáng là người đạo đức.

■ TRÍCH ĐẠI ĐẠO CĂN NGUYÊN CỦA NGÀI BẢO PHÁP, TRANG 14

Ghi thêm:

Đầu tháng 12 năm 1925, Đấng AẤẤ giảng bàn phân với ba ông *Cư, Tắc, Sang* rằng:

– Muốn cho Ta tận tâm truyền Đạo, các vị phải gọi Ta bằng THẦY cho tiện bề đối đãi.

Ba ông vui lòng vưng chịu.

Từ đây, giữ nghĩa Thầy trò, tình giao thiệp càng thêm mật thiết.

■ TRÍCH ĐẠI ĐẠO CĂN NGUYÊN CỦA NGÀI BẢO PHÁP, TRANG 13

6. Ngày 31-12-1925 (âl 16-11-Ất Sửu).

A Ẫ Ẫ

Ba con thương Thầy lắm há?

Con thấy đặng sự hạ mình của A Ẫ Ẫ thế nào chưa?
Con có thấu đáo cái huyền năng của Thầy chưa? Người
quyền thế lớn nhứt như vậy có thể hạ mình bằng A Ẫ
Ẫ chăng? A Ẫ Ẫ là Thầy.

Thầy đến con thế ấy, con thương Thầy không?

Cao Quỳnh Cư bạch:

– Thấy như sanh chưa rõ sự huyền diệu của Thầy,
họ nói phạm thượng, ba con bình vực Thầy, ba con cãi
vã với họ.

– Thầy biết... Cười...

Sự nhỏ nhẹ của Thất Nương đó, con bằng mảy mún
gì chưa? Học hỏi sự nhỏ nhẹ ấy.

Sự cao kỳ của Lục Nương, con có đặng mảy mún gì
chưa? Học sự cao kỳ ấy.

Sự nhân đức của Nhất Nương, con có chút đỉnh gì
chưa? Phải học nhân đức của Nhất Nương.

Tình nghĩa yêu mến của con có bằng Bát Nương
không? Phải học.

Sự kính nhượng, ba con bằng Cửu Nương chăng?
Phải học.

Phải học tình như ái, trung tín, cứu giúp.

Ba con có đặng như Cửu Thiên Nương Nương chăng?
Phải học gương.

7. Ngày 1-1-1926 (âl 17-11-Ất Sửu)

Thánh PIERRE

*Thiên đàng giữ cửa góc Trời tây,
Truyền Đạo cho dân biết mặt Thầy.
Cứu chuộc đã gần hai ngàn tuổi,
CAO ĐÀI phú thác dất diu bây.*

THẦY

Con hiểu Jésus là ai chẳng?
Trước Ta đã đổ máu cho loài người vì thương yêu.
Nay Ta đến cứu loài người cũng vì thương yêu.
Bây đủ thương yêu Ta dường ấy chẳng?
Ta cần bây biết ăn năn hầu cứu chữa bây.

■ ĐS. I. 35

8. Ngày 2-1-1926 (âl 18-11-Ất Sửu).

THẦY

Cư, Tắc! Hai con đừng lấy làm việc chơi nhé!

Thầy dặn hai con một điều, nhút nhút phải đợi lệnh Thầy, chẳng nên lấy tứ riêng mà phán đoán nghe!

Phận sự hai con, trách nhiệm hai con, Thầy đã định trước, song ngày giờ chưa đến, phải tuân lời Thầy nghe!

Từ đây, Thầy khởi sự dạy Đạo cho.

■ ĐS. I. 36

9. Ngày 16-1-1926 (âl 3-12-Ất Sửu).

QUÍ CAO

Đã lâu không dám nói, vì Em còn phải tu như hai Anh vậy, không dám nói vì hai Anh có Thầy. Em không dám lộng quyền.

*Tu như cỏ úa gặp mù sương.
Đạo vốn cây che mát mẻ đường.
Một kiếp muối dưa muôn kiếp hưởng,
Đôi năm mệт nhọc vạп năm bường.
Có Thần nuôi nấng Thần càng mạnh,
Luyện Khí thông thương Khí mới tường.
Nhập thể lòng trong gìn tịnh mẫn,
Nguồn Tiên ngọn Phật mới nhằm phương.*

Phương là hướng, là đường đi. Tường là lành. Bường là bình. Tịnh mẫn là êm sáng. Nhập thể là đem Thần sáng vào mình đặng êm sáng.

Từ đây, xin nhị huynh hỏi Thầy, đừng hỏi Em, Em nói mà phạm tội. Em xin kiếu.

► **TÁI CẦU:**

QUÍ CAO

Ngũ Kỵ: Hành, Tội, Sản, Ồt, Tiêu.

Theo Phật giáo thì kỵ, Tiên giáo thì không.

Phật vì tích Thanh Đế Mục Liên gọi là uế vật, là phi. Tiên đạo cho dùng các thảo mộc, chẳng kỵ vật chi.

■ ĐS. I. 40

10. Ngày 27-1-1926 (âl 14-12-Ất Sửu)

THẤT NƯƠNG

Em chào ba Anh và Đại tỷ.

Hèn lâu, Em không chuyện vãn cùng ba Anh. Em xin ba Anh coi lại thế đời là đường nào?

Cái bông phù dung sớm còn tối mất, còn hơn một kiếp con người, vì nó sống ngăn ngủi đường ấy, nhưng mà buổi sống còn có cái sắc, chớ đời người sanh ra chỉ để thọ khổ mà thôi, chung qui ngó lại, dầu sống trăm tuổi chưa được một điều đắc chí, chết là hết. Cái đời tạm này, sách Phật gọi là khổ hải.

Em xin ba Anh coi sự trường sanh của mình làm trọng, người không có phải kiếm, mình có sẵn, nỡ bỏ đi, Em chỉ tiếc giùm đó thôi.

Đã vào đường chánh, cứ do đó bước tới hoài thì trở về cội vị đặng.

Ông Lê Văn Trung hỏi:

– Có duyên luyện Đạo cùng chăng? Xin Em mách giùm.

– Đã gặp Đạo tức có duyên phần. Ráng tu luyện, siêng thì thành, biếng thì đọa, liệu lấy mà răn mình. Phải sớm tính, *một ngày qua, một ngày chết*, đừng dục dục. Em xin kiếu.

■ ĐS. I. 43

11. Ngày 12-2-1926 (âl 30-12-Ất Sửu).

Hiệp với ông NGÔ VĂN CHIÊU:

Cách đây ít ngày, Thượng Đế giảng cơ dạy mấy ông: **Trung, Cư, Tắc, Sang, Hậu, Đức** phải hiệp với ông Phủ **Ngô Văn Chiêu** mà lo mở Đạo.

Ngài lại dạy rằng, mỗi mỗi phải do nơi ông **Chiêu** là **Anh Cả**.

Lúc này trong Đạo kể được 13 người:

1. Ngô Văn Chiêu
2. Lê Văn Trung
3. Vương Quan Kỳ
4. Nguyễn Văn Hoài
5. Đoàn Văn Bản
6. Võ Văn Sang
7. Lê Văn Giảng
8. Lý Trọng Quý
9. Cao Quỳnh Cư
10. Phạm Công Tắc
11. Cao Hoài Sang
12. Nguyễn Trung Hậu
13. Trương Hữu Đức.

Đến đêm 30 tháng chạp năm Ất Sửu (dl 12-2-1926), Đấng Thượng Đế giảng cơ cho mỗi người một bài thi như vậy: **1**

* Bài thi cho ông **Võ Văn Sang**:

Tân Dân hỷ kiến đấng Tân Niên,

¹ Đêm nay, hai ông Trương hữu Đức và Cao hoài Sang vắng mặt.

*Phổ Độ Tam Kỳ bá thế hiền.
Nhứt tịnh chủ tâm chơn đạo lý,
Thăng Thiên huộ địa chỉ như Thiên.*

* Bài thi cho ông Cao Quỳnh Cư:

*Sắp út thương hơn cũng thế thường,
Cái yêu cái dạy ấy là thương.
Thương không nghiêm trị là thương dối,
Dối dạ vì chưng yếu dạ thương.*

Cư, trong năm mới này, Thầy trông mong con rõ
thấu đạo đức hơn nữa. Gắng chí nghe!

* Bài thi cho ông Vương Quan Kỳ:

*Nhứt nhứt tâm hề nhứt nhứt tâm,
Niên đáo tâm hề đạo dữ tâm.
Vô lao công quả tu đương tác,
Niên quá niên hề đạo tối tâm.*

* Bài thi cho ông Lê Văn Giảng:

*Trần tục là nơi chỗ biển buồn,
Nghe nơi Đại Đạo ráng nghe luôn.
Ở trong nhà sẵn Thấy đưa khó,
Ách nạn chi chi cũng chảy luôn.*

* Bài cho ông **Nguyễn Trung Hậu** tự Thuần Đức:

*Thuần phong mỹ tục giáo nhưn sanh,
Đức hóa thường lao mạt vị danh.
Hậu thế lưu truyền gia pháp quý,
Giáo dân bất lậu tán thời manh.*

* Bài thi cho ông Nguyễn Văn Hoài:

*Vô vi tối hiếu đạo đương cầu,
Đệ tử tâm thành bất viễn ưu.*

*Thế sự vô duyên, vô thế sự,
Tiêu tư bất xuất ngoại gian đầu.*

* Bài thi cho ông Phạm Công Tắc:

*Ngao ngáo không phân lẽ thiệt không,
Thấy thẳng áp út quá buồn lòng.
Muốn giàu Thầy hứa đem cho của,
Cái của cái công phải trả đồng.*

Nghe con! Ráng học Đạo, không Thầy biểu **Chiêu** đánh.

* Bài thi cho ông Đoàn Văn Bản:

*Thương thay trung tín một lòng thành,
Chẳng kể quan mà chẳng kể danh.
Thiệt thòi bấy phận không con nối,
Thấy rứa lòng Ta cũng chẳng đành.*

* Bài thi cho ông Lý Trọng Quý:

*Lỡ một buổi lướt một ngày,
Một lòng thành thật chớ đờn sai.
Lôi thôi buổi trước nhiều ân xá,
Lấp lửng đừng làm tội bữa nay.*

* Bài thi cho ông Lê Văn Trung:

*Đã thấy ven mây lộ mặt dương.
Cùng nhau xúm xít dẫn lên đường.
Đạo cao phó có tay cao độ,
Gần gũi sau ra vạn dặm trường.*

► **TÁI CẦU:** (NHẢM 11 GIỜ KHUYA, GIỜ TÝ, TẾT BÍNH DẦN).

ĐĂNG THƯỢNG ĐẾ
dạy rằng:

“Chư đệ tử nghe: *Chiêu* buổi trước hứa lời truyền Đạo, cứu vớt chúng sanh, nay phải y lời mà làm chủ, dùi dắt cả môn đệ Ta vào đường đạo đức đến buổi chúng nó lập thành, chẳng nên tháo trút. Phải thay mặt cho Ta mà dạy dỗ chúng nó.

Ông *Chiêu* hỏi:

- Qua đến năm 1933 thì Đạo mới lập thành?
- Phải.

Trung, Kỳ, Hoài, ba con phải lo thay mặt cho *Chiêu* mà đi độ người. Nghe và tuân theo.

Bản, Sang, Giảng, Quý, lo dọn mình đạo đức đăng truyền bá cho chúng sanh. Nghe và tuân theo.

Đức tập cơ, *Hậu* tập cơ, sau theo mấy anh đăng độ người. Nghe và tuân theo.”

Ấy là lời **Thánh giáo đầu tiên, kỷ niệm ngày KHAI ĐẠO mồng 1 giờ Tý, Tết năm Bính Dần** vậy.

■ TRÍCH ĐẠI ĐẠO CĂN NGUYÊN CỦA NGÀI BẢO PHÁP, TRANG 15

12. Ngày 9-3-1926 (àl 25-1-Bính Dần).

THẤY

Mắt!¹ Nghe dạy:

*Trước vốn Hỏa Thần ở Ngọc Cung,
Giúp Nam không đặng phận. tôi cùng.
Nước đời lắm nổi chua cay bấy,
Còn đợi chi mong thế vầy vùng.*

Người muốn biết đặng Cha người thế nào, hỏi nơi người. Hễ tu thì cứu đặng Cửu Huyền Thất Tổ. Người là hiếu hạnh, chẳng lẽ để cha mẹ chịu đọa A-Tỳ. Nghe mà ăn năn sám hối.

THĂNG.

► **TÁI CẦU:**

CAO ĐÀI

Mắt! Người muốn hiểu Cha người thế nào, ấy là hiếu hạnh. Ta khen đó.

Người làm tội chớ Cha người là trung hiếu lưỡng toàn, hay thương yêu đồng chủng, mà bị tội giáo tử bất nghiêm, để đến đỗi hại sanh linh đã lắm lúc nên bị tội liên can đó mà thôi, phải ở tại ngục Nguơn Tiêu mà đợi người đến.

Người phải ăn năn, khuyến thiện và tu tâm dưỡng tánh đặng độ nó và ngày sau đặng qui vị mà khỏi đọa luân hồi.

Nghe và tuân lệnh dạy.

¹ **Mắt:** Ông Tư Mắt, chữ Hán là Mục, tên giấy tờ là Nguyễn Phát Trước, sau được Đức Chí Tôn phong là: Phụ Đạo Chương Nghiêm Pháp Quán.

Tâm thành của người mới đặng mà thôi.

Người muốn vậy, làm lành lánh dữ. Ngày nào đặng vậy, Ta sẽ cho cha người về nói lại cho người biết.

■ TNCT. TTT. 136

13. Ngày 13-3-1926 (âl 29-1-Bính Dần).
Khai Đàn Huỳnh Văn Đáng

CAO ĐÀI

Đại hỷ chư môn đệ.

Đức! Nghe dạy:

*Thiên đàng quý hóa đáng bao lăm,
Chẳng tốn bấy công, gắng chí tâm.
Đã biết vào vòng tua lẩn bước,
Cái công kết quả chẳng bao lăm.*

Đức! Cái công quả của con là chấp cơ truyên Đạo.
Nghe Thầy dạy điều thiếu sót.

Như trước khi muốn thủ cơ thì phải lo diệt trần, là
đùng để vào trí của con một ý muốn riêng chi hết.

Cầm cơ thì trí não thanh tịnh, đùng sắm sửa vào
trí chi hết, vì là phần riêng của con thì Thầy lấy chi mà
ứng vào đó cho đặng. Con phải giữ trí tỉnh táo, khi cơ
lên thì Thầy ứng câu gì vào trí, con viết ra câu ấy. Thầy
giáng tâm của con. Như trí con choán hết ý tứ Thầy thì
đâu đặng linh nghiệm.

Kỳ dư như *Cư, Tắc, Sang, Quý, Giảng, Thạn*, thì
Thầy giáng thủ, một đôi khi cũng giáng tâm.

Phải nhớ đặng chấp cơ mới ứng nghiệm.

Nghe và tuân theo.

THĂNG.

■ TNCT. TTT. 142

14. Ngày 18-4-1926 (âl 7-3-Bính Dần)

THẤY

Trung, Cư, Tắc, ba con lập tức lên **Chiêu**, biểu nó phải sắm sửa liền một bộ Thiên phục màu trắng, trên đầu chẳng phải bịt khăn mà đội mào trắng, có chữ Càn thêu bằng chỉ vàng. Dặn nó mua thứ hàng thiệt tốt. Mào cũng vậy, áo cũng vậy.

Hiếu, lại phải nhọc công nữa. Thấy giao phần may sắm cho con, con liệu cho kịp, rằm phải có nghe con.

Hiếu, lấy chén nước lạnh, Thấy vẽ kiểu mào cho con coi.

Bà Hiếu bạch Thấy: Mytre.

– Mào nầy là mào Giáo Tông. Trước ngực, ngay trán phải để chữ cung Càn, chữ vàng, chữ Bát Quái, còn cái áo, con phải tái cầu Thầy trong lúc may đặng Thầy chỉ sắp mấy cung kia trên áo.

Nghe và tuân theo nghe con.

Trung, đêm nay đừng cầu Thầy nghe con.

► TÁI CẦU:

Mừng sắm con.

Hiếu quì bạch Thấy chỉ dạy may áo Đức Giáo Tông, bề cao bao nhiêu và mang giày thứ nào?

– Thầy sẽ nhứt định mọi việc.

Thầy dạy: Mào bề cao 3 tấc 3 phân 3 ly thước lang sa, may giáp mối lại thì thế nào cho có trước một ngạnh, sau một ngạnh, hiệp lại có một đường xếp, ấy là Âm Dương tương hiệp. *Hiếu* biết mà.

Sợi dây xếp hai lại, còn bên trái có 2 dải thòng xuống một mí dài, một mí vắn, mí dài 3 tắc.

Giáo Tông, thảo hài.

► **TÁI CẦU:**

(*Có tạo đỡ một cái mào bằng giấy dựng lên cho Thầy xem*)

Cười.....

Đặng phải vậy, ba con bưng lên cho Thầy chỉ hai mí giáp mối, con coi theo cây viết mà làm theo.

Sợi dây viền ăn liền hai bên, đừng cắt rời ra, nghe con. Con giỏi lắm *Hiếu!* Hai dải thòng xuống vai 3 tắc bề dài, 3 phân bề ngang, phải vậy rồi.

Cư, để cho *Hiếu* nó làm (là để cho *Hiếu* may mào Giáo Tông).....

Hiếu dâng mào Giáo Tông may xong rồi cho Thầy xem.

– Trúng, mà ai đội con phòng lật đật.

(Đức Chí Tôn biết là Ông *Chiêu* không lãnh chức Giáo Tông nên mới có câu này.)

■ ĐS. I. 106

15. Sài Gòn, ngày 22-4-1926 (âl 11-3-Bính Dân).
(Hộ Pháp chấp bút)

THẦY

Cười.....

Tắc! Khí nộ xung lên, động lung lay Huỳnh Kim Khuyết của Thầy đa!

Con hiểu, Khổng Phu Tử xưa truyền ra Nhơn đạo khó dễ là đường nào! Qua Tề bị Yến Anh, qua Yên bị phế, qua Triệu bị đuổi, biết bao phen bị người bắt, kẻ kia buộc, ăn vạc nằm sương, nhọc nhằn biết mấy, song chưa có một tiếng than cùng Thầy, còn con thì phiền.

Con biết Lão Tử khi truyền Đại Đạo là thế nào chẳng? Người đời ấy chê Lão điên, còn con thì giận.

Con hiểu khi Thích Ca truyền Đạo, khổ hạnh là đường nào chẳng? Còn con thì than.

Con biết Jésus de Nazareth truyền đạo Thánh ra cho các môn đệ bị tử đạo là đường nào chẳng? Còn con thì sợ nhục. Cười.....

Thầy đã nói trước, *Tắc*, con ôi! Nếu kẻ nào khác hơn con, dầu đứng chín phẩm Thần Tiên, Thầy cũng cho bị đọa, còn con thì Thầy quá thương.

THẮNG.

■ TNR

16. Tháng 5 năm 1926 (âi tháng 4 Bính Dần).

THẦY

Các con,

*Thiện Minh*¹, con há! Mừng con.

Con ôi! Khi Thầy giáng sanh lập đạo Thánh, Thầy phải đổ máu mà rửa tội cho chúng sanh, đến đổi phải lấy Thần làm của tế, mà cầu khẩn cho chúng sanh. Hai ngàn năm chưa qua, giọt máu Thầy đã trôi hết.

Nay con vì ma khảo, phải đổ máu mà rửa tội cho phái Thái. Chưa vì sự vinh diệu con trước mặt chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, đã đặng so sánh cùng Thầy rồi. Cười.....

Con phải lấy hiệu Thiên ân là THÁI MINH TINH, làm Đầu Sư đạo Thiên.

Con phải trông cậy pháp luật vô biên của Thầy.

THĂNG

■ TNCT. HH. 82

¹ Thiện Minh: Hòa Thượng Thích Thiện Minh, thế danh Nguyễn Văn Giáp (1883–1947), học trò của Hòa Thượng Như Nhân (*Thích Từ Phong*).

17. Ngày 13-7-1926 (âi mừng 4-6-Bính Dần)
(Tại nhà Ông Nguyễn Ngọc Thơ ở Tân Định).

THẦY

Trung, bình thân.

Thơ, con với vợ con quì ngay giữa, nắm tay nhau.

Thiên ân thử nhứt tú thành hôn,

Mãn thế bất ly thế dữ hôn.

Đạo đức nhứt tâm tu đạo cáo,

Chủ trung thị Ngã chí Thiên Tôn.

Dạy con hiếu hà.

Ngài Nguyễn Ngọc Thơ viết ra Hán văn:

(...)

■ TNCT. TTT. 216

18. Ngày 3-8-1926 (Âl 25-6-Bính Dần)
(Đàn Tân Định, tại nhà Ngài Nguyễn Ngọc Thơ).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI Giáo Đạo Nam Phương

Chư môn đệ nghe dạy:

Vốn từ trước trong Thiên thư Tam Kỳ Phổ Độ nầy, nền Chánh giáo phải có: Nhứt Phật, Tam Tiên, Tam thập lục Thánh, Thất thập nhị Hiền, Tam thiên Đồ đệ, chương quản thân Tam Giáo hiệp nhứt.

Chiêu, thiết là Nhứt Phật đó.

Vậy, trước ngày định lập Thiên phong đặng tôn chức Giáo Tông cho nó thì Chúa Quỷ sai Tam thập lục Động Địa giải kêu nài với Ta rằng: *Cựu phẩm nó chẳng xứng ngôi ấy*, và kiện rằng: *Nó chẳng nhứt tâm thờ phượng Ta*.

Ta có cãi lẽ, Quan Thánh Đế và Quan Âm giúp lời, Ta nhứt định phong chức Giáo Tông cho nó.

Chúa Quỷ xin lịnh Ta mà khảo nó, mà phải để cho Tam thập lục Động hành xác nó. Ta không nỡ nên cho khảo mà không cho hành xác.

Rủi thay! Đau đớn thay! **Buổi khảo nó phải bị tà quái áp chế nên phải mất ngôi**, song Ta cũng còn thương yêu chẳng nỡ, nhưng mà có mặt chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, thì khó bề bào chữa đặng.

Đại lụy! Ta phải dùng quyền Chí Tôn mà tha thứ, song buộc nó phải tịnh thất.

Ta vừa muốn tha nó, lại bị Tam thập lục Động khảo nữa thì mới liệu sao?

Ta phải giáng cơ biểu nó.

Con **Thơ**, con phải tuân nơi lệnh Thầy đã dạy khi Thầy giảng cơ mà thôi, còn mọi sự khác thì đừng nghe đến. *Kẻ bị tù còn có thể rồi ai chẳng?*

Chư môn đệ khá nghe lệnh dạy, từ đây, ai còn phạm đến thì Thầy buộc trục xuất cho khỏi rối loạn nền Đạo của Thầy.

Thầy thăng.

■ TNCT. TTT. 237

(Bài Thánh Ngôn này, Đức Chí Tôn cho biết:

Tại sao Ngài Ngô Văn Chiêu mất chức Giáo Tông?

Lý do: Không phải Ngài Ngô Văn Chiêu dám cãi lệnh Đức Chí Tôn, mà vì Ngài Chiêu bị Quỷ Vương thử thách và Ngài không thắng được Quỷ Vương).

19. Ngày 4-8-1926 (âl 26-6-Bính Dần)
Đàn Tân Định (tại nhà Ngài Nguyễn Ngọc Thơ).

THẦY

Con Thơ,

Con ráng tập chấp bút cho Thầy chỉ vẽ cho.

Thơ nghe:

Khi con ngồi mà tập thì Thần con cho tỉnh, chẳng nhớ chi hết. Khi Thầy giảng thì làm cho con khó chịu một chút, rồi Thầy dạy con viết, mừng tượng như con đặt ra vậy, mà không phải con đặt đâu. Thầy đưa Thần con theo Thầy lên không đặng Thầy dạy nó viết chữ chi thì nó cứ viết theo, chớ nó không biết gì hết.

Khi ấy con có hơi khó chịu, như điển dính tay con vậy. Ấy là Thầy giảng, song con đừng có lòng sợ thì Thầy mới dễ giảng.

Đã! Con lấy 9 cây nhang đặng Thầy làm phép trấn Thần cho nó.

THĂNG

■ TNCT. TTT. 243

20. Ngày 6-8-1926 (âl 28-6-Bính Dần).
(Ngài Nguyễn Ngọc Thơ chấp bút)

HUYỀN KHUNG CAO THƯỢNG ĐẾ Giáo Đạo Nam Phương

Thầy đến đây đặng cho hội hiệp xum vầy ba ngôi đoàn tụ đó, bố mấy con! Nghĩa là: Ngọc Thanh, Thái Thanh và Thượng Thanh đã đủ mặt ngày nay rồi, thì phải lo thi hành bốn phận cho chóng.

Bởi ngày giờ đã muộn, ráng mà làm bia cho đời sau noi dấu đến *bảy chục muôn năm* đó con, chớ chẳng phải là cuộc nhỏ mọn đâu con, phải ráng mà đồng công cộng sự mới đặng, trong thì có Thầy giúp sức, ngoài thì ba con phụ lực mới thành công.

Ngày hôm nay là đầu giờ khai mới Đạo. Từ đây có việc chi thì ba con phải tương thương cộng sự đặng mà điều đình môn đệ của ba con.....

THĂNG.

► TÁI CẦU:

Cái trách nhiệm của ba con rất quan hệ trong việc Đạo, nhứt là *Thơ*, con đã hưởng chán mùi trần, con đã đủ biết điều hay điều dở ở đời nầy ra làm sao.

Con phải riêng nghĩ lại tiền căn mà đừng mền hồng trần, vì là chốn khổ hải đó con ôi!

Thơ, như con không chê việc phò cơ thì Thầy cho chấp cơ với *Hậu* những lúc có đàn tại nhà con. Còn bạn phò loan của *Hậu* còn lâu gặp. Thầy đã cho phép nó kiếm tập rồi.

Con khá nghe lời Thầy, việc bút cơ là việc lớn trong

Đạo, nên khi nào phò cơ chấp bút, phải diệt tận phàm tâm, đừng lo lượng điều chi trong trí của con. Phải biết dùng cái chí Thánh chí Phật của con mà làm cho xứng đáng cái vai tuồng mà Thầy đã định.

Con ôi! Cái bả vinh hoa, con đã thấy tường tận rồi, nào có ra chi, chi bằng biết Đạo hết lòng độ vớt chúng sanh, trẻ thơ trông cậy nơi con nhiều đó con à! Cái công quả ấy, nếu con làm được thì con hưởng nhân tiên, vì con làm nghĩa cho nhơn sanh thì con được toại chí, rồi cái đạo tâm của con nó nở như tòa sen. Con sẽ thấy ấn chứng nhân tiên, chớ không phải đợi sau mới thấy đâu.

Con đã hiểu ý Thầy chưa?

Tự ý con muốn định sao, Thầy cho vậy.

Lịch, con truyền Đạo cho *Thơ* rõ.

THĂNG

■ TNCT. TTT. 251–253

21. Tân định, ngày 13-8-1926 (âl 6-7-Bính Dần).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỉ chư môn đệ, hỉ các đẳng nhơn sanh.

Thầy dạy: Lâm Ái Nữ, Đường Ái Nữ vào trong. Chư môn đệ đứng dạy.

Huê con, Lâm thị con, khá nghe lời dạy. Con ôi!

*Thế sự như đêm tăm tối,
Đạo như giữa lối gập đèo,
Biết bao Thánh đức tâm hèn,
Trời đã buộc lắm phen cứu độ.
Bình lời hiểm kẻ vô biển khổ,
Mắc phải vòng ám mộ lợi danh,
Bỏ trần gian nhiều kẻ chẳng đành,
Ham phú quý công danh đành phải đọa.
Tội trần kiếp tội dư đã quá,
Phận công phu nhân quả đã chưa rồi,
Mượn bồ đề quày quả thế thôi,
Chẳng phải kệ với kinh năng đức Phật.
Âm chất vốn là điều thứ nhất,
Âm chất nhiều mới dứt côi trầm luân,
Phận liễu mai phải mang kiếp hồng trần,
Thầy lắm lúc bâng khuâng thương trẻ dại.
Ngồi vắng vẻ càng thêm luyến ái,
Muốn toan đem trẻ dại đến đường tu,
Cảm thương con cũng lắm công phu,
Thầy phải liệu vận trù chức thế.*

Đường Tây Vực từ khi bị bế,
 Tiếng Phật Tông đôi lẽ thay hoàn,
 Giữa trần ai ai có mắt tàng,
 Phòng hiểu thấu mỗi mang chơn giả.
 Thầy không định vì lòng tự quá,
 Mới khởi đem chánh quả một đường,
 Tam Kỳ mong độ chúng tai ương,
 Lại quyết mở Tây Phương khai Đại Đạo.
 Con vốn thật là tay chơn Lão,
 Phái nữ nhi bọc bảo giúp công Thầy,
 Cùng Tỷ nương Đường Thị con đây,
 Lo phương thế đỡ day trong mỗi Đạo.
 Đừng tưởng Lão chẳng vì lòng thảo,
 Cây con rồi trở tráo chối công đầu.
 Cười... Khó việc chi cũng tại buổi đầu,
 Con ra sức mới thấu toàn Nữ phái.
 Cục thân ấy, trẻ đừng ái ngại,
 Muôn việc con Thầy lại sót chia,
 Chẳng phải cần đá tạc danh bia,
 Tên tuổi trẻ nước kia còn khép mặt.
 Lợi danh khá để lòng sắp đặt,
 Trên thuận hòa ắt dưới tùy tùng,
 Môn đệ Thầy để dạ lo chung,
 Thương nghèo khó lao lung con giúp đỡ.
 Trong môn đệ nhiều tay quá dở,
 Tiền bạc nghèo Thầy khó đỡ đặng nào,
 Khuyên con nhìn biết Lão đốn đau,
 Tình đồng Đạo yêu nhau bằng ruột thịt.

*Tập hòa huân tánh không xích mích,
Tự nhiên đâu có nghịch cũng đâu,
Con là đâu mà Lão lại đâu,
Quyền thế lớn ai thân con ái ngại.
Thương dìu dắt lấy đoàn em dại,
Đạo đức ngoan phải trái con thấy rồi,
Niệm “Nam Mô” hai chữ thấy thôi thôi,
Lo cứu thế mới rồi lẽ chánh.
Tuồng hai trẻ chẳng lòng sanh nạnh,
Gắng chung lo mạnh Đạo nhà mình,
Lòng hiếu con thấu động Thiên Đình,
Mẹ trẻ đó Thầy quyết tình cứu độ.
Con khá dắt em con đi một ngõ,
Biểu nó rằng phải bỏ dối theo chơn,
Vậy con tua liệu thiệt lo hơn,
Thấy trước mắt chớ khờn thân nhọc.*

Nghe! Đọc lại. *Lâm thị Ái Nữ*, hiểu con há!

Một ngôi con, Thầy sắm sẵn gia tài, Thầy gìn giữ để trọn quyền con làm thế nào của phù du ấy ra âm chất thì con làm.

Huê! Con phải ráng lo dạy dỗ *Nữ* phải nghe!

Thơ! Vô quì nghe:

Thầy dạy may Thiên phục: Khăn áo màu vàng, mà cho thiệt tốt, khăn 9 lớp, áo gài 3 dải.

Con *Lâm thị Ái Nữ* lo giùm cho Thầy 5 cái áo mảo cho *Lịch*, *Trung*, *Tương*, *Trang*, *Thơ*, mảo ấy Thầy sẽ vẽ, còn áo *Thơ* thì *Ái Nữ* thêu Con Mắt ở giữa, chung quanh có 6 chữ cổ tự để Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, ngay trước

ngực và sau lưng, như miếng bố tử, chạy 2 vòng vô vi bao chung quanh nghe!

Tái cầu Thầy chỉ làm mảo.

Thơ, Trung, Trang, Tương, Thầy muốn các con để tóc và râu như *Lịch* vậy hết. Thầy ban phước cho các con. Tái cầu.

THĂNG.

► **TÁI CẦU:**

CAO ĐÀI

Dem nước phẩn ra đây Thầy vẽ mảo.

Tám khía, ngó nghiêng thì vọng, ngó ngay thì như vậy: 8 khía, hai khía trước thêu chữ vàng Càn Khôn, còn sáu khía kia thì để thế nào cũng đặn, thêu chánh chữ cổ tự, nhưng hay là hàng, tùy sắc phục mỗi đứa, cao 3 tấc 3 phân tây hai khía trước, còn mấy khía sau, làm sao cho lồi lồi trước cao sau thấp thì làm coi cho đặn. Giữa kín, phải cứng cho nó đứng, chớ con bồi bằng vải càng tốt hơn.

THĂNG.

■ TNCT. TTT. 257-261

22. Sài gòn, Thứ bảy, 14-8-1926 (âl 7-7-Bính Dần)

THẦY

Các con nghe dạy,

Vẫn từ ngày Đại Đạo bế lại, Chánh quyền đều vào một tay Chúa Quí. Cười.....

Khi Ngọc Hư Cung và Lôi Âm Tự lập pháp Tam Kỳ Phổ Độ, Chúa Quí biết cơ mầu nhiệm ấy và hiểu rõ rằng Tà quyền đã dứt, nên trước khi Thầy chưa đến, nó đã hiểu rõ rằng bề nào Thầy cũng phải chiếu y Thánh ý, Tam giáo qui nhứt mà dùng danh **CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT**, nên chúng đã dùng chữ CAO ĐÀI trước Thầy mà lập Tả Đạo Bàn Môn.

Thầy hỏi các con: Vậy chớ Tà quái nhận tên ấy là chủ ý gì?

– Lại làm cho ra rẻ rúng danh ấy, để cho các con nghi ngờ mà lánh xa Thánh giáo như đàn Cái Khế vậy.

Nhưng có một điều là nó không dám ngự nơi ngài Thầy, tiện dụng làm một vị Tiên Ông mà thôi.

Cười..... Vậy, **các con khi nghe nói Cao Đài nơi này, Cao Đài nơi kia, đừng vội tin mà lầm mưu Tà mị. Các con nghe và tuân theo.**

THĂNG.

■ TNCT. TTT. 263 ĐS. II. 236

23. *Vạn Phước Tự (Hốc Môn), 22-8-1926 (âl 15-7-B.Dân)*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
viết CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
Giáo Đạo Nam Phương

Hỷ chư môn đệ, chư chúng sanh.

Nhung, môn đệ rất yêu dấu ôi! Nếu cả môn đệ Thầy biết kính mến Thầy như con, biết sợ luật lệ như con, chẳng kể chức phận như con, thì Đạo Thầy mới truyền bá kịp mà cứu vớt nhơn sanh.

Thầy khen con đó. Từ đây con phải lấy Thiên ân là *Thái Nhung Thanh*, phái Thái. Con sẽ ở trong một phái Thái rất lớn. Con phải mặc Đạo phục như *Thơ*, song đội mào Hiệp Chưởng Hòa Thượng, có thêu Con Mắt Thầy hai bên. Con nghe há!

Soà, vô hâu nghe dạy:

*Huỳnh lương một giấc cuộc đời in,
 Có trí có mưu phải xét mình.
 Phú quý lớn là giành với giệt,
 Lợi danh cao bởi mượn và xin.
 Trăm năm lẩn quẩn đường nhơn nghĩa,
 Một kiếp đeo đai mối nợ tình.
 Biết số, biết căn tua biết phận,
 Đường xưa để bước lại Thiên đình.*

Cư đọc Thánh Ngôn, Tắc tụng Nhơn Quả.

Tái cầu.

THĂNG.

■ TNCT. TTT. 274

24. Ngày 23-8-1926 (âl 16-7-Bính Dần).

THÍCH CA MÂU NI PHẬT
Tá Danh CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỔ TÁT MA HA TÁT
Giáo Đạo Nam Phương

Như Nhân hiền đồ, nghe dạy:

Vốn từ Đạo bị bế lại thì phần nhiều hữu công tu mà thành thì ít thành, Ta rất yêu thương.

Hiền đồ có lòng giữ gìn Phật tông Chánh pháp, cái địa vị cao thượng của Ta ban cho hiền đồ từ thử là cốt để đợi cho tới ngày khởi định lập pháp Tam Kỳ Phổ Độ, cho hiền đồ có đủ quyền thế mà hành chánh với Ta.

Thiên cơ khó lậu, nếu tỏ tường chơn pháp của Lô Âm Tự và Bạch Ngọc Kinh ra thì chưa ắt ngày nào Đạo đặng mở, Tam giáo qui nhứt.

Hiền đồ cũng hằng trông mong cho Đạo đặng vậy.

Hiền đồ đủ hiểu, Thánh đạo gọi Gia Tô lập đạo sau hết mà Thánh quyền cao thượng là chừng nào chưa? mà tiếc cho Tiên đạo và Phật đạo là mỗi Đại Đạo đã khai từ mới tạo Thiên lập Địa.

Mỗi sự chi cũng hữu chung hữu tử, cái tận tất là đến cuối cùng, mà hễ cuối cùng chẳng dứt thì phải qui nguyên lại trước, nên gọi là tuần hoàn.

Ngày nay là buổi tuần hoàn Đại Đạo, Thiên Địa hoàng khai, Ta trông công hiền đồ mà lập thành cho nước Nam làm chủ nền Chơn Đạo của Ta.

Nơi đây là Thánh Địa, Ta lập Thánh Thất. Hiền đồ có lòng giúp Ta chăng?

Chỉ hiệp làm một mà thôi, vì Ta đã nhứt định đến

với huyền diệu đặng chuyển Phật giáo lại cho hoàn toàn.
Hiền đồ đừng ái ngại.

Cư khá đọc Thánh Ngôn cho *Như Nhãn* hiền đồ
nghe.

Tắc tụng Nhơn Quả cho chúng sanh nghe.

Tái cầu.

THĂNG.

■ TNCT. TTT. 286

25. *Chúa nhật, 5-9-1926 (âl 29-7-Bính Dần)*
Thiền Lâm Tự¹, Gò Kén, Tây Ninh.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI **Giáo Đạo Nam Phương**

Cười...

Thơ lên trễ làm cho vắng mặt phái Thái buổi Thiên phong Như Nhãn hiền đồ, song chẳng hề chi, chờ chiều nay hai vợ chồng nó đến thì cũng đủ phái vậy.

Trung², Tương³, Trang⁴, ba con phải tuân mạng lệnh nghe.

*Như Nhãn⁵ hiền đồ! Thầy không muốn nói với con bằng tiếng Hón ngôn, vì **tiếng An Nam từ đây Thầy cho là Chánh tự đặng lập Đạo của Thầy, nên buộc phải nói rõ ràng với con.***

Thời kỳ giấu giếm Thiên cơ đã qua rồi, Thầy phong cho con là: **Quản Pháp Thiền Sư Thích Đạo Chuyển Luật Lệnh Điều Đạo Sĩ**, con vừa lòng chẳng?

Con đã giúp Thầy gìn giữ Thích Đạo nguyên luật từ thử, nay mới còn đặng như vậy, không thì đã ra Bàng Môn Tả Đạo rồi.

Con phải biết Thầy ngày nay trông công con mà

¹ Từ Lâm Tự, thường được gọi là chùa Gò Kén, còn có tên là Thiền Lâm Tự.

² **Trung:** Ngài Đầu Sư Thượng Trung Nhật (*Lê Văn Trung*)

³ **Tương:** Ngài Chánh Phối Sư Thượng Tương Thanh.

⁴ **Trang:** Ngài Chánh Phối Sư Ngọc Trang Thanh.

⁵ **Như Nhãn:** Hòa Thượng Như Nhãn, pháp danh là Thích Từ Phong, thế danh là Nguyễn Văn Tường (1874-1938), trụ trì tại chùa Giác Hải ở Phú Lâm, Chợ Lớn, nên Ngài còn được gọi là Hòa Thượng Giác Hải. Ngài có gom tiền trong bốn đạo mua đất cất chùa Từ Lâm Tự ở Gò Kén, Tây Ninh. Ngài được Đức Chí Tôn phong là Thái Chương Pháp.

lập thành Tân Luật Thích giáo. Con phải đại tịnh kể từ tháng 9 cho tới Rằm tháng 10, Thầy không muốn cho con lo lắng điều gì khác hơn là xét xem kinh điển lại.

Con biết Ngũ Chi: Minh Đường, Minh Sư, Minh Tân, Minh Lý, Minh Thiện, cũng đều do nơi Phật pháp mà ra, duy giáo lý của các Chi ấy thì có: Tiểu Học, Đại Học, Trung Dung và Tứ Thơ là kinh điển mà thôi.

Còn phái Lão duy có Đạo Đức Kinh và Huỳnh Đình Kinh là căn bản.

Con phải xem xét hết lại mà lập **Tân Luật**.

Thầy nhứt định giao Thánh Thất nầy lại cho Thơ lo lắng thế cho con, song sự thờ phượng phải có thay đổi chút ít, sau Thầy sẽ dạy chư Đạo hữu con định liệu.

Rằm tháng 10 nầy, Thầy xin con hội cả chư Hòa Thượng tại Thánh Thất đây chung lo lập **Tân Luật**. Ngày ấy Thầy sẽ dạy cho hai vị Hòa Thượng phò loan, đặng có điều chi bợ nợ thì cầu Thầy mà thôi.

Thầy phú thác một trách nhiệm nặng nề cho con, nhưng mà con đừng ái ngại. Danh giá con, Thánh Đạo Thầy trong ấy, con khá hết lòng.

Con phải hiểu rằng, hội chư Hòa Thượng trọn đời ba tháng thì là hao tốn, song chẳng hề chi, để Thầy định liệu. Tuy vậy, Thầy biết sức một mình con cũng đủ lập **Tân Luật**, nhưng mà Thầy muốn có Hòa Thượng đặng cho khỏi thành tròn, lại còn làm tay chơn Thầy để thâm phục Thích đạo.

Thầy cậy con một điều là đòi *Minh*⁶, vì nó là môn

⁶ **Minh**: Hòa Thượng Thích Thiện Minh, học trò của Hòa Thượng Như Nhân. Ngài Thiện Minh được Đức Chí Tôn phong chức Thái Đầu Sư Thánh danh: Thái Minh Tinh.

đệ của con, đặng giao chức *Thái Đẩu Sư* cho nó đi phổ độ nhưn sanh. Cái trách nhiệm ấy đáng lẽ về phần con, song con tuổi đã cao rồi, khó bề cực nhọc, nghe à!

Thầy để con trọn quyền mà Thầy xin con an lòng, Thầy lo chung cùng con, Thầy trông cậy nơi con lắm đó!

THĂNG.

■ ĐS. II. 238

26. Sài Gòn, ngày 12-9-1926 (âl 6-8-Bính Dần).

Phò loan: Thượng Sanh - Bảo Văn Pháp Quân

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ
Kim Viết CAO ĐÀI
Giáo Đạo Nam Phương

Mắng mấy con.

Mỹ Ngọc, từ đây việc nhà con an ổn, dầu điều chi, nhớ để ý rằng có Thầy bên con luôn.

Đặng một việc chi chớ vội mừng, thất một việc chi chớ vội buồn, vì sự buồn vui và sự buồn tủi thường pha lẫn mà kể cận nhau. Còn sự gì phải đến cho con, ấy là tại nó phải vậy, chớ nên cưỡng cầu mà nghịch Thánh ý Thầy.

Hãy dò theo đây mà dạy trở trong bước đường Đạo:

*Mối Đạo từ đây ráng vẹn gìn,
 Tu là khổ hạnh khá đĩnh ninh.
 Lòng thành một tấm Trời soi xét,
 Gương rạng nghìn thu Nguyệt chiếu minh.
 Gai góc lần đường công trước gắng,
 Thành thơ có lúc buổi sau dành.
 Dòng trần chìm nổi từ đây dứt,
 Công quả tua bền độ chúng sanh.*

Thầy sẽ cho **Xuất Bộ Tinh Quân** đến nhập cơ.

THĂNG.

■ BÀI 32 TNHT HỢP NHỨT

► **TÁI CẦU:**

CAO QUỲNH TUÂN

Mừng mấy con và mấy cháu.

Diêu! Từ đây thấy lấy làm vui mà thấy con đang để bước vào đường Thánh Đạo. Vậy hãy ráng tu hạnh hầu phục hồi cựu vị.

Thầy rất vui thấy *Cư* và con đã đem tấm nhiệt thành mà cứu độ nhơn sanh khỏi dòng khổ hải. Ấy cũng là số phận rất may mắn của lịnh Ngọc Hoàng đã định cho con và *Cư, Tắc, Sang*.

Vậy thầy có mấy lời thiết yếu cùng con sau đây:

*Cựu vị ngày xưa đã có rồi,
Đường về chớ bỏ há con ôi.
Công trình chớ nệ xây nền Đạo,
Phước mỏng đâu hay bởi tứ Trời.
Đức trước hưởng rồi tua trả đức,
Ngôi sau gìn ắtặng an ngôi.
Từ đây son sắt vì sanh chúng,
Cảnh tịnh mai sau cũngặng ngôi.*

Thầy đã an lòng cho con và *Cư*, còn *Đức*¹, *An*², *Thân*³, thì có lịnh Thượng Đế định phần cho chúng nó. *Lượng*⁴ từ đây phải ở nơi Lô Âm Tự châu Phật Như Lai và nghe lịnh, chùng có lịnh Thượng Đế đòi sai trấn thì nó sẽ về cùng con đặng. Thầy kiếu mấy con.

■ TNR

¹ Đức: Cao Quỳnh Đức

² An: Cao Quỳnh An, con của Ngài *Cư*

³ Thân: Huệ Chương;

⁴ Lượng: Cao Quỳnh Lượng. Đức, Thân, Lượng đều là con của Ngài Cao Quỳnh Diêu

27. Ngày 17-9-1926 (âl 11-8-Bính Dần).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI
Giáo Đạo Nam Phương

Thơ! Con mời Trần Phu nhân và Lâm thị Ái Nữ.
Lão chào Phu nhân.

Xin nghe phân giải một đôi điều:

*Cuộc trần thế khó phân chơn giả,
Tánh linh hư dầu quả cũng để ngờ.
Thanh bạch hai lẽ chẳng đủ thờ,
Quán thế phải tri cơ Tạo Hóa.*

*May một kiếp đủ thành chánh quả,
Rủi ngàn đời cũng lạ Thần Tiên.
Thương nhưn sanh trần tục xuống miền,
Thâu chúng đệ nghiệp khiên mang tội chường.*

*Vinh sang đã kiếp căn để hưởng,
Của mình chẳng vay mượn của ai,
Ngự một ngôi đã sẵn cõi Bồng Lai,
Tâm tích đức kế hay con đã rõ.*

*Món chung đỉnh con hằng muốn bỏ,
Tu Phật căn cứu độ lăm sanh linh,
Lập chùa chiền Phật giáo kệ kinh,
Thay tăng chúng khai minh đường đạo hạnh.*

*Thành tâm giáo thuận lòng chí Thánh,
Mong sao cho rành rạnh Phật tông,
Nghĩa khai quang công đã dày công,
Lòng ái chúng trọn lòng đức hạnh.*

Vì công quả thật còn phải thanh,
Luôn gia đình chẳng rảnh công tu,
Thầy mở mang Tam Giáo gồm thâu,
Chuyển Phật Giáo cho hiệp câu Phổ Độ.
Mười ngàn chẵn năm nay đủ số,
Luật Ngọc Kinh chứng trợ Lôi Âm.
Độ nhơn gian nhập Thánh siêu phàm,
May mắn ấy còn ham chi thế cuộc.
Cần tu ắt phải thành đã thuộc,
Con ngó coi thế đã chuốc trau mình.
Mượn Di-Đà mà làm mối lợi danh,
Làm Chánh giáo đã đành thành Tả đạo.
Như Nhãn cũng một lòng với Lão,
Mở luật tu khuyên bảo chúng tăng.
Tuy quyền Thầy chí Thánh mà rằng,
Không hạ thế, xác thân đầu chiếu dụ.
Dụng huyền diệu lời cơ tỏ dấu,
Rằng chưa hồi niệm Phật thấu vì kinh,
Nhờ lương sanh mà cứu vớt quần sanh,
Con cũng hiểu rõ tình Tà Chánh.
Cuộc Chánh giáo Thầy toan hiệp nhánh,
Qui Ngũ Chi: Tiên, Phật, Thánh, Thần, Nhơn,
Thầy khuyên con trọn đạo vì nhơn,
Con thấy đó đủ phân Tà Chánh.
Nghe chi tiếng vô nhân đạo thánh,
Mà để lòng bán tín bán nghi.
Việc nước nhà con có biết chi,
Trên Chánh khí phải vì phải kính.

Huyền diệu Lão nếu ra một lệnh,
Thì thuận tình đâu dính tới thân con.
Phận tuổi cao lo lắng lắm hao mòn,
Việc nhà nước khuyên con lòng khó liệu.
Lâm Thị vốn nên con có hiểu,
Thầy khuyên con chớ biểu nó đừng tu.
Người đời như kẻ điếc người mù,
Cơ Tạo Hóa rất sâu nên khó hiểu.
Khánh Bạch Ngọc nhiều phen kêu biểu,
Tình mê đồ lo liệu lại ngôi xưa.
Thân trần ai đã lắm cay chua,
Xin khá gắng đừng thua Tiên, Phật.
Thầy cậy mượn ai không lòng vụ tất,
Mà làm công đoạt phẩm trật mình.
Sổ ghi công đã chất Thiên Đình,
Con gắng chí cho toàn pháp diệu.

Lâm thị Ái Nữ, Quan Âm sẽ giảng cơ mà chuyện
văn cùng con.

Thầy chào phu nhân.

■ TNCT. TTT. 20-21-22

28. Thứ sáu, 22-9-1926 (àl 16-8-Bính Dần).

THẦY

Các con, *Thơ!* Con đã nghe Thánh ngôn hồi trưa này chưa? Vậy thì Đạo phổ độ trễ đã đành, con lo lập Thánh Thất, rồi đi khắp Lục Tỉnh đặng phổ độ.

Con lập Luật, Thầy nhứt định chẳng cần hội Hòa Thượng, tam vị Chưởng Pháp đủ sức lập thành.

Các con xin Chánh phủ Lang sa Khai Đạo thì cực chẳng đã Thầy ép lòng chịu vậy cho tòng Thiên cơ. Thầy rất đau lòng mà phải chịu vậy chớ biết sao!

Con phô lời cho cả môn đệ Thầy thâm nhập vào phái Thái cho chúng nó hiểu, còn Thánh Thất con phải chăm nom tới ngày rằm cho rồi đặng hội Tam giáo lập Luật, chừng ấy buộc chúng nó phải theo.

Các con biết rằng, chẳng thế nào mà sai Thánh ý Thầy đặng, *chi chi trong năm Dậu cũng cho rồi đặng phổ thông ngoại quốc*, nghe à. Chừng đi phổ độ, các con có sẵn huyền diệu của Thầy.

Hội chư Thánh là hội cả Chúc sắc Thiên phong, còn công quả nơi các con mà nên, hoặc nơi các con mà hư, vậy mới đáng công tạo Tân Thế giới.

Nếu Thầy dùng phép Chí Tôn mà lập thành thì các con có công chi.

Nghe con *Lịch*, tại con chẳng tận tâm mà ra đến nỗi, nghe à.

■ ĐS. II. 240

29. Thứ hai, 27-9-1926 (âl 21-8-Bính Dần)

THẦY

Các con,

Thầy dặn các con, từ đây ai nói chi tùy ý, cứ nghe một Thầy thì khỏi lầm lạc.

Con *Trung* cứ lo khai Đạo, món binh khí tà quái vì đó mà tiêu diệt.

Nước Nam có một chủ mà thôi là Thầy.

Từ trước vì nhiều Đạo trong nước mà chẳng một Đạo nào chơn chánh, làm mạnh quốc dân nên nước phải yếu, dân phải hèn. Dân tộc các con duy biết làm tớ chớ chưa biết làm chủ.

Thầy vì thất lễ công bình thiêng liêng ấy mới giáng trần lập Đạo tại Nam phương, tức là thay mặt Càn Khôn Thế giới mà qui chánh truyền Nhơn loại.

Trong mối Đạo Thầy đã lập thì hằng nói tiên tri rằng: **Ngày kia có một nước đương trong vòng nô lệ, vì Ta mà làm chủ Nhơn loại**, các con hiểu à!

Đừng nghe, vì nếu chẳng vậy, ngôi Giáo Tông chẳng ai dám ngồi. Tất cả sáu ngôi kia, hễ các con đến dựa thì quỷ giết chết, nghe à!

Lập Nhơn phẩm làm Thiên phẩm chẳng dễ chi mà không dùng huyền diệu.

Còn Nhạc Lễ là phép nhà Nam, Thầy muốn giữ gìn sao cho trọn vẹn, các con hiểu.

Các con hơi nào nghe lời thế sự, một điều nào cũng chưa quyết đoán cho cùng phải quấy.

Khi Thích Ca truyền Đạo, dân Brahma cho là Bàng môn vì khác Thánh giáo Phật đạo.

Khi Lão Tử truyền Đạo thì đời cho là phép mê hoặc.

Khi Chúa Jésus truyền Đạo thì nhà Israel gọi là cải Chánh đạo, đến đời bắt giết.

Các con muốn vừa lòng Thiên hạ thì là giỏi hơn Thầy rồi.

Thầy khuyên đừng nao núng, các con ngó Thầy trước, các con coi bước Thầy đi trước, các con cứ đi theo sau Thầy là đủ.

Cười.....

THĂNG

■ ĐS. II. 242

30. Ngày 1-10-1926 (âl 25-8-Bính Dần).

THẦY

Các con,

Lâm thị con ôi! Thầy chẳng có phương chi để vào lòng con sự thương yêu con và cũng không thể nào làm cho con hiểu rõ quyền Chí Tôn của Thầy đặng.

Con trông cậy nơi Thầy, phú thác thân con cho Thầy. Nầy con ôi, nếu mắt phàm thấy rõ thì con sẽ kinh khủng quyền hành Thầy thế nào.

Ngay giữa điện kìa, trên đầu các con, chư Thần, Thánh, Tiên, Phật châu chực kìa, họ đều cúi đầu lạng lẽ đặng nghe Thầy nói với con.

Kìa, Quan Âm Bồ Tát đang châu mày đổ lụy mà cầu nguyện cho con, cầm sẵn tờ hịch chiếu cầu rỗi cho mẹ con, con thấy đâu các Đấng ấy, vì vậy nên Thầy không chấp. Con nên thật lòng trông cậy nơi Thầy.

Con ôi! Bao nhiêu của thế gian con đã đổ đặng cầu siêu rỗi cho mẹ con mà chẳng đặng, duy nhờ từ ngày con biết thờ phượng Thầy mà mẹ con đã vào Bạch Thiên Cung Ấn, con đâu thấy điều ấy cho đặng, tự nơi con, bởi công con mà Cửu Huyền Thất Tổ con đặng rỗi.

Con phải hiểu biết, vì hiểu của con mà Thầy càng thêm luyện ái.

Thầy khuyên con một điều là phải bỏ phận vinh hoa mà cam nâu sống khổ hạnh. Ngày vinh hiển thiệt của con chẳng phải nơi chốn hồng trần vô vị này.

Con thương Thầy, con tưởng lấy con, lo độ rỗi cho Thầy lập thành Nữ phái.

Thầy trông cậy nơi con, cũng như con trông cậy nơi Thầy. Cha con hiệp đồng thì đủ quyền thế mà cải số Nam Tào chánh thức, con hiểu à!

Con an tâm. Thầy đủ quyền hành đặng làm cho con đắc thành chánh quả đặng độ rỗi Cửu Huyền Thất Tổ con, con tưởng chắc vậy chăng?

Thầy đã nói nó vào Bạch Thiên Cung Án, mà còn tội lỗi gì con.

Con có chức, Thầy sẽ ban, ráng đợi, con nghe! Con cứ đi phổ độ, chừng nào Nữ phái đặng đúng 200 người thì Thầy ban Tịch và phong sắc con nghe.

Có Thánh kinh đó, con phải đọc Thánh kinh cho thường cho chị con nghe, mỗi tuần phải đọc riêng cho chị con ba lần như vậy. Nghe và tuân theo.

Thầy ban ơn cho các con.

■ TNCT. TTT. 47-48

31. Ngày 13-10-1926 (âl 7-9-Bính Dần).

THẦY

Các con,

Mấy đứa nhỏ bỏ thói kiêu ngạo nghe!

Vĩnh! Đọc **PHỔ CÁO CHÚNG SANH**, đợi Thầy sửa nghe. Hễ Thầy hạ cơ thì ngừng đọc.¹

.....

Các con nghe,

Thầy chẳng buổi nào mà đành lòng cho các con hạ mình trước mặt ai hết, song ngày nay buộc phải vậy. Các con tức cấp lo phổ độ.

Kể từ ngày mồng 10 tháng này, mấy đứa phò loan phải xin phép nghỉ 29 ngày hết nghe. Thầy dặn các con phải phân nhau mà đi cho khắp.

Đạo Quang, ngày thứ bảy, Thầy sẽ phân việc. Thầy trông cho mau lập Tân Luật.

Con *Trung*, con phải nói với *Le Fol* cho con giấy chứng Khai Đạo. Mai con lên nó, có Thầy.

Con phải nhớ viết một cái thơ cho em con là *Lâm thị*, nó đương sầu thảm, giờ này nó đương ngồi nơi phòng mà khóc. Con phải khuyên lớn nó, nhắc nó nhớ lời Thầy dặn.

Trang, con nếu biết thương em con, con cũng nên đi Vũng Liêm, con đi mới hữu ích nghe. Thầy nói ít, con hiểu nhiều.

Từ đây, hai con lại để ý gìn giữ hai đứa nó kéo nó ngã

¹ Xem PHỔ CÁO CHÚNG SANH nơi phần Phụ Lục.

lòng mà tổn bớt công quả của chúng nó, tội nghiệp. Thầy giao cho hai con chăm nom cả em út các con, nghe à!

Thầy còn dạy nhiều việc, nhưng hai đứa nhỏ¹ đã mệt. Thầy dặn các con đừng dùng tiếng “Đồng” mà kêu mấy đứa nhỏ, nó giận không muốn phò loan là tại vậy.

Thơ, biểu nó viết chữ tựa lớn lớn một chút, còn **Tờ Phổ Cáo Chúng Sanh** và **Tờ Khai Đạo**, con cứ làm, Thầy cho phép. Có vậy mới nhẹ bớt công phổ độ. Còn tờ Nhựt trình, thỉnh thoảng sẽ tính.

Thầy ban ơn cho các con.

Đặng nhiều càng tốt. Chữ *quốc âm* mà thôi.

THĂNG

■ TNCT. TTT. 76-77

¹ *Hai đứa nhỏ*: Ý Đức Chí Tôn nói hai vị Chức sắc Hiệp Thiên Đài làm đồng tử phò cơ (*phò loan*).

32. Sài Gòn, ngày 30-10-1926 (âl 24-9-Bính Dần).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI Giáo Đạo Nam Phương

Hỷ chư môn đệ, hỷ chư nhu, hỷ chư ái nữ.

Thầy biểu *Hiếu* vào nghe, Thầy mượn một chút. Con lên kêu *Nhiều* (bạn đời của Ngài Phạm Công Tắc) đến với con đặng nghe Thầy dạy việc nhà.

Hiếu, *Nhiều*, hai con phải sắm sửa dọn nhà về Tây Ninh. Từ đây, *Cử*, *Tắc* phải lo Đạo, các con phải đành chịu khổ cực cùng Thầy như hai đứa nó vậy mới đáng con cái Thầy. Thầy lấy làm chua xót, mà Đạo là trọng, mới biết liệu sao?

Hiếu bạch: Thưa Thầy con vâng.²

– *Nhiều*, sao con?

Nhiều bạch Thầy: Còn mẹ già.

– Nó đi theo với con, mặc kệ nó để đó cho Thầy, con cứ tuân mạng lệnh Thầy mà thôi. Thầy ban ơn cho con.

Hiếu, con phải chăm nom gìn giữ em con nghe.

■ ĐS. I. 103

² Tôi vâng sắc lệnh Thầy trên đây, tôi về chùa Từ Lâm Tự, Gò Kén Tây Ninh nhằm ngày Khai Đạo, quý anh lớn về, tôi đi chung một đoàn xe, về tới chùa đúng 5 giờ chiều ngày 14-10- Bính Dần (dl 18-11-1926) [Lời ghi chú của Bà Hiếu]

33. Thứ ba, 16-11-1926 (âl 12-10-Bính Dần)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI
Giáo Đạo Nam Phương

Lập lễ Thánh Thất

Phải làm một Nghi án trước Điện day mặt vô Bảy Ngai, hình vuông đóng bốn mặt, trên như nóc chùa, kết hàng cho đẹp, nơi ấy phải kín, bốn phía ra vô có màn. Thấy giáng cơ tại án ấy, nghe à!

Lễ Thánh Thất, chia ra làm: **Lễ, Khách, Xuất, Thâu.**
Vậy Thầy nói về Lễ trước.

- **VỀ LỄ:** Thầy giao Chánh sự cho **Trang**, Phó sự cho **Nhung**, Phụ sự có **Ý**, nghe à. Như **Ý** không chịu thì **Lịch** phải thế. Vậy thì Chánh sự là **Trang** làm đầu. Thầy lại thêm ba vị nữa cho các con rộng dùng: **Mùi, Vân, Đạt.**

Thầy lại hỏi thêm mười hai đứa nữa, ai tình nguyện?

Lê Văn Sanh, Dương Văn Hoài, Nghĩa, Nguyễn Xuân Quang, Sơn, Lê Thế Vĩnh, Huồn, Trần Văn Bân, Nguyễn Văn Mùi.

- **VỀ KHÁCH:** Khách thì **Tương** là Chánh sự, **Luật** là Phó sự, Thầy muốn đem **Hoài** vô đặng không **Lịch**? **Voi** là Phụ sự, **Lại, Sơn, Thành** là giúp Thầy.
Hỏi mười hai đứa tình nguyện:

Giỏi, Bản, Tuất, Tiếp, Trò, Giảng, Học, Kỳ, Tường, Hờn, Kính, Đơn.

- **VỀ THÂU:** thì **Thơ, Như Nhãn, Đạo Quang.**
Thầy hỏi hai đứa ký lục: **Châu, Tuấn.**
- **VIỆC XUẤT:** Xuất thì **Lịch, Xài, Hóa** (Phủ Hóa Cần

Đước). Thầy hỏi 2 đứa ký lục: *Kiều, Vĩnh*.

Nghe hành lễ, con *Trang*:

- **Chưởng Pháp, Đầu Sư:** Thầy định ba ngôi Chưởng Pháp, ba ngôi Đầu Sư đều có vị.
- **Phối Sư:** Còn Phối Sư thì là *Trang, Tương, Thơ*, là Chánh, còn 33 vị nữa thì tùy theo ngày phong sau trước đứng nối theo đó.
- **Giáo Sư:** Rồi tới 72 Giáo Sư, cũng tùy theo ngày thọ sắc mà phân sau trước.
- **Giáo Hữu:** Kế nữa là 3000 Giáo Hữu, cũng tùy Thiên phong mà đứng theo hàng ngũ phái Thượng, phái Thái, phái Ngọc vậy.
- **Phò loan:** Tiếp nối theo sau, ngay chính giữa, nơi Bàn Hộ Pháp thì: *Đức, Hậu, Tràng, Nghĩa*.
Bên mặt thì: *Mạnh, Phước, Mai, Nguyễn*.
Bên trái thì: *Đãi, Kim, Tươi, Chương*.
- **Hộ Pháp:** Con lại để dựa bên Bàn Hộ Pháp hai cái ghế, rồi làm hai cây phướn đề: Thượng Phẩm, Thượng Sanh.
- **Thượng Phẩm:** Bên mặt Hộ Pháp là Thượng Phẩm.
- **Thượng Sanh:** Bên trái Hộ Pháp là Thượng Sanh.
Đưa cây Phướn Thượng Phẩm cho *Mùi*, cây Phướn Thượng Sanh cho *Vĩnh* cầm, đứng hầu hai bên.

Trấn cờ Ngũ phương: Tại Đông phương, Tây phương, Nam phương, Bắc phương, lựa 12 đứa đồng nhi cầm cờ, còn ở giữa thì giao cho *Hậu, Nghĩa, Đức*.

Lịch, hiểu à! Khi hành Đại lễ cho Thầy rồi thì Lễ sanh¹ xướng: “**Thiên phong quán tẩy**”: Cả thầy đều ra

¹ Lễ sanh, ở đây không phải là phẩm vị Chức sắc, mà là người xướng lễ và điện lễ, nên sau này, *Đức Lý Thái Bạch* đổi lại gọi các vị ấy là *Lễ sĩ* cho phân biệt.

rửa mặt mày cho tinh sạch. Chùng xướng: “**Chỉnh túc y quan**” thì cả thầy phải thay Thiên phục.

Lễ sanh xướng: “**Lập vị**” thì đứng theo hàng ngũ cũ như trước.

Hành lễ y như tại chùa Vĩnh Nguyên Tự nghe *Lịch*.

Còn Nữ phái thì đều phải mặc đồ trắng trước khi hành lễ.

Thiên phong Nữ phái: thì *Cư, Tắc*, phải vào nghi án phò loan cho Thầy phong Nữ phái trước và lập Tịch Đạo luôn nữa nghe.

Trấn Thần: Chùng mặc Thiên phục rồi thì *Cư*, con chấp bút nhang cho Thầy trấn Thần mỗi người và nơi mình của chú Thiên phong, rồi mới hành lễ.

Nhớ biểu Nam phái đứng chẳng hết ở giữa thì qua bên tả của Thầy, song phải phân hàng ngũ đẳng cấp chúng nó cho tử tế, chớ không đặng lộn xộn.

Hành lễ: Còn bao nhiêu môn đệ thì đứng tiếp theo sau. Thầy dạy: Hành lễ rồi thì phải biểu Lễ sanh xướng: “**Thiên phong phò loan**” đặng Thầy lập Phật Truyền Chánh Pháp.

Cư, Tắc phải để Thiên phục vậy mà phò cơ nghe.

Thầy sẽ giao Nhạc cho *Mỹ Ngọc*, và Lễ cho *Nhơn*.

■ ĐS. II. 13-15 & TNCT. HH. 101-103

34. Thứ tư, 17-11-1926 (âl 13-10-Bính Dần)
(Trước Đại lễ Khai Đạo 2 ngày, nối tiếp Bài 33)

THẦY

Khi chư môn đệ mặc đồ thường vào, con cũng phải sắp đặt địa vị chúng nó.

Tụng kinh hành lễ thường vừa rồi, con biểu *Cư, Tắc* rửa mặt rửa tay cho tinh khiết, biểu chúng nó vào nghi án cho Thầy phong sắc chư môn đệ lục tỉnh, xong kể Nữ phái.

Con phải giúp em con là *Đường thị, Lâm thị*, với *Ca thị*, lập vị bên Nữ phái cho trang hoàng.

Chùng Thầy thẳng, biểu hai đứa nhỏ ra đứng nơi Bàn Hộ Pháp như cũ.

Chùng Lễ sanh xướng: “**Chỉnh túc y quan**” thì biểu 12 đứa Phò loan sắp ba hàng kể đó, biểu *Đạt* đi. Kế đó là *Tắc*; *Cư, Sang* đi hai bên; kế nữa thì 3 vị Chưởng Pháp (biểu *Nhàn* theo hộ *Thụ*), kế nữa thì 3 vị Đầu Sư (biểu *Tạ* theo *Trung*, còn *Hoảng* theo *Thiện Minh*), kế nữa 3 vị Chánh Phối Sư, kế nữa Chúc sắc đi 3 đứa, 3 đứa ra thay đồ Thiên phục.

Khi đặng nửa giờ, phải đổ chuông ba hiệp, chờ tới hiệp chót, biểu Lễ sanh xướng: “**Lập vị**” thì lại đi như nầy mà trở vào. Nhớ biểu hai đứa cầm Phướn Thượng Phẩm, Thượng Sanh đi gần bên *Cư* và *Sang*.

Vào lập vị hành Đại lễ như buổi Vĩnh Nguyên Tự, nghe *Lịch* à... là đã hết một đêm đầu rồi.

Kế đêm sau, là đêm Thiên phong cho cả chư môn đệ và là đêm các con phải thành tâm trai giới cho Thầy

lập Pháp Chánh Truyền.

Đêm thứ ba, các con cũng lập vị cúng thường ngày, xong hai đứa nhỏ mặc Thiên phục vào nghi án cho Thầy giáng.

Rồi việc Lễ.

- **KHÁCH:** Còn việc Khách thì: *Tương*, con phải chia mười hai đứa phụ sự ra làm ba ban. Một ban bốn đứa đái bọn Thượng lưu và Lang sa; một ban đái bọn Trung lưu; một ban đái bọn Hạ lưu, song phải cắt ba vị Phó phụ sự ra ba ban đặng cai quản. Còn con thì lo việc tiếp các quan Lang sa.

Về phòng trừ, con cũng nên sắp đặt, như là đừng kiếm lễ cùng ai hết.

- **VỀ VIỆC XUẤT:** Tới việc xuất thì ba vị chấp sự, mỗi đều ký giấy tử tế cho đủ ba người, mới cho xuất tiền. Cười... Thầy làm như vậy đặng dự phòng lãng phí, nghe à!
- **VỀ VIỆC THÂU:** Còn sự thu, *Trang* con khéo tính lắm, Thầy khen và cảm ơn con, song phải lo thu xếp cho em *Thơ* con cho nó bớt tổn, kẻo tội nghiệp nghe con.

■ ĐS. II. 16 & TNCT. HH. 105-106

35. *Thứ hai, 6-12-1926 (âl 2-11-Bính Dần)*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI
Giáo Đạo Nam Phương

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu, chư tín nữ.

Trung:

– Bạch Thầy xin cho đình lại, qua ngày thứ bảy tới sẽ nạp Luật cho Thầy phê chuẩn.

– Phải ở luôn luôn nơi Thánh Thất dựng lập Luật sẵn.

Nghe Thầy dạy:

- Khởi đầu lập Luật tu gọi là: **Tịnh Thất Luật**,
- kế nữa là lập Luật trị, gọi là: **Đạo Pháp Luật**,
- ba là lập Luật đời gọi là: **Thế Luật**.

Các con hiểu à!

■ ĐS. II. 71

36. *Tân định, ngày 9-12-1926 (âl 5-11-Bính Dần).*

THẦY

Con *Thơ*,

Con hỏi việc chỉnh luật, vậy phải à con.

Còn mai này, các Đạo hữu của con chờ con về, mà không sao, cứ đại tịnh lo làm Luật cho xong rồi sẽ về, đó con. Phải chờ chỉnh đốn Điều luật cho oai nghi đặng vạn quốc hưởng nhờ *bảy chục muôn năm* đó con. Ráng làm cho hoàn tất, rồi cầu Thầy sửa cho.

Phải mời *Trần Lương Phu nhân* chỉ biểu, và *Hương Thanh* phụ bút.

Kinh luật Tam giáo là cả thể lẫn con. Việc quan hệ trong thế giới, chẳng phải tầm thường đâu. Còn như chuẩn Luật rồi, thiên hạ chúng sanh hưởng nhờ vô lượng công đức đó con.

Anh *Trung* và các Đạo hữu nhắc con hoài.

Thôi Thầy thẳng.

■ TNCT. TTT. 464

37. Ngày 9-12-1926 (âl 5-11-Bính Dần).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI Giáo Đạo Nam Phương

Hỷ chữ môn đệ, chữ nhu, chữ tín nữ.

Các con nghe, chữ nhu nghe.

Thầy vì Tam Kỳ Phổ Độ, từng nhưn nguyện, cho nên ***muốn khuấy rối bao nhiêu, Đạo lại càng phát mau bấy nhiêu***. Trước Thiên ý chẳng đồng nhưn trí nên không thể nào chuyển đặng, Đạo cao nay nhưn tâm đồng hiệp, cảm thấu Thiên đình.

Thiên từng nhưn nguyện cũng như đồng thình vậy, nên Đạo mới dễ chuyển hơn. Các con hiểu à!

Ấy vậy, hễ biết đến nguồn Đạo thì phải nhứt tâm đợi ngày thành tựu thì các con sẽ thấy sự tối cao tối trọng của nền Chánh giáo của Thầy đem ban cho các con mà lập thành Quốc Đạo.

Thầy cho thượng số câu Đạo.

Trong môn đệ, chi chi đã có Thầy định đoạt rồi.

■ TNCT. TTT. 533

38. *Thứ bảy, 11-12-1926 (àl 7-11-Bính Dần).*

THẦY

Các con,

*Diêu*¹ đợi nghe.

*Trung*², *Lịch*³! Hai con phải dụng đại lễ mà an táng *Tương* nghe.

Thầy ngắt một lễ, chẳng thế nào đem *Tương* vào Tam Thập Lục Thiên, phải để nó nơi Đông Đại Bộ Châu mà chờ Tòa Tam Giáo phát đạt.

Thầy có để lời cho Thái Bạch Kim Tinh cầu rỗi, nhưng Người giận *Tương*⁴ không công quả, dâng Bộ Công Thiên Thơ ra trống trải lắm, tại nơi Tòa mới cãi chối nổi gì. Người nhứt định không dự đến.

Các con nghe à!

Vậy trong hịch văn số tấu, các con phải thượng nơi Tòa Tam Giáo mà cầu rỗi cho nó thiệt hết lòng, rồi Thầy sẽ rỗi cho nó. Các con hiểu.

Lịch bạch Thầy về sự đại lễ...

Không con... Đại lễ là làm theo một lễ với sự an

¹ *Diêu*: Ngài Bảo Văn Pháp Quân Cao Quỳnh Diêu.

² *Trung*: Ngài Đầu Sư Thượng Trung Nhựt (*Lê văn Trung*)

³ *Lịch*: Ngài Đầu Sư Ngọc Lịch Nguyệt (*Lê Văn Lịch*).

⁴ *Tương*: Ngài Nguyễn Văn Tương, tu theo đạo Minh Sư đến bực Thái Lão Sư, sau nhập qua ĐĐTKPĐ, được Đức Chí Tôn phong Thượng Chương Pháp. Ngài dâng Tiên tại làng Hữu Đạo, Mỹ Tho, ngày 5-11-Bính Dần (*dl 9-12-1926*) hưởng 48 tuổi.

Lưu ý: Còn một Chúc sắc Đại Thiên phong có tên là TƯƠNG (*Nguyễn Ngọc Tương*) làm Đốc phủ, Chủ quận Cần Giuộc, nhập môn vào Đạo Cao Đài, được Đức Chí Tôn phong là Thượng Chánh Phối Sư Thượng Tương Thanh. Sau này, Ngài tách ra lập Chi phái Bến Tre.

táng bậc Thái Lão nghe. *Trung, Lịch* đứng tên.

Diêu! Con chưa đặng định thân khi Thầy giảng há? Những lời Thầy dạy con, phải sắp đặt phần nhưn đạo, rồi lấy hồn xác con mà dùng về việc Đạo, nghĩa là con phải cho xong phận sự làm người rồi lo hành Đạo mà thôi, con à!

Thầy còn dạy con nhiều nữa, *Diêu!*

Trung, Lịch! Lễ ấy phải khởi đầu giờ Tý nghe.

Thầy ban ơn cho các con.

THẮNG.

■ ĐS. II. 85

39. Thứ hai, 14-12-1926 (âl 10-11-Bính Dần).

LÝ THÁI BẠCH

Đại hỷ.

Thánh Thất đã an, chư hiền hữu lo chỉnh nghi cho tinh tấn.

Thầy dạy *Thượng Trung Nhật* hiền hữu lo sắp đặt thể nào cho ra nghi tiết thì sắp đặt.

Sau lưng bàn thờ Hộ Pháp, phải để một miếng nỉ dài, ngang một thước rưỡi, cao ba thước, thêu chữ bùa Lão vẽ đây. (*Bùa chữ KHÍ*)

Như có thể làm một cái bàn thờ ba nấc, giữa cao, hai bên bằng, cho Thượng Phẩm, Thượng Sanh đứng.

Chư Đạo hữu chỉnh đàn cho Thầy ngự. Ai chẳng y quan tử tế xuất ngoại.

Nghe và tuân mạng.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI Giáo Đạo Nam Phương

Thầy dặn con *Trung*,

Lý Bạch phiền *Tương* vì trong Sổ không nhiều công quả, Người mới để cho nó chết. Con dặn cả môn đệ coi gương *Tương* mà giữ mình.

Ráng phần chỉ lập thành Chánh giáo, chẳng bao lâu đây, Thầy sẽ cho một phương pháp rất trọng để cho các con cứu độ nhơn sanh.

■ TNCT. TTT. 553

Trung,

Con biểu *Mắt* phải chịu khó cúng Tú thời và nhìn Thiên Nhân cho thường. Mỗi lần cúng cho được lâu, lâu đặng cảm lòng giáng hỏa thì hết đau mắt.

Luôn dịp, Thầy nói cho các con biết:

Cúng Tú thời có ích cho các con lắm, chớ không phải ích chi cho Thầy. Nếu cúng được thường thì lòng dạ nở nang, tứ chi luân chuyển, có nhiều khi tật bệnh tiêu diệt.

Các con nên biết việc cúng Tú thời nghe.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

■ TNCT. TTT. 567

40. *Thứ bảy, 18-12-1926 (âl 14-11-Bính Dần)*

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Thượng Trung Nhựt, hiền hữu nghe dạy:

Phải viết thư cho các Thánh nói rằng: Buổi lập Luật phải ngưng sự phổ độ lại đôi chút. Lo cho xong **Tân Luật** thì mới truyền bá Chơn đạo rõ lý hơn.

Vậy ngày Đại lễ Thánh giáo Giáng sinh, phải có mặt tại đây cho đủ và nạp Luật cho kịp ngày ấy.

Làm lễ xong, qua ngày kế thì chư Thánh mặc Đại phục, vào Đại điện bái, rồi Hiền hữu biểu sắp ghế vòng theo Đại điện. Hiền hữu và *Ngọc Lịch Nguyệt* lên tọa bửu vị, rồi theo chúc phận chư Thánh mà ngồi vòng hai bên như lúc hiền hữu còn tại Thượng Nghị Viện, đặng cãi luật đó vậy.

Hiền hữu chưởng quản làm chủ Hội, mỗi vị Thánh đều đặng quyền cãi lẽ, nghe à!

Phải giữ phép, kẻ trước người sau, tùy phiên nhau cho có lễ: phái Thái trước, phái Thượng giữa, phái Ngọc chót.

Phải viết thư cho *Tương* và *Trang* nạp Luật cho kịp một lượt với *Thơ*, nghe à! ...

■ ĐS. II. 104

41. Thứ bảy, 25-12-1926 (âl 21-11-Bính Dần).

THÁI BẠCH

Frère *Latapie*,

Je vous nomme Evêque d'équipe Française, c'est au rang des Giáo Sư que vous êtes placé.

Vous direz aux Français que le MAIÂTRE ne vient pas aujourd'hui. J'ai à régler quelques organisations intérieures du Sacerdoce. J'aurais dû recourir à vos aides, si votre équipe était formée.

Thượng Trung Nhứt! Hiền hữu khai hội trọn ngày chẳng có chi là hữu ích hết. Việc tán thành Tân Luật, nếu Thầy để cho Lão, nội trong 2 giờ thì hoàn thành tất cả, ngặt một điều là nếu Lão lập Luật, chẳng một ai trong hàng Đạo hữu hành đạo đặng.

Vì vậy Thầy giao trọn quyền cho chư Đạo hữu lập thành là chủ ý để phân nhơn lực vào đó chút ít, rồi lấy huyền diệu làm ra Thiên lực, ấy là một hạnh công bình đó.

Vậy Lão giao ba Bộ Luật hiệp một cho Thái Thơ Thanh trước, nội trong một tuần lễ, phải hiệp thể nào cho ba Bộ ba phái chung vô làm một, qua tuần nữa tới Thượng Tương Thanh, kế một tuần nữa tới Ngọc Trang Thanh, nghĩa là trong ba tuần nữa phải lập thể nào cho rồi Luật lệ, đem về Thánh Thất đặng cài lại nữa.

■ ĐS. II. 120

42. Thứ hai, 27-12-1926 (âl 23-11-Bính Dần).

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.

Thượng Trung Nhật, Đạo hữu khá khuyên những kẻ đến đây chẳng lòng thật tình kính lạy Chí Tôn, nên xuất ngoại nghe.

Chỉnh đàn cho Thầy ngự.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI Giáo Đạo Nam Phương

Trung! Con nên cho kẻ môn đệ yêu dấu của Thầy hầu nội hết.

Không cần nói chúng nó cũng hiểu, Thầy rất vui mừng. Vậy Thầy dặn con, mỗi khi chúng nó đến, phải tiếp rước trọng hậu, nghe à!

Chư nhu thượng số.

Bốn Ông Lục và chín người đàn thỏ, thâu hết.

Kỳ:

– Xin đi cúng nơi các nhà dựng khai đàn cho chư Đạo hữu trong các làng hạt Tây Ninh.

– Ấy là phận sự của nó.

Trung:

– Xin về việc Chánh phủ...

– Phải.

Lịch:

– Xin cúng cơm cho ông lão.

– Đặng. Cười... Nếu Thầy định thì Thầy sẽ dạy

con đừng cúng kiếng chi hết, vì Chơn Nhơn chẳng còn hưởng của phàm bao giờ. Con làm tiệc đãi, chớ chẳng nên gọi cúng.

.....

Thầy dặn rằng: Thầy đến chẳng phải lập một nền Đạo mới, mà đến đặng nhắc các con rằng: Ngày Tận tuyệt đã hầu gần, Quỷ vương sắp đến.

Thánh ngôn các Đạo đã khai từ thuở tạo Thiên không đủ kềm thúc nhơn sanh đặng trọn lành. Đời càng ngày càng trở nên hung bạo, nhơn loại giết lẫn nhau, cả hoàn cầu giặc giã, bịnh chướng biến sanh, Thiên tai rập đến.

Ấy là các điều Thầy đã nói tiên tri rằng: Ngày Tận Thế đã đến.

Thầy đã tạo Thánh giáo trọn đủ Pháp luật.

Thầy đến chỉ độ kẻ vô đạo chớ không phải sửa đạo. Con hiểu à!

■ ĐS. II. 123 -125

43. Thứ tư, ngày 29-12-1926 (âl 25-11-Bính Dần).

THÁI BẠCH KIM TINH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.
Cười... Huờn, nghe Lão.

Việc cơ bút, hiền hữu tuy chưa rõ thấu huyền diệu cho trọn mặc dầu, chớ kỳ trung cũng đã hiểu biết chút đỉnh. Chẳng phải ai cầm cơ mà đều đặng huyền diệu hết.

Lão giải nghĩa: Có ba phẩm đồng tử phò loan:

- Một là Giáng tâm,
- Hai là Mê,
- Ba là Giáng thủ.

Tây phương gọi là: Intuitif, Semi-intuitif, Automatique.

Thầy đã cho hiền hữu chấp cơ một đôi khi quả có huyền diệu, nhưng mà có nhiều khi tà bốn thân hiền hữu nó lại choán lấy hết Thiên ý mà dịch trật, vì vậy mà hiền hữu nhiều phen thất chí, nhứt là khi thai bào con hiền hữu, hiểu à!

Thầy dạy hiền hữu cùng Phước Sanh chọn kẻ khác cầu Thầy, hầu truyền bá Đạo nơi tỉnh Biên Hòa, nghe à!

THẮNG.

■ ĐS. II. 127

44. *Chùa Phước Hội, năm 1926 (Bính Dần).*

THẦY

Chư môn đệ nghe dạy:

Phần nhiều trong các con lấy làm bất bình vì Thầy sai các con đến tại chùa Phước Hội này mà phải bị người bạc đãi.

Không, các con ôi! Vì còn xác phàm nơi các con, nên các con mới để lòng phiền phức dường ấy.

Chẳng lẽ trong một buổi mà Thầy lại nắm viết bôi xóa một sự đã tiền định trên mười ngàn năm bao giờ. Dầu tội kia đã đáng dường ấy, lòng Thầy vốn cũng chẳng đành. Có khó mới có công, các con đừng thối chí. Chi chi cũng có Thầy.

Các con gắng công độ phái Thái, thì công đức ấy chẳng phải nhỏ.

Con *Tắc*, phải giữ mình, vì trong lòng con không muốn tới đây nữa. Thầy hỏi các con, đũa nào không lồi với Thầy, nói thử?

.....

Phải con *Trung*, song con và *Lịch* quên xuống đây thường mới ra lẽ ấy.

Thầy khuyên kẻ cầu Đạo hầu đàn ngày mai. Bữa nay, Thầy phạt chẳng cho ai xin chi hết đặng cho biết lẽ phép chút đỉnh.

THĂNG.

■ TNCT. HH. 39

45. Năm 1926 (Bính Dần).

THẦY

Chư môn đệ nghe:

*Kể từ thuở Ta khai Đại Đạo,
Chẳng một ai nào mạo danh Ta.
Những bấy lâu hội hiệp một nhà,
Nên Đạo hạnh, các con tua khá giữ.*

*Đừng có lòng mà lo tư lự,
Bảo đến tên, chừ bị chẳng muốn đi.
Khuyên các con biết Đạo là gì,
Phải khó nhọc mới tri là đạo đức.*

*Việc chi chi tại nơi Thánh vức,
Chớ tưởng lầm tổn đức bình sanh.
Công lao khổ nhờ có mấy anh,
Sao chẳng hiểu lại tranh giành lớn nhỏ.*

*Nguồn Đạo thể như là cây cỏ,
Hễ gặp sương phơi phơi đậm chồi,
Đạo vì nơi đó các con ôi!
Chớ tưởng vậy thôi rồi bỏ Đạo.*

*Trên có Thầy chỉ bảo hằng ngày,
Sao lại sợ đưa chơn bước trái.
Các con làm chúng sanh ái ngại,
Bởi các con còn dại còn khờ,*

*Thầy mới đến nhắc nhớ nhiều đó.
Gắng một lòng thì rõ việc ngày sau.*

Chư môn đệ khá tuân theo, nghe à!

46. Năm 1926 (Bính Dần).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI **Giáo Đạo Nam Phương**

Hỷ chư môn đệ, hỷ chư nhu nam nữ.

Thầy thấy mấy con, Thầy cũng đau lòng cho đó.

Các con ví như gà lúa lạc bầy chiu chít, vì nỗi điều bay cả khắp trên không mà hăm he muốn xốt bầy gà không mẹ. Song các con cũng để một lòng một dạ với Thầy mà hành đạo.

Thầy đã nói trước rằng, Đạo cao bấy nhiêu thì cái khổ nạn của các con cũng bấy nhiêu.

Than ôi! Phận các con còn phạm đến đời nên Thầy muốn để cho các con lo một mối, Thầy lo một mối. Có phần của các con, có phần của Thầy hiệp lại mới thấu đáo đặng. Các con chớ buồn mà cũng chẳng nên than thân tủi phận.

(Chúng sanh xin cầu Đạo)

Chúng sanh rất nên trễ nãi, vì số vô phần, đến ngày nay là ngày cuối cùng mới rõ Đạo cao giá trọng là dường nào. Thầy càng tủi cho các con.

Vậy các con muốn cho chúng sanh cầu Đạo thì Thầy cho phép, song từ đây phải làm sơ như Minh Thệ mà xin nhập môn đặng có thể phổ độ cứu vớt chúng sanh thêm một chút ít nữa.

Thầy cho các con hay trước rằng: Đại Đạo tại Nam Kỳ gần đủ số rồi, hễ đủ số rồi thì phải bế lại mà hành Đạo, còn một phần thì đi ngoại quốc phổ thông nên Chánh đạo.

Thầy toàn thân cả chúng sanh nam nữ.
Các con buồn, Thầy nữ nào vui cho đặng.
Than ôi!

*Hoảng khai Đại Đạo mấy năm đầu,
Bởi thế nên cam lấy chữ sầu.
Nạn ách thoát qua đây trở lại,
Làm chi cho đặng bởi nơi đầu.*

*

*Nơi đầu mà rối rắm như vậy,
Bởi đó nên Thầy mới đến đây.
Khuyên trẻ đôi điều gìn một dạ,
Thành không vì cũng tại nơi Thầy.*

*

*Thầy vì thương mến đến trần gian,
Độ rồi chúng sanh chẳng mấy ngàn.
Kẻ nghịch lắm phen hân hủi Đạo,
Đến chùng Tận Thế mới rồi than.*

*

*Than sao cho đặng với cường quyền,
Ý mạnh thế nhiều phạt chẳng kiêng,
Lấy luật công bình hành chánh Đạo,
Rồi đây Thầy sẽ phục qui nguyên.*

■ TNCT. HH. 83

47. Năm 1926 (Bính Dần).

THẦY

Thầy muốn đường Đạo như đường mòn, song bởi Thiên cơ đã để nạn ách. Các con lên đường mòn mà còn những chông gai, ráng vững vàng lấy bước để chùn nghe. Hễ đạp nhầm gai thì phải đau, phải nhức nhối.

Các con ôi! Các con sâu một, Thầy đây lại thương mười. Thương thương ghét ghét, các con đừng biết, trong khi các con lâm nạn tai ách, các con vì Đạo mà phải buộc ràng tay chân trong quan lại.

Thầy muốn qui nguyên phục nhứt là độ rồi cả môn đệ Thầy và cả chúng sanh về nơi miền Cực Lạc, song le chúng sanh phần đông ham danh quý lợi, mê tửu đắm tình nơi chốn trầm luân, chơi vơi giữa dòng biển khổ.

Than biết bấy nhiêu lần mà chúng nó có thấu đáo đâu? Chúng nó trở lại cắn rứt các con, hăm he giành xé các con. Thầy cũng buồn cho đó.

Thầy thấy tình đời càng đổi, còn nước non ra sao?

Phàm muôn việc chi, hễ có sanh thì phải có diệt, hễ có thắng thì phải có bại, hết hưng tới hạ, hết hồi áp chế đến lúc bình hòa, ấy là lẽ thường của Thầy đã định vậy. Mà than ôi! Có ai thấu đáo vậy chẳng?

Thầy chính mình đến đây, các con nhứt tâm với Thầy thì đủ, dầu muôn việc chi khó nhọc, thì các con cũng đều thoát khỏi.

Các con cứ trông cậy nơi Thầy. Thầy nữ nào mà xô đuổi các con, vì các con đưa lại có lòng hiểm, đưa lại khẩu Phật tâm xà, xen vào các con thì lấy tình riêng mà

trông mong hãm hại các con, nên Thầy chẳng dùng kẻ ấy, Thầy mới đuổi nó ra khỏi vòng đạo đức.

Tương, Thầy thấy con nhút tâm với Thầy, chẳng một buổi nào mà vội quên nền Chánh Đạo của Thầy, vậy từ đây, con khá gìn lòng chặt dạ, chớ nghe lũ quỷ đồ dành mà trái với Thầy nghe. Con cũng nên giữ mình với kẻ nghịch, chúng nó trông nom xem xét con coi ra thế nào, khó nghe con!

Thầy thương con bao nhiêu thì kẻ nghịch ghét con cũng bấy nhiêu.

Thôi Thầy mắng các con, cẩn thận cho lắm nghe. Muôn việc chi, chớ tin kẻ ngoại thuyết mà phải lầm, những kẻ khốn cùng nó rắp những chông gai miếng nhọn nơi đường của các con.

■ TNCT. HH. 85-86

48. *Chúa nhật, 2-1-1927 (âl 29-11-Bính Dần).*

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, Đạo muội, chư chúng sanh.

Nho Chuông Pháp bình thân.

Thượng Trung Nhật hành lễ. Bình thân.

Sơn, Trung! Nhị vị Giáo Hữu chẳng phải quì không đó thôi, đứng gần Thiên cơ, đọc chữ cho Sĩ Tài viết, nghe à!

Trì! Nghe dạy:

Sơn! Phải lấy một ly rượu nhỏ, một ly rượu lớn, rót ly nhỏ vào ly lớn, đem lại đây.....

Đưa cho nó cầm, đội ngay trán, thể rằng:

“Tôi tên là Lê Châu Trì, thể uống Tiên tửu một phen này với Lý Đại Tiên, từ đây không uống nữa, như ngày sau phạm giới, Ngũ Lôi đả tử.”

Như quỉ giục thì Hiền hữu niệm câu này:

“Tửu nhập tâm di, hại tổn bình sanh chi đức; tánh thiên Đạo diệt, dục tranh thế sự chi oan.”

Giải nghĩa:

Rượu vào lòng dối, hại hao đức bình sanh; tánh đời, Đạo hủy, dục tranh oan nghiệt thế tình.

Trì! Nhớ nghe.

■ ĐS. II. 134

49. Thứ ba, 4-1-1927 (âl 1-12-Bính Dần).

THẦY

Các con,

Trung! Hỏi chi con?

Trung bạch về sự cơ bút ở Trà Vinh.

Thầy hiểu. *Tín* không tội lỗi chi, duy tại lữ cầm cơ không huyền diệu, dám cả gan học chước muốn làm Tả đạo Bàng môn.

Thầy đương coi quỷ mị dối danh làm cho chúng nó phải điên cuồng, con phải nói cho *Tín* nó hiểu.

Chi nữa?

Trung bạch về sự *Giác Hải* và Thánh Thất.

Thầy chẳng qua yêu mến đạo Thiên, quyết gom tóm các con lại làm một nên giữ Thánh Thất đến ngày nay, đặng qui tụ các em con đến cho đủ mặt.

Như Thiên Cơ phải y như lời xin của Phổ Hiền Bồ Tát thì chẳng ép lòng bỏ chết phái ấy.

Thầy sẽ coi ngày *Như Nhân* đòi Thánh Thất lại thế nào, rồi mới trả.

Phần nhiều trong các con chẳng vừa lòng Thánh Thất, nguyện xin trả. Thầy sẽ dạy *Thơ*.

Thái Bạch sẽ lập Thánh Thất theo kiểu vở Thiên đình. Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG.

■ ĐS. II. 137

50. Thứ năm, 6-1-1927 (âl 3-12-Bính Dần)
Vĩnh Nguyên Tự (Cần Giuộc).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỷ chư môn đệ.

Lịch, Ngã nhậm ngôn.

Như Ý Đạo Toàn Chơn Nhơn nhập cơ.

LÊ VĂN TIẾNG
NHƯ Ý ĐẠO TOÀN CHƠN NHƠN

GIẢNG CƠ

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Chúng đẳng thính Ngã.

Đạo bất vi tế hưởng, vi hiếu dã. Ngã thị nhứt sinh bất tri Thiên ý, hành đạo vô công. Nhi Ngọc Đế ái chư quần sanh như phụ ái tử. Ngã vấn hà tất dĩ vi công quả hồ?

Nhứt nhơn biến nhị, nhị biến thập, thập biến bách, bách biến vạn, vạn biến hằng hà sa số nhơn sanh. Nhơn sanh nhứt nhứt hữu Chơn thần, Chơn thần thị Thiên, Thiên giả hà tại? Thiên giả tại tâm. Đắc nhơn tâm tất đắc Thiên ý. Tri hể.

Đạo dĩ khai, thời kỳ bế môn tụng niệm dĩ vãng.

Cửu thập nhị nguyên nhân kim triều đọa lạc tại thế, bất thoát mê đồ, bất tri Chơn đạo, đẳng chúng bất độ, hà thành Đạo hồ?

Vật dĩ cựu luật vi căn bản, hội đắc Tam Kỳ Phổ Độ, nhứt thiết chúng sanh hữu căn hữu kiếp, đắc kỳ qui vị.

Vật dĩ trí tri, văn chương, bác ái, ngộ kiếp đắc qui

Phật vị.

Ngã vấn, cổ ngữ hữu ngôn: Thiên tâm vô ngữ, luật tại trị thế, nhơn nhơn bất tu, bất thành Đạo. Tu hà vi?

Tu giả độ nhơn, độ nhơn độ kỹ, độ kỹ độ Cửu Huyền Thất Tổ, thị chi hiếu dã.

Ngã thường giảng cơ tại thử, khả tái cầu giáo đạo.

■ ĐS. II. 143

DỊCH NGHĨA:

LÊ VĂN TIẾNG¹
NHƯ Ý ĐẠO THOÀN CHƠN NHƠN
GIẢNG CƠ

Mừng các Đạo hữu, các Đạo muội.

Các vị nghe Ta.

Đạo không phải để hưởng cúng tế, là hiếu vậy. Ta một đời không biết Thiên ý, hành đạo không công. Mà Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế thương yêu chúng sanh như cha thương con.

Ta hỏi vì sao phải làm công quả?

Một người biến ra hai, hai biến ra mười, mười biến ra trăm, trăm biến ra vạn, vạn biến ra vô số nhơn sanh. Nhơn sanh, mỗi người đều có Chơn thần, Chơn thần

¹ Ngài **Lê Văn Tiếng** (1843–1913) lập ra Vĩnh Nguyên Tự làm nơi tu hành. Ngài tu theo đạo Minh Sư đến bậc Thái Lão Sư, đạo hiệu là Lê Đạo Long. Khi Ngài qui Tiên, Đức Chí Tôn cho biết Ngài đắc quả Như Ý Đạo Thoàn Chơn Nhơn. Ngài giảng cơ dạy các môn đệ của Ngài chuyển nhập qua Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Con ruột của Ngài là ông Lê Văn Lịch, được Đức Chí Tôn phong là Đầu Sư Ngọc Lịch Nguyệt.

Học trò của Ngài là ông Trần Văn Thụ, đạo hiệu Trần Đạo Minh, được Đức Chí Tôn phong là Ngọc Chưởng Pháp.

là Trời, Trời ở đâu? Trời ở tại tâm. Được lòng người ắt được ý Trời. Biết há.

Đạo đã khai, thời kỳ đóng cửa tụng niệm đã qua rồi. Chín mươi hai ức nguyên nhân ngày nay bị đọa lạc tại thế gian, không thoát khỏi đường mê, không biết Chơn đạo, không độ những người đó, làm sao thành Đạo tại thế?

Chớ lấy Cựu luật làm căn bản. Được gặp Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tất cả chúng sanh hữu căn hữu kiếp đều được trở về ngôi vị cũ.

Chớ lấy trí tri (*cách vật trí tri*), văn chương, bác ái, ngộ Đạo trong một kiếp tu thì được trở về ngôi vị Phật.

Ta hỏi: Lời xưa có nói: Lòng Trời không nói, luật pháp tại nơi trị đời, người người không tu thì không thành Đạo. Tu để làm gì?

Tu để độ người, độ người tức là độ ta, độ ta tức độ Cửu Huyền Thất Tổ, đó chính là hiếu vậy.

Ta thường giảng cơ tại đây, khá tái cầu để ta dạy Đạo.

51. Thứ bảy, 15-1-1927 (âl 12-12-Bính Dần).

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Chư nhu lui.

Thượng Trung Nhật, Hiền hữu cũng nên để tịnh tâm đặng lo cãi Luật, chẳng nên ham vui quá nghe.

Thầy sẽ ngự trong lúc cãi Luật. Lão giáng cơ trước khi mở Hội. Vậy khi chư Thánh đủ mặt, phải cầu cơ cho Lão dạy việc, chừng Lão ngự Đại điện thì tức cấp khai Hội liền.

Hết thầy đều mặc Đại phục trong khi cãi Luật, chẳng nên thay Tiểu phục.

Chư Thân, Thánh, Tiên, Phật ngự xem, coi ra khiếm lễ vậy, nghe à!

Ngày nay chẳng dạy văn, Lão để chư Đạo hữu tịnh trí.

► **TÁI CẦU:**

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.
Chư Đạo hữu bình thân.....

Chư hiền muội Minh Sư an lòng hành đạo, Lão hằng giúp đỡ, cầu khẩn Thầy cho các em. Các em lui.

Chư Đạo hữu nhập nội nghe dạy.

Chư hiền hữu nghe:

Đạo của Thầy ngày nay và từ đây sắp tới nhưn loại hoan nghinh lắm đó.

Lão rất vui mừng thấy hạnh của chư hiền hữu công

quả trong lúc Tam Kỳ Phổ Độ lắm nổi nặng nề.

Mười phần nhơn sanh, chư hiền hữu phải độ tới chín. Than ôi! Hễ Đạo càng thịnh thì nghịch lại càng nhiều. Trên Chánh phủ hằng để mắt nghi nan, dưới bọn ma hồn quỷ xác theo kích bác. Chư hiền hữu phải chịu và sẽ phải chịu hổ nhục trăm điều.

Nếu Lão có lời căn dặn là thấy sự cực nhọc của chư hiền hữu muốn toan cất bớt, nên phải dặn lấy sự cẩn thận nhịn nhục dè dặt mà hành đạo. Chánh phủ hằng dòm hành chư hiền hữu.

Nghĩ nổi buồn cười...

Trị nhi vô giáo, nay đặng hữu trị hữu giáo mà lại nghi nan. Ấy cũng một lũ phàm.

Lão khen nhiều người chẳng kể quyền cao tước trọng, phể trọn sự đời mà hành đạo, nhưt là người đương thời dưới quyền Chánh phủ, như hai cột Đạo là *TƯỚNG* và *TRANG*, kể nữa người đại công là *HÓA*. Chẳng cần phải nói đến mấy em nhỏ chịu cực nhọc cùng Đạo trăm điều. Khen thay! Đường ấy mà chẳng một lời than thở.

Lão mới để dạ lo lường, nếu Lão nói rõ ra, e cho chư hiền hữu phải kinh khủng sợ sệt, nên dặn rằng:

Đạo vốn nơi Cơ Bút mà phát thành. Vậy Lão khuyên cẩn thận cho lắm.

Đời với Đạo chẳng đồng, tuy biết có Đời mới có Đạo, có Đạo mới nên Đời, nhưng Đạo Đời hằng nghịch lẫn.

Vậy Lão tỉ thí như trong bọn chư hiền hữu muốn phản loạn, nắm cơ viết đũa ra hay là quỷ nhập, viết ra rằng: Thầy xúi chư hiền hữu làm giặc, thì Đạo phải thế nào?

Trả lời:

Cười... Nếu nói dễ dàng đường ấy thì còn luận đến làm gì.

Như Lão chẳng vì lời Thầy dặn bảo, thì đã cấm Cơ Bút rồi. Vậy Đạo chưa thành, Lão kỳ tới cuối tháng 6 năm tới thì cấm tuyệt Cơ Bút.

Còn nay dạy Đạo thì *Cư, Tắc* phò. Đại đàn thì *Đức, Hậu, Mỹ Ngọc* và *Sang* phò. Còn kỳ dư dùng khai Tiểu đàn mà thôi, nghe à!

Phải nhập Hội liền.

Phò loan cho Thầy phong Thánh.

THẮNG.

■ ĐS. II. 169-171

52. Ngày 15-1-1927 (âl 12-12-Bính Dần)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐỂ viết CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Các con,

Nhị Chưởng Pháp¹, nhị Đầu Sư tọa vị.

Đạo Quang! Con phải **Quyền Chưởng Pháp**.

Nường²! Thầy dặn con, con chẳng hề nghe đến. Thầy muốn bỏ, song vì cội vị nên chẳng đành. Từ đây, phải lo Đạo nghe. Thầy phong cho con chức **Thái Đầu Sư**, phải hành đạo mà hiệp sức phổ độ phái Thái.

Thái Minh Tinh bị Lý Bạch cách chức.

Nghĩa! Con giáng từ nghe. Thầy phong cho con chức Phối Sư phái Ngọc, phải hiệp cùng *Trang* mà phổ độ nhưn sanh nghe. Chúc phận quan tước con chẳng đặng một phần trăm Thiên tước, con liệu lấy.

Tôn! Con phải lo phổ độ nhưn sanh Trung Huê và Cao Miên, Thầy phong cho con chức Phối Sư phái Thượng.

¹ *Nhị Chưởng Pháp*: 2 vị Chưởng Pháp:

– Thái Chưởng Pháp là Hòa Thượng Như Nhân, thế danh Nguyễn Văn Tường (1864–1938), pháp danh Thích Từ Phong.

– Ngọc Chưởng Pháp là Ngài Trần Văn Thụ (1857–1927), pháp danh là Trần Đạo Minh.

Còn Thượng Chưởng Pháp là Ngài Nguyễn Văn Tường (1879–1926), vừa đăng Tiên ở làng Hữu Đạo, Mỹ Tho, ngày 5-11-Bính Dần.

Nên nay Đức Chí Tôn phong Ngài Trần Đạo Quang, thế danh là Trần Nhanh Nhàn (1870–1946) làm Quyền Thượng Chưởng Pháp. (Xem bài Thánh Ngôn 56)

² *Nường* là Ngài Dương Văn Nường (1870–1929), Huyện Hàm ở Sađéc. Sau khi Ngài Đầu Sư Thái Minh Tinh bị Đức Lý Giáo Tông cách chức, Đức Chí Tôn phong Ngài Dương Văn Nường thế vào chức ấy, làm Đầu Sư Thái Nường Tinh.

Thơ Thanh! Con tiếc chi thằng đó, *Đào Bá Nhẫn* hành đạo gì?

Minh Đạo vào, bỏ *Thầy*, quên bạn, phải hạnh kẻ chơn tu vậy chẳng? Từ khi Ta tha người, cho phục chức, người làm gì? Phải công quả đủ ba tháng, chẳng cho về chùa, rồi sau Ta sẽ định. Lui...

Các con khai *Hội*, *Thầy* ngự.

Thơ! Con khá mượn *Cử*, *Tắc* phò loan tại *Thánh Thất* con đặng *Thầy* dạy việc. *Thầy* ngự.

Trước mắt chư *Thần*, *Thánh*, *Tiên*, *Phật*, phải cãi *Luật* cho nghiêm chỉnh.

Thầy khuyên *Thái Bạch* cho kẻ hầu sẵn sóc các con.

■ ĐS. II. 172

53. *Chúa nhật, 16-1-1927 (âl 13-12-Bính Dần).*

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Thầy dặn Lão chỉ sửa cơ mật nhiệm của Luật lệ, phải tuyền nguyên văn của Hội Thánh.

Lão đương quyền Giáo Tông, chư Đạo hữu cũng nên tưởng rằng Lão có xác thịt như chư Đạo hữu vậy.

Lão là Giáo Tông, tuy quyền hành chưởng quản về Đạo mặc dầu, nhưng mà ba vị Chưởng Pháp vẫn hiệp một cùng Lão, có quyền can gián sửa lỗi Lão. Vậy, chúng ta tuy bốn chớ vẫn cũng một.

Phải làm lễ dâng lên ngay tượng Lão, để hai bữa, rồi Lão sẽ dẫn qua Hiệp Thiên Đài, nghe à!

Còn Hộ Pháp, Thượng Phẩm, nhị vị hiền hữu phải để ngay căn giữa một Thiên bàn, phân mười vị Thời Quân ra thế này:

Giữa, trước Thiên bàn thì Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh đứng.

Trước mặt thì bốn vị Thời Quân: *Hậu, Đức, Nghĩa, Tràng.*

Bên hữu của Hiệp Thiên Đài thì để: *Tươi, Chương, Kim, Dãi.*

Bên tả thì: *Mai, Nguyên, Mạnh, Phước.*

Còn hai đứa cầm phướn là *Mùi* và *Vĩnh* đứng hai bên cột, gấn thang lên.

Chừng Lão dâng Luật thì Lão sẽ mượn hai vị Đầu Sư chịu phiên là nội lễ ngoại lễ đến thì Hộ Pháp, Thượng Phẩm, Thượng Sanh tiếp Luật vào, rồi tức thì cầu cơ cho

Chí Tôn giảng phán dạy, nghe à.
Chiều nầy dâng Luật cho Lão.

THẮNG.

■ TNCT. TTT. 779-780

54. Thứ hai, 17-1-1927 (âl 14-12-Bính Dần).

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu.

Nhị Đạo muội, Lão rảnh sẽ nói chuyện nghe.

Khai môn.

Lão đương quyền là Giáo Tông, ngặt nỗi lễ chúc chưa có đăng giao Luật lại.

Vậy Lão cậy nhị vị Hiền hữu *Thượng Trung Nhứt* và *Ngọc Lịch Nguyệt* thế giùm chúc ấy, lên Đại điện phò Luật, đăng giao Hiệp Thiên Đài cho Hộ Pháp. (*Thượng Sanh vắng mặt, một ngày bỏ làm việc chẳng đăng sao há?*)

Hộ Pháp, Thượng Phẩm nghe dạy:

Nhị vị hiền hữu lên bàn đứng theo phẩm mình, đợi Luật đến, bái tiếp, rồi Hộ Pháp bắt ấn tay mặt của Hộ Pháp mà để trên chông Luật ấy, còn Thượng Phẩm thì lấy cây Quạt mà che trên.

Nhị vị Chưởng Pháp, khi tọa vị rồi đến ngai bái thì hai người phải bái lạy như lúc hành lễ hôm qua.

Hộ Pháp nhớ, khi đưa Luật thì nói: “*Kỳ một tháng nạp lại.*”

Ngọc Lịch Nguyệt dạy em bắt ấn Tý, khai môn cho hết thầy chúng sanh xem, vì là Luật truyền thế, ai cũng như nấy.

■ ĐS. II. 176

55. *Thứ hai, 17-1-1927 (âl 14-12-Bính Dần).*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI
Giáo Đạo Nam Phương

Mừng các con,

Đạo Minh lui.

Thơ, con đừng lo lắng về Chơn thần con lắm vậy nghe.

Nhiều phen Thầy nghe con vái, nhưng mà ngày giờ chưa đến, nên Thầy chưa nói. Ngày nay, Thầy tỏ thiệt cho con hiểu.

Con là một Chơn linh cùng **Quan Âm Bồ Tát**, con đã hiểu rồi, vậy từ đây phải biết mình trân trọng mà trau dồi tánh hạnh nghe.

Thầy chẳng nói ra căn cội của *Nương*, e con giận. Vậy Thầy cũng nói luôn để anh em nhìn nhau, thương yêu nhau. Nó là **Văn Thù Bồ Tát** tái thế, nghe à. Nó lập ngôi vị cho con, nó đi một đường với con mà hành đạo cho tới ngày hai con đến đắc quả đặng trở về cùng Thầy.

Lâm thị Ái Nữ, như lời Thầy nói thì hai con phải thương yêu nhau hơn nữa, hầu sau khỏi thẹn với nhau, nghe con.

THĂNG.

■ ĐS. II. 177

56. *Thứ bảy, 22-1-1927 (âl 19-12-Bính Dần).*

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.
Bình thân.

Thái Bình Thanh, hiền hữu tức cấp về đem Tiếng lên, vì nó bị rầu mà sanh bệnh. Lên rồi Lão sẽ chỉ thuốc. Cười...

Thượng Trung Nhựt, Hiền hữu phải viết thơ cho Đạo Quang Quyền Thượng Chương Pháp, nói rằng:

“Cũng vì lỗi xưa của Người nên bị ma khảo, nói rằng hai đứa quái ấy sẽ làm một món binh khí của Lão hành phạt kẻ xúi giục chúng nó, lại nói rằng: Chẳng một ai phạm đến oai linh Thầy mà không bị hình phạt. Lão sẽ cho chúng ngây ngây dại dại trước mắt muôn người, cho biết quyền hành của Lão. Sự chết chẳng phải hình phạt. Muốn chết há dễ lắm sao?” (ĐS. II. 192)

57. Thứ năm, 26-1-1927 (âl 23-12-Bính Dần).
(Giờ Tý đêm nay là Lễ đưa chư Thánh triều Thiên)

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.

Lão chẳng ở lâu đặng, nhứt là Chánh Tý, Lão phải chầu.

Vậy chư Đạo hữu thâm hết kẻ cầu Đạo, bỏ các tên: Chính, Hoàì, Vị.

Bần đạo biểu Thái Bính Thanh cứ lo thuốc cho Tiếng, nhưng trước khi uống, phải dâng lên Điện mà cầu Thầy, nghe à. Dầu Tiếng uống thuốc độc cũng mạnh.

Cười... Kêu hết Đạo hữu Soài Riêng vào mau.

Chư Đạo hữu đừng vì buồn riêng mà làm cho Đạo phải mang tiếng. Phải ẩn nhẫn nhịn nhục mới đắc kỳ sở nguyện.

Chẳng ai phạm đến oai linh Thầy mà thoát khỏi hình phạt.

Thượng Trung Nhựt viết thơ cho Le Fol hay.

THẮNG.

■ ĐS. II. 202

58. *Thứ hai, 31-1-1927 (âl 28-12-Bính Dần).*

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Hà sự cầu cơ?

Bạch Ngọc Kinh Đại hội cải luật Tam Kỳ Phổ Độ, Lý Đại Tiên hữu trọng trách trọng nhậm, vấn đáp chơn lý Tam Kỳ cứu tận chúng sanh, nhứt nhứt thường tại, bất đắc hạ trần giáng cơ chỉ giáo.

Chư Đạo hữu vật khi mạng lệnh.

Chí tứ nhứt Tân niên, Đại Tiên tái hiệp.

Kính lễ.

THĂNG.

■ ĐS. II. 204

DỊCH NGHĨA:

Mừng chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Cầu cơ việc gì?

Đại Hội nơi Bạch Ngọc Kinh để sửa Luật pháp của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Đại Tiên Lý Thái Bạch có trách nhiệm rất quan trọng, hỏi đáp Chơn lý Tam Kỳ cứu độ hết cả chúng sanh, ngày ngày thường ở nơi đó, không được hạ trần giáng cơ dạy bảo.

Chư Đạo hữu chớ khi mạng lệnh.

Đến ngày mừng 4 Tân niên Đinh Mão, Lý Đại Tiên sẽ tái hiệp. Kính lễ.

59. Thứ ba, 8-2-1927 (àl 7-1-Đình Mão).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI

GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Chư môn đệ bình thân.

Trung! Con kêu hai người thông ngôn Thổ vào, để một đĩa trước chùa, một đĩa trong Điện. Thầy nói thì nó nói lại nghe.

Gông! Con thông ngôn lại nghe. Đứng dậy con.

Thầy mắng lũ con yêu dấu của Thầy.

Căn dày của các con hầu măn. Thầy đã đến lập một nền Chánh Đạo nầy tại cõi Đông Dương là cốt làm cho kẻ bị hiệp đáp đặng mạnh mẽ, kẻ hiền lương làm thầy kẻ hung bạo.

Ấy là lẽ công bình thiêng liêng của Tạo Hóa. Hết phạt tới thưởng là thưởng lệ.

Các con thoát đặng khỏi nơi u ám là bởi đạo đức, các con sẽ đặng trọng kính cũng bởi đạo đức.

Thầy bồi đáp một sự ghét bỏ của các con gần trên một trăm thế kỷ.

Vậy các con phải chung hiệp cùng nhau. Nam Thổ chẳng còn phân chia nòi giống, nghe à.

Thầy ban ơn cho hết thầy các con.

THĂNG.

■ TNCT. HH. 23

60. Thứ tư, 9-2-1927 (àl 8-1-Đinh Mão).

THÁI BẠCH

Mằng chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.
Đại hỷ! Đại hỷ!

Lão đã nói, Đạo đã lập thành. Vậy cây cờ chơn chánh đã vững gốc đặng làm biểu hiệu cho cả chúng sanh dòm lấy đó mà đến Bạch Ngọc Kinh.

Nghĩ mà mừng, mà hể mừng thì lại càng thêm giận lẫn vào trong.

Nhưng nhiều vị Đạo hữu chỉ lãnh chức mà chơi, chớ chưa hể hành đạo.

Ngọc Trang Thanh! Hiền hữu đã chán chường mắt thấy một nơi tội lỗi là nội thành Chợ Lớn, Sài Gòn, Gia Định, mà một mình hiền hữu hết lòng hành đạo độ rỗi chưa ắt trọn cả chúng sanh nơi đó cho đặng.

Hiền hữu rất nên vô phước.

Thượng Trung Nhứt! Lão đã nói, mà Thầy cũng đã nói trước rằng: Khi thành Đạo, nghĩa là khi TÂN LUẬT phát hành thì trong hàng môn đệ, *may lắm còn lại nửa phần trong đám Thiên phong*, nhiều kẻ e còn bị trục xuất thay!

Thầy vì lòng từ bi can gián Lão, bằng chẳng Lão đã dụng hình phạt mà răn những kẻ giả dối ấy.

Nay là ngày Vía Đức Chí Tôn, nhiều kẻ cầu Đạo không đáng thâm nạp, nhưng mà Đức Từ Bi biểu Lão ân xá, nên toàn thân, không đuổi ai hết.

Ban phước cho cả chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Chư Đạo muội khá hội đủ mặt ngày nạp Luật, đặng Lão ban Thiên phục.

*Đường thị*¹ bị trục xuất.

THẮNG.

■ ĐS. II. 214

¹ **Đường thị:** Bà Đái Thị Huệ (hay Đái Thị Huệ), người gốc Hoa (Đường nhơn), là bạn đời của Ngài Lê Văn Trung (Đầu Sư Thượng Trung Nhật), thường được Đức Chí Tôn giảng cơ gọi Bà là Đường thị, Đường Ái nữ, hay gọi tên là Huệ. Bà Huệ được lệnh của Đức Chí Tôn hợp với Bà Lâm Ngọc Thanh phổ độ phụ nữ vào Đạo Cao Đài để lập thành Nữ phái của Đạo. Bà vì bận bịu công việc nhà nên không hành đạo được, bị Đức Lý Giáo Tông trục xuất.

61. Ngày 19-2-1927 (âl 18-1-Đinh Mão).
Chùa Gò Kén.

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Cười... *Thượng Trung Nhựt*, ngày nay ráng gắng nghe Lão dạy nghe.

Chẳng vì Thánh Thất, *Như Nhãn* phản ngôn mà trở phổ thông Thánh giáo.

Cười... Đã hiểu đời còn mê muội, chẳng phân đặng chơn giả thế nào, thắm thay!

Có một điều đáng trách là một phái yêu dấu của Chí Tôn (*phái Thái*) dám cả gan nghịch Thiên mà phải đọa trầm luân muôn kiếp, xét đến công tu, khó ngăn giọt lụy.

Chí Tôn đau đớn bấy nhiêu, Lão càng giận bấy nhiêu. Biết bao phen, Lão cầm viết toan bôi xóa cho rồi trọn phái oan nghiệt mà Chí Tôn nằn nằn xin Lão để cho Người gia công độ rỗi.

Ngày nay, Lão nhứt định trả lại chùa này. Song, trước khi trả, phải cất Thánh Thất cho xong y như lời dạy.

Chư Đạo hữu phải hiệp sức nhau dựng lập thành Tòa Thánh, ***chi chi cũng ở tại Tây Ninh này mà thôi, vì là Thánh Địa***, vả lại phong thổ thuận cho nhiều nước ngoại quốc đến đây học Đạo. Lão muốn nơi khác mà Chí Tôn không chịu.

Thượng Trung Nhựt! Phải làm thế nào chùa đất dư ra ít nữa là 50 mẫu là cả trọn bản đồ Bạch Ngọc Kinh và cho đủ Thánh Địa ấy.

Hiền hữu đi chọn đất, về cho Lão hay. Cầu khẩn

Chí Tôn nghe.

Còn số bộ của tín đồ, phải làm cho hoàn toàn. Các nơi phong thêm Ban Trị Sự và Chức việc Hương Đạo đăng tiện lo cho chư môn đệ của Thầy. Nhiều kẻ ngã lòng cũng vì hiền hữu trẻ nãi, ấy là tội với Chí Tôn lắm đó.

Mỗi nơi xa Thánh Thất, phải lập thêm Tiểu Thánh Thất cho thuận tiện. Nếu hiền hữu không lo, trong đôi tháng nữa hiền hữu lo không kham. Đạo càng ngày càng thanh nhiều, chư hiền hữu biếng nhác thế nào thành Đạo.

Vì vậy, Lão phong thêm Chức sắc Hội Thánh cho phụ phi việc làm. Lão sở cậy mỗi người chung lo với Lão, hết lòng hành sự. Mỗi tín đồ phải cầm giấy chứng của Hội Thánh ban cho chúng nó, phải khai tịch họ hàng, con cái cho Hội Thánh cầm. Nhiều đứa cả gan tròng tên tráo tuổi. Chư hiền hữu đâu rõ thấu. Chức sắc phải có cấp bằng.

Chư Chương Pháp, Đầu Sư phải sắm ấn tín theo Tam Kỳ Phổ Độ:

Tỷ như mấy vị Chương Pháp thì ấn lớn hơn ấn của Đầu Sư một thí, phải làm tròn như con dấu thường, để chung quanh vòng ngoài chữ Lang sa: 3e AMNISTIE DE DIEU EN ORIENT, vòng trong để chung quanh chữ: ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ, chữ Nho.

Phái Thiên thì khắc ngay giữa một cái hình Bình **BÁT VU**, Đạo thì cây **PHẤT CHÙ**, Nho thì Bộ **XUÂN THU**.

Ấn của Đầu Sư cũng in vậy, song chính giữa để chữ **THÁI, THƯỢNG, NGỌC** (chữ Nho) đem vào Tòa Luật đời cầu chứng cho khởi mạo nhận.

Khá làm các điều ấy, sau Lão dạy thêm nữa.

THẮNG.

■ ĐS. II. 222 , TNCT. HH.141 ⇨ TNCT. TTT. 803

62. Ngày 21-2-1927 (âl 20-1-Đinh Mão).

Chùa Gò Kén

THÁI BẠCH

Thượng Trung Nhựt! Thái Thơ Thanh!

Cười... Nhị vị hiền hữu muốn cho Đạo phải mang tiếng rằng trốn lánh hay sao mà tính đòi Tòa Thánh xa dữ vậy hử? Tỷ như Lão muốn lập Tòa Thánh gần bên thành binh, chư hiền hữu tưởng sao?

Trung bạch:

– Có hai làng cúng đất.

– Mua thì đắt, khó gì! Một nơi chí Thánh trước mắt mà chư hiền hữu chẳng biết xem, ấy cũng còn hai phần phàm.

Thái Thơ Thanh! Lão cậy hiền hữu một phen nữa, mai nầy đi lên đường trên gọi là đường giầy thép, nhắm địa thế dài theo cho tới ngã Ao Hồ, coi hiền hữu thấy chẳng cho biết.

Lão đã nói rằng: Mỗi sự chi đều bày trước mắt như sanh hết. Chư hiền hữu đừng sợ ai hết, hễ sợ thì chối quyền thiêng liêng của Chí Tôn thì còn gì là Đạo, nghe à.

Trung, Thơ bạch:

– Không có lòng nhác sợ.

– Có một đôi kẻ nhác sợ chớ há? Cười... Không phải hiền hữu, chớ nhiều kẻ tưởng vậy.

Tưởng tốt hơn là đóng cho mỗi Thánh Thất một cái thùng, tại giữa có một lỗ bỏ tiền, tùy hỷ, ai cúng bao nhiêu, bỏ bao thơ để tên họ ném vào đó.

Một lần đếm tiền thì đem nơi nào đừng ai dòm ngó,

ba vị Đạo hữu làm chứng thâm nạp.

Cười... Với đời phải vậy. Chớ chi chư hiền hữu bớt phàm thì người chúng rất coi vô ích, mà lại thêm thẹn nữa. Lão đây, Chí Tôn kia, ai dám tham lam phòng ngại.

Thái Thơ Thanh khá làm như Lão dạy. Tủ đóng lớn lớn một chút, bỏ giấy bạc mà thôi, chìa khóa hiền hữu giữ. Như đây, hiền hữu ôm đem về mở ra, tính mỗi người bao nhiêu theo tên họ trong bao thơ đó mà đem vào sổ, nghe à.

THẮNG.

■ ĐS. II. 224

63. Ngày 24-2-1927 (âl 23-1-Đinh Mão).

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Lão khen *Thái Thơ Thanh*, phải đó đa không, tưởng chư hiền hữu không thấy nữa.

*Lão cắt nghĩa vì sao cuộc đất ấy là Thánh Địa: Sâu hơn 300 thước, như con sông giữa trung tim đất giáp lại trùng giữa 6 nguồn làm như 6 con rồng đoanh nhau, nguồn nước ấy trùng ngay đỉnh núi, gọi là **Lục Long Phò Ân**. Ngay miếng đất đó dặng ba đầu, một đầu ra giếng mạch Ao Hồ, hai đầu nữa bên cụm rừng bên kia.*

Người Lang sa chỉ đòi 20 ngàn, nói rồi trả đúng có 15 ngàn. Lão dặn trả thành 17 ngàn, 18 ngàn thì dặng vậy.

Còn xin khai khẩn miếng đất rừng bên kia nữa mới trọn.

Đất nay còn rẻ, miếng đất chung quanh Thánh Địa ngày sau hóa vàng.

Chư hiền hữu biết lo lập, ngày sau rất quý báu.

THẮNG.

■ ĐS. II. 225

64. Ngày 25-2-1927 (âl 24-1-Đinh Mão).

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.
Đạo hữu ráng giữ lễ kính Lão.

Thượng Trung Nhựt! Hiền hữu phải lập tức cấp một cái bài vị Long chỉ niên ngoạt nhựt thời sanh tử của **Noln Dinh**, để tại Bàn Thánh, dưới Khương Thượng Tử Nha. Nhớ làm rõ ràng là phía để sau rớt rằng: Tên Noln vì Đạo mà bị tên Mẹ Khum sát hại, có kiện tại Tòa, song phép công bình đời không đủ.

Ngọc Đế cho qui vị vào bậc Thần, lại ban cho sắc chỉ báo oán.

Nghe à và tuân mạng Lão.

Bình thân.

Thượng Trung Nhựt! Hiền hữu nói với mấy vị Đạo muội Thổ rằng: Rằm tháng 3 phải có mặt đặng thọ phong với nhiều người An Nam nữa.

Kỳ này, nhớ dặn các em bên Nữ khá đến đủ mặt, nghe.

■ TNCT. TTT. 819

65. Ngày 26-2-1927 (àl 25-1-Đinh Mão).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI
GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Các con nghe Thầy.

Chẳng phải ở dưới thế này còn quyền lực nào lớn hơn Thánh quyền của Thầy, song nhiều khi Thầy đành ngồi cười đặng xem cuộc trần xây đổi. Lập Thánh giáo cho các con, lập công phổ độ như sanh, nếu Thầy choán hết mọi sự, muôn việc đều lập thành, thì cái địa vị nơi Bạch Ngọc Kinh của các con không có giá trị.

Có một điều là hoạn họa xảy đến cho các con thì Thầy hằng cải sửa cho khỏi lỗi hứa cùng các con.

Thầy dặn các con đừng ỷ mình, mà cũng đừng hạ mình, lấy sự mềm mỏng mà oai quyền đối đãi cùng đời. Khôn ngoan đạo đức là khôn ngoan nhịn nhục, kiên nhẫn. Từ bấy lâu nay, ai cũng cho các con là bạc nhược, chẳng đủ trí biết đặng cái mạnh thiêng liêng là thế nào. Thầy đã đến un đúc một tòa Thánh chất, tức là cái mạnh thiêng liêng đó vậy.

Tòa Thánh chất thiêng liêng phải biến ra hữu hình trước mắt kẻ phàm phu tục tử, đặng thấy, mới biết kiêng oai Thầy. Hỏi Tòa Thánh chất ấy là gì?

Các con nói thử. Cười...

Các con chẳng biết đâu, nghĩa là một Tòa chứa trọn cả đức tin của các con. Cái đức tin ấy càng ngày càng tăng thêm hoài theo số như sanh các con độ rồi. Nay Thầy muốn nó biến ra hữu hình là sao?

Thầy muốn Tòa Thánh chất của Thầy tức là cả đức

tin của các con biến thành một Tòa Thánh, cũng như xác phàm của *Noln* biến thành Long vị, hầu vùa giúp cho đức tin càng lớn thêm, đủ sức kềm thúc đức tin của cả nhơn loại trên mặt địa cầu này. Mà hễ kềm thúc đặng cả nhơn loại thì chưa khí giới nào mong diệt đặng. Vì vậy, Thầy lập Tòa Thánh.

Thơ nó có hiểu đến đó đâu, một đứa con cứng đầu rất nhọc Thầy dạy dỗ. Nó biết trọng tư cách phàm mà bỏ lòng yêu mến của Thầy, nhiều phen hiệp đáp đàn anh. Thầy hằng rộng lòng tha thứ.

Trước khác nay khác, Thái Bạch cầm quyền không lòng tư vị. Thầy trước mắt cãi cho qua, nhưng cũng riêng thẹn cùng Người.

Trung, con năng dạy dỗ em, kéo bề nào rất nên tội nghiệp.

Châu! Phải biên lời Thầy đem về cho anh *Thơ* con coi, con nghe. Phần đứa nào nấy liệu, công mỗi đứa đều ghi.

Các con ráng sức lập thành Tòa Thánh cho xứng đáng.

THĂNG.

■ TNCT. TTT. 823-824-825

66. Ngày 28-2-1927 (âl 27-1-Đinh Mão). Chùa Gò Kén

THẦY

Các con,

Cười... Các con ít nữa cũng phải chịu nạn như Thầy vậy mới làm con của Thầy chớ.

Thầy biết, vì vậy mà lòng Thầy lại yêu mến các con thêm nữa. Các con yêu mến Thầy, chư Thần, Thánh, Tiên, Phật nơi Bạch Ngọc Kinh đều vui mừng tung hô danh Đạo Thầy.

Cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đều để mắt xem các con đua nhau trên đường Đạo, các con liệu lấy mà giữ mình.

Thầy để một lời này cho các con yên dạ, dầu cho ai có quyền phép tiêu diệt Càn Khôn đi nữa, cũng khó ngăn đặng Đạo Thầy.

Như ai buộc các con đóng cửa chùa thì cứ tuân mạng, đợi chừng nào các sắc các con Thầy đến mở cửa sẽ hay.

Thơ! Thái Bạch muốn lập Thánh Thất coi cho tốt đẹp, chẳng tưởng sự khó nhọc của các con.

Thầy chẳng đành, thoảng như tổn kém nhiều, các con coi theo họa đồ mà tính làm theo *thuốc mộc*, nghe à!

Tắc! Con vẽ trúng, nhưng con Long Mã làm sao thêm cho ba ngọn đèn bằng nhau.

Thơ! Con khá chịu nhọc với Đạo một phen, liệu lượng thế nào Thầy giảng tâm dạy dỗ, nghe à.

Các con lo làm, có Thái Bạch xem sóc các con.

Nhớ rằng danh Đạo do nơi Tòa Thánh, làm thế nào

danh các con cùng vạ quốc thì làm.
Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG

■ ĐS. II. 227

67. Ngày 28-2-1927 (âl 27-1-Đinh Mão)

LÝ THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội, chư chúng sanh.

Đường Đạo mỗi ngày một bước tới, lòng thiện niệm của chúng sanh càng bữa càng dồi thêm.

Lối Hạ Ngươn này, nếu Đấng Chí Tôn chẳng lấy đức háo sanh mà gieo lẩn hạnh Đạo cho sanh linh thì mỗi Thiên tai chẳng chừa sót như loại nơi cõi trần u ám này.

Đại Đạo ngày nay, Luật đã hoàn toàn, đáng lẽ Lão xin phép Đức Từ Bi chiếu theo đặng thâm nhập môn đệ, cấm Cơ Bút thâm nhận sanh linh, nhưng số người hữu căn chưa đủ, nên phải đợi cho hiệp theo Thiên Thơ, chừng đặng đủ số định cho kẻ hữu phần thì ngày ấy chẳng còn lo chi việc phổ độ nữa.

Các hiền hữu ráng lưu tâm chịu nhọc trong ít lâu nữa, rồi ngày hiệp lệnh nghĩ cũng chẳng xa, ráng lẩn tới một lối gai chông nữa thì tới cảnh an nhàn đình bước.

■ TNCT. TTT. 826

68. Ngày 1-3-1927 (âl 28-1-Đinh Mão).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI

GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư chúng sanh nam nữ.

Trung, Thơ, hai con bình thân.

Chư chúng sanh nghe:

Ta vì lòng Đại từ Đại bi, lấy đức háo sanh mở ra một mối Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, tôn chỉ để cứu vớt cả chúng sanh khỏi trầm luân khổ hải, độ rỗi khắp thế giới, để rước những kẻ duyên phần vào nơi tịnh lạc u nhàn, khỏi lạc lối vào nơi tăm tối, là chỗ những khách tội lỗi lạc vào.

Ấy vậy, chư chúng sanh khá lưu ý mà lo hành Đạo cho khỏi bị lạc nơi con đường tội lỗi. Phải ráng tìm con đường chánh đáng mà đi chơn tực, chớ để diên trì ngày tháng rồi sau ăn năn rất muộn.

Từ đây, Ta mở Đạo tại chùa này, mỗi tháng hai kỳ: ngày Rằm và ngày mùng một.

Vậy kể từ ngày nay là ngày đầu, chư chúng sanh khá đến đây, Ta sẽ cùng chư môn đệ Ta giáo Đạo, chư chúng sanh nghe à.

Trung, Thơ, hai con phải tính sao cho hiệp Thánh ý Thầy nghe, hai con phải thương lượng thế nào tiện bề cho hai đứa nhỏ (*Phò loan*) đến đây trong hai ngày mà Thầy đã định, nghe hai con.

Phải cùng *Nghĩa* thương lượng cho hiệp chung trí, nghe à.

Giống, nghe không?

Còn việc người chúng đàn, *Trung* con liệu sao cho

tiện, Thầy để cho con trọn quyền thi thố.

Chư môn đệ phải nhường chỗ cho chư nhu và chư tín nữ nhập nội.

Trung con khá mời mấy em con xuất ngoại nghe.

Đông quá! Thầy không thể cho thi mỗi đứa. Vậy thì *Trung, Thơ*, hai con khá chấp số từ 10 đứa mà phân hàng ngũ đến cầu Thầy.

10 cái số. Thâu.

10 cái số. Thâu.

Nam toàn thâu, bỏ thẳng *Chỉ*.

Thượng số Nữ con. Nữ phái toàn thâu, nhưng mấy đứa nhỏ làm Đồng nhi hết.

Thầy ban ơn cho các con.

Trung, con biểu *Giống* sẽ hội về Thánh Thất đặng cho nó thọ phong Giáo Sư, nghe con.

Thầy thẳng.

■ TNCT. TTT. 581-582

69. Ngày 6-3-1927 (âl 3-2-Đinh Mão),
Đàn tại Vũng Liêm,
nhà của Nữ Giáo Sư Hương Hồ (Huỳnh Ngọc Hồ).

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI

GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư chúng sanh.

Hương Thanh, Thầy để lời khen con đã gắng công mà làm phận sự và độ rỗi nhơn sanh nơi đây, là nơi hãy còn mơ màng trong mộng điệp.

Đạo Trời lần lựa kẻ có căn phần mà dìu bước phục hồi cựu vị, nhưng nếu các con đặng biết nguồn Chánh giáo là quý hóa, tìm kẻ mà toan độ rỗi dìu dắt thì cả sanh linh đều nhờ nơi đó mà rửa hết khổ tâm nơi miền sông mê bến tục nầy.

Thầy trông mong sao cho nhơn loại đều để dạ thương lẫn nhau thì ngày thế cuộc tuần hoàn, thuyền Bát Nhã chẳng nhọc công tế độ.

Ngọc Hồ Ái nữ cũng noi gương sáng mà lần dấu, để dạ đắp vun nên Đạo cho đáng nét yêu thương của Thầy, và gắng đồng tâm nâng đỡ dìu dắt nhau nhau lên con đường Cực Lạc, lánh khỏi bến trần là nơi các bậc Chí Thánh đều bị đắm chìm theo mỗi danh lợi, bả vinh hoa, mà rốt cuộc lại biển trầm luân không thoát đặng.

■ TNCT. TTT. 712

70. Ngày 8-3-1927 (âl 5-2-Đinh Mão).

THẦY

Các con,

Thầy tưởng các con đã hiểu, vì cứ nào Chánh phủ Lang sa nghi ngờ như vậy, vì các con chẳng tỏ ra rõ rằng: *Đạo là Đạo, còn Chánh trị là Chánh trị*. Các con chỉ vì Đạo, là phận sự của các con, các con cũng chỉ biết Đạo mà thôi.

Các con cũng nên bạo gan mà nói trước mặt Vạn quốc cùng Chánh phủ rằng: *Các con là người Đạo, biết giúp đỡ nhưn sanh, dạy dỗ nhưn sanh, chứ chẳng biết Chánh trị là gì*. Dầu ai buộc các con cam đoan thì Thầy tưởng, các con cũng không ái ngại.

Trong Đạo duy có một điều làm cho Chánh phủ không vừa lòng, là mỗi nước muốn cho phân cách nhau mà Đạo thì hiệp, thì các con cũng nên làm ơn nói với người Lang sa rằng: Nhờ Đạo mà các sắc dân được yêu nhau, mến nhau, phải lấy sự yêu mến mà buộc tình người thì quyền hành kia mới bền vững.

Trung, con phải tức cấp lên thuyết đạo với người Lang sa *De La Brosse* nghe, nói một phen nữa, nhưng nó chẳng nghĩ tình thì phải đánh dây thép cho Chánh phủ bên Tây mà kêu nài, sau Thầy sẽ dạy.

Thơ! Con làm ơn lo Thánh Địa lập Tòa Thánh, con thấy sự khó trước mắt đó, thấy chưa con? Song may một điều là Chánh phủ tin cậy được hai vợ chồng con. Vậy con phải liệu biện đặng để phổ thông Đạo con nghe.

Tượng Thầy chẳng giống chi hết. Thầy vốn vô hình

ảnh. Thầy tốt đẹp chưa ngòi bút phàm nào vẽ đặng, nhưng vẽ như tượng bên hữu Thầy đó thì tốt hơn. (là tượng Ngũ Chi).

Cư! Con vẽ Tòa Thánh phải, song nơi để con Long Mã, con nên làm một cái đài nhỏ có cửa sổ cho không khí thông thương vô Đại Điện tốt hơn.

Thơ bạch: Xin đúc nền Tòa Thánh bề cao 9 mét theo kiểu của Đại Tiên cho.

Tổn kém lắm con ơi!

Bính! Con nên đo từ mé rừng dưới vào cho tới 50 mét, bỏ miếng trảng vào cho tới 50 mét, rồi kể 81 mét, rồi kể 27 mét, làm như vậy Tòa Thánh nằm trọn vào rừng mà thành ra như bao quanh một Vườn Thiên nhiên rất đẹp. Thầy tưởng khi con cũng đã thấy sỏi, con cứ lấy đường con cắt, đo vô rừng 27 mét mà phát trống thì Chùa nằm tại chỗ. Còn khi cắt, con nhắm thế nào cho nóc Bát Quái Đài và Hiệp Thiên Đài cho ngay mặt Trời phía Tây thì trúng, con nhớ nghe.

Thầy ban ơn cho các con.

■ ĐS. II. 228-229

71. Ngày 8-3-1927 (âl 5-2-Đinh Mão)

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu. Cười...

Bấy lâu nay nó cũng làm cách nầy thế kia đặng ngăn cản, mà Đạo cũng truyền bá hoài. Ai dám làm chi mà Hiền hữu phòng ngại.

Cũng vì sự trễ nãi của *Thượng Trung Nhựt* mà Hội Thánh phải nhiều phen bị khảo. Chiều nay đừng giảng Đạo, đừng cầu cơ, còn ai đến cầu Đạo thì cứ lấy tên cho nhập môn, coi ai làm chi đặng cho biết.

Cười... Họa đồ của Lão, Chí Tôn chê và trách rằng hao phí vô nền nặng lắm. Chí Tôn sửa lại mỗi cấp 3 tấc tây mà thôi, dưới đất 5 tấc, 9 cấp 3 tấc là 2 mét 70, cộng là 3 mét 20. Còn 10 mét thì chí đầu trong nền Bát Quái Đài, trên đầu song chí nóc 13 thước mới khởi mưa nước đọng mà phải mục, nóc của Đại Điện và Hiệp Thiên Đài cũng y như mục vậy, phải làm plafond hai đài chuông trống cao hơn nóc Hiệp Thiên Đài 6 thước.

1. Đèn xanh ngay giữa Đại Điện làm hình Long Mã phụ đồ.
2. Bát Quái Đài để cây đèn vàng ngay nóc.
3. Hiệp Thiên Đài để cây đèn đỏ.

■ THĂNG. ĐS. II. 229

72. Ngày 10-3-1927 (âl 7-2-Đinh Mão).
 Phò loan: Bảo Pháp – Hiến Pháp, tại Đền Phú Nhuận.

THẦY

Vì lòng bác ái, Thầy đến mở Đạo cho chúng sanh nhờ, mà cũng còn có điều trở ngại, ấy là do kẻ bất lương mà ra.

Chúng nó cũng dối lấy chữ nghĩa bác ái mà ngăn đón. Các con vì đó mà ngăn ngại giữa đường, cũng vì phần đông chưa đủ khôn cách, nên Thầy cũng phải nương theo cho qua hồi trắc trở. Thế nào rồi đây cũng có ngày phổ thông Chánh Giáo đặng.

Các con đừng thấy những sự phạm quyền ấy mà lo cho Thầy không đủ quyền pháp chế trị, các con sẽ thấy phép mầu của Thầy là dường nào.

Vậy, lúc này, những môn đệ mới phải lập thế giữa Thầy mà nhập Đạo.

Còn Cơ Bút, dịp nào Thầy truyền linh sẽ thi hành. Mỗi lần ai đến cầu Đạo, phải giao lý lịch cho chủ đàn, rồi phải chạy khai về Tòa Thánh.

Bản, con hiểu không? Cứ lập đàn cúng, không Cơ Bút chi. Thầy đã hối các con ban hành Tân Luật đặng cho dễ. Như ngày nay về sau không Cơ Bút thì cứ theo Luật mà hành sự cho đến ngày Thầy định đoạt sẽ hay.

■ TNCT. BP. 12-13

73. Ngày 10-5-1927 (âl 10-4-Đinh Mão).

THẦY

(Ngài Bảo Pháp Nguyễn trung Hậu hỏi Đức Chí Tôn về những cuốn sách Đạo do Ngài viết ra.)

Đức Chí Tôn giảng cơ đáp:

– *Hậu*, sách con làm ra đều có giá trị là nhờ có Thầy giảng tâm con. Con sợ sai lầm cũng phải, nhưng về sự sai siển, dầu bậc Thánh xưa làm sách cũng còn nhiều chỗ khuyết điểm.

Vậy con cứ an lòng mà làm ích thêm nữa. Thầy hằng ở bên con mà dìu dắt cho trí hóa rộng thêm, nghe con.

THĂNG.

■ TNCT. BP. 14

74. Ngày 10-5-1927 (âl 10-4-Đinh Mão).
Phò loan: Hộ Pháp – Thượng Phẩm

THẤY

Các con,

Trung, con phải liệu dùng thì giờ thế nào cho có đủ mà xem xét cách hành động của phần nhiều trong Đạo hữu của con buổi này.

Thầy đã phân phát phận sự đặc biệt của con mà chẳng làm cho hết lòng. Con sợ chinh lòng của Đạo hữu hơn sợ thiếu sót phận sự.

Lúc này là lúc Chánh phủ đương dòm hành cử chỉ trong Đạo đặng định liệu mà cho phép hay là cản ngăn. Các con hành sự mà nhiều đũa hay lấy quyền riêng để làm cho sanh sự rối trong Đạo.

Nếu con chẳng gắng công mà chăm nom việc hành tàng của chư Đạo hữu thì chẳng khỏi sanh một trường não nhiệt lớn lao trong Đạo, mà rồi sanh linh cũng vì đó phải chịu lỡ bước trót muôn ngàn.

Từ đây, những Thánh Ngôn ban hành cho các môn đệ, cần phải có con ký tên và ấn dấu đảnh rành. Nếu Thánh Ngôn nào mà thiếu cách phòng ấy thì chư môn đệ được phép không tuân.

Con phải cho trong cả chư môn đệ biết nghe.

Thầy vốn chẳng muốn làm cho nhọc lòng của môn đệ nào mà không bổ ích chi cho nền Đạo.

Than ôi! Các con còn phải trải qua đường dài ngàn dặm, còn phải qua biết mấy vực thẳm non cao, mà đã vội muốn chia lìa phân cách nhau.

Thầy cũng đau lòng, nhưng căn phần về sau của mỗi đứa đều định.

Các con khá biết thương nhau mới chẳng uống công trình đã bấy lâu nhọc khổ.

Kẻ nào gieo sự chia phân tương tàn cho các con là kẻ nghịch của đường Chánh Giáo. Nếu chẳng biết cải quá thì lòng từ bi của Thầy khó dung tình nữa đặng.

THĂNG

■ TNCT. HH. 133 卍 ĐS. II. 295

75. Ngày 17-6-1927 (âl 18-5-Đinh Mão).

THẦY

Các con,

Trung! Con đi Sadéc với mấy em. Thầy đã nói con thay mặt cho Thầy mà về về các Đạo hữu nơi ấy. Thầy chẳng nỡ để cho Qui vương hành, nên có ý định Thiên phong cho các Chúc sắc và con phải hiệp với *Nường* định khuyên chúng nó lo đạo đức và mưa cầu danh mà sau ăn năn rất muộn.

Xuống đó không phải cầu Thầy, chỉ nói Đạo và khuyên nhủ chư Đạo hữu là đủ, cấm nhật Cơ Bút, chúng nó có tự chuyên thì để Lý Thái Bạch trọn quyền định đoạt.

Khi về, tiện đường ghé Thuộc Nhiều, nơi Thánh Thất của Thầy đã chọn trước, nói cách hành Đạo và tư cầu cho Thầy dạy.

Trung bạch:

Đặng con. Thầy sẽ dạy mấy chỗ Đạo đặng thanh hành, con khỏi đi nữa, nhứt là cần đi đến *Nghĩa* và *Tương* cho Thầy dạy hai đứa nó, con cũng nên lo việc Thánh Thất và lên xuống, chớ nên để Đạo hữu trông con.

Hoạch! Trao nước cho anh con dâng lên, trao chai nước khác, Thầy trấn bùa đặng gọi cho *Hộ*, để vọng nơi Thánh Tượng, mỗi lần cúng lấy, đứng lên niệm 3 lần “*Nam mô Ngọc Hoàng Thượng Đế từ bi cứu khổ*” rồi dành đặng cứu bịnh những kẻ hữu căn.

Nó đặng phép lấy bông mà làm theo lời Thầy đã dặn. Nơi đây, Thầy để lời cho các con phải biết thương Đạo hữu, việc chi lỗi để cho Thầy biết và cứ tuân theo

lời Thầy dặn.

Hành sự cho là đủ, chớ nên chấp lẫn nhau mà mất niềm đồng Đạo chẳng tốt. Nhiều đứa cũng lắm cầu danh vì mối Đạo, chúng nó phải bị truất phần công quả về sau.

Lý Bạch hằng phàn nàn về đức từ bi của Thầy, nhưng con cũng đồng con, Thầy đã độ rồi các con, há để cho hành phạt các con đến điều hay sao?

Những đứa nào chẳng biết tự cải thì sau cũng khó mong nơi lượng từ bi của Thầy nữa đặng.

Thầy ban ơn cho các con.

Thầy thẳng.

■ ĐS. II. 245

76. *Thuộc Nhiều, 19-6-1927 (âl 20-5-Đinh Mão).*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI

GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỷ chư môn đệ.

Thầy để lời cho các môn đệ ở đây biết rằng: Nguồn Đạo nơi đây còn chưa phổ thông thanh hành như mấy chỗ khác là vì phần nhiều môn đệ chưa để hết tắc thành vào nền Đạo và độ rỗi sanh linh.

Đạo nên là nhờ lòng tín ngưỡng sốt sắng của mỗi đứa. Nếu các con chẳng vì đức hạnh mà gia công lập cho thành mối Chánh truyền của Thầy đã dựng đức háo sanh mà gieo cho nhơn loại.

Các con đã có phước gặp đặng mối Đạo Trời, há chẳng vì sanh linh mà lần bước, đem tất cả công phu để cùng nhau vệt ngút mây xanh, ngó tột vào cảnh thiêng liêng, và gắng dìu dắt nhau mà bước khỏi con đường tối tăm, đặng dẫn đến chốn u nhàn mà lánh khỏi muôn điều phiền não sao?

Trường công quả đã gần xong, Đạo Chánh truyền đã khắp chốn, mỗi đứa đều khá biết giá trị cao thượng của Đạo mà toan độ rỗi dân sanh cho kịp kỳ cuối Hạ nguơn nầy.

Ấy là công quả của các bực Chí Thánh từ xưa đã dựng mà đem mình thoát khỏi bến trần ai để hưởng sự thanh nhàn đời đời kiếp kiếp đó, chớ vì tục tánh mà làm cho dòi dối phân vân, các con khá nhớ lấy.

Thầy vì quá yêu mà phải lộ nét Thiên cơ, nếu chẳng biết giữ trọn mối Chánh truyền và tận tâm mà lánh phần

thường xứng đáng thì sau này công phu phải bỏ qua đó.

Ca! Con khá tính lo Thiên phục và đem đến *Trung* cho Thầy trấn Thần, chớ để trễ kỳ nhập tịch Thánh nghe con.

Thầy ban ơn cho chư môn đệ và chư ái nữ.

THĂNG.

■ TNCT. TTT. 615

77. Long Thành, 29-7-1927 (âl 1-7-Đinh Mão)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ viết CAO ĐÀI

GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Hỷ chư môn đệ, chư ái nữ, chư nhu.

Trang! Chật hẹp, chẳng đặng tinh khiết, con mời chư nhu hầu ngoài.

Các con, Thầy thâm nhập môn đệ, cho Thánh bút kỳ này là chót, định ngưng cơ phổ độ, từ đây do theo Tân Luật mà hành đạo và thâm nhập chúng sanh, nhưng nếu có chuyện bí yếu chỉ về nền Đạo và về đường trách nhiệm của các con, thì Thầy sẽ lấy từ bi mà khuyên dạy.

Trang! Còn chi bạch không con?

Bạch:

– Có hai em phái Nữ và hai em phái Nam xin đi phổ độ Trung Kỳ.

– Chưa được con, vì ngày nay Đạo nơi đây chưa hoàn toàn, đường dạy trở của các con chưa tiện, thì các con chưa thân hành phổ thông Chánh giáo nơi khác đặng. Thầy đã có cho chư Tiên, Thánh dụng huyền diệu riêng mà dẫn lần nhơn sanh các nơi khác. Con an tâm.

Bạch:

– Thiên phong nơi Sađéc, xin định phái cho mỗi người.

– Thiên phong nơi Sađéc, Thầy sẽ dạy anh *Trung* con, còn chư môn đệ muốn cầu Chúc sắc, con đọc.

– *Tạ:* Phái Thái. *Cao Sơn Tiên*, nay phong Giáo Hữu.

Trang bạch:

– Chư Nữ tín đồ chưa nhập tịch Thánh.

– Thầy lấy từ bi cho chúc Lễ Sanh cả thầy, phải gắng cho xong phận sự, bằng không thì tội sẽ định bằng hai cho những kẻ không trọn lòng thành kính về đạo đức nghe.

Trang bạch:

– Giáo Hữu cho chư môn đệ, trừ ra *Nhâm* và *Kiệm*.

Thị Lợi cũng Giáo Hữu.

Chư chúng sanh đến, tuy có lòng nhưng chưa hiểu tôn chỉ Đạo là bao.

Hoạch: Đọc Thánh ngôn khuyến Đạo kỳ trước nơi đây.

Trang bạch:

– Được con, Thầy cho thượng số.

Trang, Thầy thân nhập hết chư nhu.

Con giải sơ cách hành Đạo và ái kính cho cả thầy biết.

Thầy ban ơn cho các con. Thầy thẳng.

■ TNCT. HH. 186–187

78. Bà Rịa, ngày 13-11-1927 (âl 19-10-Đinh Mão).

THẦY

Các con,

Thầy vui lòng mà trông thấy các con lo nên Đạo.

Buồn cho những đứa muốn chia phái đảng, chẳng hiệp chung lo, đứa nào cũng muốn giành phần hơn, trở lại mà trách bần lấy nhau, như chim nọ lia nhành, thung dung muốn bay khắp cả thế giới, song tài chi mà đảng.

Thầy đã giao trọn quyền cho các con cứ xử lấy, Thiên ý như vậy, song chẳng thấy đứa nào đứng ra giành phần.

Còn nơi đây, con *Tương*, cũng nên đợi mãn kỳ hạn, rồi sẽ chung lo với các môn đệ của Thầy.

Thầy muốn cải Thiên cơ, song không thể nào đảng, phải chịu công quả đảng chờ thời. Phàm trong phần đời lo cho hoàn toàn thì Đạo cũng theo kế đó, chớ đâu xa.

*Muốn rõ công lao đến buổi này,
Nầy duyên nầy nợ khá chia khuây.
Công dày nghĩa nặng, người đều mến,
Đức lớn ngôi cao lại hữu tài.*

*

*Hữu tài hữu đức vạn nhân thanh,
Chí sở chí tâm đáo dẫn thành.
Phiêu phất tâm chiêu nan tác thế,
Khuôn trình hà đáo thể hà danh.*

Thầy chẳng nỡ xem xét cho đến cùng, bởi rứa nên Thầy mới giao quyền cho cả môn đệ của Thầy.

Tương, con bảo *Thái Mục Thanh* ra con. Con khuyên nó chớ để dạ ưu phiền, phải tập tánh từ bi chi đức.

*Mục kiến Tam Thanh thế bất thành,
Tác quyền chuyên đảo đạt công danh.
Thiên cơ hà lộ khuynh tài chánh,
Nhứt nhứt dĩ nhàn nhứt nhứt thanh.*

Con cũng bảo Ngọc Lịch Nguyệt đến trần tổ với nó nghe.

Muôn việc chi mà chẳng trông cậy nơi Thầy thì chẳng hề đặng, còn nó lầm tưởng rằng, mỗi mỗi đều do nơi Phàm giáo. Hễ có Phàm giáo mà chẳng có Thánh giáo thì làm sao Khai Đạo cho thông mỗi.

Bảo chúng nó tập tánh yêu dấu của Thầy mà truyền Đạo cùng cư xử đường đời.

THĂNG.

■ TNCT. HH. 139

79. *Chợ Lớn, ngày 14-12-1927 (âl 21-11-Đinh Mão).*

THẦY

Các con,

Trung! Từ đây mỗi khi muốn đi chúng đàn đặng thượng Thánh Tượng, phải có một Chúc Sắc Hiệp Thiên Đài xứng đáng theo mới đặng con.

Phần khai đàn ấy, đáng lẽ để cho các Thiên phong khác thì phải hơn, nhưng nếu nhằm mấy nơi lạ, nếu con muốn thừa dịp mà thuyết đạo đặng phổ độ thì nên có vài đứa em con nơi Hiệp Thiên Đài về phần Pháp và phần Đạo mới trọn cho, nhưng đi một mình con đặng thuyết đạo phổ độ thì khỏi cần đem Chúc sắc Hiệp Thiên Đài.

Đạo đã sanh rồi thì mỗi đứa phải chăm nom cho khỏi điều chi trắc trở thêm nữa.

Thầy cũng vì quá thương mà phần nhiều môn đệ dám tư lịnh mà hành đạo một cách rất đơn sơ và dám dụng tư quyền mà làm cho mất thanh bạch nền Đạo.

Nếu Thầy chẳng thương công quả của chúng con thì đã để cho Lý Thái Bạch bôi xóa hết công trình từ xưa thì e cho biển khổ kia, sau chẳng khỏi tái luyện.

Con nên làm thức tỉnh lần giấc chiêm bao của chúng nó mà chớ nên đem mình buột vào chỗ tối tăm ấy.

Thượng Sanh, Mỹ Ngọc và Hoạch Hiệp Thiên Đài! Thầy đã sắp đặt còn lại chẳng bao nhiêu xứng đáng, trách nhiệm ba con cũng khá trọng hệ, làm thế nào chung trí cùng anh của ba con mà ngăn ngừa các sự bất công của mấy đứa tà tâm đặng vững tư cách của Đạo thì công quả chẳng nhỏ.

Hoạch đem cho Thầy một chén nước Thánh, con. Căn mạng chẳng qua hành tàng của các lũ quỷ mị. Trong ít ngày nữa, ai chẳng đặng yên ổn, Thầy cho nước Thánh này, khá niệm danh Thầy mà uống vào hai ngày 24, 25, chẳng xuất môn mà gắng thiện niệm, dùng trai kỳ hai bữa ấy thì nạn qua khỏi.

Phú lấy tâm thành đối với Đạo thì Thầy biết đến con luôn, gắng sửa nết đời lại chút nữa, theo mấy anh có hạnh đức mà làm công quả, nhứt là nhờ Thầy buổi ban sơ.

■ ĐS. II. 249

80. Năm 1927 (âi năm Đinh Mão).

LÝ BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu.

Ca, Bản đạo để lời cho Đạo hữu rõ rằng: Đạo đương lúc gặp bước hiểm trở, thuyền vừa phải buổi giông qua, vì vậy mà xảy ra nhiều sự bất bình. Trong chùa yên, ngoài khó tịnh. Dầu chuyện chi cũng nên hiệp trí chung lo cho hòa nhã thì mới có thể gỡ rối đặng.

Phải kiểm hiểu rõ Thánh ngôn của Đức Từ Bi đã dạy về hành động mà giữ cho khỏi sơ sẩy về sau.

Đạo lập thành là nhờ có sức chung lo của cả thầy Thiên phong. Nếu mong nghe một bỏ mười thì đâu rộng thấy xa nghe, xác phàm cũng khó làm cho vẹn toàn được.

Đạo hữu đã để tắc thành vào nền Đạo, nhưng nên ngăn ngừa các tánh chất bất công của nhiều Đạo hữu và phải năng xem Thánh Ngôn của Đức Từ Bi đã dạy trong lúc lập Tân Luật, hầu dạy trở cho minh chánh trong đường Đạo.

Đức Từ Bi hằng dạy về sự chung trí hiệp lòng mà làm cho an phận sự. Đạo hữu khá vì đó mà giữ nét yên tịnh cho các tín đồ và do nơi Tân Luật thì khỏi điều chi gay trở.

Thượng Trung Nhựt mắc vì phận sự mà vắng mặt hôm nay.

Sự phong Thánh, Đức Từ Bi sẽ dạy.

Đạo hữu vẫn chung lo cho cả nhơn sanh. Cả thầy các Thiên phong và tín đồ đều cũng là con của Đấng Chí Tôn. Hễ hết lòng vì Đạo, vì sanh chúng thì việc chi

cũng có ân huệ của Đức Chí Tôn ban cho, chẳng cần phải nhọc lòng lo tính.

Được trong sạch mà đắp vun mỗi Đạo Trời thì công quả sau này lo chi chẳng đặng cao trọng.

Trong Đạo, chẳng khinh ai, mà cũng chẳng đặng trọng ai, một mực ngay thẳng vì Đạo, vì dân sanh, là nét chánh đáng đó.

Nhiều kẻ ham danh vì quyền mà lắm gây rối. Tội phước rồi cũng phân minh.

Đức Chí Tôn sẽ giảng tâm cho cho Đạo hữu *Thượng Trung Nhứt* mà dạy các cử chỉ phải thi hành việc Đạo. Vậy Đạo hữu an tâm.

Hiệp Thiên Đài chưa đặng nhuần thân huệ mà tiếp diễn, nên có khó cho Đức Từ Bi muốn dạy đủ trí. *Thần chẳng tịnh, tri giác chưa nhuần tiếp diễn thì có quan hệ các lời Thánh Ngôn.*

Việc Cơ Bút có vẻ thanh cao đặc biệt, hiền hữu nên rõ và chớ nên khinh cầu.

Đức Từ Bi hằng lấy lòng quảng đại háo sanh mà che chở cho cả thầy Đạo hữu nào nhiệt thành cùng Đạo.

Hiền hữu bảo *Thâu* an tâm, mà cầu nguyện nơi Đấng Chí Tôn thì được mọi việc yên ổn.

Nơi Mỹ Tho, nhiều Đạo hữu chẳng hiểu rõ phận sự mà lắm phen làm trái bước Đạo.

Hiền hữu nhắc chung cho mỗi mỗi đều đặng bình

tịnh và nhứt là cho hòa nhã, chẳng chia phe phân phái, ấy là công quả xứng đáng đó, nên biết à.

Chừng Đạo hữu *Trung về*, Đức Chí Tôn sẽ dạy các chuyện khác.

THĂNG.

■ TNCT. HH. 174-176

81. Kim Biên, ngày 5-1-1928 (âl 13-12-Đinh Mão).

NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

Bần đạo chào chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Bần đạo còn một ngày nơi đây thì quyền hành buộc mình cũng còn một ngày.

Chư Đạo hữu khá nghe dạy:

Sự hả! Cười.....

Linh tánh Chí Tôn đã cho nó hay trước rằng Bần đạo sẽ phạt nó nên trốn mặt. Vì miệng nó mà Hộ Pháp chịu hàm oan, trốn tội sao cho khỏi.

Chư Đạo hữu phải hiểu rằng, nếu không phải phép huyền vi mầu nhiệm của Chí Tôn thì chưa dễ làm cho mẹ của Thượng Sanh và Tiếp Đạo¹ phải chịu oan khức ấy đặng bao giờ.

Ngạn Sơn², khá để trí vào đó nghe.

Những điều nghị luận vô trí của chư Đạo hữu lúc nọ chẳng trúng vào đâu hết mà còn hại cho Thánh Thất nơi đây bị truất bỏ, phần nhiều Đạo hữu bị trục xuất là vì nhẹ tánh lắm nghe, nói đi nói lại mà ra đến đời ấy.

Ôi! Hại thay cho cái miệng mà cũng giận thay cho phàm tánh đó chút.

Nếu cả thế gian có đặng một người hiểu thấu cơ Trời thì Đạo không đến đời phải chịu bị bế lại gần mười ngàn năm nay nơi cõi Á Đông này vậy.

¹ *Mẹ của Thượng Sanh và Tiếp Đạo*: là Bà Hồ Thị Lự, lúc đó đã được Đức Chí Tôn phong là Nữ Giáo Sư Hương Lự, người Đạo thường gọi Bà là Bà Bảy. Sau cùng, Bà được Thiên phong là Nữ Đầu Sư Hàm phong.

² *Ngạn Sơn*: Đạo hiệu của Giáo Sư Thượng Chũ Thanh (*Đặng Trung Chũ*), mà tiền kiếp của ông là Charles Hugo, con trai của Victor Hugo.

Phải chi có Đạo tâm bền chặt thì đã thoát khỏi tội tình ấy rồi. Khá giận mà cũng khá thương đó chút.

Cười... Cũng như thần của *Sen* viết mà Bản đạo phải chịu tội liên can.

Cơ Bút! Cơ Bút! Hộ Pháp khá để ý cho lắm.

Cơ Bút có thể hại tiêu hủy Đạo đặng đó.

Từ đây Bản đạo không giáng cơ nơi nào hết, nếu có ai mượn danh Bản đạo mới đến hiệp cùng người.

Hộ Pháp! Từ đây tới buổi về, để cho Cửu Trùng Đài liệu phương hành đạo, còn Hộ Pháp chỉ lo về Luật lệ xử đoán mà thôi, đừng giúp đỡ chi, rồi trước ngày đi giao quyền lại cho Tiếp Đạo...

THĂNG.

■ TNCT. TTT. 919, BÀI CHÓT

82. Ngày 7-1-1928 (âl 15-12-Đinh Mão).

LÝ BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu,

*Hoạch*¹, nên may Thiên phục theo lời dạy sau đây: Áo trắng y theo của Thập nhị Thời Quân và các Chức sắc khác nơi Hiệp Thiên Đài. Mão trắng theo của *Mỹ Ngọc*², nhưng không có bông sen, ngay giữa mão thêu một Thiên Nhân, chí bìa dưới mão lên cho đủ chỗ thêu Thiên Nhân, chừa 4 phân, hai bên tả hữu mão, hai Thiên Nhân, hết thấy là ba. Một sợi dây Tiên thẳng buộc vòng bìa mão, bề ngang 5 phân, bề dài 2 thước, buộc thế nào chừa Thiên Nhân ngay giữa mão ra, cho hai mối thông xuống hai bên vai. May cho kịp đặn mừng 1 hoặc mừng 2 tới đây hầu Đức Từ Bi. Sẽ dâng cho Lão coi khi may rồi nghe.

Thượng Trung Nhựt! Đạo hữu cũng có nghe lắm điều dạy của chư Tiên về nền Đạo trong lúc này, vậy khá liệu mà làm phận sự. Thánh Ngôn nào cang yếu nên xem cho thường mà nhớ lời của Đức Chí Tôn dạy về các sự hành động. Đạo chậm tấn là bởi kẻ hành đạo, chẳng do Thiên ý, mà nếu biết sai, chẳng chịu sớm sửa thì nền Đạo phải hoại, kẻ hành đạo chẳng công chi mà chúng sanh cũng không mong độ rồi đặn. Nên biết à.

Sự cải Thánh Ngôn đặn tự tác theo trí phàm là một hại chẳng nhỏ, nên chăm nom và liệu mà ngăn ngừa thói tà mị của nhiều Đạo hữu. Nếu chẳng có Đức Từ Bi rộng

¹ *Hoạch*: Bác sĩ Lê Văn Hoạch (1896-1978), được Thiên phong là Bảo Sanh Quân, là một trong Thập nhị Bảo Quân, Hàn Lâm Viện của Đạo Cao Đài.

² *Mỹ Ngọc*: Hiệu của Ngài Bảo Văn Pháp Quân Cao Quỳnh Diêu (1884-1958), cũng là một vị trong Thập nhị Bảo Quân, Hàn Lâm Viện của Đạo Cao Đài.

thứ thì Lão bôi xóa hết Trường công quả của Đại Đạo, đặt để cho nhiều đứa tự tôn chìm vào hang thâm trót mấy kiếp mà răn các tánh trước phạm tục của chúng nó.

Đạo hữu nên chung trí với các Đạo hữu khác có trách nhiệm lớn lao và hiệp cùng Hiệp Thiên Đài mà sớm cải bước Đạo lại nghe.

Hiệp Thiên Đài cũng tránh không khỏi sơ sẩy lớn lao, ba Đạo hữu cũng khá biết mà ngăn mình, vì kẻ trở lòng chẳng chừng đối, phải lấy hết tâm thành mà giữ cho khỏi các sự sẽ đến cho khỏi hại đến lòng tín ngưỡng của nhơn sanh. Chư Đạo hữu sẽ thấy sự hành phạt riêng của mỗi đứa.

■ TNCT. TTT. 859-860-861

83. Ngày 7-1-1928 (âl 15-12-Đinh Mão)
Đàn Chợ Lớn tại nhà Ngài Thượng Trung Nhựt.

BÁT TIÊN GIÁNG CƠ

1. Lý Ngưng Dương:

Đại hỷ chư Đạo hữu,

*Trời Đất riêng tay giữ một bầu,
Ngàn mây dặm gió gót chơn trâu.
Rừng tòng thông thả nhàn ra dạo,
Đền Ngọc thung dung rảnh đến châu.
Thoát tục sớm dìu nên bảy bạn,
Dẫn phàm nay rảo khắp Năm Châu.
Thế trần mừng gặp Tam Kỳ Độ,
Biển khổ thuyền đưa khách lánh sầu.*

LÝ NGỪNG DƯƠNG

Chư Đạo hữu may mắn thay gặp đường Chánh giáo, chớ dẫn dà trễ công thiếu quả, mà chẳng đến thang thiêng liêng kịp thời hồi vị. Lão mong ngày Đạo khai hoàn, chư Đạo hữu nên gắng sức. Đường cũng chẳng bao xa, miễn hiệp đồng nhứt tâm vì sanh chúng. Sau còn ngày gặp gỡ.

THẮNG.

2. Hớn Chung Ly:

*Rảo khắp non sông dặm trái qua,
Bì gương Nhựt Nguyệt tác không già.
Biển trần nay gặp kỳ dìu chúng,
Muôn dặm đèn soi đã có ta.*

HỚN CHUNG LY

Chư Đạo hữu, Đức Chí Tôn dìu bước, cả Tiên Phật dẫn đường, há chẳng sớm lánh phồn hoa đặng giới trau

gương độ chúng. Huống chi, chư Đạo hữu đã có quả nơi mình, lại chẳng vì mạng lệnh Đức Từ Bi mà chịu ít lâu khổ hạnh, hầu mong buổi đoạt phẩm vị thiêng liêng sao?

Ước mong ngày hội ngộ, trông mong buổi tạc thù, rượu Thánh ra non dòm thế, cờ Thần dựa đánh luận đời.

May thay! Vui thay! Chư Đạo hữu nên gắng sức.

THẮNG.

3. Lữ Động Tân:

*Riêng vui Nguyệt chiếu sắc trong ao,
Đền Ngọc từng khi để bước vào.
Rảnh hững trăm hoa khoe đánh ngự,
Nhàn vầy mấy bạn dự Bàn Đào.
Độ đời rảo gót non sông lướt,
Cứu thế diu nhân đạo đức trau.
Chờ buổi tuần hườn Thiên Địa trở,
Nương gương Thần huệ một vùng cao.*

LỮ ĐỘNG TÂN

Hỷ chư Đạo hữu.

Đạo gặp kỳ phổ độ, khá biết cải thế thì. Đạo khá trọng, đức năng trau. Đời đời đổi, Đạo chờ người, khách tục nương thuyền độ, non Tiên tiếng khánh đưa, gắng nhọc thế lọc lừa, tìm đường ngay thẳng rặng. Nguồn Đạo rửa bợn sâu, nhiều đường cay đắng, bước nâu sông dậm lấm gay go, liệu sao khỏi trẻ con đồ, mới thoát vòng khổ hải. Gắng sức vì sanh chúng, lao tâm chớ sợ bởi căn xưa, đường quanh co, bước khá ngửa, nẻo hiểm trở, chơn nên lánh.

Hậu tái ngộ.

THẮNG.

4. Lam Thế Hòa:

*Từng vào non Thánh lại đến vàng,
Mãn quả sớm nhờ sắc ngọc ban.
Lần hạt tu tâm thìn nét Đạo,
Biển trần độ chúng vững con toàn.
Cuộc cờ chung hứng nơi rừng thẳm,
Bầu rượu riêng vui dưới cội tàn.
Gặp lúc diu đời qua bến tục,
Để công phải nhọc đến phàm gian.*

LAM THẾ HÒA

Hỷ chư Đạo hữu,

Đạo gặp lối quanh co, khá biết ngựa vục thẳm. Gắng sức cho tròn trách nhiệm lớn lao của Đấng Chí Tôn phú thác. Chư Đạo hữu khá biết. Thăng.

■ TRÍCH ĐỆTRN. 24

5. Trương Quả Lão:

*Trót đã đem dây buộc lấy mình,
Mình mang nô lệ cũng vì danh.
Danh giành lợi choán cho đầy túi,
Túi trợn trời ai phải ngục hình.*

Ách nước, nạn dân, số Trời đọa thế. Vòng vay trả, mối buộc ràng, nếu có tai mắt rộng xa, tự hỏi vì đâu nông nổi.

Cũng chớ than mà cũng đừng giận. Nô lệ mình đã đem buộc cho mình, thì khá vui lòng mà mang ách khổ. Đời thì bạo ngược, dòm lại chửi lũ gian manh xảo trá, ích kỷ hại nhân, câu đồng loại chẳng kể phần, chữ giống nòi chẳng để dạ.

Than ôi! Nước như thế, dân như thế, bảo sao chẳng

vướng vào vòng hắc ám tôi mọi.

Đạo Trời gỡ nạn, chuông Thánh truy hồn, bến khổ vớt khách chìm, non Thần chờ kẻ lạc, mà cũng còn khư khư nắm chặt ách tôi đòi, cấp cùm giữ đầy lằn nhơn bợn.

Đạo đời đều chẳng trọn, phương chi tìm chốn thoát chim lồng. Ngánh lại cuộc giả của trò đời mà thương đau cho trẻ dại.

Lần lần lựa lựa, ngần ngần ngơ ngơ, đũa trí gạt phường ngu, lũ khôn ăn đám dại, mắng tranh giành cắn xé lẫn nhau mà đã trót mấy kỳ dân sanh khí huyết lấm mòn hao, mà bước khổ đọa cũng chưa lánh nẻo.

Mạng Trời dầu cứu trợ, lòng thế cũng chần chờ. Ngồi mà đợi cho mấy triệu tỉnh giấc nồng thì biển khổ đã đầy biết bao kẻ đắm.

Hay lo giới liệu, lệ tính mau ngăn, thì họa có thể giữ trọn mối Đạo để chờ gọi nhơn sanh cho sạch điều dơ bợn. Ma hồn quỷ xác, kẻ trong Đạo, người ngoài chùa, đều sẵn chun đạp hoại nền Đạo mà góp nhóp thâu cho đầy túi tham vô chừng đổi.

Đời cũng vậy, nay Đạo chẳng khác gì. Áo trần bao thuở phui, ách khổ chùng nào tan? Buồn!!!

Trương kỳ Bạch Động mộ Tiên Gia,

Quả diệp thâu trì tác trí kha.

Lão dược độ sanh tiền tự khởi,

Hiển trần tu thức trực ninh tà.

Thượng Trung Nhựt! Nên biết và gắng tâm gánh vác Đạo cho tròn. Chào bốn Đạo hữu.

THĂNG.

■ TNCT. HH. 182-183

84. Chợ Lớn, ngày 27-1-1928 (âl 5-1-Mậu Thìn).

THẦY

Các con,

Hoach! mặc Thiên phục rồi ra quì giữa, xích tới bàn... Con đừng đứng chép Thánh Ngôn.

Các con, Thầy muốn cho phần nhiều môn đệ Thầy đến hầu nơi Tòa Thánh kỳ Vía tới đây, đứa nào phải gia đạo hàn vi không thể đến đặng thì niệm danh Thầy, dâng một tấm lòng thành thật cũng đủ là quý trọng. Nếu phần nhiều đến được thì làm cho cuộc lễ ra vẻ long trọng, hầu làm cho hưng vượng Tòa Thánh và thêm lòng ngưỡng mộ của chúng sanh.

Mỹ Ngọc! Nhạc trong Đạo chưa có vẻ chi hoàn toàn, con gắng lo đặng có thể dạy truyền ra cho nhiều đứa biết mà dùng trong khi hành đại lễ. Nhiều đứa có thể học được nhưng chẳng để lòng đến, nên lúc hữu sự, Lễ Nhạc gì đều chẳng trọn.

Trung! Con hiệp với *Mỹ Ngọc* cho lĩnh đặng biểu môn đệ Thầy, đứa nào có thể giúp về Nhạc đặng thì gắng học cho đủ mà dùng, khỏi nhọc lòng cầu nơi ngoài. Con biết à.

Phú! học Nhạc được, gắng sức giúp cho Đạo, con! Còn nhiều đứa khác, *Trung* và *Mỹ Ngọc* liệu mà lựa cho đủ.

Trung! Ngày 12 tới đây, con nơn công đi xuống Ca cho Thầy dạy, cho *Thơ* hay nó đi với con và mấy em.

Bính! Con đặng thế cho *Trung* nơi Tòa Thánh, khi nào *Trung* phải vắng mặt nơi đó chút ít.

Trung! *Lịch* phải ở Tòa Thánh với con, nó khủng không con? (Bạch: *Lịch* nói khủng nhưng con đợi hoài tới nay chẳng thấy).

Cười... Nhiều đứa muốn trái Thánh ý lắm. Thầy dạy từ đây, con và *Lịch* phải có mặt nơi Tòa Thánh, trừ ra đứa nào có lệnh dạy đi đâu, hay là mắc đi việc chi về Đạo phải vắng mặt, thì có Phối Sư thế được mà thôi. Con phải chăm nom từ chút và dọ tánh chư Đạo hữu, chớ vội tin, lúc này nhiều đứa bị cám dỗ mà sai bước lẩn. Ấy là lúc Tà Chánh tranh giành với nhau. Đứa nào chẳng giữ được đường ngay thì khó mong đến cùng Thầy đặng đó. Đạo chẳng khó, duy nơi tắc lòng, mà thương hại thay! Từ xưa, công quả của mấy bậc chơn tu đều trôi theo dòng bích hết, cũng vì đó mà nay cũng khó thể tránh được.

Các con yêu dấu! Nên giữ mình cho lắm!

Nương! Công quả thiệt thòi. Thầy sẽ định sau này. Con nên gắng hết lòng khuyên nhủ là đủ.

Hộ! Thầy cho được tự liệu mà dùi dắt chư Đạo hữu, con nên gắng sức. Thầy sẽ chứng lòng.

Thầy ban ơn cho các con.

THẮNG.

■ TNCT. HH. 153-154

85. *Giông Luông, 20-2-1928 (âl 29-1-Mậu Thìn).*

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Cười... *Thượng Hoàì Thanh*, Lão mừng cho Đạo hữu đó. Hiền hữu định cuộc vinh huê phú quý nầy cho mình hưởng trọn là quý, hay là cho toàn cả chúng sanh nương dựa mà lập địa vị Thiên tước là quý, đó Hiền hữu? Vạy, hiền hữu nghe Lão phân:

*Một địa vị ngôi xưa có sẵn,
Vi thương nhau lo lắng để lời.
Giấc vinh huê vốn tạm của đời,
Ti chẳng khác cuộc chơi phong nguyệt.*

*Một điểm thiếu mà ai chẳng tiếc,
Của non sông da diết lắm buồn vui,
Trong thêm Nho nhà hạnh phúc roi,
Mình sang trọng vì ngôi sẵn sẵn.*

*Màn bí mật tay kia đã nắm,
Lợi danh hay ngăn cấm bước đường tu.
Mẹ già kia chưa vẹn công phu,
Vợ nghĩa đó, kiếp tu còn gặng vó.*

*Mình biết ngô phải tua dẫn ngô,
Cầm đèn soi khêu tỏ giữa Âm Đình,
Phải biết đời gọi trọng, ấy khinh,
Nhớ nguồn cội, tánh linh xưa để sẵn.*

*Nơi trần khổ bớt lần đeo đẳng,
Vi lắm thương mới dặn cạn lời.*

Mỗi điều nào Lão dặn, phải xét nét cho cạn. Vợ hiền,

mẹ tiết, cái phúc nơi hồng trần này ít ai đặng vậy. Phải lo bảo bọc độ rỗi cho trọn phận làm người. Ngày Tân gia, Lão tướng chẳng cần định, vì Chí Tôn hằng ngự nơi lòng hiền hữu, chẳng ai dám phạm, phòng lo. Ngày nào xong các việc, tự nơi hiền hữu định liệu. Lão cho hiền hữu đôi liễn này:

*** TÍCH ĐỨC LƯU PHƯƠNG HOÀI CỔ TRỊ GIA THƯỜNG DĨ ĐẠO,
* HÀM ÂN PHỤNG THẾ ƯU KIM XỬ SĨ CHỈ TÙNG TÂM.**

Thơ Thanh, hiền hữu nhớ rằng Chí Tôn không chịu xa xí lắm. Lão đây cũng muốn cho Tòa Thánh thiết cực kỳ xinh đẹp, nhưng mà Chí Tôn chẳng bằng lòng đây mới liệu sao? Lão muốn chư hiền hữu xin Chí Tôn làm nền cao thêm 3 thước là đủ.

Cả hai đều đặng, tự ý chư hiền hữu lựa cái họa đồ nào đó thì lựa, miễn là xin thêm 3 thước nền từ mặt đất đổ lên. Còn chung quanh Tòa Thánh thêm rộng ra 4 thước nền nữa.

Chư hiền hữu nên xin thử coi. Cười...

Ba thước thêm nữa nền ấy làm mặt đất cho Tòa Thánh. Nền nằm lên trên cho cao thêm, tùy ý hiền hữu muốn dùng mặt dưới làm chi thì làm cũng đặng. Lão sẽ coi cất.

THĂNG.

■ TNCT. HH. 169-170

86. Tòa Thánh, 27-2-1928 (âl 7-2-Mậu Thìn).
Phò loan: Hộ Pháp – Thượng Phẩm

THẦY

Các con,

Trung, con ôi! Thầy không biết còn lời gì mà nói với con nữa. Cái đại nạn của các em con tránh đã không khỏi rồi, thì cũng là tại con đó chút, chẳng biết gìn giữ lấy em nên ra đến đỗi. Đại lụy!

(Anh *Trung* bạch Thầy có phải những Thiên phong chẳng?)

Phải, những đứa con đã biết rồi, Thầy không nên nói trước mặt.

Tắc! Con đại chi dữ vậy?

Trung! Con biết trị chúng nó thì chúng nó đâu đến đỗi mắc tội Ngọc Hư Cung. Con sợ hại nhỏ mà con để gây nên hại lớn. Thầy thương tâm vì tánh chiều lòn của con lắm, song biết lòng từ bi, con nên cam phiền, chớ Thầy không nở giận.

Từ đây, con buộc mình dùng quyền mà trị lấy em mới được nghe! Nhớ lời Thầy.

Tắc! Con cứ dùng quyền Hộ Pháp truyền lệnh định ngày tra xét. Trong sự tra xét ấy, Thầy có phương giải cứu nhiều đứa anh con, phải gắng làm cho gấp, nghe con.

(Anh *Trung* xin cho nhiều Đạo hữu có tội thì phải làm công quả mà chuộc tội.)

Thầy biết, song trễ quá, con ôi! Nó không chịu con, nó không chịu nghe Thầy nữa, con ôi!

(Anh *Trung* bạch về sự lập Viện.)

Thái Bạch khen lắm, nhưng mà nó nói sẽ sửa lại chút ít và phong tặng hàm cho mỗi đứa đủ quyền hành chánh.

Trung, Tắc! Từ đây, như Thầy dạy điều chi, ráng để chí lo cho toàn phận sự, đừng làm việc bạo động nữa nghe.

Chẳng biết chừng nào các con mới hiểu rằng mỗi việc Thầy làm đều có huyền vi mẫu nhiệm, gắng chí đặng chung lo với Thầy.

Than ôi! Thầy rất nên vô phước, chẳng nhờ đặng đứa nào hết!!!

THĂNG.

■ TNCT. HH. 188-189

87. Tháng 4 -1928 (âi tháng 3 -Mậu Thìn).
Phò loan: Hộ Pháp – Thượng Phẩm

THẦY

Các con,

Cười... *Cư*, có sợ không con.

Phải, con có bệnh vậy đặng trừ bớt thử của chư Thần Thánh Tiên Phật, đương lo lập vị cho mỗi đứa.

Than ôi! Trong phần đông các con, nếu đặng mảy mún hồng phúc như con vậy thì Thầy chưa phải thương tâm đổ lụy, chúng nó có hiểu thấu đâu?

Nhiều đứa đã bị Thái Bạch dĩ sở bôi tên nơi chốn Thiên thơ mà Thầy không phương chi giải cứu cho đặng, phải chi Thầy không sợ mất phép công bình thưởng phạt thiêng liêng, dầu cho chúng nó phải chết đi nữa, Thầy cũng mừng thầm, song chẳng đặng vậy. Con coi cái bệnh con đó nó ra giá quý báu cho con dường nào.

Thầy thấy con bệnh phổi và bao tử, nên cho Huyền diệu pháp, cho con khỏi ăn đôi lúc cho thiệt mạnh. Hai cơ khí ấy vốn là hình chất nên khó lấy huyền diệu mà trị nó theo lẽ thường. Thầy buộc ngưng phạm sự nó đặng tiếp dưỡng hườn nguyên, con hiểu.

Đọc lại con, *Hiếu*.

Cư, Tắc! Hai con muốn Thầy giải Phép tiếp dưỡng huyền diệu ấy thế nào chẳng?

Cười... Giải nghĩa biết chẳng?

Không ăn mà sống... hỏi?

Trong không khí, tuy phàm nhãn không thấy đặng, mà không khí ấy chứa đầy vật chất tiếp dưỡng (*Matières*

nutritives) của xác trần, vì nhờ nó biến hóa chúng sanh đặng. Thầy nói chúng sanh là nói toàn cả vật loại hữu sanh, nghĩa là vật chất hữu sanh, thảo mộc hữu sanh, vật loại hữu sanh, thú cầm hữu sanh, nhơn kiếp hữu sanh, hiểu à.

Vật chất phải tiêu mà khí phách vẫn còn, tỷ như đá núi có thể xay tiêu ra bột đặng làm ciment, mà khí phách đá cũng còn giữ tánh cứng của nó, trộn nước cho đóng khối lại thì nó trở lại huồn đá như thường, mà cái mùi đá cũng giữ mùi đá.

Thảo mộc, dầu phải chặt rã ra thì khí phách cũng vậy. Con tưởng xác chôn rồi, trong xác ấy cho huồn nguyên khí phách mà hiệp lại cùng không khí chẳng?

Đọc con *Hiếu*.

Không khí (*Air respiratoire*) chứa đầy khí phách tiếp dưỡng mà nuôi nấng lại chúng sanh. Nếu các con thấy đặng thì chẳng khác nào ly nước lạnh mà đổ đường vào trong đó có màu lợn cợn. Sự nuôi nấng chúng sanh thì chẳng chi hơn là nước đường, tuy vẫn không thấy đường mà uống rõ ràng có ra mùi vị ngọt.

Đọc con *Hiếu*.

Cái khí con hớp hằng ngày ấy thì như bữa cơm con ăn đó vậy. Thầy chỉ có sửa cơ khí phàm các con, nhứt là bao tử cho nó có Huyền diệu pháp mà tiếp đặng cái khí phách mà làm vật thực nuôi nấng lấy mình. Vì vậy mà nhiều đứa phàm xác vẫn còn mà đắc đạo tại thế, tuyệt cốt xác thân chẳng hại chút nào.

Đọc con *Hiếu*.

Coi rồi kiểm hiểu, nói lại cho Thầy nghe rồi Thầy mới dạy nữa.

Chú giải của Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu:

Đức Cao Thượng Phẩm bịnh, Thầy dùng Huyền diệu pháp, Đức Cao Thượng Phẩm không ăn mà no cũng như ăn cơm vậy, nhờ hợp không khí sớm mai lúc mặt trời vừa mọc (*lên lối còn thấp*).

88. Ngày 4-5-1928 (âl 15-3-Mậu Thìn).

Phò loan: Hộ Pháp – Thượng Phẩm

THẤY

Các con, Cười...

Thầy tưởng khi các con còn cứng lòng hơn nữa chớ... Cười...

Các con chỉ biết rằng có xác thịt trần của các con, đó là hữu hình, biết có mình các con mà thôi, chớ còn Lão già nầy thì chẳng cần chi đến há?

Nầy, Thầy nói cho các con biết rằng: Chẳng giờ phút nào mà mắt Thầy không chăm nom gìn giữ các con. Thầy đợi xem cho rõ coi các con lập vị mình đường nào.

Thầy lại nghĩ mà cười thâm hoai, mỗi phen Thầy thử thách các con thì các con rối rắm, Thầy chẳng biết tới chừng nào các con mới đoạt đặng Thánh đức của Thầy dành để cho các con.

Trước mặt chư Thần, Thánh, Tiên, Phật, Thầy lấy làm hổ thẹn. Oan gia là oan gia lắm hử?

Từ ngày các con nghịch lẫn nhau thì chư Thần, Thánh, Tiên, Phật chẳng còn ở cùng các con nữa, các con có biết à?

Trung! Ngày mai nầy chạy tờ cho cả mấy em con biết rằng: Thầy phán lệnh cho Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài phải hiệp, nghe à.

Tắc! Con phải ký tên tờ Châu Tri với anh con, nghe à!

Cư! Con phải sửa soạn mình hầu chịu một phen khảo hạch nữa, ráng lấy gương ấy mà răn nghe.

Hai con *Trung*, *Cư*, phải hiệp ý đặng lo Đạo, Thầy

dặn một phen nữa, chi chi các con cũng nhớ khi các con ở nơi lòng Thầy.

Hậu! Cho cả Chúc sắc Hiệp Thiên Đài hay mạng lệnh của Thầy.

Thầy thẳng.

■ ĐS. I. 59

89. *Chợ Lớn, ngày 23-5-1928 (âl 5-4-Mậu Thìn).*

THANH TÂM TÀI NỮ

Chào mấy anh và Đạo tử.

Đạo lòng vòng chẳng qua ngưng tạm sự rối đó thôi, chớ chưa chắc đã bình tịnh đặng.

Người làm Đạo có trách nhiệm lớn lao, chẳng khác chi là làm màu mè bề ngoài trong một lúc, chớ tâm trung cũng chưa chắc phế hết những tánh phàm phu trọn được.

Lửa lòng ham muốn của họ chẳng qua là bị lai rai vài hột mưa tro yếu đuối mà ướm tắt đó thôi, chớ cái ngòi cũng còn chui trốn nơi trong, một mai bắt được luồng gió thuận thì bảo sao chẳng lần hồi nhen nhúm lại như xưa.

Những sự kích bác của mấy anh và một vài Đạo hữu có tâm chí khác, tắt là đám mưa tro đó, thế nào tắt rụi đồng lửa kia đã khởi cháy từ mới khai Đạo đến giờ.

Phận sự mấy anh nên lo tới nữa, chớ vội tin mà phế công phu nơi ấy thì sự rối chẳng thể chi dứt được.

Anh *Mỹ Ngọc*, nên để ý vào đó, chớ ngại mất lòng mà chẳng tìm phương châm cứu chữa.

Việc nào nói cho chánh đáng, chẳng vì tư riêng, có bổ ích chung cho Đạo thì cứ thung dung phẳng từ gốc tới ngọn mà biện bạch, thế mới có ích cho nền Đạo và chẳng có mãnh lực Tà nào lấn lướt qua nổi.

Phải ráng sức thêm nữa thì phần kết quả xứng đáng họa may mới hiển hiện đặng.

Đức Chí Tôn còn phải khiêm cung để dìu sanh chúng. Những kẻ nào đem quyền hành mà nâng mình

lên cao thì kỳ thật quyền hành ấy phải vô dụng.

Trong Đạo, nếu còn quyền hành áp chế thì là Đạo của Tà quái đó; mà những kẻ nào hay làm quyền riêng đó cũng chẳng tránh khỏi mãnh lực của Tà quái xung nhập.

Chơn đạo chẳng dụng quyền áp chế bao giờ. Mấy anh cũng đủ rõ.

Hiệp Thiên Đài, dầu cho ai cũng là kẻ để giúp cho người trong Đạo hành phận sự và kiếm đem người ngoại Đạo vào nẻo chánh mà thôi, chớ chẳng có quyền chi với ai, dầu một tên tín đồ cũng ngang mà thôi, duy có được: *Chẳng bậc phẩm nào bên Cửu Trùng Đài đăng phán đoán bên Hiệp Thiên Đài về việc chi cũng phải do nơi Đức Chí Tôn.*

Còn nói gì về việc hành chánh chương quản trong Đạo, thì Hiệp Thiên Đài chẳng có một mảy chi vào đó hết.

Đức Chí Tôn lập Chúc sắc Hiệp Thiên Đài đăng khai Đạo, dìu Đạo, làm cho Đạo có giá trị, giúp kẻ hành đạo tròn phận sự, thức tỉnh kẻ ngoại Đạo thấy đường phải, lánh nẻo quanh, phẩm vị chẳng lớn hơn ai, mà cũng chẳng nhỏ hơn ai, được ngang bực với bất kỳ phẩm tước nào bên Cửu Trùng Đài mà phán đoán luận biện việc Đạo, được gán gửi những hạng người hạ tiện hơn hết nơi cõi trần mà độ dìu.

Bàn hội nào mà luận thi hành việc Đạo thiếu mặt Hiệp Thiên Đài thì theo Thiên ý, việc thi hành ấy trái chánh sách của Đạo, phải kể như việc tư mà thôi.

Ấy vậy, Hiệp Thiên Đài quyền hành lớn hơn ai, mà cũng nhỏ hơn ai.

Mấy anh thấu chưa?

THẮNG.

■ TNCT. HH. 177-178-179

90. *Tòa Thánh, 24-5-1928 (âl 6-4-Mậu Thìn).*
Phò loan: Hộ Pháp – Thượng Phẩm

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Thiếp chào chư Đạo hữu và Đạo muội Hương Hiếu.

Chí Tôn không đến là có ý để cho chư Đạo hữu điều đình thử coi có làm kham phận sự cùng chăng?

Trước khác, nay thì khác, đã mang Thiên mạng nơi mình, phải so quyền liệu sức mà hành chánh, cả chúng sanh đương lao nhao lỗ nhổ trông cậy nơi chư Hiền hữu, phải làm sao cho xứng phận thì làm.

Thiếp xin khuyên một điều là khi Minh Thệ Chúc sắc dừng lòng tư vị. Những vị chẳng có Minh Thệ khá tỳ như Chúc sắc hàm mà thôi, chẳng nên giao Pháp Chánh của Đạo, ấy là cơ thể để trừ tuyệt sự rối loạn của Đạo. Thiếp xin nên nghe lời Thiếp.

Bảo Đạo Chơn Quân! Thiếp tưởng bí pháp của Cựu luật vẫn yêm ẩn lắm điều khó minh đoán cho đặng, song sự chơn thật quả có hẩn trong ấy.

Vậy cũng nên trích lục đặng phổ thông cho người, đặng phòng ngày sau minh lý đặng dễ dàng. Thiếp tưởng là điều rất hữu ích đó vậy.

Thiếp thương Đạo tâm của chư hiền hữu rất nên mỹ miều đẹp đẽ, buổi thử thất này mới đây ngày nay đó. Thiếp xin kiếu.

THĂNG.

■ TNCT. HH. 181

91. *Tòa Thánh, tháng 5-1928 (àl tháng 4-Mậu Thìn).*
Phò loan: Hộ Pháp – Thượng Phẩm

THÁI BẠCH

Chào chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Phò Đại ngọc cơ đặng Thầy đến.

Mời nhị vị Đầu Sư và cả Chức sắc Cửu Trùng Đài có mặt tại Tòa Thánh vào chiều.

THẤY

Các con,

Ừ hự! Con đứa lớn không nên lớn, đứa nhỏ không nên nhỏ, uống công Thầy dạy dỗ từ bấy lâu nay lắm!

Một nền đạo đức mà ra mất giá cũng tại nơi các con đó. Thầy đã lập trọn vẹn tư cách của nó, các con chỉ còn có ra công tô điểm cho nên mỹ lệ, mà các con để nông nổi như vậy, Thầy cũng muốn bỏ đi đó chút, nhưng mà đoái đến nhưn sanh và công lao khó nhọc của nhiều kẻ nên dạ không đành, mà giận cái ngày dạy của các con mà thêm nổi này.

Thầy đã sắm sẵn đẳng cấp trật tự, quyền lệnh cho các con mà các con chẳng biết phận sự của mình, biểu sao nền Đạo không bị đập đổ, khi dễ phẩm vị Thiên phong.

Cả chư Thần, Thánh, Tiên, Phật chình lòng, muốn toan phế hủy. Đạo mới ra loạn lạc đường ấy.

Nay đã biết rằng kể thử nhưn sanh, làm cho hiểu rằng không Thầy nâng đỡ thì dầu cho một mối Đạo nào chơn chánh, hiệp lý thiêng liêng đi nữa, thì cũng phải bị nơi tay các con mà qui phạm ra Tả đạo, mặc dầu chớ

Thầy rất phiền các con không nhớ lời Thầy đã tiên tri mọi điều cho các con biết trước hết. Vì vậy mà làm cho Thầy rất tiếc công khó nhọc với các con từ khi Thầy đến dạy dỗ.

Nhiều đứa dám lộng ngôn gọi sức mình là đủ, không giữ hạnh khiêm cung, phải đắc tội cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Mưu mưu kế kế hại lẫn với nhau, Thầy đã dự định cho mỗi đứa đủ quyền kềm thúc lẫn nhau, đặng giữ gìn Thánh đức yêu sanh của Thầy mà bình vực lẫn nhau, mà chẳng một đứa nào biết ngó đến phẩm giá mình, làm cho cả nhơn sanh phiền muộn.

Nếu Thầy phải chịu thất vọng một phen nầy nữa thì toàn địa cầu 68 phải bị đọa đày kiếp kiếp.

Thảm thay cho nhơn loại! Đau đớn thay cho nhơn loại!

Thầy cho các con biết trước rằng: Ngọc Hư Cung hằng để ý vào công cán của các con và tội tình của các con. Thầy nhứt định không dạy dỗ chi nữa hết, song Thầy dặn các con một điều là cứ tuân y Luật lệ và Thánh Ngôn của Thầy mà hành đạo.

Trung! Cũng tại con nữa nghe.

Cư, Tắc, Chương! Như Cửu Trùng Đài không nhìn nhận quyền hành của Hiệp Thiên Đài thì các con an phận, đờn lệnh Thầy dạy biểu ngày nào cần đến các con sẽ hay.

Hiếu! Con đừng phiền não. Thầy tưởng trẻ không quên Thầy dạy dỗ. Phải nhớ lời Thầy, đừng trách bài thi khó khăn mà bỏ Trường công quả.

Cư! Con phải sửa soạn đem các chứng cứ của con mà trình bày cho Hội Thánh hiểu biết, đặng răn kẻ vô

đạo nghe.

Tắc! Làm Tịnh Thất cho rồi đặt mấy anh con vào ở.

Biểu *Lịch* sửa đường vào Tịnh Thất ngay cửa nhà nó, cái Đài Luyện Khí trật hướng, phải xoay mặt qua Chánh Đông nghe.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG.

■ ĐS. II. 293-294

92. Bà Rịa, ngày 6-7-1928 (âl 19-5-Mậu Thìn).

THẦY

Các con, Cười...

Thầy không kêu *Trang* và *Lịch* đến đủ mặt, song chúng nó tự nhiên một ngày kia sẽ hiểu Thánh ý Thầy. Vậy, các con cũng chẳng cần nói lại với chúng nó mà làm gì, nghe.

Các con nghe Thầy: Thầy chẳng biết vì cơ nào các con không để trí khôn ngoan mà xét đoán cho minh lý Đạo của Thầy đã giao cho các con.

Thầy hỏi, từ tạo Thiên lập Địa, các con có thấy những vật loại hỗn tính nào Thầy đã sanh trên mặt địa cầu này mà không trật tự phẩm vị chưa, vậy hử?

Trung bạch:

Trung! Nếu chúng nó không vậy, Thầy đâu có cậy các con dạy dỗ há?

Trung, con ôi! Thầy đã chẳng có xác phàm mà diu dắt các con, chỉ nhờ ngọn cơ bút hèn hạ này mà dạy dỗ các con, hầu làm cho tâm phàm tánh tục của các con giảm bớt đặng chen nhét vào đó mảy mún Thánh đức của Thầy trông cậy cho nên phẩm hạnh, dạy lại cả chúng sanh mà các con xét mình thử coi, Thầy đã đặng thỏa nguyện cùng chăng?

Trung! Thầy nói rõ chẳng phải Thầy để lời trách cứ chi con, lòng con thế nào Thầy thấy rõ, biết bao phen Thầy nghe con kêu réo than thở cùng Thầy, biết bao phen Thầy thấy con khổ cực vì Thầy, song con chẳng đủ sức trông cậy Thầy. Con hiểu vì cơ nào mà nền Đạo

loạn pháp chẳng?

Trung bạch:

Không con, vì tại con chưa biết phận làm anh, nên mới ra đến đỗi ấy. Thầy hỏi sao con không chiêm nghiệm Thánh đức của Thái Bạch? Sao con không xét nét cho cùng lý lời vàng tiếng ngọc của vị Giáo Tông thiêng liêng mà noi gương theo đó.

Nhiều khi Thầy thấy con vì nhẹ tánh mà nghe lắm lời thị phi làm đau đớn nhiều đũa vô tội cùng Thầy. Sự lầm lạc của con thì lắm thường tình, Thầy không hề bắt tội, nhưng mà sự mê muội, Thầy thấy rất đau lòng.

Thầy hằng than thở với con rằng: Cả nhơn sanh còn nhiều ngu muội, sở cậy con nâng đỡ dắt dìu mà con lại hờn trách, chớ chẳng dạ thương yêu thì con có khác chi *CHIÊU* hồi buổi trước.

Thầy lại thấy con đôi phen giận lấy, phòng toan trao gánh Đạo cho người. Thầy hỏi vậy chớ con còn nhớ lời Thầy dặn con buổi trước chẳng?

Trung bạch:

Không, Thầy hỏi con còn nhớ lời Thầy dặn riêng con buổi trước chẳng?

Trung bạch:

Phải, con há! Chớ chi Thầy liệu trao nền Đạo cho ai thì Thầy chẳng hề nói với con lời ấy. Thầy đã mượn con mà con trao phận sự lại cho kẻ khác, vậy con có đắc tội cùng Thầy chẳng hử?

Trung bạch:

Thầy chưa hề bắt tội con, song chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đã hiểu rõ rằng: *Thầy trao nơi tay con một*

quyền hành thưởng phạt, cũng như Thầy trao cho Tắc một cây Cân Công bình thiêng liêng nơi cõi tục này, mà cả hai, một đĩa bạc nhược, một đĩa bơ thờ. Thầy tưởng chẳng cần nói các con cũng hiểu rõ rằng: Các Đấng ấy bất bình lắm đó vậy.

Các con đã mang mạng linh Thầy thì làm thế nào Thầy không hổ thẹn. Thầy dặn các con một điều phải hằng nhớ rằng các con thay mặt cho Thầy, tức là Thầy. Ngày nào Thầy lấy phận sự lại thì là mới hết Thầy nữa. Cái xác thịt các con cũng nên kể ra: chẳng phải của các con nữa.

Thầy đã nói trước rằng: Cái xe Thầy đẩy đi đến đâu thì Hồng ân của Thầy rưới khắp đến đó. Thầy chỉ cậy các con kêu rước những kẻ hữu duyên đến chung hưởng cùng các con thôi.

Thơ! Con cứ giận lấy vậy hoài. Cười...

Chẳng phải Đạo là vậy, con ôi! Cũng vì bạc nhược hay nghe mà không biết binh vực, con mới ra vậy. Từ đây, Thầy dặn ai thương ghét mặc ai, con cứ thương Đạo là đủ.

Cư! Con cũng vậy nữa. Con phải nhớ hằng ngày lời Thầy và hạnh khiêm cung của Thầy mà giải lòng phiền nghe. Chẳng cần thương ghét, chỉ biết phận mình, làm thế nào cho hồn Đạo thêm cao, ngày kia chúng sanh đổ lụy rơi châu mà xét nét sự lầm lạc của thế tình. (*Thầy nói tiên tri Đức Thượng Phẩm qui Tiên vị*).

Trung, Thơ! Hai con nên tin rằng *Cư* vô tội mà khuyên dỗ lấy em, kéo tội nghiệp.

Trung bạch:

Ừ, nhưng mà *Liêm*, Thầy phải bỏ phế cho *Ca* thay

thế nó, nhưng hạnh đức chẳng hoàn toàn vì lo hám vọng. Thái Bạch chưa định, nghe Thầy.

Con, nếu biết thương nó, cũng nên gần gũi dạy dỗ cho nó đặng đôi chút đạo đức của con, rồi sau sẽ liệu, bằng chẳng vậy, Thầy buộc *Tương* ngồi địa vị ấy cho tới buổi Thầy biểu con về. Con khá nhớ.

Con biểu *Vintrebert* đến ngày mai nầy, sẵn có hai anh con và hai đứa nhỏ...

Tắc! Con cứ vậy hoài há? Chẳng một điều nào Thầy giao cho con mà con làm trúng hết.

Trung bạch:

Phải, con còn làm hơi không biết nữa há?

THĂNG.

■ ĐS. I. 61

93. Tháng 8 -1928 (Âl tháng 7–Mậu Thìn).
Phò loan: Bảo Pháp – Hiến Pháp

THẦY

(Ngài Bảo Pháp cầu hỏi về: Thiên mạng của Thập nhị Thời Quân). Đức Chí Tôn giáng cơ trả lời:

– Trọng lắm, mà bây giờ chưa có chi cho lắm, chớ Thập nhị Thời Quân, ngày nào có công việc rồi, các con sẽ thấy công việc của các con lớn lao là dường nào. Rất đổi ở thế, một viên chức nhỏ như Chủ Tỉnh còn nhiều quyền hành rộng lớn thay, hưởng chi các con là Bảo, Hiến, Khai, Tiếp cả toàn cầu, thì trách nhiệm phải làm sao thì các con cũng hiểu. Nhưng Thầy chưa phân định vì các con chưa tới kỳ hành sự đó.

(Ngài Bảo Pháp than phiền về việc Cửu Trùng Đài không chịu nhìn nhận quyền hành của Hiệp Thiên Đài)

– Như không thì phải tạm chiều theo chúng nó, rồi có ngày chúng nó phải cầu đến thì sẽ hay.

... – Tùy cơ ứng dụng, Thầy không nở hành phạt ai hết. Các con khá khoan dung, nghe à.

... – Cười, các con vì hờn chư Đạo hữu các con mà tính vậy, chớ Thầy có hờn ai đâu mà hiệp ý đặng.

... – Tùy ý, tính vậy cũng đặng, nhưng các con phải coi mình là trên kẻ khờ dại, để lòng từ bi mà hiệp nhau dìu dẫn chúng sanh, nếu cứu hờn thì hư Đạo. Các con có trách nhiệm thắp đuốc dẫn đường cho kẻ u ám, nếu lấy mà tắt đuốc thì còn dẫn ai nữa. Các con hiểu chằng?

(Hỏi về chất Ozone)

Cười, sau Thầy sẽ chỉ cho con lợi dụng luôn, vì mỗi

vật trong Trời Đất đều hữu dụng. Ngày nay, vật chất học cũng tìm ra nhiều món hữu dụng. Nếu các con hiểu đặng hết thì đường đi của các con sẽ thâu vắn lại, mau đoạt cơ bí mật của Trời Đất.

Thầy không lẽ tư vị các con mà riêng chỉ đường tắt quá thì các Chơn-Linh hữu công bên vật chất học không vừa lòng. Các con nên để ý tìm tòi học hỏi cho nhiều, sau khoa học trong Đạo phải cao thượng hơn các khoa học trên mặt địa cầu nầy hết thảy, mới cảm trọn quyền giáo dục. Hiểu à.

(Hậu xin tập chấp bút)

– Dầu chấp bút đặng cũng không qua sự kiếm tìm học cứu, rồi nhưn đó, Thầy bố hóa trí cho mà hiểu rõ, nghe à.

(Hỏi về việc viết sách Đạo)

– Hay đó con. Con cứ lần lần đến đâu thì có giá trị đến đó, tùy theo trình độ học cứu mà tấn hóa, nghe.

THĂNG.

■ TNCT. BP. 28-29

94. Tháng 11-1928 (âl 10-Mậu Thìn).
Phò loan: Khai Pháp – Tiếp Pháp

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Thiếp chào chư Đạo hữu.

Đức Từ Bi dạy Thiếp đến cho chư Đạo hữu hay rằng:
Đức Từ Bi sẽ giảng đàn.

Chư Đạo hữu khá lo tiếp giá.

Hộ Pháp và Thượng Phẩm chấp cơ.

Thiếp xin lui.

► TÁI CÂU:

(Phò loan: Hộ Pháp – Thượng Phẩm)

THẦY

Cười... Thầy lấy làm vui mừng đặng thấy các con đã biết thương nhau trong Thánh đức của Thầy rồi đó. Hèn lâu, Thầy chỉ trông mong có bấy nhiêu đó mà thôi.

Cười... Các con hằng tưởng rằng Thầy chẳng biết đau lòng vì thấy các con nghịch lẫn cùng nhau, lại chẳng sửa đương, ngồi cam để vậy.

Các con ôi! Ngày nay Thầy phải nói rõ cho các con hiểu đặng đừng để dạ hờn Thầy. Ấy chẳng qua phải chiều Thiên cơ hầu ngày sau Thầy còn phương nâng đỡ các con lên một địa vị xứng đáng của các con tự mình đoạt thủ.

Địa cầu 68 này đã đến buổi tấn hóa lên tột phẩm cao trọng, tức các Chơn linh đến gầy Đạo cũng tấn hóa vào hàng Thượng phẩm.

Ấy vậy, phải lấy trí thức tinh thần mới mong tom góp cầm quyền diu dắt các Chơn linh ấy đặng, chớ thế lực cường quyền đã hết mong ràng buộc nhơn loại đặng rồi.

Hễ muốn đặng trí thức tinh thần hơn chúng sanh thì ắt phải có đạo đức tài tình. Thầy đã để các con vào bực đạo đức tài tình rồi thì Thầy đã nhìn rõ các con đã đặng vào hàng phẩm ấy, nhưng mà phần thiêng liêng tuy đã vậy, mà phần hình chất chẳng vừa cũng khó so sánh cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật cho xứng vị.

Vậy Thầy mới cam lòng để thế gian khảo duyệt các con, nhưng may thay! Chẳng một đứa nào rớt hết, đứa nhiều đứa ít đều đặng lời khen vẹn giữ thể thống phẩm vị mình. Các con hạ mình mà lại đặng nâng cao, ấy làm trúng phận Đạo rồi.

Thầy tưởng chẳng cần nói, các con cũng đủ biết, quyền hành các con là quý trọng dường nào.

Các con lại thêm thơ ấu, vì vậy mà Cửu Trùng Đài sợ các con tự kiêu mới chẳng nhìn quyền.

Hạnh đức của các con đã đặng một phen thắng thế tình rồi đó.

Các con nên mừng cùng Thầy, chớ chẳng nên phiền Thầy nghe.

Từ đây khá giữ hạnh khiêm nhượng và thương yêu nhau.

Ấy là lễ hiến cho Thầy rất trân trọng, nghe à.

Thầy ban ơn cho các con.

THẮNG.

■ TNCT. BP. 40-41

95. Ngày 30-11-1928 (âl 19-10-Mậu Thìn).

Phò loan: Hộ Pháp – Bảo Pháp.

(Ngày Bảo Đạo Ca Minh Chương dâng Tiên).

THẦY

Đại lụy! Cái thảm trạng chia lìa may ra có thể làm cho các con đau đớn mà biết thương yêu nhau chăng?

Thảm! Từ thử chỉ có một mình *Bảo Đạo* là niên cao kỹ trưởng hơn các con hết mà buộc Thầy phải đem về, thì tưởng các con đã biết mình là côicút về đường đời, không ai đủ trí thức hoàn toàn mà bình vực các con nữa, thì mới biết lập mình có đủ khôn ngoan tài tình đạo đức thì địa vị các con mới trở nên cao đẳng.

Thầy đòi phen phải buộc lấy hình phạt mà làm ra phần thưởng, các con đã hiểu Đạo đặng chút ít, Thầy tưởng chẳng cần phải cặn lời.

Thầy khuyên các con lấy *Chương* làm dây thân ái mà buộc nhau mới đặng hòa nhã nơi Hiệp Thiên Đài.

Thầy cho phép các con làm lễ táng nó cho long trọng, hầu nêu gương cho hậu tấn của Đạo.

Tắc! Phải biểu *Cư* xuống cho kịp làm lễ y như lời Thầy dạy đám tang của *Thu*. Nhớ làm, đừng bỏ nữa nghe con.

Thầy cũng nên nhắc lại với các con rằng, đủ ba năm, phải thiêu hài cốt, lên tượng, đặng đem nó vào Bát Quái Đài, nghe.

Nơi mộ nó, phải để quan tài khỏi mặt đất một tấc và xây tháp lên y như lời Thầy đã dặn. Trên mặt tháp để chữ vàng “BẢO ĐẠO CHƠN QUÂN”, nhớ à! Thầy thẳng.

■ TNCT. BP. 42

Ghi chú:

Bài này có trong ĐS. II. 314, nhưng lại ghi là cầu cơ tại Chùa Gò Kén vào năm Đinh Mão (1927).

Điều này không đúng vì lúc này đã trả chùa Gò Kén cho Hòa Thượng Như Nhãn, và không đúng năm đăng Tiên của Ngài Ca Bảo Đạo.

Ngài Bảo Đạo Ca minh Chương đăng Tiên ngày 19-10-Mậu Thìn (dl 30-11-1928). Ngày này là chính xác.

96. Ngày 20-1-1929 (âl 10-12-Mậu Thìn). Thảo Xá Hiền Cung
Phò loan: Hộ Pháp- Thượng Phẩm

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Thiếp chào chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Bình thân.

Thiếp vì cảm tình xưa mà phải chính mình đến cùng Cửu Nương cho hiểu mọi điều.

Điều Trì Cung đã thượng sớ cho Chí Tôn và Bảo Đạo Chơn Quân kiện nơi Ngọc Hư Cung.

Thiếp còn nhớ khi đến dìu dắt chư Đạo hữu vào đường Đạo, phải mở Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, thì Thiếp đã nói bởi vì tình riêng của mấy Đấng Chơn Quân đến lo cứu độ, chớ không phận sự chi trong lúc nầy, và cũng bởi lệnh Chí Tôn sai khiến, chắc rằng: Nếu không phải Thiếp mở Đạo thì không phương thành Đạo đặng.

Khi Thiếp mở Đạo thì độ ai? Có phải cả Chức sắc Hiệp Thiên Đài. Các Chơn Quân thiết tình của Thiếp là ai chẳng?

► TÁI CẦU:

Cười... Ôi! Cũng bởi nơi Thiếp mà chư hiền hữu phải chịu hành hà phàm xác, khổ não muôn phần.

Chí Tôn có hứa khi ấy với Thiếp rằng: Thế nào cũng nâng đỡ chư hiền hữu mà chẳng cho ai ý thế lộng quyền lấn hiếp, Thiếp mới đến khai Đạo cho chúng sanh đặng phụ mẫu song toàn, nào dè vì lòng đại từ đại bi quá thương nhơn loại, đành để cho chư hiền hữu chịu hành hà đến đổi.

Thiếp đã dâng sớ cầu xin Chí Tôn lượng xét, còn

Bảo Đạo thì kiện cùng Ngọc Hư Cung những kẻ vô đạo của Cửu Trùng Đài.

Thiếp đã thấy chán chương khởi trị hành phạt.

Lý Thái Bạch muốn lo hòa đặng Đạo cho thành, nên đã nhìn nhận tội lỗi của nhiều người, nhưng vì có công dày nên không đành để Thiên điều định án, buộc giải nạp những kẻ ấy ra Tòa Tam Giáo.

Thầy cũng nghĩ Thiếp nên... và Lý Thái Bạch đành nhận quyền hành Hiệp Thiên Đài từ đây không ai chối nữa cho đặng.

THĂNG.

■ TNR

97. Ngày 22-2-1929 (âl 13-1-Kỷ Tỵ).
Phò loan: Hộ Pháp – Thượng Phẩm.

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Thiếp chào nhị vị Đạo hữu và Hiền muội.

Vì phận sự Nhị Trấn Oai Nghiêm nên Thiếp phải cam lỗi đến cầu nhị vị Đạo hữu để dạ thương Nữ phái của Thiếp cùng.

Hộ Pháp, Thượng Phẩm bạch:

– Phải đó, nếu xét ra thì Nữ phái có mang đại tội trong sự rối loạn nền Đạo thì mặc dầu, song cũng bởi vì nhẹ tánh là tánh đàn bà, nếu nhị vị Đạo hữu không tha thứ thì Ngọc Hư Cung buộc án phế hủy.

Thiếp xin nhị vị hứa cùng Thiếp một lời rằng: Tha tội cho Nữ phái đặng Thiếp liệu phương thế cứu rỗi, kéo tội nghiệp.

– Ai có tội? – Toàn hết Nữ phái.

Thiếp cảm ơn nhị vị Đạo hữu. Thiếp xin kiếu.

Bạch: – Vụ Thượng Phẩm bệnh.

– Đau bệnh khiếm huyết vì tiếp dưỡng thất thường (*Anémie*). Vì vậy mà khi nóng khi lạnh không chừng, dường như bị rét. Thượng Phẩm có muốn uống thuốc Nam thì nên kiếm rễ cây lùn, sao khử thổ, uống hằng bữa ăn cơm thế trà, ít lâu thuyên giảm.

THĂNG.

■ TNR

98. Ngày 2-3-1929 (âl 21-1-Kỷ Ty).
 Phò loan: Hộ Pháp – Thượng Phẩm

TRẦN VĂN XƯƠNG

Chào chư vị.

Chí Tôn giáng lâm. Phò đại ngọc cơ.

THẦY

Các con,

Tắc! Con truyền Thần vững vàng đặng đỡ bớt cho anh con, nghe.

Cư! Thầy viết chậm chậm cho con đọc nghe.

Ôi! Nếu các con trước biết thương yêu nhau dường này thì đâu có đến mang tội Ngọc Hư bị nạn quý khảo. Thầy đã đòi phen dạy dỗ, các con chẳng chút đoái hoài. Đứa trắng đứa đen, mất tình hòa khí.

Một khối đức tin Thầy nhọc công nhồi nắn đã rã rời ra. Thầy tưởng chẳng cần nói, các con cũng hiểu rõ sự đau thảm của Thầy là dường nào, thì cũng vì các con mà Ngọc Hư Cung náo động, nổi Bảo Đạo kiện thưa, nổi Diêu Trì binh vực.

Kẻ thì trách Thầy quá yêu tha thứ, người trách Thầy rộng mở như quyền. Thầy đứng giữa một mình, đôi vai nghiêng gánh vác. Thầy chỉ mong một điều, dầu phải thế nào, miễn Thánh đức các con đặng vẹn giữ thì là thỏa nguyện.

Thầy đoái lại thì chỉ thấy các con quên Thầy mà thôi. Tội nghiệp cho cái thân già nầy, cầm quyền Thế giới Càn khôn mà làm gì đến đổi nắm tay con cái dắt dìu chưa

đủ sức, lại phải chịu cho nó phụ rầy, phản loạn lại thế này. Thầy lại buộc phải nhìn nhận các điều phân định của Ngọc Hư Cung giữa Đại hội.

Rồi đây Thầy phải giảng cơ chịu tội trước mặt hơn loại nữa. Thẹn thùa nhục nhã ấy vì đâu?

Thì cũng vì thương các con đó. Nếu Thầy có xác thật như các con thì biết bao phen Thầy đã ném cây Càn Thiêng liêng và bứt đứt trái tim yêu dấu của Thầy mà quăng đi luôn thể.

Thầy chẳng nở nói nhiều, cực vì phải dạy nên mới cạn tỏ tâm tình, các con nên thương Thầy và hằng tưởng danh Đạo mà giữ gìn tánh đức.

Thầy đã lập ngôi của các con rồi, các con nên gắng chí giúp Thầy lập vị cho các con luôn thể.

Thầy thấy Diêu Trì Cung theo xem sóc các con, Thầy thêm an dạ.

Cư, Tắc! Hai con đánh dây thép cho *Trung* và kêu mấy em con Hiệp Thiên Đài cho đủ mặt ngày 27 An Nam, Thầy giảng cơ dạy việc nghe...

Cười... Thầy không thể ở lâu đặng dạy việc riêng từ đũa, các con đừng phiền nghe.

Thầy ban ơn các con.

THẮNG.

■ TNCT. BP. 46-48

99. Ngày 3-3-1929 (âl 22-1-Kỷ Ty).
 Phò loan: Hộ Pháp – Thượng Phẩm.

TRẦN VĂN XƯƠNG

Có *Tôn Sơn Chơn Nhơn* xin ra mắt.

TÔN SƠN

Xin kính lời thăm Thiên Tôn và Đại Tiên.

Bần đạo làm phiền lòng, xin tha thứ.

Vì chút trách nhiệm, chư Tôn Trấn Kim Biên lại bị lăm điều khổ hạnh, nên đến cầu nhị vị Đại Thiên phong đoái đến Chánh giáo, kiếm phương chước làm cho nền Đạo đặng trong ấm thì ngoài mới êm.

Khi mở Đạo nơi ấy thì Hộ Pháp có lòng chiếu cố, hằng hứa rằng về Tòa Thánh thì liệu lượng cùng Hội Thánh mà giúp kẻ cô thế truyền Đạo tha phương. Lại bị cường quyền áp chế từ thủ.

Bần đạo như Hộ Pháp, vì đa lo mà đã quên lời hứa. Tỷ như Tiếp Đạo một mình cô cút tại xứ người, hành chánh cam go chẳng xiết.

Chức sắc Cửu Trùng Đài nơi ấy bị thâm nhiễm một bệnh với kẻ nơi đây, không có tuân luật lệ làm cho Tiếp Đạo khổ hạnh muôn phần. Tuy vậy, bề ngoài không lẽ phản nghịch, chớ bề trong dường như bất phục. Trong không người chưởng quản, ngoài nhiều kẻ nghịch thù, thì thế nào làm an phận cho đặng.

Đạo nơi Hiệp Thiên Đài, mà Hiệp Thiên Đài lại giận lấy, đành biếm quyền mình thì Đạo nơi nào vậy?

Ôi! Bần đạo thiết tưởng, Ngoại Giáo phạm đến Chơn

Đạo là vì Hiệp Thiên Đài trống cửa cho kẻ nghịch vào, nên mới loạn lạc đường ấy.

Kim Biên vì biết thân hèn yếu nên Bản đạo buộc nhật luật lệnh. Thiên Tôn và Đại Tiên cũng nên thừa dịp nắm chặt quyền hành và hiệp phù chung trí cùng Cửu Trùng Đài đương cơn họ cầu khẩn đặng điều đình sự xuất dương của Đạo.

Bản đạo chỉ khẩn dạ cầu hòa, xin nhị vị nghĩ tình mà nhậm giáng.

Hộ Pháp, xin nhớ phận của Chức sắc Kim Biên kéo tội nghiệp.

Bản đạo xin kiếu.

THẮNG.

■ TNR

100. Ngày 9-3-1929 (âl 28-1-Kỷ Tỵ).

Thảo Xá Hiến Cung.

Phò loan: Bảo Pháp – Hiến Pháp.

DIÊU TRÌ THẮT NƯƠNG

Hỷ chư Đạo huynh, Đạo tỷ.

Đại hỷ, phát đại tiểu!

Anh *Cư* và Anh *Tắc* lại gần, Em xin thưa ít lời riêng.

Mấy năm công khó, anh em mình góp nhóm lượm lật được bấy nhiêu Đạo hữu, nay xem dường có vẻ Đạo một ít, lại phải gặp hồi trắc trở, làm cho anh em một lúc bất bình. Một là vì hễ đông hơn số bao nhiêu thì bị lộn xộn bấy nhiêu. Hai là không người bình cán cho đủ tư cách nên mới có rối rắm như vậy.

Nhưng Em xin hỏi mấy anh, Đạo phải vì một việc nhỏ nhen như vậy mà hư hoại chăng?

Cười... Em xin kiếu mấy anh.

Có Thánh Nương Lão Sư đến.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Hỷ chư hiền đồ.

Từ ngày dùng Thánh chất nắn đúc Thánh thể của chư hiền đồ, Tệ Thiếp những mong cho khỏi phụ lòng Thượng Đế. Ngày nay các hiền đồ gặp hồi lập Đạo, phải nên biết cái chức trách của mình đối đãi với Nhơn sanh.

Hôm nay hội diện cũng không ai lạ mặt, chỉ có mấy người mà chư hiền đồ độ dẫn chớ chẳng ai. Vậy thì bề hội diện nhau cũng không chi là quan trọng. Nhưng phận sự của chư hiền đồ là phải hết lòng từ bi mà độ chúng,

và phải giải cho rành cái chức vụ của mỗi đứa, sau này mới thấy sự vinh diệu của nền Đạo mà chư hiền đồ đã hội ý nhau lập thành, chẳng vì việc thường tình đê tiện mà bỏ qua những điều cao trọng.

Đức Chí Tôn đã đem kíp râu chuỗi từ bi mà giao trong tay chư hiền đồ.

Vậy thì phải nhứt niệm từ bi mà làm cho yên trong Đạo.

Tệ Thiếp mong thay.

THĂNG.

■ TNCT. BP. 49-50

101. Ngày 9-3-1929 (âl 28-1-Kỷ Ty).

LINH SƠN THÁNH MẪU

Chào chư Hiền hữu.

Đã đến lúc Cao Đài qui một. Mụ rất hài lòng được thấy tâm hiếu Đạo của môn đệ Cao Đài.

Đây là một sự hiển nhiên của Đức Chí Tôn định đến ngày qui các Đạo hữu hình làm một, rồi cả chúng sanh mới lần lượt đi về Tòa Thánh, là nguồn cội của sanh linh để đem vào một cơ nghiệp mà Đức Đại Từ Bi đã chan rưới, thì có mừng nào hơn.

Lẽ Đạo là rộng đường cứu khổ, mà tiếc thay như sanh còn trong vòng mê muội, không một chút lương tâm tỉnh ngộ để đem thân đến mức đại đồng, nên mới phân biệt Đạo này Đạo khác, sanh ra một trường ngôn luận ở trần gian, để cứu vớt Nguyên Nhân còn chìm đắm nơi thế trần với nẻo lợi đường danh.

Họ đâu rõ Tam Kỳ Phổ Độ xuất hiện là chánh tông. Phật giáo đã bế rồi mà lòng còn ôm ấp, nên mới lầm đường, tu hữu công nhưng chánh quả vô thành.

Hỏi thử mấy vị tăng đồ có thấy lý cao siêu chưa mà dám đảm đương hành khát như Đức Thích Ca buổi nọ thì vô hiệu cũng đáng thương, nên hôm nay, Đức Chí Tôn mới cho Cao Đài gom về một mối hầu đem con cái của Ngài về Hư Vô đặng hưởng trong nguơn hội là thất ức niên, mới sẽ cho tái kiếp.

Còn hiện giờ này, nếu ai chẳng trọn tâm về Đạo thì dầu có về Thiên cảnh, cũng phải tái trần, mong lập thêm âm chất. Cười...

Mụ ban ơn cho chữ Hiền và xin có lời nhắn nhủ với
Đức Ngự Mã Thiên Quân và Hội Thánh:
Mụ cảm tình chẳng khi nào quên.

THĂNG.

■ TNR

102. Ngày 9-3-1929 (âl 28-1-Kỷ Ty).

Phò loan: Hộ Pháp – Thượng Phẩm

(Thánh Huấn giảng hòa đôi bên: HTĐ & CTĐ)

THẦY

Các con,

Chẳng thể nào các con làm theo Thánh ý của Thầy muốn há! Cười...

Các con chung hiệp nhau là đủ sở vọng của Thầy rồi. Thầy chỉ vui đặng thấy các con biết yêu thương nhau trong Thánh đức của Thầy.

Thầy cầu cho các con biết chung hiệp nhau, vì nhờ sự chung hiệp nhau, các con có thể giúp Thầy chống chỏi cùng Tà quyền đặng khởi thất phép công bình thiêng liêng, lại sửa Thiên cơ mà lập thành Chơn Đạo.

Thầy hằng nói cùng các con rằng: Các con là hình thể Thầy trong lúc Tam Kỳ Phổ Độ nầy. Nếu các con chia lìa, nghịch lẫn nhau thì chẳng khác nào các con đành chặt tay chơn thân thể Thầy, song lẽ nào các con lại ghét tẩm thân già nầy mà đành lòng đường ấy sao? Cười...

Ngày nay Thầy đã đến cầu khẩn xin thương Thầy để cho thân già nầy đặng toàn vẹn, đặng đủ sức dìu dắt các con và lập cựu vị cho mỗi đứa đặng thỏa mãn, thì các con mới mong độ tận cửu nhị Nguyên Nhơn đương bị trăm luân nơi khổ hải.

Thầy cũng vậy, và các con cũng vậy, trót đã nạp ngôn cùng Ngọc Hư Cung, các con đã ra tình nguyện, Thầy đã lập Nhơn quyền, đóng cửa U Minh, lấy Luân hồi thay Bạch Ngọc. Nếu chẳng nên nên Đạo thì cửa đọa khó thoát thân, các con cũng nên đoái đến quyền Chí

Tôn của Thầy hữu dụng mà nâng đỡ nó, đặng Thầy có phương binh vực che chở các con.

Ôi! Chẳng phải Thầy sợ chi mà tiếc quyền hành để đày đọa các con Thầy, song chỉ e Thầy đến trần rồi, thì các con lại trở nên cô cút, chẳng ai thương các con cho bằng Thầy mà bảo hộ độ rỗi các con đặng. Các con khá ghi lòng những lời thiết yếu của Thầy đây và giảm lòng tranh đấu.

Cư, con mệt há! *Hậu* vô thể cho anh con.

Thầy tiếp. Thầy thường thấy các con giận lẫn nhau, Thầy đòi phen bắt tức cười. Phần nhiều các con còn phạm tánh, chẳng xét nét cho đến cùng đặng để lòng thương nhau hầu tha thứ cho nhau.

Cũng có nhiều đứa vì hờn riêng mà gây nên ác cảm, nhưng nhiều hơn hết là kẻ vì Đạo mà tìm chước phạm đặng tính răn nhau, nào dè những sự toan tính ấy làm binh khí cho Tà quyền, trở lại hại bản mà không hay.

Trung, con chẳng lẽ không nhìn điều ấy là sự thật mà không tha thứ cho nhau.

Cư, Tắc, hai con chẳng lẽ không đủ đức tánh đặng xét công người mà rộng lòng dung dưỡng.

Thầy rõ lòng mỗi đứa, chỉ vì lầm lạc mà ra mịch bụng nhau. *Thầy xin các con từ đây, hễ đứa nào phạm tội chẳng biết thương yêu các con thì các con cứ đổ tội cho Thầy, là vì đỡ dạy, mọi việc tại Thầy. Các con bị thiên hạ thù oán cũng vì Thầy. Các con bị khổ hạnh cũng vì Thầy. Các con chịu cùng Thầy thì Thầy cũng chịu cùng các con. Các con chẳng bỏ Thầy thì Thầy cũng chẳng bỏ các con.*

Các con có tin lời Thầy chẳng? Cười...

Hay là các con thấy Thầy vô hình mà coi Thầy như

không có mắt. Hại thay cho những đứa ấy! Vô phúc thay cho những đứa ấy! vì chẳng còn trông mong thấy Bạch Ngọc Kinh đặng nữa.

Thầy là thương yêu, mà kẻ nào ghét thương yêu là kẻ chẳng hề đặng ra khỏi cửa Luân hồi.

Vậy các con phải học biết thương yêu như Thầy đã thương yêu các con thì chẳng buổi nào biết hờn giận cho đặng.

Sự thương yêu là chìa khóa mở Tam thập lục Thiên, Cực Lạc Thế Giới và Bạch Ngọc Kinh.

Nếu các con không biết thương yêu thì cơ đạt đạo cũng đừng mong nắm đặng.

Thầy mới hỏi các con, từ đây biết thương yêu nhau chẳng? Nói thử.

Trung bạch:

– *Trung*, cả Hiệp Thiên Đài đều trách con, Bảo Đạo có để lời tại Ngọc Hư Cung rằng, con quá nghe *Lịch* mà sanh mưu phản bạn. Thầy tưởng có như vậy, có phải?

Trung bạch:

– *Phải*. Thầy cảm ơn con, nhưng mọi điều con làm cũng nên xét nét trước. Thầy dạy con, thà là con mịch lòng một đứa mà đặng bụng muôn người. Thầy chỉ xin con lấy chơn tâm mà định đoạt. Các địa vị yếu trọng nơi thế này chỉ hướng về sự công bình. *Nếu dưới mắt các con còn thấy một điều chẳng công thì là Đạo chưa thành.*

Bảo Đạo kiện rằng: Cửu Trùng Đài đoạt hết quyền Hiệp Thiên Đài, và Thầy để cho phạm Pháp Chánh Truyền, có vậy há?

Trung bạch:

– Thầy cho lắm lỗi, nhưng Thầy chẳng hề cho làm sỉ nhục cho nhau. Thầy chẳng phương binh vực Cửu Trùng Đài vì sự đem trọn Hiệp Thiên Đài ra xử đoán trước mặt tín đồ và chê bai chức phận đến đổi cấm kêu Hộ Pháp, Thượng Phẩm, có phải vậy há?

Trung bạch:

Cười... Không phải tội con, song cũng vì con yếu tính, có phải à?

Trung bạch:

– Con biết Thượng Phẩm là chi chưa? *Tắc* có nói rồi há?

Trung bạch:

– *Tắc* ngu lắm! Con tiếc từ điều với mấy anh con. Thầy dạy con để làm gì hử?

Tắc bạch:

– Phải, nhưng mà con nói với *Trung* có hiểu trước chớ?

Trung bạch:

– Không con. Thầy nhớ khi hai con nói với nhau lúc *Tắc* đi Nam Vang về tại nhà con thì phải? Thầy giận nhiều đũa hiểu biết Pháp Chánh Truyền song làm bộ như chẳng biết. Thầy hỏi vì đâu các con chê rằng Thánh Ngôn Thầy nói Thượng Phẩm đối quyền Chưởng Pháp là giả dối hử?

Bảo Đạo kiện rằng: Cửu Trùng Đài coi Hiệp Thiên Đài như trẻ bé phò loan, có à?

Trung bạch:

– Thầy thấy hết con ôi! Những điều con giúp nên cho Đạo, công không phải nhỏ, mà những điều con làm lỡ

hại Đạo, tội cũng chẳng phải vừa. Cười.. Hễ nặng gánh thì đổ nhiều, thế thường hằng có vậy. Thầy chẳng trách cú chi con, ấy là cũng tại Thầy dở dạy. Đứa biết chẳng nhắc đứa dốt, đứa trí sợ sút đứa ngu, ấy là có hại Đạo.

Thầy chỉ nói lại cho các con biết đề phòng kẻo sau còn rối rắm cho Đạo nữa. Từ đây, quyền ai nấy giữ, đôi bên lập hiến cho nhau.

Tắc, con cũng nên nói giùm phận sự quyền hành của cả Chức sắc Cửu Trùng Đài cho phân minh, y như Thầy đã dạy con, đừng thêm đừng bớt.

Chức sắc Cửu Trùng Đài có nhiều đứa phải phạm quyền Hiệp Thiên Đài. Đạo mới hoàn toàn đặng, Hiệp Thiên Đài cũng nên nhượng quyền mấy anh các con đôi chút.

Trung, con nhớ lời Thái Bạch đã dặn phải phân quyền. Tỷ như Chức sắc trách con độc chiếm quyền Đạo với Chánh phủ. Nếu chúng nó không bằng lòng, con liệu lượng với chúng nó thế nào?

Quyền lực của mỗi đứa phải cho phân minh thì là trên thuận dưới hòa, lập nên trật tự.

Thầy dặn: Từ đây, thượng hạ phải phân minh, ai phạm trật tự thì các con trục xuất. Lễ là vẻ của Thế đạo, nếu không Lễ là không Đạo, nghe à.

Trung, Thầy nhận tất con về sự chọn lựa lọc lựa Chức sắc. Thầy khen con đó, song con cũng nên dạy chúng nó trước 6 tháng rồi mới ban hành. Đứa nào bất lực, cứ việc ngưng chức đặng nó ráng học hành, chờ thi đậu mới cho phục chức. Còn những đứa biếng nhác thì cứ bôi tên. Thái Bạch rầy lắm, con ơi!

Trung bạch:

– Ủ, con cũng nên hỏi lại. Còn về sự con tính toán riêng đó cũng cũng nên hỏi ý nó định làm sao? Như nó không vừa lòng, con quyền biến đặng binh vực mấy em con với nghe.

Ca, con đừng nghi chi hết. Chúc Phối Sư của con vốn của Thầy phong. Thái Bạch đã nhìn nhận giao trách nhiệm nặng nề cho con gánh vác đó. Con là đứa Thái Bạch khen là đúng đó.

Trung, con đủ khôn ngoan lập phương hòa nhã thế nào cũng để dạ thương mấy em con. Thầy phú thác chúng nó cho con đó.

Cử, Hiếu, hai con về Tòa Thánh nghe.

Trung, con cũng nên tính cho gấp đặng về nữa, nghe con. Phải làm thế nào rửa thẹn cho mấy em con Hiệp Thiên Đài nghe. Ngày về của chúng nó phải cho long trọng, kéo nó để lòng phiền, phạm tội Ngọc Hư, tội nghiệp nghe.

Thầy khuyên con điều đình cho thuận dưới hòa trên thì mới yên nền Đạo đặng. Nghe à.

Các con khá tuân mạng.

THĂNG.

■ TNCT. BP. 51-59

103. Ngày 24-3-1929 (âl 14-2-Kỷ Ty).

Bài giảng chữ HÒA trong lý nhạc của Đức Chí Tôn

THẦY

Thầy mừng các con.

Từ ngày Thầy hứa cùng các con rằng: Thầy cho bài giảng HÒA thì các con có lòng mong mỏi, nhưng kẻ phò loan chẳng đặng trọn thân. Nay Thầy cho lần lần vấn đề, về câu trường nhạc dĩ vi lạc... nghe các con.

*Đêm thanh vắng lên dây trỗi nhịp,
 Khai năm âm cho hiệp cùng nhau.
 Chớ phân tiếng Thổ tiếng Bào,
 Thạch Kim với Mộc hòa vào mới vui.
 Giữ tư trước thêm mùi du thủy,
 Cách sơn xuyên hòa mỹ nương nhau.
 Xưa kia đều khách Thiên Tào,
 Nay đây cảnh tục tranh cao lợi quyền.
 Quyền chi đó, tiền duyên đành mất,
 Lợi gì đâu mà thất đạo tâm.
 Chẳng so như bực thú cầm,
 Hồ bi thố tử, nghĩ thâm thương nhau.
 Vì thương thế, xuống trần dạy bảo,
 Dẫn các con huần đạo cứu ngôi.
 Than ôi! Thế tục suy tối,
 Đường Tiên thì lánh, ưa mùi vinh hoa.
 Hoa ấy rụng, tòng già chẳng rụng,
 Vinh nợ mòn, bá chợt màu tươi.
 Sầu than gẫm lại buồn cười,
 Chê người đạo đức, khoe người đai cân.*

Cân ấy tội cõi trần là khổ,
Đai kia là hình nội Phong Đô.
Khuyên con khá lánh mê đồ,
Cùng nhau dìu dắt giảng phô việc lành.
Dạy cả thầy nhưn sanh tỉnh tánh,
Lấy từ bi mà lánh sân si.
Toan lo cho Đạo kịp thì,
Đỡ nâng nhưn loại chung qui một trường.
Trong tám tiếng phân tường giai cấp,
Giọng Cung Thương cao thấp tùy nhau.
Giốc Chủ Vũ hiệp thanh tao,
Lục căn Lục lý phân sao cho đều.

(Trích Tài liệu Ban Nhạc của Nhạc Sư Trần Thiện Niệm)

104. Tòa Thánh, 17-4-1929 (âl 8-3-Kỷ Tỵ), giờ Tý
 Phò loan: Hộ Pháp – Bảo Pháp

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ LÝ GIÁO TÔNG

Chào chư Đạo hữu,

Hộ Pháp! Hiền hữu nói lại cùng chư Chức sắc Cửu Trùng Đài rằng: Lão có gặp *Cao Thượng Phẩm* trước Linh Tiêu Điện, nhưng người mắc lo kiến diện nên chưa nói chi đặng với Lão hết. Vậy đợi trong vài ba tuần nữa, Lão sẽ phán định.¹

Hương Thanh, Hiền muội đặng lên nghe Lão dạy mà thôi. Lão đợi.

Chào Hiền muội, Thượng Phẩm xin tha thứ lỗi Nữ phái, nhưng Lão chẳng trợn nhận. Lão phạt cả Chức sắc Nữ phái một tuần cấm phòng, Hiền muội thì Lão biếm quở, vì không lo dạy dỗ điều đình, song cho thăng **Chánh Phối Sư** cho có quyền sửa trị Nữ phái, nhưng buộc phải tùng lệnh Đầu Sư.

Hương Hiếu, Lão để lời chia buồn sót thảm cùng Hiền muội đó. Cái sự hằng sống chẳng phải tại thế này, xin Hiền muội khá nhớ.

THẮNG.

■ (ĐS.1.77)

¹ Đức Cao Thượng Phẩm dâng Tiên ngày 1-3-Kỷ Tỵ. Chiều 7-3-Kỷ Tỵ thì an táng, liên đài nhập bửu tháp xong, kể khuya giờ Tý cầu cơ, Đức Lý giảng cho bài Thánh giáo này.

105. Ngày 18-4-1929 (âl 9-3-Kỷ Tỵ)

THẦY

Các con, Cười...

Ây! Cũng tại Thầy mà các con lộn xộn cùng nhau nữa há?

Cười... *Thơ!* Con cũng phải mà *Bính* cũng phải, lỗi ấy nơi Thầy.

Bính! Chớ chi con lấy 5 lần 9 thì con đã trúng rồi đó, con lại sợ thằng *Sang* đứng cận đường, song cũng còn xa đó con, không hề gì.

Hai con muốn đem vào cây ba nhánh một chút nữa càng tốt, nhưng đã lỡ rồi, cứ để vậy.

Tương! Thầy dặn con như có thể ngày mùng 8 tháng tới, về Tòa Thánh Thầy dạy việc nghe.

Lịch! Con từ đây phải ở Tòa Thánh nghe.

Thơ! Phải cầu Thái Bạch, nhứt là phải có Chức sắc Cửu Trùng Đài cho nó phán dạy, nghe con.

THĂNG.

■ ĐS. I. 77

106. Ngày 6-5-1929 (âl 27-3-Kỷ Ty).
 Phò loan: Thượng Sanh – Bảo Văn PQ

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Hỷ chư Đạo hữu. Xin mời Hương Thanh.

Em! Chị mừng Em được Đức Chí Tôn ban quyền lớn lao đặng chế sửa Nữ phái. Trách nhiệm tuy nặng nề, nhưng Em hãy gắng công mà điều đình cho Nữ phái được có trật tự thì về Đạo mới hoàn toàn.

Những điều rối rắm, bất bình đã xảy ra trong Đạo đều do nơi Nữ phái mà ra. Vậy nếu Em hết lòng vì nền Đạo thì mai sau sự thanh hành tấn hóa của Đạo mới mong phát khởi được.

Em an lòng, Thái Thơ Thanh vì lao tâm nhọc thể mà gây nên căn bệnh, chớ chẳng có điều chi trọng hệ lắm! An dưỡng ít lâu thì tai nạn qua.

Em dâng cho Chị nửa chén nước đặng Chị trấn bùa định tâm cho. Em cho bạn Em uống, rồi lấy ba chữ huyền vi của Em, họa trấn trên đầu và hai bên mình: THÁI trên đầu, BẠCH bên hữu, NGỌC bên tả. Trấn bằng cây nhang thì đủ. Ấy là ba chữ lựa lấy theo điệu chiếc của ngôi THÁI CỰC, BẠCH NGỌC KINH và NGỌC HƯ CUNG, chớ chẳng chi, mà phải chính mình Em dùng mà thôi. Chuyện nhà chẳng chi xao xuyên. Em an tâm.

■ TNR

107. Ngày 8-5-1929 (âl 29-3-Kỷ Ty).
Phò loan: Bảo Pháp – Hiến Pháp.

CAO THƯỢNG PHẨM

CAO thâm là chí khách non Bông,
THƯỢNG đạt huyền vi trí mới thông.
PHẨM Phật tước Trời dành để sẵn,
Vị nhau chưa dễ giúp nên công.

Thần hai em chưa quen nên còn bợ ngợ.

Hậu hỏi: – Câu “*Tây phang mộng nhứt điểm tinh.*”

– Cười... Ngã giả ngã dã. Nhon dịp mộng Chơn-Linh bèn đến tiếp chuyện mà hai em không hiểu đó. Nay đã hiểu há?

– Xin giải nghĩa câu ấy.

– Tây phang mộng trung du, quang minh thị nhứt điểm tinh. Biết há?

– Phải nhờ điểm tinh mà đến nói với hai em chơi. Ấy cũng là chuyện chơi của anh em mình đó vậy.....

Cười... Địa vị không phải mong mà đặng, cũng không phải chê mà mất. Phải hiểu trách nhiệm của mình sanh ở đời tạm nầy, phải thế nào, rồi địa vị cũng có sẵn dành, hiểu à.

Tôi không tiện ở lâu, xin để khi khác về hầu chuyện.

THĂNG.

■ TNCT. BP. 59

108. Ngày 21-6-1929 (âl 15-5-Kỷ Tỵ).

THẦY

Các con,

– Mỹ Ngọc, biểu đọc trọn các Nghi Tiết về Lễ Nhạc cho Thầy nghe.

– Thâu, đọc đến điều cần thiết.

Đọc về Nghi Tiết sắp Lễ thôi, là cách chuyên chế riêng, con liệu thế nào phương tiện thì làm.

(Thâu đọc Nghi Tiết đến câu: “*Nội nghi Ngoại nghi tựu vị.*”)

Mỹ Ngọc:

– Bạch Thầy, về Bảy cái ngai Nhơn đạo, Chương Pháp và Đầu Sư đặng ngôi chảng?

– Cười... Bảy ngai ấy, Thầy lập ra là chỉ để cho mỗi Chức sắc lớn biết ngôi vị của mình nơi Bửu điện, kể theo Thầy, Tam Trấn, cùng chư Tiên, Thánh nhập về Tam Kỳ Phổ Độ mà thôi. Lúc hành lễ, nếu chúng nó ngôi đối diện với các môn đệ khác của Thầy mà khứng chịu thành kính chung của nhơn sanh đối với các phẩm vị lớn cao kia thì mất vẻ thành kính của chúng nó.

Chức sắc đặng ngôi ngai riêng của mỗi đứa là lúc nào có hội Tòa Tam Giáo phân xử các Đạo hữu của chúng nó mà thôi.

Thâu, đọc tiếp mấy bài Kinh.

– Mấy bài *Tịnh Tâm*, *Tịnh Khẩu* chảng nên đem vô Nghi Tiết cho đồng nhi đọc, dầu nơi các Thánh Thất cũng vậy, con nên nhớ nghe.

Thâu đọc đến mấy bài Dâng Tam Bửu.

Mỹ Ngọc bạch: ... (về mấy bài Dâng Tam Bửu cũ).

– Về mấy bài ấy, thiếu tư cách vì lập đi lập lại hoài. Thầy chẳng nói chi đến tư cách những câu văn chẳng đặng tỏ dạ kính thành. Quan Âm Phật Nữ và Quan Thánh Đế muốn sửa cho các con, nhưng Lý Đại Tiên chẳng khứng và chẳng vụng tất đến.

Thầy lấy từ bi sửa cải câu văn cho có vẻ kính thành và biểu các Anh lớn con ráng giúp Thầy làm cho nền Đạo được hòa bình, êm thuận thì Lý Bạch mới giảm nợ mà khứng cho các con kính điển khác.

BÀI DÂNG HOA

*Từ Bi giá ngự rạng môn Thiên,
Đệ tử mừng nay hữu huệ duyên.
Năm sắc hoa tươi xin kính lễ,
Cúi mong Thượng Đế rưới ân Thiên.*

BÀI DÂNG RƯỢU

*Thiên ân huệ chiếu giáng Thiên minh,
Thành kính Trường Xuân chúc tửu quỳnh.
Lạc hứng khấu cung giai miễn lễ,
Thoát tai bá tánh ngưỡng ân sinh.*

BÀI DÂNG TRÀ

*Mai xuân nguyệt cúc vị trà hương,
Kính lễ thành tâm hiến bửu tương.
Ngưỡng vọng Từ Bi gia tế phước,
Khai minh Đại Đạo hộ thanh bường.*

Mỹ Ngọc, Thầy giúp con lập lễ, cũng như Thầy giúp cho Hộ Pháp lập Pháp Chánh Truyền.

Con cứ giao cho Hộ Pháp, dặn nó giao cho Cửu
Trùng Đài ban hành, chớ nên trễ nãi.

Giao Thánh giáo Thầy cho nó biết.

THĂNG.

■ TNR

109. Ngày 2-11-1929 (âl 2-10-Kỷ Tỵ).

THẦY

Mỹ Ngọc, Hiếu! Các con chớ đem lòng phiền muộn. Ấy là Thiên cơ, nên chẳng thể nào cho mấy con rõ biết trước.

AN được về Thầy, linh hồn trong sạch hơn ai hết. Nó ít quả mà được nhiều căn, nên Thầy khuyên mấy con nên lấp buồn để tiếp lo Đạo. Theo phần đời thì sự sanh ly rất đáng buồn, mà về phần thiêng liêng thì nên mừng giùm cho nó. Nếu để nó nhiễm trần rồi thì công lộc lừa xác thật lại có dễ chi!

Thượng Phẩm được an tâm và mừng rỡ vì đang dùi dặt phách thiêng liêng của nó vào Bạch Ngọc.

Các con ôi! Kẻ trước người sau rồi đây các con cũng kế nhau mà về cùng Thầy hết.

Lấp thăm, ngăn phiền, trông mong nơi ngày hội hiệp cùng nhau mà hưởng cái sống thiêng liêng vô cùng vô tận gần bên Thầy, còn hơn sự sống phù du ở cõi tạm này.

Hiếu! Mẹ con cũng được Thượng Phẩm lo về phần thiêng liêng, chớ nên buồn chi hết. Con nên dần tâm trí, lo trau đạo đức, chờ buổi con gặp được những kẻ yêu mến quý hóa của con.

Thầy hằng lo lắng cho kẻ hết lòng vì đạo đức, các con nên trông mong nơi Thầy.

Thượng Phẩm và “con nó”, tuy đã nơi căn xưa, nhưng đã đặng gặp dịp để hy sinh tánh mạng vì nền Đạo cao thượng ở cõi Nam rất quý hóa thay, há chẳng đặng ngàn năm nêu tiếng sao?

Con nên mừng và gặt lệ phiền đi con. Thầy rất yêu mến con.

Mỹ Ngọc và Sang! Điều Trì Cung còn xin cho hai con phổ độ nữa. Chừng có dịp thì chư Tiên mách, nên để ý. Thầy ban ơn các con.

THĂNG.

■ TNR

110. *Thảo Xá H C, ngày 7-11-1929 (âl 7-10-Kỷ Tỵ).*
Phò loan: Ngươn Ngọc – Huệ Chương
Hầu bút: Nam Đình

CAO THƯỢNG PHẨM

Mừng Anh Ba¹, Cô Tư² và mấy cháu.

(Bà Cư hỏi về việc muốn đem xác của AN³ về Tây Ninh)

– Việc ấy không cần vội tính mà phải hóa ra những lối không hay cho gia đình mình, vì đem xác Tử Kim về là một vấn đề chưa phải dễ mà tức tốc thi hành cho mau như ý muốn được. Vả lại, nhà ta còn kém về tiền bạc, nhứt là Anh Ba và thằng Đức⁴ lắm. Mẹ nó tuy có một ít sức đặng kham lo chuyện ấy, song sao sao cũng có lệnh ta mới thi hành điều nói đó. Muôn việc chi thỉnh thoảng để trí thung dung chỉnh đốn, không nên dục tốc thì bất đạt nghe.

(Mỹ Ngọc tỏ ý muốn thôi làm việc đặng về Tây Ninh, bởi vì bây giờ trong gia quyến không còn ai).

– Tưởng khi Anh cũng rõ ý em lắm, song tiện đây luận về đường đời, em xin chút lời biện bạch cho Anh rõ lại rằng: Cổ ngữ có câu: Phàm như mình là một đấng quần xoa, lúc còn náo nường theo cha mẹ thời tùng quyền cha mẹ, còn khi xuất giá thời tùng ai vậy a Cô Tư?

Bà Cư thưa: – Tùng phu.

– Phu tử rồi tùng ai?

¹ **Anh Ba:** Cao Quỳnh Diêu, anh thứ ba của Ngài Cư.

² **Cô Tư:** Ngài Cư gọi vợ (*Bà Hương Hiếu*) là “*Cô Tư*” hay “*Mẹ nó*”.

³ **AN:** Cao Quỳnh An, hiệu là **Tử Kim**, con của Ngài Cao Quỳnh Cư và Bà Hương Hiếu, mất ở bên nước Pháp.

⁴ **Đức:** Cao Quỳnh Đức, hiệu Ngươn Ngọc, con của Ngài Cao Quỳnh Diêu.

- Thưa, từng tử.
- Rốt cuộc nhi tử?
- Thưa, từng huynh đệ bên chồng.

- Phải! Ấy vậy, Cô Tư nên đem việc nhà mà giao hết cho Anh Ba, vì nhà ta chỉ còn trông mong còn có một mình Anh Ba mà thôi. HUÊ⁵ thì tính chất muôn phần hết kể, chưa rõ nay mai. Vậy tiện đây, trước mặt có Cô Tư, xin Anh lấy lòng mà xưa kia Anh hằng đối đãi tình huyết mạch mà đóa lại phận Cô Tư: chồng mất, con du Tiên, niệm tình cho em gởi việc nhà, đừng nệ công lao mà hiệp với Hộ Pháp, điều đình giùm việc nhà của em. Anh và Cô Tư nên thuật lại mấy lời tư tổ của em cho Hộ Pháp rõ.

(Bà Cư hỏi về việc làm Tuần Cửu cho An hay cúng kiếng?)

- Sao lại không? Tử Kim là một vị Phật Tây phương, vì đường Đạo và đường đời lâm phạm giải ách, nhưng không may sớm nhẹ chơn lui về quê cũ. Vậy mẹ nó nên giữ lời tôi mà làm Cửu cho nó.

(Bà Cư thưa: Không biết là tại nơi Đức Chí Tôn sắp đặt như vậy đặng cho AN bỏ xác bên ấy hay sao?)

- Cười... Phạm quá vậy! Tôi hằng lúc tại trần khuyên dỗ mẹ nó hoài rằng: không nên thấy vậy mà độ vậy, bởi lúc Tử Kim lâm phạm, Thiên thơ ghi căn số, nên ngày hôm nay Đạo chưa hoàn toàn mà khiến bủa chông gai, gập ghình không tiện đưa gót ngọc, là bởi Thiên cơ sắp đặt cho Tử Kim sang qua xứ người, nếm đủ mùi ngọt bùi cay đắng thế tình, đời chán, lòng không còn muốn dày vò thân nữa được. Lỗi ấy do tại nơi đâu?

⁵ *Huê*: Em ruột của Ngài Cư.

– Tại Đạo. Nếu Thiên thơ định cho Tử Kim ở tại nhà, muôn việc không cần để ý, ta bà cảnh Bắc sông Nam thời bụi trần lấm vào mình mà không thấu, đến lúc phục hồi ngôi cũ, nợ tiền khiên chưa trả trọn, tất nhiên phải đọa luân hồi, chừ cái ngôi Giáo Tông biết cậy ai còn xứng đáng mà điều quản cho Tam Kỳ Đạo. Thiên cơ định vậy, hiểu vậy, không nên rầu buồn vô ích.

Ta cùng Tử Kim rảnh nợ thế gian, thời Cô Tư vững lòng trau mình giới tánh, hiến thân cho Đạo là một phương rất diệu mầu. Tuân lấy.

THĂNG.

■ TNR

111. Ngày 15-11-1929 (âl 15-10-Kỷ Ty).
Thảo Xá Hiên Cung.

LỤC NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

Em xin chào mấy chị.

Cười... Hèn lâu, Em ao ước sao đặng hội hiệp cùng mấy chị cho thân mật tâm tình, nhưng không phương chi đặng.

Nay nhờ Hương Hiếu Đại tỷ và Hộ Pháp Nhị ca khẩn đảo Điều Trì huấn độ Nữ nhi, Em lãnh lệnh Thầy Em là Kim Mẫu Nương Nương mong đến tỏ tường Thánh giáo.

Em chủ tính là nâng đỡ trí thức tinh thần của Nữ phái lên cao cho vừa cùng Nam phái. Em ước ao sao cho mấy chị đặng vậy là thỏa nguyện. Cười...

Trước khi giảng dạy điều vô vi bất kiến, Em khởi giải phẩm vị Nam Nữ nơi trần hoàn nầy, bởi đâu mà phân biệt? Cũng vì phân biệt ấy mà đè nén, nghịch nhau, làm cho Cơ Trời ra đời đổi.

Nam Nữ vốn tương thân mà không tương ý, là tại nơi nào? Thì cũng tại học thức bất đồng, tinh thần bất ngộ. Cơ tạo thế do đó mà gây ra toàn nhơn loại. Không đồng tâm đồng chí thì là phân biệt sang hèn, làm cho cơ đời ra nghịch bởi đó.

Nam là chi? Nữ là chi? Nam Nữ trước thiêng liêng vốn không phân biệt, chỉ tại mang lấy cốt phàm. Vậy thì Nam có thể là Nữ, mà Nữ có thể là Nam. Tâm thần đồng phẩm hạnh mới phải.

Em tử như ở cõi thiêng liêng, đời hằng biết danh hơn hết là Từ Hàng Bồ Tát, trước vẫn là Nam, sau hóa

ra Nữ. Vậy Nữ với Nam vốn một phẩm quyền. Nam dường nào thì Nữ cũng đối quyền. Duyên phận ấy tại quyền mình lập vững.

Mong sao cho mấy chị hiểu thấu giá trị của mình, đừng để cho người khinh, cam hổ phận.

Từ đây, Diêu Trì Cung chung lo lập phận cho mỗi người, chỉ xin mấy chị một điều là làm thế nào cho ra xứng giá.

Ngày mùng 1 tới, có Thầy Em giảng cơ cho Pháp hiệu. Vậy thì đợi lệnh ấy, rồi các Em sẽ lo dạy dỗ. An lòng chờ đợi, đừng đem dạ mờ hồ làm thất Thánh truyền rất uống.

Khá nhớ lời Em.

THẮNG.

■ TNR

112. Sài Gòn, ngày 16-11-1929 (âl 16-10-Kỷ Tỵ).

THẦY

Các con,

Cũng giờ này, nhiều đứa đang gọi óc khêu tâm đặng tìm phương hay nghiên cứu nền Đạo, mà cũng giờ này nhiều đứa bị hơi tà, đem trí não chung nhau mà làm cho nền Đạo tiêu tàn rời rã.

Đạo thành chẳng? Đạo suy bại chẳng?

Thiên cơ, thương hại cho các con mà không thể cạn giải. Thầy đã tiên tri và cho mỗi đứa biết rằng, tà quái xông nhập mà dẫn các con cho lạc đường sai bước, mà nhiều đứa không để lòng, bị dụng tánh tự cao mà ngày nay nền Đạo ra như thế.

Bịnh Đạo ngật như mây treo dưới gió, bọt nổi trên dòng, đông đến nước tuôn thì phải tiêu tan rời rã.

Đứa thì Tiên nầy, Thánh nọ, đứa thì động cũ ngôi xưa, biết được rồi thì hiu hiu tự đắc, chỉ dòm nơi mình, quên cả sanh chúng, bảo sao tà quái chẳng thừa hư phá hoại.

Nên biết rằng, hễ xuất trường công quả thì cái đọa luân hồi kia chẳng thoát được, lựa gì ngôi tốt phẩm cao. Con yêu dấu của Thầy vì đó mà chẳng biết bao nhiêu đọa lạc.

Khốn thay! Quyển Chí Tôn khó sửa cải được.

Các con dòm tình hình Đạo đó thì biết, lo thế nào độ rồi sanh linh, lập thành nẻo chánh cho chúng nó nhờ, còn những đứa đã vào tay Quý vương rồi nên đành liều bỏ.

Các con nên bỏ, đừng nhắc mình là Chơn-Linh cao

thượng, nên dụng khiêm từ, coi mình như một thân phàm thường bực như ai kia, rồi kẻ trí đũa công, rắng độ lẫn sanh chúng.

Thầy cho các con tự liệu, làm điều chi hợp với Đạo và đời mà thi hành trách nhiệm. Các con đã ra công lập vị cho quần sanh mà bị nhục, bị thái cũng nơi quần sanh. Nhớ lấy mà tránh lối sau này, bỏ tự cao, dùng bình đẳng, hiệp nhân tâm, hòa thế đạo, tạo đoàn thể, gây bác ái, nâng phong hóa, cải hủ bại, giới trí hay, diu bước lạc, ấy là những phương hay gìn Đạo đó.

Có nên giận ai chẳng? Quên giận, bỏ hờn, thương hại chúng nó nghe. Nếu dự vào nữa thì lạc luôn. Phải tìm đường lo để rồi sau trì níu đem chúng nó lại nẻo ngay mới đặng cho.

Các con hiểu Thầy à!

Hộ! Con gấp chi, đợi an bầy thì Thầy sai chư Tiên cho chi cũng được.

Thầy nhắc lại các con nữa rằng: NHẪN, NHẪN, tự khiêm mà làm đạo nghe. Nên biết người hơn biết mình là kẻ trí đó.

Mỹ Ngọc! Phận sự con nơi Tây Ninh là hiếu đạo mà thôi, chớ ham lẫn chi khác nữa.

Bạch:

– Đạo ngày nay đã dường ấy, xin Đức Chí Tôn cho chư Tiên, Thánh hộ trì cho an việc đặng dễ bề tái lập lại.

– Con chớ nhọc lo.

Thầy muốn hai con thừa rảnh độ thêm mấy chỗ có Thánh tâm nhiều, nên cố đến.

Thầy ban ơn cho các con.

THẮNG.

■ TNR

113. *Thảo Xá HC, ngày 1-12-1929 (âl 1-11-Kỷ Ty).*
Phò loan: Thượng Sanh – Bảo Văn PQ.

LÝ THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội. Bình thân.

Nay Lão đến đây, lấy tình Đạo hữu nói chuyện mà thôi, chư Đạo hữu nên suy xét cho cặn kẽ.

Đạo chẳng trọn thành là do nơi người cầm quyền hành chánh, không lấy nét vô tư, tại cũng do nơi Hiệp Thiên Đài gìn giữ chăm nom kèm chế luật đạo để đến đổi kẻ quấy lộng quyền mà cả nền Đạo vào tay tà quái.

Hộ Pháp! Bản đạo tưởng lời nói trên đây không phải quá đáng vậy.

Đức Chí Tôn cũng hằng dạy chư Đạo hữu Hiệp Thiên Đài về khoảng ấy, nhưng vì Hiệp Thiên Đài chưa đủ kẻ đứng chung lo và giúp sức, thế nên phải chịu cô quả mà coi sự thành bại của việc Đạo.

Chư Hiền hữu từ đây nên hiệp trí chung lo mà mở một con đường mới dìu dắt chúng sanh, cái cơ quan ấy chưa chắc chư Đạo hữu sẽ làm đặng trọn, nhưng lần mở bước đầu đi, rồi sẽ có phương hay cho chư Đạo hữu vững bước mà trì kéo những đứa đã quá sa lằm nơi tay tà quái.

Bản đạo đã nói, Đạo phải diệt tận trong một lúc, nên trước đã giao quyền lại cho Tòa Tam Giáo.

Nay cái màn Việt gian ấy đã lộ ra rõ ràng. Ôi! Đạo chết trước tất là Quỷ vương xâm nhập. Cầm cả quyền hành Tổ Đình, hỗn Đạo phưởng phất ngoài muôn dặm, duy còn xác Đạo ngẩn ngơ, như nhà trống bỏ, lũ hoang vào, mặc dầu tung hoành phá nát. Hiệp Thiên Đài khoan

tay chờ coi thành bại há?

Không nên vậy, mà cũng không làm cho trái với tôn chỉ của Đạo, mở con đường mới đây là để phòng, tập thành đảng đạo đức vào cai quản diu dắt mỗi Đạo, người có phẩm cách trong bọn cũ và cải sửa bước đường của chúng nó lại, lánh xa lối kiêu căng, lấy thế cậy quyền mà mua lòng kẻ yếu tánh.

Chư Đạo hữu nên lấy luật Đạo mà bôi xóa tên họ, trục xuất khỏi quyền hành chánh và đồng tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn ban ơn rộng, xin phép hội với Lôi Âm Tự, trục xuất Quỷ vương ra khỏi Tổ đình, đợi cho chư Đạo hữu làm hết phận sự, đến chừng nào chư Đạo hữu không sức kềm chế vững với lũ tà tâm, chừng chúng nó tự quyết không sửa cải, tự đem mình hiến cho tà quái, thì đó là đường cùng của Đạo, đó là ngày những Nguyên Nhân hữu công bỏ xác Đạo lại trọn trong cả 36 động Quỷ vương, lại cũng là ngày cửa Phong đô mở lớn đặng chờ rước kẻ vô đạo. Ta hồ tận chúng sanh!

Tại ai? Tại ai? Chư Đạo hữu cũng khó cải số được. Lời của Bản đạo dặn nói đây là cho chư Đạo hữu gắng tâm mà day trở một lần chót nữa, nếu đặng thành thì đó là một công quả thêm cao, còn chẳng được thì đó là Thiên số vậy.

Bản đạo vì lòng bác ái của chư Đạo hữu và thương mấy triệu sanh linh nên ráng sức tâu rồi cho Thiên thơ đình đãi lại mà chờ công trình của chư Đạo hữu, chớ nên vì khó mà ngán bước đường mà tội nghiệp cho TƯỜNG và TRANG, ráng níu kéo giùm chúng nó nghe!

Bước đã lắm trờ tới rồi, còn lắm kẻ vô đạo yếu trọng trong trách nhiệm của chư Đạo hữu, nhưng Bản

đạo chẳng lẽ cạn chê, để vậy cho có cơ chư Đạo hữu có công trình chút ít.

Hộ Pháp ráng suy xét lời của Bản đạo, sau có chi chi trắc trở thì có Thượng Phẩm giúp lời, đừng nao núng nghe.

Từ đây chớ khiếp nhược nữa, chư Đạo hữu sanh chỉ để hiển mình cho Đạo. Đạo đã nắm nơi tay, há để cho lũ tà tâm nhiễu loạn sao? Nên liệu lấy với hai đứa đó, rồi sau sẽ có phương khác, chớ lo nhọc đến ai nữa.

THẮNG.

► **TÁI CẦU:**

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Thiếp chào chư Hiền đồ.

Thiếp lấy làm hân hạnh đặng hội hiệp cùng chư Hiền đồ Nữ phái.

Thiếp xin để lời căn dặn ráng lấy lòng thành hiệp cùng Thiếp, sửa cơ đời cho khỏi phụ lòng Chí Tôn sở định.

Ôi! Biết bao phen Thiếp khẩn cầu khóc lóc giữa Ngọc Hư Cung xin lập thành Nữ phái.

Chí Tôn buộc sửa cải Thiên thơ, chư Hiền đồ cũng nhớ lời Chí Tôn khi lập Pháp Chánh Truyền Nữ phái, Chí Tôn than rằng, muốn bỏ đi cho đáng, nhưng lòng Từ Phụ cũng chẳng đành.

Thiếp cậy *Quan Âm* thay quyền chưởng quản, nào dè lời từ bi không phương kềm thúc tánh phàm của chư Hiền đồ.

Thiếp chẳng phiền là vì chán hiểu tâm tình mọi bề yếu ớt và chỉ trông mong ngày dài chế cái, nào dè đã bốn năm chầy, phạm tâm chú Hiền đồ vẫn y như trước, làm cho *Quan Âm* buồn lòng cáo thối.

Ồi! Một Đấng Trọn Lành ấy còn cam tâm bỏ lầy, Thiếp mới cậy tay ai?

Thà Thiếp đến chính mình dạy dỗ các con, dầu rủi may, cho đành dạ.

Thiếp dặn *Cửu Nương* và *Thanh Tâm Tài Nữ* thay phiên nhau đem trí thức tinh thần thiêng liêng mà chế vào lòng các con, họa may giảm nặng lần lần tục tánh.

Thiếp cần dạy dỗ thì Thiếp chỉ cầu chú Hiền đồ cũng ráng nghe Thiếp, tùy lòng chẳng ép nài ai làm quá trí, mượn ngòi cơ bút để áng văn chương, tỏ tấm tình thương, chú Hiền đồ để dạ,

Từ đây, Thiếp dùng hiệu **Qui Thiện** mà cho Pháp hiệu **Trường Đạo Diêu Trì**.

Thiếp lại dặn hãy lựa chọn kẻ nào nặng từ bi, bác ái, đạo đức, khiêm cung, mới nặng cho nhập.

Hương Hiếu, con khá nhớ nghe.

Thiếp xin từ giả và cảm tạ chú Hiền đồ nam phái.

Hiền đồ ráng lập công quả thêm cao, có ngày vào Chánh vị nghe.

THẮNG.

■ TNR

114. Ngày 14-12-1929 (âl 14-11-Kỷ Ty).
Thảo Xá Hiên Cung

DIÊU TRÌ CUNG BÁT NƯƠNG HỚN LIÊN BẠCH

Em chào hai anh và mấy chị Nữ phái, chị *Thu Phong* và chị *Quảng Đức*. Em mời mấy chị đứng.

Em rất may mắn đặng mấy chị thương tình, ngặt nỗi nhớ vai tuồng Em phải diễn trong trường Đạo này, là phạm năm bề kích trách thói tệ tánh phàm, e khi có thể mịch nhau. Em xin trước mấy chị rộng tình tha thứ.

Đại tở đọc lớn cho mấy chị nghe.

Chẳng chi là lạ, biết xấu mà chừa, tốt đời mới rạng, có xấu mới rõ giá tốt, có xấu mới biết tốt hay.

Em xin để một bài, mấy chị hằng ngày ráng đọc:

*Yếu điều thuyên quyền đã tiếng rằng,
Những điều tình tệ lánh nên chảng.
CÔNG làm vật dụng đừng thô kệch,
NGÔN thốt lời ra chớ cộc cằn.
DUNG chớ lẫn chông làm mục chị,
HẠNH đừng hiệp trẻ giống bà chần.
Nghe qua đừng đến trên đem dưới,
Tọc mạch thày lay kiếm nói xằng.*

.....

BÁT NƯƠNG

Em chào mấy anh và mấy chị.

Xin đứng dậy.

Thưa anh (*Thượng Trung Nhựt*), Thầy Em có để lời

cám ơn anh (*Cười...*) sắp đặt Nữ phái (*Cười...*).

Nhị Ca, anh có giận thì giận chớ đừng lì lì nặng Thần cơ, Em viết không đặng, Em rầy đa (*Cười...*). Em có nhiều điều nói lắm, liệu lấy (*Cười...*).

Thưa chị *Hương Thanh*,

Em vung mạng lưới Thấy lo về sự khuyết điểm trí thức tinh thần của Nữ phái, còn chị thì lo về phần vật chất tuồng đời. Vậy thì Em sở cậy chị sự hành động làm thế nào cho sự dạy dỗ của mấy Em ra thiết hành thì mới mong cải sửa đặng tà tâm của nhiều kẻ.

Thưa chị, Em chẳng dám nào xin cạn tỏ ra đây nhiều điều ước vọng của Thấy Em và Quan Âm Bồ Tát.

Cả cơ độ tận Nữ phái chỉ xu hướng về trí thức tinh thần. Có đủ trí thức tinh thần mới mong đoạt đặng sự khôn ngoan của cơ Tạo hóa. Đoạt đặng cơ Tạo hóa mới đắc đạo đặng.

Hại thay, Em chưa thấy Nữ phái đặng một người thì mong chi độ rồi.

Thưa chị, xin ráng chung sức nhau, chị phần Đời, các Em phần Đạo, lo liệu nên phương đặng dạy lẫn giùm Nữ phái, kéo Thấy Em và Chí Tôn đã lắm phen buồn thảm.

Chị nương theo Thánh giáo của mấy Em, chẳng khác nào mấy Em nương theo điều dạy răn của chị, nhưng Em xin một điều là, phải khởi tuyển chọn Nữ phái y như lời anh Thượng Phẩm đã chỉ vẽ cho anh Hộ Pháp, nghĩa là các nơi nào chưa lập Nữ phái, chị gia công lo lập cho thành, và lựa người cho đi các nơi quan sát sở hành của Nữ Chức sắc.

Em thưa thiết cùng chị rằng, nhiều kẻ lạm dự Thiên phong mà làm nhục lây toàn Nữ phái.

Thưa anh *Thượng Trung Nhứt* và chị, đã đắc lệnh Chí Tôn rồi, thì từ đây không còn vị nể chi đặng nữa. Nên thì để, hư thì bỏ. Đường ấy mới có phương lập thành Nữ phái. Em nên cho chị hiểu rằng, Nữ phái lập thành, Nam phái chính đốn lại hoàn toàn thì Lý Giáo Tông mới giảm nợ và tái thủ quyền hành.

Em dùng điệu văn Động đình biến hóa mà khởi răn lỗi của đời. Xin mấy chị ngày sau dùng nó mà trách khuyên phái Nữ:

*Trong gia thất điều đình phần Nữ phái,
Điều hư nên trái phải nơi mình,
Sẵn tay nắm mối tơ tình,
Làm nên quân tử phận mình mới an.
Đừng cậy sắc dọc ngang búng rây,
Dầu ngu si cũng ngãi vợ chồng.
Đừng nay khen buổi chề bông,
Đổi thay mái tóc duyên nồng lại quên.
Nương lấy bóng tòng quân mượn tiếng,
Đã đeo mang lấy miếng hồng quần.
Đừng ham mây khóa đánh Thân,
Nhớ cơn lỗi đạo tảo tần mai xưa.
Đặng trí thức phải giữa lòng khách,
Diu dặt nhau chớ nghịch lòng nhau.
Biết tâm biết chí anh hào,
Nữ tâm làm mảnh nhưng bào chở che.
Dầu lời thốt dặt dè từ chuyện,
Mượn đoan trang thay miếng đỉnh chung.
Làm cho sẵn chí anh hùng,
Non sông trở bước ngàn trùng gươm đao.*

*Nghi dung chó mượn màu son phấn,
Để trong gương mà hứng non sông.
Coi như gác tía lầu hồng,
Chẳng phen giữa trận tên đồng không nao.
Có công khéo khá trau nên khéo,
Phen nàng Tô dệt điệu Hôi văn.
Đừng theo tính nét ở Hằng,
Đêm khuya bán nguyệt trốn chồng cung trăng.*

■ TNCT. HH. 192-196

115. Năm 1929 (Âm Năm Kỷ Ty).

Phò loan: Hộ pháp – Bảo Văn PQ

CAO THƯỢNG PHẨM

Em chào *Anh lớn*¹, *Tám*² và Mr. Nghĩa.

Em đến đây ngày nay là bạn của Anh lớn và hai em, chớ không phải với danh Thượng Phẩm.

Em lấy làm mừng cho Anh lớn ngày nay đã hiểu rõ Thánh ý, về làm chủ Tòa Thánh; chớ chi buổi trước Anh tính đặng như vậy thì nên Đạo đâu đến chình nghiêng và Em chắc không đến đổi phạm lệnh mà đắc tội cùng Thầy.

Em xin nói rõ, song Anh lớn chớ phiền, vì mọi sự cũng do Thiên cơ tiền định.

Anh lớn có lúc nghe lời Anh Ngọc (*Ngọc Lịch Nguyệt*) mà nghi hoặc bụng em, làm cho em bị khảo duyệt mà kỳ trung anh đặng phải, còn anh Ngọc lại bị tội tình cớ mà bị quyền Thiên khiến cái phẩm vị cao trọng.

Anh Ngọc³ không rõ giá thì mất vị đã đành, nhưng nhờ công lao Khai Đạo, em không nỡ ngồi ngó cho đành, nên đương liệu phương cầu rỗi. Anh cũng nên thừa dịp răn he ảnh cho biết ăn năn chừa cải.

Xin anh đừng tưởng lầm như em buổi tại thế rằng: Đạo do nơi Anh Ngọc. Muôn việc tại Thầy, anh hỏi “*Thằng Tám*” thì biết.

Em đã dâng sớ xin Đức Lý Giáo Tông ban luật lệnh

¹ *Anh lớn* hay *Anh Cả*: tiếng gọi Ngài Đầu Sư Thượng Trung Nhật.

² *Tám* hay *Thằng Tám*: Đức Cao Thượng Phẩm gọi Đức Phạm Hộ Pháp, bởi vì lúc chưa được Đức Chí Tôn độ, hai Ngài kết nghĩa huynh đệ với nhau, Ngài Cứ lớn tuổi hơn nên làm anh, Ngài Tác làm em và lại thứ tám.

³ *Anh Ngọc*: Ngài Đầu Sư Ngọc Lịch Nguyệt.

cho anh đủ quyền tuyển chọn Chức sắc. Vậy anh cũng nên để ý dè dặt cho lắm mới trừ diệt đặng những kẻ phá Đạo.

Em tưởng Pháp Chánh Truyền để thế ban hành sự cao thượng. Đạo chỉ do nơi đó.

Thầy thì từ bi, đòi phen dung dưỡng, làm cho kẻ đạo đức chịu khổ hạnh trăm bề, nhưng em đã đặng lời hứa của Thầy rằng: Từ đây để trọn quyền cho Đức Lý Giáo Tông định đoạt.

Anh lớn cũng nên hiệp ý cùng “*Thằng Tám*” đặng hành chánh y lệnh dạy của Ngài.

Anh cũng nên để trọn quyền hành sự cho Chánh Phối Sư, đặng nhẹ bớt cái phần trách nhiệm nặng nề đi, đặng anh lo nhiều điều cao thượng của Đạo hơn nữa. Anh nên đem chi về cho thuận Thánh ý Thầy và bớt lo điều gia sự.

Mấy vị Thiên phong vô lực, nhứt là sự ngộ mà nhiều kẻ khác nữa, Đức Lý Giáo Tông sẽ giáng cơ định đoạt.

Xin anh lớn chớ lo, những kẻ phạm tội giải ra Tòa Tam Giáo thì Ngài cũng sẽ quyết định.

Anh *Ngọc* lúc nầy, nếu biết mình, cũng nên ăn nhẫn đợi đôi lúc sẽ hay, miễn đừng gây tội nữa.

Tám! Từ đây em nên nghe lời và bớt tánh nóng nảy đặng giữ phẩm hạnh nghe.

– Anh lớn hỏi chi?

Anh *Cả* trả lời rằng:

– Qua muốn lo lập Phước Thiện Đường để nuôi mấy người đàn bà góa thủ tiết lo tu mà nghèo, lập như nhà kín (*Ermite*) của Gia Tô.

Thầy đã tính trước, bằng chẳng vậy phái Nữ không tu, em tưởng đẹp lòng Thầy lắm.

Anh lo đặng Học đường nữa càng tốt, em tưởng đường này thì bốn đạo ắt đặng ngày ngày nâng cao thêm nữa.

Em rất mừng.

THẮNG.

■ ĐS. I. 80-81

116. Ngày 11-1-1930 (âl 12-12-Kỷ Tỵ).

Thảo Xá Hiên Cung.

Phò loan: Thượng Sanh – Bảo Văn PQ.

THẦY

Các con,

Trung, Trang, có lẽ hai con còn nhớ lời Thầy đã dạy lúc trước về sự ngưng phổ độ để chấn chỉnh nền Đạo đương sắp bị Tà quyền nhiễu loạn. Đã lâu, Thầy để cho hai con tự liệu chung trí với các môn đệ có trách nhiệm xứng đáng hầu lo phương điều chỉnh mối Chánh truyền, nhưng rốt lại rồi cũng chẳng ngó thấy hai con đi tới được bước nào, mà nền Đạo còn biến đổi thêm, nói tắt lại là... truyền Đạo vẫn chơi vơi, chẳng biết ngày nào đấm.

Than ôi! Chẳng có điều nào các con cầu xin nơi Thầy, Thầy chẳng làm vui lòng các con, mà chỉ xin các con một điều là: Chung lưng đầu cột, thương mến dìu dắt nhau đặng làm cho nền Đạo đồ sộ vững bền, mà các con chẳng làm cho Thầy được như ý muốn. Thầy chẳng hiểu tại sao?

Lý Thái Bạch từ quyền cũng vì nơi các con, là vì nếu dụng hình phạt thiêng liêng thì chẳng đành thấy, Chơn-Linh các con xa ngôi phẩm, còn dung dưỡng cho nhiều đứa gây rối lòng tà thì lại chẳng tròn trách nhiệm, thành ra Đạo phải bơ vơ, bị dôi dập luân chuyển giữa đám quỷ xác ma hồn. Thương hại thay, cả muôn ức Nguyên Nhân bị vì đó mà phải tan tành công quả.

Thiên điều! Thiên điều!

Thầy có nên để cho các con yêu dấu của Thầy phải vương chơn nơi đó chẳng?

Không thì mất phép công bình, Tòa Tam Giáo bắt phạt. Để thì lại chẳng ngồi xem các con giữa đám mê tân.

Thảm thay! Thầy còn biết làm thế nào mà dắt các con, dìu sanh chúng, cứu rỗi nhưn sanh cho trọn. Thầy năn nỉ các con, xin có một điều mà chẳng đặng thì đành cho nền Đạo điều tàn mà để trò cười muôn thuở.

Lý Bạch thương mến Chơn-Linh thiêng liêng của các con, ý muốn dạy truyền phương chước mà sửa cải bước đường. Những lời nó nói bao nhiêu đều tản ra như đám sa mù giữa nắng, chẳng còn dính vào tai các con chút nào hết.

Theo thế phạm lấy bờ cõi giang san mà ví thì đời nào lúc nào cũng vậy, hễ *tôi hiền ngoài ngõ thì lũ nịnh cận ngai*, vạc phải ngã, thành phải xiêu, non nước toi bời, nghiệp nhà điên đảo. Các con có trí mà chẳng độ được nhưn tâm, uống thay lời Thánh giáo.

Tương, con hiểu Đạo nhiều, tâm Đạo có mà cũng chẳng để mắt tinh đời hầu giúp ích mấy anh con một lời chi hết, thành ra người hay nói lại giúp tiếng bất thông, đưa Đạo tâm chẳng một lời bổ ích.

Hỏi: Các con có sức dìu dắt bước Đạo cho vuông tròn chẳng?

Dòm các nơi thì chỗ chanh ranh tự lập, nơi lừng lẫy độc quyền. *Trung*, hỏi có vậy chẳng?

Trung bạch: Thật quả có vậy, con ráng hết sức dìu dắt nhưn sanh đừng chia, nhưng chưa đặng.

Đã gọi là Quốc Đạo mà sự hành chánh chẳng phân minh, người Đạo chẳng tùng theo một Luật, tự tung tự liệu, tự tác tự quyền. Ôi! Nghinh ngang nào tưởng trên đầu có ai? Thế thì tôn chỉ Đạo Trời thế nào Đạo mong

hiệp nhưt.

Trung, con đi hội hoài mà có thấy chước chi hay cứu Đạo không con?

Trung bạch:

– Con không thấy chước hay, nhưng ý con muốn đến đó, hầu vớ về cho trên thuận dưới hòa, còn việc tùy tâm phạm mà dung dưỡng bất chánh lại khác nữa, hai việc ấy chẳng hề đi chung với nhau.

Bởi con còn sợ mịch bạn hơn sợ Thầy buồn, mới có xưng Bá xưng Hầu, độc quyền lừng thế.

Thầy khuyên các con lập hiến với Hiệp Thiên Đài mà hành sự, cũng không thấy chi?

Pháp Chánh Truyền chẳng chấn chỉnh để kích bác lẫn nhau cho đến đổi bôi xóa, còn bề ngoài thì Chức sắc lớn dụng tà mị gạt người để thâu lợi, dụng danh. *Trung*, *Trang*, ngồi ngó.

Thầy thương công quả các con, chẳng nở để tội lây, đã nhiều phen chỉ dẫn, mấy con cười cười nói nói cầm chừng, đứa phạm dạ dạ chừa chừa, rồi ra lại quảy gói du phương tầm người trao việc mị nữa.

Lý Bạch thương các con, muốn trở tài cầm quyền mà diu dắt các con như trước, nhưng thấy nền Đạo như thế, như tâm như thế, nên chẳng dám, thương thì chia buồn, chớ chẳng đành để cho các con vướng vào Thiên điều, vậy mà cũng chẳng khỏi.

Tắc, trách nhậm con chẳng hoàn toàn, trí tâm không nhưt định, dạy rồi cũng quên rồi, ai nói nấy nghe để đến đổi nền Đạo ra nổi này.

Ôi có khác gì bước đầu đầu, công quả gì, trách

nhậm gì, tại nơi con muốn bảo thủ lấy một mình. Lúc lập Thiên thơ, nếu chẳng trọn hành trình, chớ trách sao Thầy chẳng bình vực.

Từ đây, Thầy dạy lần chót, các con phải liệu chung hiệp mà đi con đường nào cho đậm ấm hòa bình, chớ con đường đã đi vẫn cứ dắt các con vào nơi hắc ám đó.

Tắc bạch:

– Xin Thầy an ủi Đức Lý Đại Tiên trở lại ngôi Giáo Tông mà điều đình, kéo để một mình con cô thế quá, nên Đạo phải chinh nghiêng hoài.

– Để đợi cho hai bên Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài liệu nhau sao cho hoàn toàn rồi Thầy sẽ nài nỉ nó hành chánh trở lại.

Trung, con lập nhiều quá, mà mỗi chuyện lập chẳng bổ ích chi hết. Hễ phương nào hay thì để, phương nào phá hại nên thay thế, tùy cơ ứng dụng, như trị một nước, điều một đạo binh, cứ lầm lũi đi hoài, biểu sao không lầm lạc.

Thầy cấm chẳng đặng làm chi khác hơn là làm cho hòa thuận đậm ấm hai bên, hỗn và xác Đạo, bình phục nhơn tâm, hành chánh theo một thể lệ, chỗ Thánh Thất nào cũng vậy.

Tay chơn chưa cử động, hình thể còn tiêu mòn, mắt chưa muốn thấy, tai chưa muốn nghe, ngũ tạng lục phủ chưa thông đồng mà muốn vẫy vùng, lấn lướt thế nào đặng. Cũng như các con bề trong cấu xé, tâm một nơi đức một ngã, mà ham đi diu dắt người ngoài, biểu hiệp đồng sao được. Trong chưa thành, ngoài dầu có làm chi cũng chuyện bá vợ thêm hại.

Thầy nói bấy nhiêu đó, các con liệu.

Trung, Trang, nên giúp *Tương* việc nó cầu muốn nghe. Thấy có chỗ dùng.

Tắc, Sang, Mỹ Ngọc, cũng vậy nghe.

Mỹ Ngọc, từ đây lãnh trách nhiệm mới, ráng lo nghe. Thầy cho vào chánh vị đó.

Thầy ban ơn cho các con.

THĂNG.

► **TÁI CẦU:**

LÝ THÁI BẠCH

Hỷ chư hiền hữu.

Cười... Lão lấy làm cảm ơn chư hiền hữu có lòng tưởng Lão.

Giới tửu, cảm ơn. Cười...

Thượng Tương Thanh, Lão mừng hiền hữu. Hèn lâu chẳng gặp dịp chuyện vãn cùng nhau, Lão lấy làm trông hiền hữu lắm!

Cả sự trách cứ của Chí Tôn khi nãy do bởi nơi Lão mà ra. Khi nạp Thiên thư cho Đại Từ Phụ xem và quyết định lấy Thiên điều trừng trị, thì có nhiều tên hằng thân cận của hiền hữu, tỷ như *Mục Thanh* đó vậy. Lão tưởng rằng nếu như nghiêm giáo của hiền hữu có bổ ích thì *Mục Thanh* đã tránh khỏi Thiên-điều khiển. Còn nhiều đứa nữa, tỷ như Lão chỉ tên ra, hiền hữu có thể chi giải cứu đặng.

Lão nói là: *Nhàn (Đạo Quang), Lịch, Thơ, Lai, Tuất*, đặng chẳng?

Lão phải trừ tà diệt mị. Lão sẽ tái cầm quyền, bằng

chẳng thì Lão để cho Đạo tiêu diệt, nghe à.

Lão từ thử vì thương hiền hữu, vì nghĩa Nguyên Nhơn, Lão lập Đạo chịu khổ hạnh vì đâu? Hiền hữu hiểu à.

Đôi phen Lão muốn dụng oai linh trừ khử, thì là gặp hiền hữu đón đường. Ngày nay Lão kêu về hỏi thiệt, vậy chớ hiền hữu định lẽ nào, nói thử?

Lão có lẽ thương nhơn sanh hơn hiền hữu thì phải. Lão hỏi: Như để vậy, ngày sau những kẻ hung bạo ấy sẽ giết Giáo Tông, hiền hữu chịu lỗi ấy chẳng?

Phải. Ấy vậy, để cho Lão trọn quyền lập ngôi cho, hiểu à.

Trung, Sang, Lão hỏi nhị vị hiền hữu có muốn cho *Thượng Tướng Thanh* qui điền lo Đạo chẳng?

Đồng lòng cầu nguyện Chí Tôn cùng Lão nghe.

Trung, Nghĩa (ông *Phủ Nghĩa* ở Gò Công) biết à.

THĂNG.

■ TNR

117. Ngày 13-2-1930 (âl 15-1-Canh Ngọ).
 Thảo Xá Hiên Cung

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

Thiếp chào nhị vị Hiệp Thiên Đài: Hộ Pháp, Văn Pháp. Thiếp chào chư hiền muội.

Thiếp cậy nhị vị mời giùm *Thượng Trung Nhựt* và *Thái Thơ Thanh*. *Hương Thanh* ráng đợi Chị nghe.

Thượng Trung Nhựt và *Thái Thơ Thanh*, nhị vị vào bái mạng. Thiếp chào nhị vị hiền hữu.

Hương Thanh hiền muội nghe Chị phân:

Buổi Chí Tôn lập Đạo, Kim Mẫu cậy Chị cầm quyền Nhị Trấn Oai Nghiêm thì Chị cũng vì hiền muội và toàn thể Nữ phái ra cam lãnh lịnh.

Khi Ngọc Hư nhứt định không lập Nữ phái, Chị đã qui tại Điện Bạch Ngọc trọn ba ngày mà cầu khẩn.

Nhờ lấy có Tà quyền nhiều hại lương sanh mà làm có, lại hứa rằng: Có Nữ phái, đây thân ái mới buộc chặt tình đời, Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài làm một đặng.

Nào dè ngày nay thế nầy. Chí Tôn cho Chị là thất nguyện. Nếu không vì lòng Đại từ Đại bi của Chí Tôn thì tội ấy đủ làm cho Chị phải luân hồi chuyển kiếp một phen nữa.

Chị chẳng biết phương chi dạy dỗ Nữ phái, phải cầu kế với Diêu Trì, có Cửu Nương giúp sức, khai Trường Qui Thiện, đặng dạy dỗ mấy em. Chị tưởng đáng lẽ Em làm chủ nơi đây mới đáng, y theo Cao Thượng Phẩm liệu, khi còn tại thế cũng vậy.

Lâm Hương Thanh bạch:

Hiền muội ôi! Những sự khổ hạnh của Em, Chị đã hiểu thấu, nên không nỡ ép tình. Toan cậy *Thái Thơ Thanh* lo giúp đỡ, song *Thái Thơ* phận sự lại nặng nề thì Chị chẳng đành lòng cậy mượn.

Em ôi! Chị tính mượn một thế này, Em nghĩ coi bao nả. Em phải tùng theo Thượng Đâu Sư mà hiệp sức với ba Chánh Phối Sư Nam phái, dựng mở Trường Qui Thiện rõ ràng, buộc cả Nữ phái phải đến đây mà học Đạo. Em tưởng nên chăng?

Lâm Hương Thanh bạch:

– Nếu Lịnh Bà lấy lòng từ bi thương tình dịu dặt Nữ phái thì đệ tử cũng nhứt nguyện lo lắng với mấy anh cho hoàn toàn, nhưng xin Lịnh Bà bố trí cho đệ tử hành sự đặng trọn.

Thượng Trung Nhứt tính sao?

– Bạch: Nếu Lịnh Bà đoái đến đệ tử cũng để hết lòng vùa giúp.

Thiếp cảm ơn. *Thái Thơ Thanh* tính sao?

– Bạch: Đệ tử cũng hằng để ý lo lắng, nay có lịnh, đệ tử sẽ hiệp cùng mấy anh và *Hương Thanh* gắng làm cho thành việc.

Thiếp cảm ơn hiền hữu. Vậy từ đây, Trường Qui Thiện giao cho Cửu Trùng Đài, Hộ Pháp và Văn Pháp.

THĂNG.

■ TNR

118. Ngày 13-3-1930 (âl 14-2-Canh Ngọ).

THẦY

Các con,

Kêu *Trung* và *Trang*. Thầy mừng các con.

Chẳng biết chừng nào các con mới ra mặt nghiêm trang, chơi hoài hả?

À *Trung*, mọi sự chi để cho Thầy định liệu với Thái Bạch, con nghe.

Thầy đến chẳng cho chư Thần, Thánh, Tiên, Phật hay biết đặng căn dặn các con các điều. Các con đã thấy rõ Thiên cơ có định rồi há? thì cũng noi Thiên cơ tiền định mặc dầu, mà cũng nỡ cái dở của các con đó chút.

Trang viết giùm cho *Đường*, con. Thầy tiếp:

Ngày sóc vọng tháng Giêng có hội Ngọc Hư Cung, Thái Bạch định hẳn phải dùng Thiên điều lấy hình phạt mà thể đặng làm cho rõ quyền Đạo lấn quyền phàm. Vì vậy mà Thầy không phương ngăn cản. Than ôi! Nhơn sanh đổ máu, Thầy sầu thảm không cùng, mà than sao trách sao, tại nhơn sanh tai nạn.

Thánh giáo của Thầy lại bị chê bai biếm nhẽ, ngăn cản phổ thông, làm cho Thánh địa Đông Dương không thoát tai giặc loạn. Thầy tưởng, các con còn nhớ lời tiên tri của Thái Bạch há? Các con đây cũng khó ngồi yên đặng, vì bị nghi kỵ trăm đường, vậy Thầy phải liệu phương lo giải ách.

Thầy hạ lệnh cho các con, kể từ Giáo Sư đổ lên, cùng cả Chức sắc Hiệp Thiên Đài, trừ ra *Mạnh*, *Vĩnh*, đồng ký tên tờ xin kiến diện **PASQUIER** và đến Thăng Long

thành mà tỏ cặn lời chánh giáo.

Còn cả Chúc sắc, vì thương mà phong cho đó, thì *Trung* và *Trang*, hai con phải tuyển chọn lại vì nhiều đứa để nhờ cho chánh phủ Pháp nghe. Thái Bạch dùng cơ hội này mà giúp thế cho các con lập thành nền Đạo, khỏi rối loạn như khi trước nữa, lại có giá trị trước mặt nhơn sanh, cùng trong Ngũ Châu hết cả, các con ráng hiểu.

Trung bạch:

– Phải có ba phái tuân mạng lệnh Hội Thánh, bằng chẳng thì Thái Bạch bôi xóa Thiên thơ và trục xuất ra khỏi Đạo.

Các con ôi! Thầy thương thì để bụng, chớ biết liệu làm sao bây giờ.

Hễ giải gây thì giải chịu, kệ kiếp chúng nó, sau Thầy sẽ liệu phương độ rồi chúng nó.

THĂNG.

■ TNR

119. Ngày 13-4-1930 (âl 15-3-Canh Ngo).

Thảo Xá Hiên Cung

Phò loan: Hộ Pháp - Bảo Văn PQ.

BÁT NƯƠNG

Chào mấy anh và mấy chị.

Em chẳng dám nào đợi mời thỉnh, nhưng mắc hầu Thấy Em vào hội Ngọc Hư.

Ôi thôi! Biết bao điều đau thảm, tai nghe mắt thấy. Lý Giáo Tông đã nạp Thiên thơ vào Tòa Tam Giáo, tên kẻ phạm chẳng biết bao nhiêu, cả Nữ phái đã gần đủ mặt.

Thầy Em khẩn cầu tha thứ, nhưng Ngọc Hư Cung quyết định còn chờ lệnh Chí Tôn.

Ôi! Cái giả tâm nó hại cho thất vị nhiều người tai mắt của Đạo. Em đã chán thấy chẳng phải kẻ nhỏ mà thôi, người lớn lại còn nặng tội. Thảm thay!

Thế nào chịu nổi tiếng đời dị nghị! Vậy Em không dám thố lộ cơ Trời, nhưng chỉ khuyên mấy chị ráng hết lòng ăn năn cầu nguyện. Em không vui chi mà dạy mấy chị.

Em xin kiếu.

THĂNG.

■ TNR

120. Ngày 5-8-1930 (âl 11-6N-Canh Ngọ)
Phò loan: Bảo Pháp – Hiến Pháp.

LÝ BẠCH

Hậu hỏi về tạp chí La Revue Caodaiste.

– Cười... Lão khá khen. *Hậu* ráng chịu nhọc ít lâu rồi sẽ thấy kết quả tốt. Tuy nay chưa được hoàn tất nhưng cũng hay, vì không thể làm cách nào nữa.

Ấy cũng vì lòng người tật đố mà ra vậy, chớ lẽ phải thì Đạo ít nữa cũng phải có một cơ quan to tát để làm mô phạm cho chúng sanh. Nay chư Đạo hữu đã có lòng lo cho Đạo thì cứ bước tới mãi, chớ đừng thối chí, dầu gặp mọi điều trắc trở cũng đừng thối bộ nghe.

Hai em *Hậu*, *Đức*, đã lập chí chơn thật thì cứ vậy mà giữ cho trọn đến ngày Lão tái nhậm, Lão sẽ chỉ biểu cho, chớ bây giờ phải phòng kẻ bất chánh, nó thừa cơ mà làm rẻ rúng tôn chỉ Đại Đạo.

Các em ráng nhớ lời Lão dặn. Lúc nầy hai em không chấp cơ là phải đó.

Lão cũng để ý coi người ta làm giả đến đâu cho biết. Các em nhớ lấy.

THĂNG.

■ TNCT. BP. 60

121. Ngày 11-11-1930 (âl 21-9-Canh Ngọ)

TRẦN VĂN XƯƠNG

Chào chư vị Đại Thiên phong.

Thầy Em là Cao Thượng Phẩm dạy cho hay rằng: Người và Đức Giáo Tông, với Đại Từ Phụ đứng Tý đến. Ông lớn và chư Chức sắc Thiên phong đủ mặt nghinh tiếp.

Văn Pháp bạch: – Lập đàn tại đâu?

– Tại đây.

THĂNG.

CAO THƯỢNG PHẨM

Anh lớn, Thầy dặn anh ráng mà đối phó cùng Lý Giáo Tông về chánh trị của Đạo. Ngày nay là ngày nhứt định có chỉ của Thánh truyền. Thầy dặn đừng sợ sệt chi hết, có Thầy ngự đặng giúp lời dẫn giải. Khá chỉnh đốn tâm thần an tịnh.

Chức sắc nam nữ cũng vậy, nghe!

► **TÁI CẦU:**

THÁI BẠCH

Hỷ chư Đạo hữu, chư Đạo muội.

Ừ, hèn lâu Lão chẳng đến thường, bởi trong buổi nọ, Lão tưởng thâm rằng: Chư hiền hữu và chư hiền muội chẳng kể đến Lão, nào dè ngày nay biết lo lắng chút đỉnh. Ấy cũng là một bước đường may mắn của Đạo vậy. Cười...

Lão vì Chí Tôn nài nỉ cầm mối Thiên thơ sửa nền Chánh giáo, mà tái nhậm quyền hành Giáo Tông. Lão

lại đặng số câu lập Tam Giáo Tòa, Lão cũng muốn để cho cơ Đạo tận lẽ chinh nghiêng rồi ra sửa trị, cho đời thấy phàm Thánh bất đồng, nhưng Chí Tôn sợ Lão tận diệt tội nhờn, đày vào ngục điện, mà nài nỉ xin giùm, Lão thấy lòng tử bi của Chí Tôn nên chẳng nỡ nào, song trước khi cầm quyền, Lão định phạt răn trước đã.

Vậy Lão hỏi Đầu Su *Thượng Trung Nhứt* có đồng tình cùng Lão chẳng?

Thượng Trung Nhứt bạch: Vì xác phàm của đệ tử nên phải vương vấn Thiên điều. Vậy đệ tử cúi xin Ngài tử bi phân định lẽ nào cho siêu tội thiêng liêng, miễn cho tránh khỏi đọa đày vào A Tỳ, hầu mong ngày sau độ lại.

– Cười... Ấy là phương cứu độ. Vậy Lão nhứt định lập Tam Giáo Tòa kể từ đầu tháng chạp năm nay, nhưng Lão phải ngừa một điều là những tội nhờn đã có Hộ Pháp bảo hộ nơi Cửu Trùng Đài, chẳng đặng phép cầu nài về Hiệp Thiên Đài nữa đặng nghe. Xin Hộ Pháp miễn nghị nghe.

Lão nhứt định trục xuất những Chức sắc vô công hành đạo từ thử đến chừ. Hiền hữu đồng tình với Lão chẳng?

Thượng Trung Nhứt bạch: Đệ tử cúi vâng lời Ngài dạy bảo.

– Phải nạp cả số danh những tên tội nhờn qua Hiệp Thiên Đài cho Hộ Pháp giải ra Tam Giáo Tòa. Hiền hữu đồng tình cùng Lão chẳng?

Thượng Trung Nhứt bạch: Đệ tử sẽ đệ số danh những Đạo hữu tội lỗi qua cho Hiệp Thiên Đài y theo Thánh giáo.

– Đặng vậy thì nội ngày mai nầy phải nêu danh kẻ bị trục xuất cho nhờn sanh và chánh phủ biết, còn ngày

mùng 1 tháng sau, nạp các tội nhờn qua Hiệp Thiên Đài, nhứt là *Lịch* và *Trần Đạo Quang* (*Ngọc Chuông Pháp*).

Lão nhứt định phân quyền cho chư Chánh Phối Sư. Hiền hữu đồng tình cùng Lão chẳng?

Thượng Trung Nhựt bạch: Đệ tử đã có ý ấy từ lâu lắm rồi nhưng các vị Chánh Phối Sư chưa đặng thông thả về Tòa Thánh hành đạo. Nay đắc lệnh Ngài nữa, lại càng hiệp ý đệ tử lắm, xin vâng chịu.

– Vậy ngày mai, phải đòi hết về Tòa Thánh cho Lão quyết đoán, nghe à.

Lão định cho *Thượng Tương Thanh* hồi hưu hành đạo. Hiền hữu đồng tình cùng Lão chẳng?

Thượng Trung Nhựt bạch: Đệ tử càng mừng lòng thánh lệnh Ngài lắm.

– Phải lập tức đòi về cho Lão dạy, nghe à.

Lão định quyền cho Nữ phái hành đạo buổi nầy thế cho Nam phái. Hiền hữu đồng tình cùng Lão chẳng?

Thượng Trung Nhựt bạch: Giao quyền chi, xin Ngài chỉ cho đệ tử rõ.

– Cả Chánh truyền của Đạo cho đến hết Tam Giáo Tòa, nghe và kiểm hiểu. Lão nhứt định ngưng trách nhiệm của Nam phái, rồi sau xử Nữ phái, rồi tới Nam, hiểu à.

Thượng Trung Nhựt bạch: Cúi xin Ngài đình đái việc ấy lại cho đệ tử liệu phương vì e phải rối loạn nền Đạo...

– Chẳng kể.

Hộ Pháp đã dâng tờ kêu nài rằng: Nếu Lão không tái nhiệm quyền hành thì Người lập Vô Vi Đạo đặng thay thế cho Cửu Trùng Đài, và Lão lại biết rằng Người lập thành đặng. Liệu lấy cơ Đạo chinh nghiêng vì đó mà lại

sợ sự nhỏ nhít của quỷ xác ma hồn à. Lão hỏi hiền hữu, từ khai Đạo đến ngày nay, đặng buổi nào an tịnh mà ngân ngại nỗi gì?

Phải hội Nữ phái về Thảo Xá Hiền Cung đặng Lão định quyền hành đạo.

Vậy thì đọc lại từ lời của Lão một phen nữa và lời hứa của hiền hữu đặng nhìn lời từ đây không cho cãi quá, nghe à.

Lão đợi.....

– Đệ tử chưa rõ Thánh ý của Đức Giáo Tông, về kẻ bị tội và kẻ bị trục xuất, đệ tử phải định thế nào, cúi xin Ngài chỉ dạy.

– Bị tội thì để lệnh Tam Giáo Tòa, còn kẻ bị trục xuất nơi quyền Lão định. Hiền hữu chẳng cần chi biết đến, hiểu à.

Có chứng Hiệp Thiên Đài những lời ước hẹn nghe. Vậy thì Hộ Pháp và cả Hiệp Thiên Đài hiệp công cùng Lão mà vun đắp Thánh giáo của Thầy, đừng phân quyền sanh rối loạn nữa nghe.

Nữ phái gắng sức chuộc tội mình, lấy công chiết tội. Lão chẳng nỡ nạt ra Tòa Tam Giáo một lượt cùng Nam là vì lòng của Chí Tôn cầu rối.

Lão nói thiệt rằng: Nếu tại nơi quyền hành của Lão thì chẳng còn sót một người đặng miễn tội, đa nghe. Liệu mà giữ mình.

Lão cạn phân hơn thiệt. Lão cạ Hiệp Thiên Đài phò loan cho thường đặng Lão sửa sang nền Đạo lại.

Lão ban ơn chữ hiền hữu.

THẮNG

■ TNR

122. Đêm 20-11-1930 (âl 1-10-Canh Ngo).

Thảo Xá Hiền Cung.

Phò loan: Hộ Pháp – Bảo Văn PQ.

Hầu bút: Phạm Văn Ngo.

(Câu hỏi về việc đệ sở danh tội nhưn qua HTĐ hầu lập Tam Giáo Tòa của Đức Lý Giáo Tông chỉ phán).

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

Chào chư Hiền hữu.

Xin mời dùm chư vị Đại Thiên phong và Có.

(*Thượng Trung Nhật, Thái Thơ Thanh và Thượng Có Thanh* vào bái mạng. Ngọn cơ thượng rồi chiều theo từ lạy của ba vị đáp lễ.)

Chào chư hiền hữu.

Ta vâng mạng lệnh Chí Tôn, đến thay mặt cho Người mà dạy dỗ đời điều.

Nghe Ta:

*Chánh bất kị tà quyền loạn pháp,
Khí bất dung nhữn lạn xu quyền.*

Lý Đại Tiên đã nắm nơi tay Thiên điều quyết án, dầu cho Ngọc Hư toan chế cải cũng không qua Người, vì đã đặt trọn tội hình của quỷ hồn loạn chánh, nên định trừ khử đặng bảo thủ Chơn truyền. Chí Tôn ngậm sâu y lệnh thính.

Ta cùng Quan Âm Bồ Tát đã hết dạ cầu rồi cùng nhiều người, song nghiêm hình khó thoát, lại nổi, giờ định Thánh quyền diệt mị đã đến nên phải khử quỷ trừ tà.

Ta đã đắc lệnh cầm Thanh long đao vào Thánh địa, nhưn dịp giúp Thiên phong. Tiếc gì Chơn-Linh Ta chưa

ven bề nhập thế nên cơ hành động hữu vi chẳng đặng hoàn toàn.

Vậy Ta định cho hàng Thánh đã bị lầm mưu tà mị, mới có Đạo pháp bảo tồn, còn hạng lạm phong chẳng nên binh vực. Hộ Pháp và Thượng Đầu Sư khá hiểu nghe.

Thái Chánh Phối Sư nán đợi nhị vị Ngọc, Thượng, rồi có Lý Đại Tiên dạy nghe.

Có! An lòng, có Ta phò trợ, cứ giữ Tâm đạo thì còn nhiều Đấng thiêng liêng trợ lực.

THĂNG.

■ TNR

123. *Tòa Thánh, 21-11-1930 (âl 2-10-Canh Ngo).*

TRẦN VĂN XƯƠNG

Tệ Thần chào chư vị Thiên phong.
Có Thượng Phẩm đến.

CAO THƯỢNG PHẨM

Em chào *Anh Ba*¹, *Em Tám*². Cười...

*Sáu*³, phái nữ sẽ đặng trọng dụng trong buổi này, em gắng lập thân, Qua hàng bảo hộ.

Em Tám, **Qua vâng mạng Thầy đến truyền quyền Thượng Phẩm cho Em.**

Qua có lắm điều cho Em hiểu biết chút ít cơ thiêng liêng của Đạo. Qua đã có phước hiểu đặng trong lúc qui Tiên. Em chớ nên phiền hà trách móc Chí Tôn về phong Thánh.

Em ôi! *Chức sắc cầu phong đều là qui vị*, khi *Thiên thơ định ngưng Cơ Bút*, *chẳng có Thánh giáo*, nên *qui vị lộng quyền*, song cũng do bởi muội tánh của Thượng Đâu Sư cầu phong chẳng do Thánh giáo, mới để cho Đạo chịu thử thất vô vi, vì vậy mà làm cho nền Đạo chình nghiêng, cơ Đạo rối rắm.

Tuy biết vậy, nhưng cũng do Thánh ý của Thầy. Em coi lại Thánh Ngôn thì thấy cả lời tiên tri của Thầy đều hiện tượng. Thầy đã nói Thầy thả một lũ hổ lang ở lộn

¹ *Anh Ba*: Đức Cao Thượng Phẩm gọi Ngài Bảo Văn Pháp Quân Cao Quỳnh Diêu là Anh Ba (*Anh ruột*).

² *Em Tám*: Đức Cao Thượng Phẩm gọi Đức Hộ Pháp Phạm Công Tác.

³ *Sáu*: Cô Sáu Giáo Hữu Hương Vàng, hiền thê của ông Sĩ Tài Phạm Văn Ngo.

cùng và hằng xúi cấn xé mình, và lại hứa cho mình mặc thiết giáp đạo đức mà che chở lấy thân.

Thầy vì muốn cho Đạo tâm của mỗi đứa mình đặng quang minh rực rỡ, nên cho kẻ lấy cường bạo mà dạy mình. Lời ngon ngọt của Chí Tôn không bằng tiếng hỗn hào của lũ quý.

Qua đã cặn tỏ cùng Em những kẻ thù nghịch cùng Chánh truyền là những kẻ lo phương làm rối loạn, mà làm rối loạn mới có thể nâng đỡ trí thức tinh thần mình, rồi mới quyết thắng trong trận trí binh này, đặng trị bình thiên hạ.

Ngày nay là ngày cuối cùng của lũ quý ấy, vì đã hết phận sự của chúng nó rồi, có Quan Thánh Đế Quân ra tay trừ khử, người chỉ đợi xác thân vẹn toàn, đặng toan nhập thể, hầu chuyển động hữu vi. Em ngồi chờ xem cơ Trời day trở.

Qua đã đặng lời Thầy, bởi Giáo Tông cấm lệnh, dặn Em rằng: Những Chúc sắc nào chẳng thọ phong nơi Cơ Phong Thánh thì chẳng bảo hộ.

Ấy luật Thiên điều trừ tà diệt mị, bảo thủ Chánh truyền. Em an lòng ra lệnh thúc lập Tam Giáo Tòa:

- ◆ Thượng Đẩu Sư là..... TÒA.
- ◆ Ngọc Chánh Phối Sư là..... THẨM ÁN.
- ◆ Thượng Chánh Phối Sư là... NGHỊ ÁN.
- ◆ Thái Chánh Phối Sư là.....

Buộc tội thì có Thượng Sanh và Ngọc Chánh Phối Sư.
Bào chữa thì có Em và cả chi Đạo.

Phần *Văn Pháp* thì cũng y như Tòa Tam Giáo Kim Biên.

Văn Pháp bạch: Thế thì Qua phải tạm phong Commis Greffier¹ và Huissier² cho đủ người hành sự mới đặng, chớ một mình Qua ắt lo không kham.

– Phải, Anh Ba. Em lại phải xin Hộ Pháp cho Anh ấn tín đặng đủ quyền hành trong lúc này. Khi khác Em sẽ dặn thêm. Đợi hỏi Thầy cho trọn lệnh.

THĂNG.

■ TNR

¹ *Commis Greffier*: Tham Tá Lục Sự.

² *Huissier*: Trưởng Tòa, Thừa phát lại.

124. *Tòa Thánh, 22-11-1930 (âl 3-10-Canh Ngọ).*
Phò loan: Hộ Pháp – Văn Pháp (BVPQ)
Hầu bút: Sĩ Tải Phạm Văn Ngọ.

TRẦN VĂN XƯƠNG

Chào chư vị Thiên phong.
Có Quan Thánh Đế Quân giáng.

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

Chào chư vị Thiên phong Hiệp Thiên Đài và *Hương*
Lự Hiền muội.
Chư vị cứ thiết đàn, có Ta trấn thủ.

► **TÁI CẦU:**

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ LÝ GIÁO TÔNG

Chào chư hiền hữu, chư hiền muội.
Có Chí Tôn ngự. Chư hiền hữu, chư hiền muội khá
mừng Người!
Lão cảm ơn Thượng Đầu Sư làm vẹn phận sự giúp
Lão.

Thượng Đầu Sư bạch:

– Đệ tử cùng cả Chức sắc đều hết lòng lo lắng, cúi
xin Đức Giáo Tông từ bi tái nhậm quyền hành hầu chỉnh
đốn nền Đạo.

– À há! Thì cũng bởi Chí Tôn nài xin nhiều phen rằng
chư hiền hữu chư hiền muội chưa đủ tư cách giáo dân.

Lão cũng rộng nghe theo. Đã trót năm để đủ cơ đòi

dạy ngoan chừ hiền hữu, chừ hiền muội. Ngày nay, Lão định trừ diệt quý quyền, không cho rối loạn nền Đạo mà thử thách Thiên phong nữa.

Chừ hiền hữu, chừ hiền muội đã đủ tài lực đạo đức mà hành chánh rồi, thì Lão cũng nhứt định giữ nghiêm Luật pháp.

Vậy thì Lão hành chánh, cứ lấy công bình vô tư làm mực thước. Lão chẳng vì thương riêng mà che chở, Lão chẳng vì ghét riêng mà hành phạt. Lão nói thiệt rằng: Đạo vốn của toàn cả chúng sanh. Lão chẳng lẽ lấy tư mà làm công cho đặng.

Lão phải chấp chánh quyền hành, công thưởng, tội trừng, cho đáng lý.

Chẳng phải bởi ngựa nghiêng cơ Đạo mà buộc Lão từng đời. Lão lấy quyền vô vi Càn Khôn làm biểu hiệu. Lão chỉ vì tình nhau mà cho chừ hiền hữu chừ hiền muội biết trước rằng: Đừng ỷ công mà cả lòng khi lịnh.

Lão nhứt định chẳng hề tha thứ bao giờ, nên thì để, hư thì trừ. Chừ hiền hữu, chừ hiền muội đừng trách Lão quá ư nghiêm khắc nghe!

Hộ Pháp! Lão dùng văn chương thường dụng của nhà Nam đặng làm mấy **Đạo Nghị Định** này.

Hiền hữu gắng để ý hết vào, xem xét coi như chánh đáng thì ký tên cùng Lão, đặng ban hành, phòng có điều chi trở ngại cho Lão hiểu đặng toan sửa cải nghe!

(Sĩ Tải ráng chép y như văn Lão).

(Tiếp theo là Đức Lý Giáo Tông viết 6 Đạo Nghị Định từ Đạo Nghị Định thứ nhứt đến Đạo Nghị Định thứ sáu)

(Trích trong quyển BÁT ĐẠO NGHỊ ĐỊNH, trang 1)

125. *Tòa Thánh, 18-1-1931 (âl 30-11-Canh Ngọ).*
Phò loan: Hộ Pháp – Văn Pháp (BVPQ)

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ LÝ GIÁO TÔNG

Chào chư hiền hữu, chư hiền muội.

Lão đến định các hình phạt hữu vi, mỗi hình đều để cho chư hiền hữu, chư hiền muội hiệp tâm với Lão.

Vậy thì, đại tội, Lão để số 1, còn tiểu tội thì Lão để số 10.

- **Tội thứ nhất:** Trục xuất.
- **Tội thứ nhì:** Giáng cấp tới tìn đồ hay là buộc hành đạo ngoại quốc, trừ ra các xứ lân bang Nam quốc như: Ai Lao, Tần quốc.
- **Tội thứ ba:** Giáng cấp từ phẩm đương quyền xuống tới hai hay là một cấp.
- **Tội thứ tư:** Ngưng quyền từ 3 năm đến 5 năm.
- **Tội thứ năm:** Ngưng quyền từ 1 năm tới 3 năm và phạt vào Tịnh Thất.
- **Tội thứ sáu:** Phạt vào Tịnh Thất từ 1 tháng tới 1 năm mà còn hành chánh như thường.
- **Tội thứ bảy:** Thuyên bổ đi nơi khác chỗ của mình đương hành đạo.
- **Tội thứ tám:** Phải về Tòa Thánh đặng gấn Lão và Hộ Pháp đặng học đạo.
- **Tội thứ chín:** Phải ăn năn sám hối thọ tội cùng chúng sanh.
- **Tội thứ mười:** Hầu kẻ hữu đức hạnh của Hội Thánh đặng cầu học đạo.

Ấy là **Mười điều hình phạt** riêng của Hội Thánh, chúng ta đồng ưng định.

Vậy ngày mai, chiếu theo trọng khinh mà định án nghe.

THẮNG

■ TNR

126. Tòa Thánh, 20-2-1931 (âl 4-1-Tân Mùi).

Phò loan: Hộ Pháp – Văn Pháp (BVPQ)

Hầu bút: Sĩ Tải Phạm Văn Ngo.

LỤC NƯƠNG

Chào mấy anh, mấy chị.

Cười... Tân niên khai bút.

*Bóng Dương tỏ rạng lỗ chân mây,
Đầm ấm hơi Xuân nở mặt mày.
Tranh thế bớt pha lẫn bợn trước,
Cuộc đời thêm rạng vẻ thanh bai.
Trường Tiên mở rộng chơn du khách,
Nẻo hoạn buông khơi trí đặc tài.
Lộc nước rửa đời Trời để dấu,
Riêng che Nam đánh một cân đai.*

Em chẳng chinh đốn lại để cho mấy anh dễ họa.

Đức Chí Tôn giờ Tý đến, có Lý Giáo Tông và Đại ca em theo hầu.

(Thu Phong báii và bạch: – Hèn lâu Cô vắng đến, xin Cô chỉ giáo Nữ phái về đạo đức vì còn thiếu khuyết ít nhiều).

– Thưa, em cảm tình chị, ít lâu đây, em sẽ đến lãnh phần đạo giáo. Chị em ta còn nhiều lỗi tương thân tương ái.

Em xin kiếu.

THĂNG.

■ TNR

127. Tòa Thánh, 21-2-1931 (âl 5-1-Tân Mùi), giờ Tý
Phò loan: Hộ Pháp – Văn Pháp (BVPQ)

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ LÝ GIÁO TÔNG

Chào chư Hiền hữu, chư Hiền muội.

Cười... Lão vì lời nguyện của nhiều người nên cầu Đúc Chí Tôn đến. Lão cấm nhật chẳng cho ai mật niệm mà xin điều chi cùng Chí Tôn hết, nghe à. Nếu chẳng vâng lệnh, Lão sẽ trọng phạt.

THĂNG.

THẦY

Các con,

Đứa thì khóc, đứa thì cười, may thay Thầy không đến cùng hình thể, bằng chẳng vậy thì phải ở với mấy con mà bỏ cả Càn Khôn thế giới đi mà chớ!

Cười... Các con có biết tình thân ái nhớ thương của Thầy là đến chừng nào? Bây giờ các con đã nặng mang xác tục mà còn thương Thầy dường đó, còn Thầy là thiêng liêng mà lại kém sút bao giờ.

Thầy hằng than rằng: Từ thuở có các con thì Thầy bởi lòng thương yêu vô tận của Thầy mà làm cho các con ra để đuôi khi lịnh, phản lại Thầy.

Thầy đã thấy rõ cơ tội tình ấy từ thuở khai Thiên lập Địa, nên nay mới tránh mặt, cậy kẻ dạy các con. Các con nên vui chớ chẳng nên buồn.

Thầy khuyên các con ngó lại năm năm trước rồi xét mình thuở ấy với ngày nay thì sẽ thấy rõ Thánh đức các

con tăng trởi rất nhiều, mà cũng nhờ oai nghiêm Thái Bạch.

Các con lại nhớ rằng: Khi Thầy mới đến qui hiệp các con thì trong số ấy đã đặng bao người, còn nay thì Đạo đã qui tụ bao nhiêu sanh chúng?

Các con ơi! Rất đỗi là một ông cha phàm, khi chia gia tài cho con cái, còn chưa kể; nên cho nhiều, hư cho ít thay, hưởng lựa là Thầy, dầu cho đứa khôn ngoan hiếu hạnh cùng Thầy hay là đứa ngu lại phản tâm cùng Đạo, thì hồng ân của Thầy vẫn rưới cho đều. Tự nơi chúng nó biết phương bảo thủ cho toàn gia nghiệp hay là lầm mưu phá nát gia tài, dầu thế nào đi nữa thì Thầy cũng lấy tình thương mà phân định.

Thầy hiểu rõ công trình khó nhọc tạo nghiệp cho nên biết thương biết tiếc đi nữa thì cũng không đành lòng nào truất phần định của lũ con hư; Thầy chỉ nhờ các con dạy lẫn lấy nhau mà thương.

Lập đặng nghiệp cho các con, Thầy rất nên khổ nhọc, Thầy khó thấy mà thương lẫn lấy nhau, vì bởi Thầy thương các con mà phải chịu nhiều phen tái kiếp. Thầy mừng ngày nay Thầy nói đặng với các con rộng lời, vì trí độ các con nay hiểu thấu.

Các con biết cái nội loạn từ thử trong Đạo gây nên là do tại nơi nào chẳng? Thầy hỏi?

Thượng Trung Nhựt bạch:

– Vì không hòa nhã và làm nhiều điều không vừa lòng nhơn sanh.

– Phải vậy đó chút, song con thiếu một điều nữa.

Thượng Trung Nhựt bạch:

- Vì không thuận hòa nhau.
- Trật, con.

Thầy nói: Ấy là cái oan khiên các con đã gây nên buổi Khai Đạo. Đứa lớn không nên lớn, đứa nhỏ chưa vừa nhỏ, nghịch lẫn hại nhau, nay để lưu gương cho ma hồn quỷ xác. Chúng nó vẫn dại, hể thấy học đòi, không trật tự, chẳng quyền hành, tại các con làm kiêu vớ.

Các con từ đây nên xét mình, tỉnh ngộ mà cải sửa phàm tâm, lập trật tự, định quyền hành, gây nên phương, có đạo hạnh thì tự nhiên cơ Đạo vững vàng, danh Thầy chẳng nhục.

Các con nên nhớ nghe.

THẮNG.

■ TNR

128. Tòa Thánh, 25-2-1931 (âl 9-1-Tân Mùi).

Phò loan: Hộ Pháp – Văn Pháp (BVPQ)

Hầu bút: Sĩ Tải Phạm Văn Ngo

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ LÝ GIÁO TÔNG

Chào chư hiền hữu, chư hiền muội.

Cười... Lão cho phép chư Đại Thiên phong châu Đúc Chí Tôn, còn bao nhiêu xuất ngoại.

Trang! Phải biểu cả thầy đều ra xa ngoài điện, còn Thượng Trung Nhật, Ngọc Trang Thanh, Thượng Tương Thanh, Thái Thơ Thanh, Hương Thanh ở trong này mà thôi. Bỏ màn xuống. Chư Lễ Sanh xuất ngoại.

Hộ Pháp và Bảo Văn phải chăm chỉ vào cơ, đừng lo ra đặng Chí Tôn giảng dạy nghe.

THĂNG.

THẦY

Các con! Cười...

Ồi! Đáng kiếp cho bây lắm hử! Con thì đứa trắng đứa đen, lại bị lũ tà quyền xông đột thì cũng tại nơi các con chẳng biết vâng lời Thầy dạy dỗ, mà cũng chẳng hết dạ thương Thầy mới ra thế ấy.

Tiếc thay! Hơn năm năm chầy, Thầy để hết gan tấc đem Thánh đức mà nhồi nắn các con, nay cũng còn thấy dưới mắt Thầy một cái thảm trạng phàm tình gây cuộc này.

Các con ôi! Ai thì chẳng biết các con, chớ Thầy đây lại không thấu đáo đặng hay sao?

Thầy hằng tiên tri rằng: Thầy lập một trường thử thất mà lập ngôi vị thiêng liêng cho mỗi đứa con ra đáng giá. Cái vui và cái buồn của các con chẳng còn giống như của thế tình hằng thấy. Thầy cậy kẻ trau dồi tánh đức của các con, đến đổi phải đem ra trao đổi tội tình làm phước hạnh, cho kẻ hung bạo hiệp đáp các con. Thầy tưởng khi là quá trí của các con mà cũng lại quá trí Thầy đặng nữa mà chớ! Cười...

Vàng thau dầu lộn phải cậy lửa trui phân. Thầy đã đến nơi cảnh tục trần nầy mà đem các con ra khỏi vòng tội đòi xác thịt đồng thể với quỷ nhơn và hóa nhơn thì chính mình Thầy đây còn bị nhiễm nhằm trọc khí thay, hưởng lựa là các con.

Các con trước khi than, Thầy đà than trước; các con trước khi khóc, Thầy đà khóc rồi. Ấy cái oan gia hỏi ai đào tạo? Nói cho Thầy nghe.

Thượng Trung Nhựt bạch:

– Lũ con hoang, hễ ra khỏi nhà thì toan gây tội: Cẩn nghiệt. Cẩn nghiệt là do tại nơi các con chớ không phải của Thầy dành để; vay trả phải cho rồi mới đặng qui hồi cựu vị. Hiểu không con Thơ?

Trung! Thầy chỉ trách con một điều là Thầy đã nương cậy thi hài hữu hình tại thế của con đặng diu dắt con cái Thầy, tức là các em của con; Thầy lại chẳng nệ chi thô kém Đạo tâm, để cho con hưởng đủ mùi giàu sang vinh hiển, đặng cho con lịch lãm thế tình, hầu cậy con nâng niu dạy dỗ các em con tận thức nhơn tâm, mà chỉ có mấy đứa em mà không tâm chí để đến đổi khi lòng mà mang tội thiêng liêng rất nên tội nghiệp, vậy con!

Thượng Trung Nhựt bạch:

- Con để hết lòng lo điều dẫu nhưng chưa đặng trọn.
- Thầy không phải cấm dùng roi dùng vọt, nhưng chín cây con phải biết tùy thế tùy thời. Thằng Thơ nó ngộ nghịch với con là tại nơi con tập nó. Thầy đã nói với con rằng: Thầy gởi gắm nó cho con, con còn nhớ à!

Thượng Trung Nhựt bạch:

- Con hằng nhớ lời Thầy dạy buổi Khai Đạo.
- Nó khóc nó kể bao nhiêu thì càng giục Thầy tái kiếp tạo thành thể Đạo. Thầy hỏi vậy chớ sự trông cậy của Thầy nơi các con là sự gì? Nói thử.

Thượng Trung Nhựt bạch:

- Ủ, con há! Thầy nói một chữ rồi bố trí cho con hiểu một mình, chữ nầy nghe con: TÙY.
- Tương! Thầy đã có dặn con từ trước mà ngần ngại nỗi gì? Thầy vì loạn lạc nhưn gian các con diệt lẫn nhau nên đến mà tạo Đạo cứu chúng sanh, duy có cây một điều ước vọng là các con cả thầy đều hòa thuận cùng nhau. Ấy là cơ giải hòa toàn thế giới.

Con đã rõ thấu chơn lý Đạo Thầy, con lại sợ chi mà không từ quan hành đạo con! Nên cho chánh phủ hiểu rằng: Trong cơn ly loạn nầy, hoặc con nên hữu dụng cho cả lưỡng quốc Pháp - Nam, ra giáo dân qui thiện, hoặc là vô dụng làm một quan viên chức tước thường tình, rồi biểu cân thử hai lẽ trọng khinh mà định liệu. Cười...

Con đừng sợ chúng nó để dạ hềm nghi, con lại để trao phần cho chúng nó định, thì Thầy nói trước rằng Thầy sẽ biểu chúng nó định lẽ nào cho danh con nên cao trọng, còn cả sự chi, chỉ để cho Thầy.

Đạo có hư mới có nên, ấy là tại cơ nhồi nắn các con

cho nên đạo hạnh, con đừng ưu tư phiền muộn. Thầy nói cùng đi nữa, dầu kẻ tội nhờn phải còn bị sa đắm trầm luân khổ hải một đôi trăm kiếp đi nữa, cũng còn có thuở níu đặng tay Thầy, con an tâm lo việc Đạo. Thái Bạch đổ tội cho con vì con muốn lập Hội Nhơnh Sanh mới gây cơ loạn lạc ấy.

Trang! Con cứ thi hành phận sự. Ấy là phương thế của Thầy cứu vớt tội tình con đó. Thầy dặn con dụng oai quyền mà lập nên thể Đạo, nhưng chẳng nên xao lãng tâm tư, con hiểu riêng Thầy không nên hết tiếng.

Thơ! Con! Con! Con! Con có thiệt dạ thương Thầy thì con nên cho Thầy xin con những điều nầy nghe: bớt tánh nóng, đừng lầy đưng, con nên phương tùy nhờn trí luật lệnh.

Nếu con biết coi trọng thì con mới biết tôn trọng phẩm vị của con. Hễ con biết phạm thì ai ai cũng phạm, huống chi chính tay con đặt viết lập luật cho đời mà con còn phạm thì ai kia không phạm. Con nhớ không con? Thầy cảm lòng con thương tưởng Thầy, song còn tiếc một điều là con không biết ý Thầy, con giận lầy. Thầy hỏi: Ai ra gánh vác lập thành thể Đạo hử?

Con phải giúp em con là Hương Thanh, rằm nầy khởi tạo Tòa Thánh kéo Thái Bạch quả phạt thì con chịu đả nghe. Cười...

Hương Thanh! Con tưởng vậy là đủ, nhưng chưa. Cười...

Thầy ban ơn cho các con.

THẮNG.

■ TNR

129. Tòa Thánh, 13-3-1931 (âl 25-1-Tân Mùi).

Phò loan: Hộ Pháp – Văn Pháp (BVPQ)

Hầu bút: Sĩ Tải Phạm Văn Ngo

LỤC NƯỚNG

Em chào mấy anh và hiền tỷ.

Thưa chị đứng đây.

Anh Cao Thượng Phẩm đến không đặng, nên cậy em thay mặt đổi lời.

Thưa anh Cao Văn Pháp, em chẳng hiểu ý Chí Tôn định y phục của hai anh thế nào nên tốt hơn là tìm Thánh ngôn của Người mà coi lại.

Văn Pháp bạch: Lúc sửa Pháp Chánh Truyền trải qua những Thiên phục của các Chức sắc, Đức Giáo Tông đặt tên mào còn sót mào Hiệp Chương của Chức sắc Hiệp Thiên Đài. Qua tưởng khi để mào Hiệp Chương không nhằm, xin em từ bi sửa lại giùm.

– Cười... Cái vòng tròn úp lên đầu mà đội là thể Nhựt hình, còn hình bán nguyệt của mào là thể Nguyệt tượng, Vậy thì gọi là Nhựt Nguyệt mạo.

Văn Pháp bạch:

– Còn sợi dây đai của Bảo Sanh Quân có hai vòng vô vi gọi là chi? Qua kiểm Thánh ngôn coi lại không đặng, em giúp luôn thể.

– Sợi dây của anh Bảo Sanh là Song Quang Thần Thông.

Văn Pháp bạch:

– Sợi dây đai của Qua cũng chưa biết gọi là chi mà để vào Pháp Chánh Truyền?

– Bạch Tuyết Thần Thông.

Anh nghe và kiểm hiểu, anh Cao Văn Pháp:

THI:

*Đã nâng dưới cánh cả giang san,
Cái gánh đồ thơ chớ ngó ngang.
Điểm nguyệt tùy phương xây ánh rạng,
Vẽ hoa đưa gió hết trong ngần.
Nương loan môi cánh đà ngưng lối,
Cõi hạc quen vui xử phất trần.
Đánh nợ chia buồn còn có kẻ,
Bớt lo âu yếm mới an thân.*

THĂNG.

■ TNR

130. Ngày 18-4-1931 (âl 1-3-Tân Mùi), giờ Tý.
 Thảo Xá Hiên Cung,
 (Làm tuần 2 năm cho Đức Cao Thượng Phẩm).

TRẦN VĂN XƯƠNG

Tệ Thần chào chư vị.

Cao Thượng Phẩm mới hội Diêu Trì Cung cùng Cửu Nương khi nầy, nay nếu cần ích thì xin để Tệ Thần đi thỉnh.

► **TÁI CẦU:**

CAO THƯỢNG PHẨM

Cười... Thì cũng cứ làm theo bốn cũ, hại cho Bát Nương kêu ngạo người ta, cúng tế, làm tuần làm tự lộn xộn, không hiểu là chi hết. Ối rợn quá!

Chào chư hiền hữu.

Anh lớn ra nói chuyện chút.

Nầy Anh lớn và Tám¹,

Bần đạo xin hai người giải nghĩa giùm, sự chết của thể là gì? *Hễ chết tại thể thì sanh tại thiêng liêng, chết tại thiêng liêng thì sanh tại thể, vì hai đường khác nhau, nghĩa là ở vô vi thì phải khuất hữu hình, mà ở hữu hình thì phải khuất vô vi.*

Bần đạo tỉ cho dễ hiểu là như mấy người giờ nầy ở tại Tây Ninh thì không thể nào có mặt tại Sài Gòn cho đặng, mà muốn có mặt tại Sài Gòn thì chắc không thể ở tại Tây Ninh. Vậy thì cả nhơn sanh chỉ có biết sanh,

¹ Đức Cao Thượng Phẩm gọi: Đức Quyền Giáo Tông là Anh lớn; gọi Đức Phạm Hộ Pháp là Em Tám; gọi Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu là Cô Tư.

không biết tử.

Tám, Em nhớ Thầy đã nói cùng Em rằng: Tri sanh bất tri tử, mãn sanh vị chi tử.¹

Cái kiếp con người hạn lệ bởi thiện căn. Mãn căn thế gọi là qui bổn thì Trời gọi là sanh. Em gắng giải nghĩa rõ ràng, kéo đời còn lấm lạc, tội nghiệp!

Em phải biết rằng, ẩm thực cốt để làm phương bảo thủ thi hài, mà qui vào nguơn khí thì vật thực còn bổ ích vào đâu mà cúng tế, duy có điều hữu dụng của sự cúng tế là lòng thành, cảm động tình ái lấy lòng, làm cho nguơn khí của Chơn thần trở nên thơm tho đẹp đẽ, cả những Đấng thiêng liêng lấy đó làm báu vật.

Vậy Em và Anh nên nhớ lời Thầy dạy rằng: *Các con cái Thầy ví biết thương yêu hòa thuận cùng nhau là lễ hiến cho Thầy rất nên long trọng*. Lời ấy ngày nay Bản đạo mới hiểu rằng thật vậy.

Cái tình thương nhau hơn hết là biết làm lành vì nhau, của báu thiêng liêng thì coi hành thiện như ngọc ngà châu báu vậy.

Cười... Từ đây, Bản đạo muốn xin cái báu ấy, ai thương Bản đạo thì kiếm mà cho, chớ còn cúng tế ăn uống chi đặng mà cúng.

Bản đạo dặn *Cô Tư* nhớ hoài lời này nghe.

Anh Thượng Đâu Sư cứ thi hành những điều anh đã định, Lý Giáo Tông rất vừa lòng.

Tám! Bản đạo để lời khen cây Giáng Ma Xử của Em. Kỳ này, nó sát phạt kẻ tội nhân kinh tâm vỡ mật, cứ vậy mà làm thì Đạo thành. Em nên gắng sức, nhưn

¹ *Tri sanh bất tri tử*: Biết sự sống, không biết sự chết.

Mãn sanh vị chi tử: Mãn kiếp sống gọi là chết.

sanh phải chịu nạn này nữa mới an.

Chư hiền hữu cả thấy rắng sức độ đời mà lập vị, xin thừa cơ hội mà lập công nghe.

Mời Anh *Tư Thế*. Cứ tính như vậy thì đặng việc. Lập tư đàn, phải đợi Em tâu lại cùng Đức Lý Giáo Tông sẽ nhứt định.

Mời Chị cho Em dặn, để ý độ người đó vì có căn duyên cùng Chị, nhưng lắm tội tình vì còn ham phú quý, nghe.

THĂNG.

■ TNR

131. Ngày 18-4-1931 (âl 1-3-Tân Mùi), 8 giờ sáng
Phò loan: Cao Quỳnh Đức – Nguyễn Văn Thân

CAO THƯỢNG PHẨM

Anh Ba, Kể từ buổi Em ư sinh thế hoạt cho đến buổi qui hồi, thì Anh cũng đã biết nhiều bước ngẫu nhiên của Em chịu nổi mưa mai nắng sớm, song xét kỹ thì lúc Em còn hài mang, quan y mặc, tước có, phẩm có, tiền đủ, sức tài đủ, nếu phải đường đột với một ai, gẫm chưa chắc Em phải nhường bước vậy. Thế mà chung cuộc đời phé, mong chi kiếp sống thừa, trong ba tác kiếm mà quên rằng cả một nhà ta đồng hiến hết tâm huyết cho Đạo, mà thêm nỗi muôn việc chi đều phải biết có ba buồn một vui đó thôi. Đối với Đạo thì nhiều lần ai kia gieo ác cảm cho Em, mà lại ai kia muốn mong dứt tình hòa ái. Đạo khai, ai dễ biết rằng, Thượng Phẩm nầy vì Đạo mà phé đời, song nghĩ lại nào ai có biết Thượng Phẩm đây, cũng vì Đạo mà thê nhi đành chia bâu dứt ái.

Bình lại cuộc thời gian đã qua thì bước gian truân của Em đã lắm chơn nhiều lắm! Anh Ba ôi! Nên hiểu sự ấy mà bình tâm để mắt xanh coi cuộc đời biến cải, mà rồi cảnh Thuấn, thú Nghiêu, lưới Thang, chắc Anh với Hộ Pháp hằng để tâm mà trông mong lắm há? Anh nên với Tắc trở ngọn từ bi đạo đức mà vớt kẻ lạc bước trẻ đường, không nên bế cuộc tương thân, tương ái mà bỏ nét hòa bình thì gẫm lại là một việc nên buồn đó. Anh hiểu há?

Văn Pháp bạch:

– Phải lắm đó. Cảnh ấy tình nầy, cô đơn một ngựa, nhứt nhứt cần phải âu lo mà đề phòng, bất cứ làm việc

lớn hay nhỏ, chỉ nên biết mình, biết ta, biết người, biết chúng, mình cử sự chánh thì thiên hạ phục, mà mình hành tà quái thì cá nơn bị. Tắc thường hay yếu lòng sơ tánh, mà vô tư không chịu giữ, hỏi vậy cây Giáng Ma Xử của nó để mà chơi hay sao?

Cô Tư, em! Ta mà buộc mình nhẹ bước đó là cuộc phong vân đặc chí. Qua đi, em ở, phân tay lìa bạn, người Hớn kẻ Hồ, ruột tầm đòi đoạn, song em nên biết rằng: Qua tuy vắng mặt mà tánh Thánh hầy còn, lắm lúc gặp AN nơi Lôi Âm Tự, xiết bao sự mừng lẫn với sự vui kia mà hằng cha con nhắc nhở em hoài. Vậy em nên vì Đạo mà hết lòng thì anh một tấm lòng son để mình vào cõi hạc mà vui. Em nên gác tay bình cuộc mà từ bỏ sầu đời khả vui thế tại. Có chi mà buồn, sanh tử có phần, sống thác là việc thường, xưa nay vẫn thế. Nhưng về mặt thế gian, có sanh đều có tử, sanh tử hữu phần, song về mặt thiêng liêng thì “*Hữu sanh vô tử*” đó. Qua có chết đâu mà buồn.

Anh Ba, Chị Ba¹, Cô Tư, ráng lo giùm Bà già, không còn bao lâu nữa vậy.

Đức Chiêu (*tên Đốc học Quới*), tôi mừng và khen hiển hữu có lòng tưởng tôi, mà chẳng nệ đường xa bước thẳng đến đây mà chia sự nhà. Ở ấy tôi hằng tạc dạ ghi xương đó. Hiển hữu, bước Đạo gần thành, nên giới cơ tín ngưỡng, phải mất hột châu, chưa biết ngày nào giới lại được. Thiêng liêng nói chẳng cùng, bí mật cuộc cờ nan giải đó. Để về dưới Sài Gòn, Bần đạo sẽ vì cuộc kia mà giải rõ cho các vị Đại La nghe. Có dư luận bất hòa, tâm ái đỉnh chung biết chừng nào bỏ được hầu độ cuộc

¹ Đức Cao Thượng Phẩm gọi Chị Ba là Bà Giáo Hữu Hương Lựu (*Trần Thị Lựu*), hiển thê của Ngài Bảo Văn Pháp Quân Cao Quỳnh Diêu.

hòa bình.

Chị Ba, Em rất vui lòng thấy chị đủ tư cách và phẩm hạnh đối vừa mặt Đạo với mặt đời. Khen lắm!

Đức¹, khá vì Đạo như Chú mà bên lòng chặt dạ, định ninh một tấm lòng thành, đừng để chư Thần, Thánh, Tiên, Phật nhắc đi nhắc lại hoài, không tốt con, Chú buồn lắm đó. Con là một ngọn cờ của 12 vị Đại La, khác nào Hộ Pháp Chúa tể của Thập nhị Thời Quân. Nếu con không lo mà sửa mình, ngày kia có việc xảy đến đều là tại các hành tàng của con tại thế vậy. Con lẽ nào không nghe phương ngôn có câu “Ái nhưn như ái kỹ”² sao? Hơi sức nào buồn việc của người. Sự nhà rồi rắm lòi thôi là bởi căn phần số mạng. Chú khuyên đó.

Huê³! Em nên từ bỏ ba chim rượu, bốn xu chè mà có ngày phải chết vì nó nghe. Bợn thì chịu, ghiền thì chịu, không ai muốn mình làm bợn, mà chả ai cầu mình đóng vai người ghiền, nên cần bỏ nghe.

THẮNG.

■ TNR

¹ Đức: là Cao Quỳnh Đức. Con của Ngài Cao Quỳnh Diêu, kêu Ngài Cao Quỳnh Cư bằng Chú tư (*Chú ruột*). Nguyễn Văn Thân: hiệu là Huệ Chương.

² Ái nhưn như ái kỹ: Thương người như thương mình.

³ Huê: là Em ruột của Ngài Cao Quỳnh Cư.

132. Tòa Thánh, ngày 13-7-1931 (âl 28-5-Tân Mùi).
Phò loan: Hộ Pháp – Văn Pháp (BVPQ).

BÁT NƯƠNG

**Anh Ngọ! Nếu Anh không học quơ roi rõ phân
văn võ cho rành thì khó tranh đoạt vị.**

Phạm Văn Ngọ bạch:

– Thưa mấy tháng nay tôi cũng lo học đờn và trau
văn chương.

– Giỏi đờn, sao nữa, Nhạc là gì?

Phạm Văn Ngọ bạch:

– Nhạc là âm.

– Ối! Còn Anh Già giải nghĩa coi. Còn quơ roi là
roi gì?

Mỹ Ngọc bạch:

– Roi là roi trống.

– Phải, học Văn Võ là gì? Hai cây roi trống, cây nào
Văn, cây nào Võ?

Mỹ Ngọc bạch:

– Bên mặt Võ, bên trái Văn.

– Hai cái trống nhạc, cái nào Văn, cái nào Võ?

– Cái trống tan là Võ, cái trống tồn là Văn.

– Hai cái roi đồ xuống trống tan nói sao?

– Khiêu Võ.

– Còn hai cái roi đồ xuống trống tồn nói sao?

– Chiêu Văn.

– Còn đờn mặt một ngọn, nói sao?

– Hễ đê trên trống tan thì gọi là Yểm Võ, còn bên trống tồn thì gọi là Phế Văn.

– Hai ngọn roi đánh vô mặt vành trống tan thì nói sao?

– Thuyết Võ, bên trống tồn thì gọi Hành Văn.

– Hai ngọn roi gõ vô vành trống tan thì gọi là Thâu Võ, còn bên trống tồn thì gọi là Nạp Văn.

Nhớ chưa, đừng nói theo nhà quê mà làm cho ra rẻ giá Nhạc.

Mỹ Ngọc bạch:

– Hiện thời có ai biết chằng?

– Không, cổ thì biết.

Tan, đáng tiếng kêu Tán, còn Tồn thì là Tôn, Tán là trác gọi là Võ, Tồn là bình gọi là Văn. Võ Tán Văn Tồn cho hiệp câu:

Văn chương cái thế chung qui thô,

Võ lược siêu quần tận bạch đầu.

Giải nghĩa coi nà.

Phạm Văn Ngộ bạch:

– Văn Nho không thể giải được.

– Không nói, em thăng.

Mỹ Ngọc bạch:

– Nếu có nói thì thêm trật chớ không ích gì, xin Cô từ bi giải giùm.

– Oï! Nghĩa là:

Văn vật mãn đời còn biến hóa,

Võ biên bạc tóc hết tài năng.

THẮNG.

■ TRÍCH TÀI LIỆU BAN NHẠC CỦA NHẠC SƯ TRẦN THIỆN NIỆM

133. Ngày 28-8-1931 (âl 15-7-Tân Mùi).

QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

*Trùm đời trung nghĩa chúng kiêng oai,
Trời khiến thay quyền Khổng Thánh nay.
Xưa vốn phò Lưu sau dục Hồn,
Phật phong Chơn Tế thưởng Kim Bài.*

Nầy chư nhu,

*Kể từ Đại Đạo mới hoằng khai,
Lão chịu ra truyền mỗi Thánh nhai.
Chỉ một tâm trung nên đặng hưởng,
Xuân Thu nghĩa khí trọn lòng ngay.*

Đạo vốn không hai, mà nay các nơi đều nghịch lẫn, mong tiếm giả quyền, làm cho Đạo chịu chinh nghiêng.

Ta hỏi chư nhu: Đức Chí Tôn mở Đạo dạy cả thầy các con của Chí Tôn chung hiệp nhau và làm cho thân ái nhau, hay là lập đảng tàn hại nhau?

Vậy chớ lập quyền hành đặng dìu dắt hay là lập đảng áp chế phân phút dứt bản nhau? Có phải lập ấy cho có kẻ lớn dìu kẻ nhỏ ra làm đạo đức, để gương cho hậu tấn chẳng? Mà chư nhu chẳng mong tầm yếu lý của Đạo Vô Vi, lấy trọn tinh thần mà hành đạo thì lý yếu chư nhu làm sao rõ đặng.

Vậy Ta khuyên Đạo lưỡng phái khá tương thân tương ái mà dìu dắt cho nhau.

Nữ phái, Ta quá buồn vì cả Cung Diêu Trì mong chế sửa đức tin cho Nữ phái, mà đã cả năm không dời tục tánh đặng dôi ánh thiêng liêng.

Ta rất ưu phiền,
 Cho chú Hiền muội,
 Sinh trong đời cuối,
 Gặp buổi Đạo khai,
 May quá đổi may,
 Có Đức Cao Đài,
 Ra dìu con dại.
 Khuyên trai hiếu ngãi,
 Dạy gái tiết trinh,
 Ba mối khá gìn,
 Năm giềng nắm chặt.
 Làm cho đáng mặt,
 Trai hiếu gái trinh,
 Ở chốn Thiên Đình,
 Thiêng Liêng một thể.
 Xuống phạm làm tệ,
 Cứ kể nữ nhi,
 Chẳng biết bầu bì,

Mặc dầu hay dở.
 Đường Tiên bợ ngỡ,
 Cuộc thế ước mơ,
 Dạ thiệt hững hồ,
 Bơ ngỡ biển khổ.
 Trong lòng chẳng cố,
 Xét thử đường mô,
 Đặng lánh mê đồ,
 Hư Vô tâm đến.
 Đức tánh vững bền,
 Cho nên tài gái.
 Khuyên khuyên nhau phải,
 Phải lập chí trai,
 Đòi lời Ta dạy,
 Chớ có lợt phai,
 Ráng giữ dạ hoài,
 Đừng cho sai nhé.

Ta mừng chú Đạo lữ ỡng phái.

THẮNG.

■ TRÍCH TRONG QUYỂN THÁNH GIÁO CỦA ĐỨC DIÊU TRÌ KIM
 MẪU VÀ CỬU NƯƠNG, TRƯỜNG QUI THIỆN ÁN HÀNH, TRANG 15

134. Ngày 26-9-1931 (âm 15-8-Tân Mùi).
Thảo Xá Hiền Cung.
Phò loan: Hộ Pháp - Bảo Văn PQ

DIÊU TRÌ NƯƠNG NƯƠNG

Hỷ chư Thiên phong, hiền đồ.

Thời thế của Đạo đương chẳng may, trên bị phạm Thiên điều, dưới chinh lòng sanh chúng, vì nơi Chúc sắc có trách nhiệm xứng đáng, vì nơi những Đấng điều đình mà gần cả triệu sanh linh phải bị trở ngại bước đường đạo đức.

Chư hiền đồ lãnh phần trách nhiệm diu dắt Nữ phái cho biết phận sự mà khuyên lơn yêu cầu Chúc sắc bên Nam cho thấy rõ nẻo sai đường ngay đặng sửa cải, nhưng cũng không thấy được giúp ích chút nào về sự trắc trở của Đạo.

Theo thế đời, bậc nữ nhi là cốt yếu của đường tấn hóa, là phương hướng ngay thẳng cứu nét hưng vong. Nên cũng nhờ đó mà hư cũng do đó.

Về đạo đức bậc nữ nhi lại còn có một mãnh lực cao trọng hơn nữa. Nếu xét cho cùng thì nữ nhi hẳn thiệt là cái chìa khóa để mở cửa đạo đức của Nhơn sanh, phương thuốc hay để cứu người đương bệnh, ngọn đèn tỏ để diu đường. Nói tóm lại là cái máy vận động trở xoay của cha, của chồng, của con, tất cả những bậc phẩm Thiên phong để diu mối Đạo đó.

Than ôi! Người cầm máy vận động bơ thờ, không hiền lành, thiếu hạnh đức, thế nào cái máy kia không sai nẻo lạc đường, thế nào chẳng gặp điều trắc trở.

Chư hiền đồ, xin gắng gia tâm nghĩ xét bốn phận

mình, học hỏi thêm mà liệu chức nào cứu bịnh cho nền Đạo.

Lúc này là lúc cần yếu trách nhiệm khó khăn và lớn lao ấy, nếu chẳng phải nơi tay chư hiền đồ thì tướng Nam phái chẳng có ai làm được, vì họ bị cái cường tranh lực đấu thế so tài, rồi rốt cuộc con thuyền Bát Nhã vẫn chơi vơi mà muôn ức sanh linh vẫn chẳng khỏi nơi khổ hải.

Thiếp có lời thiết yếu yêu cầu chư hiền đồ về đó, xin nhớ nghe.

Vậy từ đây, nên chung lo nhau, tìm thế nào cho sự rối rắm đừng loạn ra. Gắng mỗi người đem một giọt nước tịnh bình đến là nên bát nước thiêng liêng đặt rưới tắt lò lửa lòng kia thì một may mới trở lại hòa bình êm ấm.

Chớ khá chẳng lưu tâm.

THĂNG.

■ TNR

135. Ngày 23-12-1931 (âl 15-11-Tân Mùi).
Thảo Xá Hiên Cung.
Phò loan: Hộ Pháp – Bảo Văn PQ

ĐIỀU TRÌ KIM MẪU

Thiếp chào chư hiền đồ nam nữ.

Có Từ Bi giá ngự, Thiếp nhượng cho Người, mà
Người nhượng lại cho Thiếp giáng trước giáo hóa đôi
điều. Thiếp phải tuân mạng.

Chư hiền đồ bình thân.

THI:

*Từ Hồn Độn, Chí Tôn hạ chỉ,
Cho Thiếp quyền quản Khí Hư Vô.
Lấy Âm Quang tạo phách tăng đồ,
Muôn vật cả lo cho sanh hóa.*

*Nuôi nắng lấy xác thân hòa hòa,
Thuận Âm Dương căn quả hữu vi,
Chưa ai vào đến cõi trần này,
Chẳng thọ lấy Chơn Thần tay Thiếp.*

*Sanh dưỡng đã biết bao căn kiếp,
Rồi dắt dìu cho hiệp với CHA.
Kìa móm cơm vú sữa cũng là,
Sanh một kiếp người ta đáng mấy!*

*Dầu hài cốt trăm năm cũng vậy,
Khối tình thương chẳng lấy chi nhiều,
Huống tạo Thiên đùm bọc chặt chiu,
Sanh một đũa liêu ngàn thế kỷ.*

Chịu mất trẻ cũng vì Tà mị,

Cướp con thương bỏ vị quên ngôi,
 Ôi! Thương nhiều phen phải chịu ngậm ngùi,
 Thấy thân trẻ nổi trôi biển khổ.
 Trân trọng lấy hình hài dơ ố,
 Còn Thiêng Liêng vô số tiếc thương,
 Hằng trông mong con đặng phi thường,
 Dem vào đặng con đường Hằng Sống.
 Kể từ trước Thiếp là hình bóng,
 Biết thương con chẳng mộng con thương,
 Đạo diu đời bởi Thiếp lo lường,
 Trên mới thuận khoáng trường phổ tế.
 Kể từ trước Đạo còn bị bế,
 MẸ thương con chẳng thế dặt dìu,
 Nay côi trần nghiệt chướng giảm tiêu,
 Ngọc Hư định đã nhiều phép cứu.
 Thiếp từ đặng Phái Vàng chí bửu,
 Lịnh Chí Tôn khai mối Tam Kỳ,
 Hằng ngày lo cho đám nữ nhi,
 Chẳng đủ trí sánh bì nam tử.
 Ôn nhờ có con là Long Nữ,
 Đến thay thân Thiên Sứ Từ Hàng,
 Đùm bọc em, con ráng bước một đàng,
 Đặng cho MẸ dễ dàng cứu rỗi.
 Kia Cực Lạc Niết Bàn đem đổi,
 Lấy thân phạm làm mối giải oan,
 MẸ trông con về cảnh an nhàn,
 Ở trần thế muôn ngàn sầu thảm.
 Côi Thiên vị cho con còn dám,

Hướng dạy khuyên mô phạm căn tu,
Chỉ tiếc con chẳng rõ hiền ngu,
Đặng tự định công phu trọn phận.
Con thì đũa đường đời lẫn bản,
Con thì hay dạy trở cơ mầu,
Mối huyền vi nào rõ cao sâu,
Cứ đeo đẳng mạch sâu nguồn thâm.

Hương Thanh!

Con ví biết mình cao bực phẩm,
Thì phải toan cho dám phước đời,
Các em con chỉ để con người,
Coi con bước mấy đời nối gót.
Lời căn yếu MẸ than cho trót,
Muốn dạy em, con khá xót xa chùng,
Phải hằng ngày ở dựa bên lưng,
Nhắc từ chuyện, khuyên răn từ việc.
Cửu Nương vốn nhọc nhằn chẳng tiếc,
Chỉ trách con chưa biết lập trường,
Phải hiểu rằng lòng MẸ hằng thương...

THĂNG.

■ TNR

136. Ngày 14-7-1932 (âl 11-6-Nhâm Thân).
Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

THẦY

Các con,

Cười... Thầy đến cùng các con chỉ trông cậy có một điều là làm phương nào cho các con đừng thiệt lòng thương yêu hòa thuận cùng nhau.

Thầy đã hết lời khuyên dạy buổi đầu, lại để lời tiên tri dặn bảo, mà các con chẳng biết vâng lời, cứ gây đoan những điều hờn giận, dối trá, gạt nhau, đòi phen lại dám mượn danh Thầy mà làm lợi khí.

Thầy hỏi: Thăng Ca nó phản Đạo là tại cơ nào? Nói Thầy nghe thử.....

– Không phải vì vậy mà thôi, mà tại gương xấu của các con phản phúc lẫn nhau, nhục mạ lẫn nhau, mưu hại lẫn nhau, giành giật quyền hành, gây điều bất chánh, đến đổi Hiệp Thiên Đài cũng thế.

Tắc, con nghe rõ: Nhiều đứa dùng cơ bút mà làm ngọn đao thương đặng sát phạt, mắng chửi nhau, ngày nay mới làm mối oan khiên cho Tà Thần bắt chước.

Hại thay cho một nền tôn giáo chơn chánh dường này, bị phạm tâm của các con, đã ra ô trược.

Thầy hỏi: Các con có biết phương pháp nào thắng nổi Tà quyền? Nói cho Thầy nghe.

Thượng Trung Nhứt bạch:

– Bây giờ còn bao nhiêu tòng luật Tòa Thánh thì phải nhứt tâm hiệp một.

– Trúng đó con, song phải đừng như lời con nói đó

thì tự bảy năm nay Đạo ắt hoàn thành. Cái giả tâm của nhiều đứa làm cho trở ngại đường Đạo.

Thầy đã thấy trong Thiên thư, tội tình mỗi đứa, Thái Bạch đã giao nạp cho Ngọc Hư Cung rồi, đã đủ mặt Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài, đều có hết.

THẮNG.

■ TNR

137. Ngày 15-9-1932 (âl 15-8-Nhâm Thân).
Thảo Xá Hiên Cung.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

Diêu độ phàm phu chiếu ánh linh,
Trì Thiên Mẫu thích thị thâm tình.
Kim Quang độ tận phàm chơn phách,
Mẫu Địa chuông an phục Thánh hình.

NHỨT NƯƠNG:

HOA huỳnh nở trời thơm mấy dặm,
Lần xem Thu lần ngắm qua Đông.
Sông mai lạc lối dặm hồng,
Đề thơ cây lá ngô đồng rơi tin.

NHỊ NƯƠNG:

CẨM phong nhụy đào thơ nở bóng,
Về trần cam lỏng lỏng mùi thơm.
Kìa nghe tiếng hạc bay hôm,
Giải sầu gởi bóng khuyên hồn chơi Tiên.

TAM NƯƠNG:

TUYẾN đẹp về thêu bông nổi mặt,
Đoạt kinh luân nặng thắt túi thơ.
Kìa ai nhớ lúc khuya tờ,
Tài ba có biết đã nhờ ở ai?

Tứ NƯƠNG:

GẤM hiển trước vì vài câu nói,
Dựa người hơn chẳng mỗi đường xa.
Ngừa loan phải gọi phòng hòa,
Trường hồng đã tạo mấy nhà tài văn.

Ngũ NƯƠNG:

LIỄU dựa bên lá cành đã dưới,
Hỏi buồn chi nên phải xơ rơ.
Trăng khuya dựa cửa đương chờ,
Tiếng kêu tình mộng bấy giờ mới trao.

Lục NƯƠNG:

HUỆ phong nguyệt nhập vào nhung thắm,
Điều phong ba đã lậm màu trần.
Xưa từng làm tướng cầm quân,
Nay quen thói khách hồng quần phấn son.

Thất NƯƠNG:

LỄ kính bái chị em thương tưởng,
Nhớ nhau không cân lượng dễ sầu.
Dường như biển thắm không cầu,
Kẻ thì cuối bãi, người đầu gành khơi.

Bát NƯƠNG:

HỖN hờ hỏi ai là mắc cỡ,
Dựa bên mình còn nợ tiền khiên.
Tìm thành toan bỏ cửa chiến,
Cũng vì bị nạn ông tiền ghét Tiên.

Cửu Nương:

*KHIẾT tinh thân đẹp phong hình bóng.
Trợn hình soi phải lóng nước trong.
Gương xưa vì chút tình nồng,
Không ai biết vợ gọi chồng chi chi.*

■ TNR

138. Ngày 31-10-1932 (âl 3-10-Nhâm Thân).
Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Đạo.
Hầu bút: Sĩ Tải Phạm Văn Ngọ.

BÁT NƯƠNG

Cười... Em chào mấy anh và mấy chị.

Ông Nhị Thiên Đường phò cơ kỳ quá! Bây giờ đang
đã. Phải.

Cười... Thôi để Em nói lẽ với mấy chị này, rồi đọc
lại cho mấy mợ khác nghe với, chớ đừng làm hiểm mà
thất đức nghe.

*Cửa Đạo muốn mà đời cũng chuộng,
Chức sắc ưa mà ruộng cũng ưa.*

Nghĩa là:

Tu cũng muốn mà đời cũng ham,
Chức sắc Thiên phong cũng ưa mà ruộng cũng ưa.

*Khác nào như hạn trông mưa,
Hồng Ân bao thuở đổ thừa túi tham.*

Nghĩa là:

Ham trông của tiền như nắng trông mưa,
Trời có bao thuở mà cho đầy túi tham.

*Xin khá nhớ Tiên phàm khác tánh,
Đá đất nào dám sánh bạc vàng.*

Nghĩa là:

Tánh Tiên Phật với tánh phàm khác nhau hẳn,
Đời là đất, Đạo là vàng ngọc.

*Trông vào cảnh tục sâu than,
Đều do bởi lấy một đàng lợi danh.*

Nghĩa là:

Trời Phật ngộ vô cảnh tục thì buồn rầu,
 Vì thấy người cứ lo tranh giành danh lợi.
 Người tu mà cũng còn tranh quyền thế.

***Kìa những phép giựt giành quyền thế,
 Nọ những là mưu kế khoe mình.***

Nghĩa là:

Lo tính làm sao cho mình có quyền thế hơn,
 Mình khoe mình là tài là phải.
 Cái chi mình tính mình làm, đó là hay,
 Còn ai khác hơn mình thì là dở.

***Chuốt trau đẹp dạng tốt hình,
 Ngữ ngôn dụng thói bạc tình gọi khôn.***

Nghĩa là:

Lo trau tũa cái thân thể coi cho tốt đẹp sang trọng,
 Dụng ngôn ngữ già hàm, bạc tình, mà gọi khôn.

***Đã đem hổ vào chôn cửa Đạo,
 Còn buông lung trở tráo dối đời.***

Nghĩa là:

Có tội nên đi tu, nhiều người đem việc xấu hổ ngoài
 thế vào Đạo đặng giấu cái hổ đó, mà cũng còn dối đời,
 miệng lưỡi trở tráo nói thế nầy thế kia.

***Gạt người nào dễ gạt Trời,
 Cái căn buộc quả đổi đời đặng đâu.***

Nghĩa là:

Mình khôn ngoan gạt người, chớ gạt Trời sao đặng
 Làm sao thay đổi được luật Nhơn Quả.

*Kiếp thì nhỏ mà nài chức lớn,
Phẩm còn hèn lại gượng làm sang.*

Nghĩa là:

Căn kiếp thì nhỏ mà muốn chức lớn,
Phẩm giá còn hèn mà muốn làm sang, không khiêm
từ chi hết.

*Cửa Thiên đâu có chức quan,
Xưng danh Bà Lớn buộc ràng người thừa.*

Nghĩa là:

Trong chùa có quan chức gì đâu mà ràng buộc người
ta phải thừa bả mình là Bà Lớn.

*Miệng lẻo lự không chừa giả dối,
Lòng tham sang hại lỗi đến chồng.*

Nghĩa là:

Còn tánh lẻo lự xảo ngôn, không chừa lời giả dối,
Lòng cứ ưa việc sang, làm cho chồng cũng bị tội lỗi
liên can.

*Cửa Trời cả tiếng khoe công,
Già thầy còn đánh bóng hồng khoe duyên.*

Nghĩa là:

Cứ khua môi khoe đạo đức công quả với Trời Phật,
Đã già lớn tuổi rồi mà còn phấn điểm son dôi dạng
khoe sắc khoe duyên.

*Nghĩ dấu sắc màu chiến khó vẽ,
Chốn thanh lâu khó vẽ màu già.*

Nghĩa là:

Việc son phấn với việc chùa chiến là trái hẳn.

Thuở nay nơi lầu xanh ai vẽ màu già cho đặng.

*Phân nhau tượng Phật hình ma,
Phòng đào vận áo cà sa đối đời.*

Nghĩa là:

Tượng Phật, hình ma khác hẳn nhau,

Ngoài thì choàng áo cà sa, trong tâm thì còn huê nguyệt, ấy là đối đời.

*Luật Đạo lại có lời rẻ rúng,
Phép nghiêm làm lợi dụng mưu gian.*

Nghĩa là:

Luật Đạo, Luật Tòa Thánh thì coi rẻ rúng,

Lấy phép nghiêm của Đạo đặng lo lập kế xảo mị.

*Khác nào giữa chợ nài hàng,
Buôn may nhờ mặc áo tràng ni cô.*

Nghĩa là:

Chẳng khác nào giữa chợ đông nài bán hàng,

Khoe cái áo bà vãi mà nói gạt người đặng bán cho nhiều.

*Khá tỉnh giấc lo cho nên phận,
Đừng ý mình hiệp lẫn kẻ coi.*

Nghĩa là:

Mỗi người tỉnh giấc mà lo cho nên phận mình.

Phải chừa mấy việc tệ kể trên. Chớ ý mình quyền thế mà hiệp đáp kẻ cô độc.

*Thương sanh thốt đối ngoài môi,
Dụ người lấy của, gạt người lấy công.*

Nghĩa là:

Đừng làm hơi bác ái giả dối ngoài môi,
Rồi dụ dỗ người lấy của, gạt người để lấy công.

***Lấy đạo đức giúp chồng xứng vị,
Đừng xua lời hồ mị giục hư.***

Nghĩa là:

Phải lấy đạo đức giúp chồng cho xứng ngôi vị,
Đừng đem lời hồ mị mà giục hư cho chồng, làm cho
chồng mất danh hiển lương đạo đức.

***Nướng quyền gian dưỡng trung trừ,
Nát nhà hại Đạo bấy chừ mới an.***

Nghĩa là:

Mình dựa quyền chồng đặng dưỡng kẻ gian, còn kẻ
trung trực đạo đức thì đuổi đi. Làm cho nhà cửa tan nát
và làm hại Đạo nữa thì bao giờ mới được an.

Coi cận tự thì hiểu Em nói ai đó, rồi nói lại giùm
cho họ.

THĂNG.

■ TNR

139. Ngày 27-11-1932 (âl 30-10-Nhâm Thân).

BÁT NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

Em chào mấy anh và mấy chị.

Cười... Ai đời mà thấy một chuyện dị thường như vậy bao giờ. Tiếc cho Thiếp chẳng hình thể mà dạy dỗ cho đặng sắp cháu thơ, phải mượn ngôi Cơ làm xác tục.

Cô hỏi mấy con gắng trả lời cho Cô dạy:

– Cô khác hơn các con vì là gì?

Cái gì? Phải đó! Nói lớn con *Tranh*¹.

Tranh bạch:

– Có hình thể là tại sao?

– Vì linh hồn muốn đến thể đặng thân mật cùng đời, nghĩa là thân mật cùng các con đặng yêu thương dạy dỗ các con đó. Con *Tranh*: Các con đặng có hình thể thì hơn Cô hay là thua Cô?

Tranh bạch:

– Không con! Hơn chứ! Hơn gì đâu, kiếm hiểu coi?

– Hơn là vì các con có đủ phương kế tỏ sự thương yêu của các con cùng đời. Còn Cô dầu có đau đớn thương xót bao nhiêu cũng không phương tỏ ra cho trọn đặng.

Nầy các con ôi! Cả trường thảm khổ của đời, Chí Tôn đã đào tạo ra đây vốn là cơ thể gây nên phương cách cho các con giỏi đức lòng thương. Các con khởi thương ai trước đã?

Thưa:

– Thương Chí Tôn trước.

¹ **Tranh**: Cô Tư Tranh (*Phạm Tấn Tranh*), con gái của Đức Phạm Hộ Pháp.

– Thương ấy còn cao xa cho các con lắm! Cô hỏi các con: Đã khởi thương từ lọt lòng mẹ trước đã?

Tranh bạch:

– Thương cha mẹ.

– Phải đó con. Thương cha thương mẹ, thương cô bác, ông bà, thương anh em, bạn tác. Chừng lớn khôn, các con mới tiếp thương ai?

Tranh bạch:

– Chưa con. Thương mình chớ con. Vì thương mình trước đặng mới biết thương người, thương người rồi mới biết thương đời, thương đời đặng mới thương Tạo Hóa, nghĩa là Đại Từ Phụ đó các con.

– Thương Đại Từ Phụ là vì tại sao?

Không phải có bấy nhiêu là đủ con. Các con ráng kiếm hiểu, ấy là Triết học đó. Chưa đủ con. Cười... Để Cô giải cho.

– Anh *Cao Văn Sĩ*¹, hiền huynh giải sao?

– Ủ, vì công sanh dục lấy mình, rồi còn cảm hóa linh tâm trên vạn vật đặng làm Chúa thay thế cho Người. Vậy thì hơn loại là Trưởng Nam của Đại Từ Phụ trong cả các con của Người, vạn linh sanh chúng. Kế cái ơn ấy là ơn gì nữa?

Tranh bạch:

– Chưa con. Ôn sắp đặt hàng phẩm của vạn linh chớ. Vì vậy mà có phàm có Thánh. Các con đứng địa vị cao trọng cùng thấp hèn cũng do Người định trước.

– Hỏi vậy thì địa vị hiện hữu về thi hài các con gọi ai là chủ?

¹ Cao Văn Sĩ: Bát Nương gọi Ngài Bảo Văn Pháp Quân Cao Quỳnh Diêu.

– Diêu Trì là lò tạo, còn Bạch Ngọc là khuôn viên.
Còn chủ lò là ai đó?

– Thưa là Thấy.

– Phải đó, có một mình Chí Tôn độc quyền vi chủ mà thôi.

– Làm chủ xứng đáng tại nơi nào?

– Công bình trước đã, là vì bởi Công bình thì mới định đặng cho kẻ dở khó trộn lộn với người hay, kẻ tà không phương giành ngôi kẻ chánh, kẻ ngu khó lấn lướt người trí, kẻ hèn phân biệt người trọng, kẻ thiếu căn khó sánh bực cao siêu. Vậy, thử nghĩ chẳng Công bình của Chí Tôn thì đời mới ra sao? Nói cho Cô nghe thử.....

– Phải loạn lạc trước đã, nhưng vì loạn lạc thì đời phải nạn tiêu diệt lẫn nhau, gọi là Tận Thế.

Ấy vậy, ơn cứu thế của Chí Tôn là gì?

Phải. Là ơn Người tạo Đạo cho có Công bình thiêng liêng nơi hình thế, nghĩa là: Người lấy Công bình tinh thần mà sửa cải trật tự của vật chất loạn lạc.

Cô hỏi các con lời nầy: Đại Đạo của Chí Tôn phải ra thế nào mới nên Chánh giáo?

Cười... Các con không biết đặng đâu.

Lý Trường huynh² nói thử.

– Ôi phải làm thế nào cho các sắc nhơn sanh biết tòng Thiên mạng mà an giữ phận mình, đừng giựt giành tranh đấu.

– Hỏi cái hại của đời đương nhiên vốn tại nơi nào?

² **Lý Trường huynh**: Bát Nương gọi Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung, vì Chơn-Linh của Ngài là Lý Thiết Quả, Tiên Trường đứng đầu Bát Tiên.

– Phải, tại tâm lý tự cao, ý mình hiếp chúng, phải vậy không?

*Không đáng phận xông xao làm quá phận,
Không tài ba lại trở mặt trí mưu.*

*Hèn ganh sang, gây lẽ nghịch thù,
Dở làm giỏi, đồ mưu phản phúc.
Gây oan nghiệt bởi lòng tư dục,
Kết oán thù vì chút đỉnh chung.*

*Ngoài mặt đời ít kẻ vầy vùng,
Ra tuồng thế những phôn phản loạn.
Kìa từ trước phế vua phản bạn,
Gẫm bởi đâu tên choán sử xanh,
Cũng là do kẻ giựt người giành,
Giành quyền thế, giành danh giành lợi.
Gương xấu để mặt đời chê ngợi,
Đều cũng do khôn với ngu mưu.*

*Hễ đồ vương thiên hạ mển ưa,
Còn trộm cướp cũng chưa chi lạ.
Có thế lực thì nên nghiệp cả,
Không quyền hành đối trá nghèo hèn.*

*Cái cơ đời lắm kẻ từng quen,
Biết bụng thế lại khen vắng khách.*

Vì vậy mà:

*Đời đã đóng thành tuồng thành sách,
Dạy cho nên hắc bạch màu thương.
Thương cho đời khổ não đoạn trường,
Chẳng khác kẻ oan ường biển thảm.*

Các con! Cô chỉ trông cậy cho các con biết thương

đặng nổi chí giùm Cô, còn ngoài thế mặc trò giả trá.

Các con ra nghỉ rồi đọc lại cho hiểu bài Cô dạy đây, rồi Cô cho vô từ đũa mà nói tương lai cho.

Cười... Mấy đũa lớn mà thôi, còn mấy đũa nhỏ thây kệ nó. Cười...

THĂNG.

(TNR)

140. Ngày 6-2-1933 (âl 12-1-Quý Dậu), 21 giờ.

THANH TÂM TÀI NỮ

Mừng mấy anh mấy chị.

Em sẽ tái kiếp Hồng mao, nên đến từ tạ.

Đức Hộ Pháp hỏi:

– Sao Em đầu kiếp xa vậy?

– Vì Em có nhơn duyên nơi nước Anh, Em đầu kiếp xuống đây để đứng ngả ba đường đón Đức Chí Tôn, nếu có quên, nhờ quý anh nhắc, thức tỉnh Em nhớ.

Em đã nói trước với quý anh rồi, có lạ chi dòng luân luân chuyển chuyển mà da dúi bện lòng. Em đến giúp nên cơ Đạo đặng báo nghĩa cho Chí Tôn.

Em nghe Chí Tôn nơi này, chạy theo nơi này không gặp; Em nghe nói nơi khác, chạy đến nơi khác cũng không gặp đặng.

Hỏi ra thì Em khiêm khổ hạnh nên khó phép thấy Người, nên quyết luân hồi chịu khổ hạnh hầu gặp cho đặng, kéo ức.

Thương quá đối thương mà chưa từng thấy mặt.

Thưa mấy chị,

Đã may duyên gần gũi hình bóng của Người, ráng đặng gặp Người, kéo sau ăn năn uống lẩm. Cái oan nghiệt kiếp sanh đáng ghê sợ chưa bằng không gặp mặt Chí Tôn, vì lẽ ấy mà biết bao Tiên Phật hạ trần chịu khổ.

Xin mấy chị nghe:

THI

*Phải đủ căn sanh mới thấy Trời,
Ai ai đừng tưởng dễ như chơi.
Nghe danh như chất chồng bên gối,
Cổ Phật không duyên khó gặp Người.*

Xin kiếu.

THĂNG.

■ TNR

141. *Tòa Thánh, 21-3-1933 (âl 26-2-Quý Dậu).*

Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Thế.

Hầu đàn: Đức Quyền Giáo Tông,

Giáo Sư Ngọc Trọng Thanh, Giáo Hữu Thượng Trí Thanh

Hầu bút: Sĩ Tải Võ Thành Quốc.

ĐOÀN THỊ ĐIỂM TIỀN TRÀO NỮ SĨ

Đức Quyền Giáo Tông hỏi:

– Có phải Bà viết ra quyển *Chinh Phụ Ngâm* chẳng?

– *Phải. Tùng Thất Nương.*

Đức Quyền Giáo Tông hỏi tiếp:

– Sao trong quyển “*Quốc Văn Trích Điểm*” ghi Bà họ Nguyễn?

– *Chánh tông Đoàn, cải tông Nguyễn.*

Đức Quyền Giáo Tông nói:

– Anh em tôi rất mừng Bà và sẵn đây xin Bà cho thi đặng dạy Nữ phái.

– *Xin nghe:*

NỮ TRUNG TÙNG PHẬN

Dụng văn hóa trau tria nữ phách,

Lấy kinh luân thúc thách quần hồng.

Giờm thư giúp sức giờm hùng,

Điểm tô nghiệp cả con Rồng cháu Tiên.

Bởi rẻ rúng thuyên quyền thiếu học,

Dầu chí thân tơ tóc cũng khi.

Tinh thần cao thấp nhờ thi,

Dục tài nữ sĩ sánh bì cùng nam.

*Chinh phụ trước treo nên giá quý,
Áng văn làm nhuệ khí cầu vinh.*

*Thêm duyên chúc quý giao tình,
Mỹ ngôn nương ý gia đình an vui.*

*Nấu kinh sử ra mùi sơn phấn,
Cầm bút nghiên đặng thắm má đào.*

*Quần xoa đỡ ngọn binh đao,
Xây hình thực nữ giảm màu nước non.*

Xin phò loan kỳ sau tiếp.

THĂNG.

■ TNR

142. Ngày 5-10-1933 (âl 16-8-Quý Dậu).

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

Em chào chư vị.

Em chẳng tới kịp lúc kêu, nên cam thất lễ.

Có một tri âm, Em rất vui lòng hầu bút.

Cười...

Quyền Giáo Tông, Em cảm ơn Ngài chỉnh “NỮ TRUNG TÙNG PHẬN” nhiều câu, nhờ tay Ngài mà trở nên thanh tao thâm thúy.

Vậy Em dâng bài thi nầy hầu Ngài, ghi chút tình đến đáp:

THI

*Gấm đẹp thêu hoa vẻ tốt tươi,
Thiên tư vốn sẵn có tay Trời.
Kim chi ngọc điệp nhà noi dấu,
Thổ võ huyền môn đức rạng ngời.
Áo đỏ chưa hay thân dựa bệ,
Gót son đã sạch bước vân lô.
Túi vàng rỗng ản chờ khuôn ấn,
Tạo thế sao may cũng phải thời.*

Đọc giùm Em những lời tiên tri nầy sẽ kết quả, xin Ngài triêm nghiệm thì hiểu. Em xin kiếu đi theo mấy chị Nương Nương cho kịp.

THĂNG.

■ TNR

143. Phạm nghiệp, 7-11-1933 (âl 20-9-Quý Dậu).

Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Đạo

(Vì Cao Thượng Phẩm có nói trước rằng: Thầy sẽ giáng, nên chư Đại Thiên phong để ý sẽ chấp cơ đúng Tý. Đến 10 giờ tối, Tiếp Đạo đăng tin T.S.F. trong ý cũng định rằng, trước khi Thầy giáng chắc có một vài vị đến trước, nên bàn cùng Hộ Pháp phò Tiểu ngọc cơ. Không dè, hai người vừa chấp Tiểu ngọc cơ thì Đức Chí Tôn giáng).

THẦY

Thầy ban ơn cho các con,

(Đức Quyền Giáo Tông và Thượng Chử Thanh xúm lay, còn Đức Hộ Pháp thì bạch cùng Thầy, xin để phò Đại ngọc cơ).

– Ối! Chớ lúc trước Thầy xây bàn với các con lại sao! Thầy bữa nay đến có một mình.

Trung, Tắc, hai con đã thấy sự dễ duôi Thánh giáo của Thầy nó lưu hại là dường nào chưa?

Quyền Giáo Tông bạch:

– Dạ, đó cũng là lỗi của con buổi đầu không cẩn thận nên mới ra đến đổi, vậy con chịu tội cùng Thầy.

– Thì cũng tại con *Trung* không chánh đáng lúc đầu mới ra đến đổi. Thầy đã thấy rõ trước Thiên cơ nên để lời tiên ngôn căn dặn, hầu giải kiết đến điều mà các con chẳng để lòng dè dặt.

Thầy thấy Ngọc Hư tuyển đạo, sợ các con sa ngã lắm đường nên lấy lòng tư thử than dạy bảo.

Các con thấy tà khởi mạnh bạo là dường nào chưa?

Hộ Pháp bạch:

– Dạ thưa Thầy, con không biết tại sao khắp nơi đều có cơ bút, mà mỗi lần đều xưng danh Thầy, không

lẽ Thầy lại đến với cơ bút ấy?

– Thầy đã nói rằng duy có ngôi của Thầy chúng nó không dám dựa, chớ danh Đạo Thầy nó có phép dùng, nên dặn rằng đừng nghe Cao Đài nơi này, Cao Đài nơi khác, mà tin cho ra thất thệ. *Đến đổi hồn ma thẳng CHIÊU chúng nó cũng còn lợi dụng lừa gạt các con thay, thì còn danh ai mà từ bỏ.*

Hộ Pháp bạch:

– Dạ thưa Thầy, nói vậy Thầy không có đến với cơ bút ấy?

– Cười... Tắc con tối trí quá!

.....

Hộ Pháp bạch: – Dạ thưa Thầy, con không biết liệu phương nào mà độ *Trang* cho đặng, vì tánh tự tôn tự trọng, không chịu nghe lời khuyên giải.

– Chẳng lẽ chúng nó đợi đến tử địa mới tỉnh hồn, các con kiểm thế khôn mà giáo hóa.

Các con nghe thi:

THI

*Một mảnh thân hình chịu lẫn đau,
Hỏi trong tánh đức hiểu dường nào.
Cội đào họ Đỗ còn cân trẻ,
Nhành liễu chàng Trương hỡi trọng màu.
Gia nội càng đông gia tử phúc,
Thân ngoài dễ hạp chữ bằng giao.
Ởn xưa ví nhớ Già lao lực,
Khá mến yêu nhau đổi ngọt ngào.*

THĂNG.

■ TNR

144. Phạm nghiệp, 8-11-1933 (âl 21-9-Quý Dậu).

Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Đạo

Hầu đàn: Q. Giáo Tông, Tiếp Thế, & Ngạn Sơn (Giáo Sư Thượng Chử Thanh),
Giáo Hữu Hương Nhiêu.

NHÀN ÂM ĐẠO SĨ

Hỷ chư quý vị,

Có cơn biến ắt có thể bình, Bản đạo khuyên vững tâm thành, đừng rối trí. Cơ quyết thắng, Ngọc Hư đã sẵn định, có chiến đấu mới có mưu tận diệt tà gian, mặt anh hùng giữa chốn chiến tràng, hể nhân mặt mắt gan hào kiệt.

Ngạn Sơn! Bản đạo rất buồn cười cho thái độ thói tâm của hiền đệ. Bản đạo hỏi: Trước kia là ai mà dám để chí vị quốc vong xu, còn nay gặp đũa thất phu lại ngại ngùng chiến đấu. Trả lời.

Ngạn Sơn bạch:

– Thưa Ngài, vì Anh Cả bảo dụng từ bi mà đối với người.

– Không sợ chi nữa mà mượn tiếng từ bi, khá nói thiệt.

Ngạn Sơn bạch:

– Chớ còn phân tôi thì không sợ chi hết, nếu gặp việc phải thì đi tới cùng, chẳng nhượng những kẻ làm quấy.

– À! Cười... Xin nghe:

Trẫm quý Phật còn phải xuống đao,

Lẽ nào người nhượng nịnh hay sao?

Đài sen trừ phép ma da trước,

Con gậy khử hổ quý mị sau.

*Nặng chở con thuyền tua rộng lớn,
Thiệt tài trí để khá cao sâu.
Năm gươm thần huệ tay đưa vững,
Mong mới xua quân phá Pháp lâu.*

Đọc lại rồi giải nghĩa cho Bản đạo nghe.

1. Phật là một Đấng đại từ đại bi, mà gặp quỷ còn xuống tay trăm thủ thay!
2. Người đời mà nhượng nịnh là người gì, nói thử. Thưa: là người khiếm nhược. – Không trúng. Thưa: là người bất chánh. – Tà gian mới trúng.
3. Là Thích Ca trừ quỷ đó.
4. Khương Tử Nha trừ Đắc Kỷ.
5. Lãnh trách nhiệm lớn chừng nào là phải lo.
6. Nếu là thiệt tài thì trí để phải cao sâu.
7. Cầm giềng g mối Đạo phải nắm cho vững vàng
8. Pháp lâu là gì? Cười... Hớn Bái Công giúp Tôn Tần phá Pháp Lâu của Hải Triều, nghĩa là đáng chơn mạng. *Lê Tôn quân* tổng luận coi.
Tiếp Thế bạch:
- Phải chơn mạng là vì cao sâu, nên kiếm hiểu.

THẮNG.

■ TNR

145. Ngày 5-12-1933 (âl 18-10-Quý Dậu).

TỪ THƯ HUYỀN HẠO CHƠN QUÂN

Chào chư vị Đại Thiên phong.

Bần tăng rất cảm tình trọng tiếp. Cười...

Hay dở của đời thường rằng do tài năng. Bần tăng thấy rõ trước sau cũng thế, ấy sự tự nhiên thể đạo hành tàng.

Bần tăng nhớ đến cảnh tình lúc hạ sanh gặp đời Tam Quốc, cả tài tình, cả trí thức, cả quảng kiến, cả đa văn, đáng lẽ Bần tăng đủ phương tế thế, chẳng phải không hiểu mà quên câu trung hiếu cho đồng, những cuộc trở cách oan gia, vì một ơn báo bổ sanh thành, đành chôn lấp tấm hùng anh tạo thế.

Bần tăng thử hỏi, đã hơn mười kiếp tái sanh đoạt đến phẩm Chơn Quân mà cái dở ấy ngày nay còn để thẹn. Cũng chẳng vì Hồn mà phụ Tào, song tại thất thời không trở vận.

Thưa Hộ Pháp, cả Hội Thánh Đại Đạo của Chí Tôn ngày nay cũng vậy. Bần tăng tưởng gương trước để gián sau. Thảng như Đạo nhân biết đặng toàn nhơn sanh là trọng mà khinh thế cuộc vô thường, nói cho cùng, dầu phải phải sạch đạo nhơn luân, nạp thân vào cửa Thánh cũng đành, có đâu bước lùi bước sứt, lỡ dở đạo đời thì mong chi xây thế cuộc.

Cười... Chín e ngày kia họ sẽ lưu hận y như Bần tăng mà chớ.

Nếu Ngài để hết dạ thương, cảm ngọn đuốc thiêng

liêng dìu dẫn, thì xin quyết định buộc tùng Đạo phế Đời,
thì là Ngài tạo Thiên đường cho họ đó.

Xin nghe thi:

*Căn quả hơn luân trả khó cùng,
Đừng vì hiếu nghĩa phế tâm trung.
Ven mây đã thấy đường ngân hải,
Dựa truyện chớ quen núp bóng mùng.
Ngựa tú rảnh chơn chơi cảnh trí,
Hạc đồng khỏe cánh hứng thanh phong.
Trường công quả ấy không thường gặp,
Cửa Võ thiêng liêng gắng vẫy vùng.*

Cười... Xin Hộ Pháp và Tiếp Thế truyền lời ước vọng của Bản tăng đây cho toàn Chúc sắc Thiên phong của Hội Thánh thì có lẽ bổ ích tâm tình đôi chút. Đa tạ! Đa tạ!

Xin chư hiền huynh và chư hiền tỷ ráng để ý triêm nghiệm bài Thánh Ngôn này, ngõ hầu giúp thêm tinh thần và chẳng còn sứt sè về mặt phổ tế như sanh nữa.

■ (TRÍCH NGUYỆT SAN THÔNG TIN SỐ 37, TRANG 15)

146. *Tòa Thánh, 14-1-1934 (âl 29-11-Quý Dậu).*

Phò loan: Thượng Sanh – Bảo Văn PQ.

Hầu đàn: Đức Hộ Pháp, các Thời Quân,

3 Chánh Phối Sư: Thượng Tướng Thanh, Ngọc Trang Thanh, Thái Thơ Thanh.

THẤY

Các con,

Thầy đến chứng kiến lòng thành thật của các con Chúc sắc Hiệp Thiên Đài hôm nay và lấy làm hân hoan trông thấy mỗi con đều để dạ nhiệt thành vì nền Đạo.

Các con ôi! Thầy đã nói Hiệp Thiên Đài còn thì mỗi Đạo Thầy vẫn chưa đến nỗi phải điêu tàn rời rã. Những tang cơ đã qua đã chứng lời Thầy dạy.

Hộ Pháp! Đạo là cơ cứu vớt chúng sanh. Hễ thương Đạo tất thương chúng sanh, mà thương chúng sanh tất phải làm cho nền Đạo được vững bền. Sự vững bền ấy do nơi chữ hòa mà nên được đó. Con nên giữ vẹn tâm tánh thanh cao, độ lượng mà dìu dắt mấy Chúc sắc Hiệp Thiên Đài lo tròn phận sự. Thầy chắc rằng, nếu dải đồng tâm khẩn khít buộc chung các con được bền chặt hoài thì bao nhiêu quyền lực của Qui vương chẳng nao núng Đạo. Các con Hiệp Thiên Đài nhớ nghe.

Tướng, Trang, Thơ! Sự xung đột vừa qua đủ làm cho mỗi đứa đều biết thiệt chơn tướng của mình là sao, biết rõ chánh tà, biết điều lợi hại, biết ai chơn thật quân tử, biết đứa giả dối quanh co.

Thầy chẳng phân biệt đứa phải, đứa chẳng phải, chỉ cho các con biết rằng, vì đức tánh các con chưa hoàn toàn nên để lụy vào tay lũ tà mị làm chình nghiêng thuyền Đạo mà sự hại để phần về chúng sanh chung chịu.

Vậy thì sự hợp tác này cũng chưa gọi là kế trường cứu mà cứu vớt Đạo đâu. Phải xét nét làm cho mình đức cao hơn, lòng đại độ lớn hơn, hạnh trời hơn, chí cao hơn, tâm tịnh nghi hơn, bước hòa hoãn hơn, đường cân phân chậm rãi hơn, dây thân ái bền chặt hơn, và nên biết rõ nguồn cội Đạo là cao trọng hơn danh giá cá nhân, thì họa may mới gặp đường ngay lối thẳng ở sau này, nghe!

Thầy tưởng trong mỗi con có tư tưởng rộng rãi, cũng đủ phân biệt vàng thau ra sao rồi. Con đường sẽ tới là con đường hòa bình. Nếu mỗi con từ bỏ sự vị kỷ ra ngoài, đồng chung lưng đầu cột nắm tay nhau mà gầy dựng lại nền Chánh giáo đã bị xô dè danh dự và tín ngưỡng bởi sự bất chánh của một vài đứa.

Đó là phần Thầy khuyên các con. Còn sự Thiên điều đã định cho mỗi đứa vậy tà thì Lý Bạch đã kêu xin thi hành nơi Thiên thơ, tưởng Thầy dầu có thương cũng khó mà bôi xóa đặng.

Tương! Thầy biết lòng con, nhưng con cũng nên biết con với.

Trang cũng vậy. Từ đây nên điều đình ổn thỏa với Chúc sắc Hiệp Thiên Đài thì chẳng sai bước nghe.

Hộ Pháp! Nói với *Trung* rằng Thầy đã biết tình cảnh Đạo ra sao và bởi đâu. Nó nên an tâm tin tưởng nơi sự hành động của mấy em của nó lối sau này. Thầy sẽ làm cho rõ cơ huyền diệu của Đạo.

Thầy chỉ khuyên các con nên giữ mình về một lối thủ thách kế cận đây nữa.

Thầy ban ơn các con.

THĂNG.

■ TNR

147. Tòa Thánh TN, 25-2-1934 (âl 12-1-Giáp Tuất).

Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Thế.

Hiện diện: Đức Q. Giáo Tông, Tiếp Đạo, vài Chức sắc cao cấp khác

LÉNINE¹

Le Pape intérimaire pose cette question:

– Est-ce bien le Grand Chef de la Russie?

– Oui. Bonjour mes chers Vénérables. La voie est donc tracée, Il s’agit d’unir les forces disparates. Des grands Esprits sont venus à votre aide.

– J’ai pu préparer en Europe une grande communauté humaine que l’on nomme “COMMUNISME”, mais l’essence est d’origine bouddhique dont vous trouverez plus tard tous les éléments nécessaires pour votre action salvatrice universelle.

Oh! Il reste encore des forces opposantes, mais cette dernière (*action salvatrice*) ne pourra barrer le grand flot spirituel qui l’emporte.

Tiếp Đạo demande:

– S’il s’agit de la Nouvelle Foi?

– Oui. Elle sera divinement accueillie. Je dépose les hommages de ma patrie à vos pieds.

Le Pape intérimaire demande:

– La France s’unira-t-elle à nous?

– Elle se soumettra devant une puissance irrésistible.

¹ LÉNINE: Vladimir Lénine (1870-1924), nhà đại cách mạng của Nga, lật đổ chế độ quân chủ Nga Hoàng, lập nên chế độ Cộng sản.

Au revoir.

■ TRÍCH TRONG LUẬN ÁN TIẾN SĨ ĐỆ TAM CẤP: LE CAODAISME
AU CAMBODGE CỦA PIERRE BERNARDINI

BÀI DỊCH VIỆT VĂN:

Đức Quyền Giáo Tông hỏi:

– Có phải Đại lãnh tụ của nước Nga đó không?

– Phải. Chào quý Ngài kính mến. Con đường đã được vạch ra. Cần tập hợp những lực lượng rời rạc. Những Đấng Chơn linh cao trọng đến giúp quý vị.

– Tôi đã chuẩn bị ở Âu châu một đại cộng đồng như loại mà người ta gọi là “*Chủ Nghĩa Cộng Sản*”, nhưng cái cốt yếu của nó có nguồn gốc Phật giáo mà quý Ngài sẽ tìm thấy sau này tất cả yếu tố cần thiết cho việc cứu độ toàn cầu của quý Ngài.

Ồ! Còn nhiều lực lượng chống đối, nhưng công việc cứu độ của quý Ngài không thể ngăn chặn trào lưu tâm linh vĩ đại lôi cuốn nó.

Tiếp Đạo hỏi:

– Phải chăng về nền Tân Tôn giáo?

– Phải. Nền Tân Tôn giáo sẽ được nghinh tiếp tuyệt diệu. Tôi đặt lòng kính trọng của tổ quốc tôi nơi chân của quý Ngài.

Đức Quyền Giáo Tông hỏi:

– Nước Pháp sẽ liên kết với chúng tôi không?

– Nước Pháp sẽ qui phục trước một quyền năng vô địch. Tạm biệt.

148. *Giáo Tông Đường, 14-3-1934 (âi 29-1-G.Tuất).*
Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Thế.
(6 vị Đạo hữu Phạm Môn ở tù mới về vào hầu)

HƯƠNG BẢO THOÀN¹

Con chào mấy Đại Sư. Lụy...

Mấy hôm nay, con biết đặng nhiều việc Thiên thơ tiên định, cho nên danh thể Phạm Môn.

Em chào mấy anh. Em cam thất lễ, Em đã có đến tại ngục đường thăm viếng mấy anh nhiều phen. Đau lòng quá đỗi, song Em xin mấy anh nhớ rằng, Nhan Hồi chết tại ngục thất mới đắc Thánh vị; Chúa Jêsus chết treo nơi Thập Tự mới lập Đạo Trời.

Cõi thế vẫn khác cõi Thiên, đời chê mới nên về Đạo. Em xin mấy anh tự hỏi lấy mình rằng, chịu khổ hạnh cùng Đức Chí Tôn thì phước hay là tội?

Em cũng tiếc cho em khi còn xác phàm, em không hữu hạnh làm Đạo gặp may duyên như mấy anh vậy. Chớ chi em đặng hồng ân như mấy anh ngày nay thì chắc em còn cao hơn phẩm Thần vị này.

Thật là khối ngọc của mấy anh chưa dùng, còn em thì thềm quá đỗi.

Xin đọc lại cho mấy anh em nghe, rồi con sẽ tiếp. Kiểu lỗi cùng Đức Quyền Giáo Tông. Cười...

Sư Phụ hằng nhắc mà cười rằng, em làm Đạo ít oi hơn hết, chớ chi đặng bằng Anh Ba (*Phạm Văn Màng*)

¹ *Hương Bảo Toàn*: Ông Võ Văn Toàn, công quả nơi Phạm Môn. Ông Toàn và ông Màng là hai anh em bạn rể, ông Màng vai anh, thường gọi là Ba Màng. Khi qui liễu, ông Toàn đắc Thần vị vì công quả ít, ông Màng đắc Thánh vị (*phẩm Phối Thánh*) vì công quả nhiều hơn.

thì ngày nay có đầu gối dưới thấp thỏi, ngó cao sang Thánh vị của người mà phải thẹn hơn.

Hôm mấy anh mới bị nạn thì Đức Trần Văn Xương đến địa giới Linh Thần, cầm nơi tay một tờ ý chỉ nói cùng các Trấn Tôn Thần rằng có Thánh lệnh dạy phải chăm nom gìn giữ mấy anh cho toàn tánh mạng. Em coi lại là lệnh của *Anh Ba*, thẹn thuồng quá đỗi, vì các Trấn biết em là bạn của người, mà ngày nay tở thầy khác bậc. Xin đọc lại...

May rủi một kiếp sanh mà muôn năm không thể đổi là vậy.

Thưa cùng Sư Phụ, anh dặn con nói lại giùm rằng: người đương lo cùng Tam Trấn đặng kiện với Ngọc Hư, đuổi những kẻ tà tâm ra khỏi Đạo. Xin Sư Phụ ẩn nhẫn, muôn sự có Chí Tôn, xin đừng sầu muộn nữa, hao mòn thân thể. *Anh Ba* thấy Sư Phụ rầu thì người khóc lóc cùng con nhiều lúc.

Sư Phụ nói lại với Chị Ba con rằng anh gửi lời thăm.

THĂNG.

■ TNR

149. Ngày 19-7-1934 (Âl 8-6-Giáp Tuất).

Phò loan: Khai Pháp – Tiếp Pháp.

QUAN THẾ ÂM BỒ TÁT

Thiếp mừng chư hiền hữu.

Thiếp xin để lời mừng ngày tái hiệp hôm nay.

Xin nghe. Chư hiền hữu khá lưu ý, thoảng có điều gì chưa vừa ý, xin nói nghe.

Thiếp xin hỏi chư hiền hữu:

– Các bậc tu hành muốn đặng thành đạo thì phải thế nào?

Hiến Pháp bạch:

– Trước phải lo trau giồi đức tánh và sửa mình.

– Đầu tiên, muốn sửa mình thì phải học hỏi, phải không? Học hỏi đặng dụng vào đâu?

– Cho mình hiểu đạo trước rồi dùi dặt chúng sanh sau.

– Thì ắt phải kiên chí, nhẫn nại mới mong đoạt kiến thức, có kiến thức thì mới bác lãm, mới có tư tưởng cao sâu. Hễ có tư tưởng cao sâu mới mong đặng văn chương quán thế. Hễ có văn chương quán thế mới mong cảm hóa lòng người đặng, phải không?

– Phải.

– Thì phải lo lập nền móng trước chớ sao. Phải có đủ trí thức tài tình mới mong đoạt Đạo, phải tài tình mới đủ lực lượng diệt vô minh.

Trong Đạo Thầy ngày nay, Thầy đã chọn những kẻ ấy để dùi dặt chúng sanh qua khỏi mê tân, đáo bỉ ngạn.

Thiếp hỏi:

– Những kẻ ấy là ai há?

Chính là chư hiền hữu đó.

Vì các cố đó, nên Thiếp mới đến ngày nay mừng cho chư hiền hữu, nên có mấy lời thức tỉnh.

Xin chư hiền hữu miễn chấp nghe.

THẮNG.

■ TNR

150. Ngày 8-8-1934 (âl 28-6-Giáp Tuất).

NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN OU VICTOR HUGO

Bonjour mes Chers Frères.

Debout mon ami et toi aussi Charles¹.

Tiếp Thế:

– Oui, tous ceux qui osent mettre leurs mains sacrilèges à la Divinité de près ou loin doivent être punis.

Voyez **Pasquier**² et tant d'autres tués par le verdict céleste. Nul ne pourra échapper aux courroux des Dieux s'il marche à l'encontre de l'Éternel. Soyez donc persuadé et ayez confiance en sa justice.

Oui, agissez, vous aiderez puissamment à l'accomplissement de la troisième puissance, pouvoir détenu par le Saint Esprit.

Vilmont est déjà marqué.

Hộ Pháp! J'ai entendu votre appel, mais je n'ose venir à cause du service.

¹ **Charles:** Charles Hugo, con trai của Victor Hugo (*Nguyệt Tâm Chơn Nhơn*), kỳ này đầu kiếp xuống trần là Giáo Sư Thượng Chử Thanh, Đạo hiệu Ngân Sơn.

² **PASQUIER:** Pierre Pasquier, Toàn Quyền Đông Dương từ năm 1928 đến 1934. Ông quyết tâm tiêu diệt Đạo Cao Đài, nên làm giả tạo nhiều hồ sơ để đem về Pháp, chứng minh với Chánh phủ Pháp là Đạo Cao Đài làm chính trị chống nước Pháp. Pasquier đi máy bay về Paris, còn đang bay trên bầu trời, bỗng nhiên phi cơ phát cháy nổ tung. Pasquier cùng với gia đình và toàn bộ hồ sơ nguy tạo đều bị đốt cháy ra tro.

Đó là vì Pasquier phạm Thiên điều nên bị chư Thần diệt thác, linh hồn bị đày vào Phong đô.

Hai năm sau, Pasquier được phép giảng cơ để xưng tội cùng Hội Thánh. Bài giảng cơ chép ra như sau:

Voici l'explication:

Le Verbe commande la création. Or, la loi divine dérive du Verbe. Vous y êtes?

La loi sera donc à votre possession. Notre Pape Spirituel n'est qu'intérimaire. Dès votre retour, vous reprendrez votre réelle attribution. Oui, la deuxième puissance ce n'est pas mince, n'est-ce-pas?

Passez le plus longuement votre étude humanitaire parce que cela n'est plus qu'une utilité mais une nécessité. Rire...

Oui, le rôle est réellement réservé. Ainsi soit-il. Autrement dit, Amen. Au revoir.

■ TNR

BÀI DỊCH VIỆT VĂN:

Chào các anh thân mến,

Mời bạn đứng lên, và con Charles¹ cũng vậy.

Tiếp Thế:

– Phải. Những kẻ nào dám vi phạm vào Thiêng liêng, dù xa dù gần, đều phải bị trừng phạt.

Hãy xem tên Toàn Quyền Pasquier² và nhiều kẻ

¹ **Charles:** Charles Hugo, con trai của Victor Hugo (*Nguyệt Tâm Chơn Nhơn*), kỳ này đầu kiếp xuống trần là Giáo Sư Thượng Chữ Thanh, Đạo hiệu Ngạn Sơn.

² **PASQUIER:** Pierre Pasquier, Toàn Quyền Đông Dương từ năm 1928 đến 1934. Ông quyết tâm tiêu diệt Đạo Cao Đài, nên làm giả tạo nhiều hồ sơ để đem về Pháp, chứng minh với Chánh phủ Pháp là Đạo Cao Đài làm chính trị chống nước Pháp. Pasquier đi máy bay về Paris, còn đang bay trên bầu trời, bỗng nhiên phi cơ phát cháy nổ tung. Pasquier cùng với gia đình và toàn bộ hồ sơ nguy tạo đều bị đốt cháy ra tro. Đó là vì Pasquier phạm Thiên điều nên bị chư Thần diệt thác, linh hồn bị đày vào Phong đô.

Hai năm sau, Pasquier được phép giảng cơ để xứng tội cùng Hội Thánh. Bài giảng cơ chép ra như sau:

khác bị giết chết bởi phán quyết thiêng liêng. Không một ai có thể tránh thoát những cơn thịnh nộ của Trời nếu chống lại Đấng Thượng Đế. Hãy nghe theo và tin tưởng sự công bằng của Thượng Đế.

Phải, hãy làm việc đó, quyền năng thứ ba của chủ vị Thánh Thần sẽ giúp đắc lực các bạn trong việc hoàn thành nhiệm vụ.

Vilmont đã được chỉ định.

Hộ Pháp! Bản đạo đã nghe được lời kêu gọi của Ngài, nhưng vì bận công việc nên không đến được.

Đây là giải nghĩa:

Ngôi Hai chỉ huy sự Tạo hóa. Nay Thiên điều lấy từ Ngôi Hai. Ngài ở tại đó chứ?

Luật pháp là sở hữu của Ngài. Đức Giáo Tông thiêng liêng của chúng ta chỉ là quyền tạm. Ngay khi trở về, Ngài sẽ nắm lại nhiệm vụ thực tế đã được giao phó. Phải, quyền lực thứ nhì đâu phải mỏng manh, đúng không?

Hãy nghiên cứu lâu dài về nhơn loại, bởi vì đó không chỉ là lợi ích mà còn là nhu cầu. Cười...

Phải, vai trò đã thực sự được dành sẵn. Nó là như vậy đó. Nói một cách khác, Amen. Tạm biệt.

– Hai năm sau, Pasquier được phép giảng cơ để xưng tội cùng Hội Thánh. Bài giảng cơ chép ra như sau:

Tòa Thánh, ngày 18-8-1936 (âl 2-7-Bính Tý)

**PIERRE PASQUIER
OU VICTOR HUGO**

Tôi nói tiếng An Nam.

Tôi đã cầm đặng một cuốn sách Nho, học thông Đạo lý.

Cái tư tưởng của tôi buổi nọ, nó thiên về bên Khổng giáo chứ không phải hướng qua bên Phật đạo. Tôi càng suy xét thì lại lấy làm lạ vì có nào tôi lại dùng Nhà Thiên toan phá Đạo Cao Đài buổi nọ. Quái dị thay!

Tôi đã dám xưng mình là văn sĩ Nho phong, kinh truyện, văn chương trước mắt mà lại chịu thiệt thòi sai sót, chẳng hiểu đặng rằng Nho giáo chuyển luân tạo dựng toàn cầu Tân thế. Sự lạc lăm ấy do đâu mà có?

Ôi! Quan trường! Ôi nha lại! Vì mi mà làm cho ta phải đui mắt, linh hồn phạm tội nghịch ý Chí Tôn. Thiên điều tàn sát. Hận thay ngôi vị đế vương là đao kiếm trừ mạng linh hồn mà chớ. Gớm thay! Ghê thay!

THI

*Vương bá bửu ngôi thị ngục hình,
Thiên lao như thử tắc công khanh.
Đồ thân phát phối cầm dân mạng,
Y phục đai cân thị tử thành.*

THĂNG

151. Tòa Thánh, ngày 25-8-1934 (âl 16-7-Giáp Tuất)
Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Đạo.

CAO THƯỢNG PHẨM

Bản đạo chào Đức Quyền Giáo Tông, Hộ Pháp, Thượng Sanh, Cao Tiếp Đạo và Lê Tiếp Thế.

Xin mời Thái, Thượng, Ngọc Chánh Phối Sư và Nữ Chánh Phối Sư nhập nội.

Bản đạo chào chư vị Đạo hữu và Đạo tử.

Thưa cùng Đức Quyền Giáo Tông, xin Ngài làm ơn nhắc nhở giùm chư vị Chánh Phối Sư phải nhật gìn phận sự.

Xin chỉnh đốn cho nghiêm đặng tiếp rước Đức Lý Giáo Tông. Bản đạo khuyên cả Hội Thánh nam nữ đừng ai tư mật mà làm cho người phát nộ thì rất rủi cho Hội Thánh lắng nghe.

Cao Tiếp Đạo, em ráng nâng loan, có Qua trợ lực.

THẮNG.

► **TÁI CẦU:**

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ LÝ THÁI BẠCH

Chào chư hiền hữu và hiền muội.

Quyền Giáo Tông bạch:

Ừ, Lão còn cầm quyền ngày nào thì Lão quyết trừ diệt những kẻ tà tâm cho tận tuyệt. Lão nói thật, nên Chánh giáo của Chí Tôn phải ra thiệt tướng, bằng chẳng vậy, thà Lão thối bước lui chơn, hơn thấy Thánh Thể của Người ra ô trước.

Ngọc Chánh Phối Sư, mỗi Đạo Nghị Định của Lão viết ra phải chính mình hiền hữu đọc lại cho toàn Chức sắc Thiên phong có mặt tại đây nghe rõ.

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH THỨ BẢY.....

ĐẠO NGHỊ ĐỊNH THỨ TÁM.....

(2 Đạo Nghị Định này ghi rõ trong quyển Đạo Nghị Định)

Thượng Trung Nhựt, hiền hữu phải để ý rằng, quyền hành của hiền hữu riêng với phần của Lão, nên Đạo Nghị Định phải lập riêng ra nghe.

THẮNG.

152. Ngày 30-8-1934 (âl 21-7-Giáp Tuất).

NGUYỄN DU

Thư chào quý vị.

Tệ sĩ hằng nghe cảm mộ và cũng là người một hội một thuyền, nên bạo gan đến chung cùng bàn luận.

Bác Thanh Tâm Tài Nhân đời hằng ít có, đặc thời thì cần nhiếp chánh hóa dân, thất thế năm văn chương tô điểm tục.

Thư cùng quý Ngài,

Giọt huyết lệ của Tệ sĩ đổ tại bốn Kiều, chẳng khác chi câu văn ai oán của mấy Ngài nơi: Nữ Trung Tòng Phận.

*Khối đa sầu có thể nhắc sầu,
Tâm ái quốc rộng thương phục quốc.*

Cười... Tệ sĩ không muốn viết.

THI

*Dặm hồng không ngán trộm phong ba,
Đồ ngọc mong tô đẹp nước nhà.
Mượn bóng hồng nhan lau nét hận,
Cậy đường phong nguyệt trở hơi hòa.
Khóc than thổ võ thanh lâu khách,
Thúc giục quan nha cậy mục bà.
Đời đổi triều đình Từ Hải chí,
Chấn hưng văn hiến tiếng diêu ca.*

Có nhiều câu chưa đoạt ý nhưng quen văn pháp rất nhiều không trọn phù ba như trước, dạ câu thi thường làm mới hay, bỏ lâu ra lặt.

THĂNG.

■ (TRÍCH TRONG DANH NHÂN TRI THIÊN ĐẠO CỦA QUANG MINH)

153. Phạm nghiệp, 11-9-1934 (âl 3-8-Giáp Tuất).

Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Thế.

Hiện diện: Q. Giáo Tông, Giáo Sư Thượng Chử Thanh

PAUL DOUMER

Bonjour mes Chers Vénérables.

Quyền Giáo Tông:

– Merci.

Quyền Giáo Tông:

– Oui, mais j’ai manqué un intime devoir avant de mourir. C’est n’avoir pas accordé en temps voulu votre liberté de conscience.

Tiếp Thế:

– Oui, mais savez vous qu’il est difficile de changer un coeur humain. Sauront – ils m’écouter?

Ce manque du sacré devoir envers l’Éternité m’a couâté douze ans de vie.

Je viens vous dire seulement celà. Adieu.

■ TNR

BÀI DỊCH VIỆT VĂN:

PAUL DOUMER¹

Kính chào quý Ngài.

Quyền Giáo Tông:

¹ PAUL DOUMER: Nhà chánh trị và hành chánh của Pháp, sanh tại Aurillac năm 1857, làm Toàn Quyền Đông Dương năm 1897 đến 1902, làm Chủ tịch Thượng Nghị Viện năm 1927 và Tổng Thống Cộng Hòa Pháp năm 1931, bị ám sát chết tại Paris năm 1932.

– Cám ơn.

Quyền Giáo Tông:

– Phải, nhưng tôi đã thiếu một bốn phận mật thiết trước khi chết, đó là không chấp thuận đúng lúc sự tự do tín ngưỡng của quý Ngài.

Tiếp thế:

– Phải, nhưng quý vị có biết chằng, thật là khó khăn cho việc thay đổi lòng dạ con người. Họ có chịu nghe tôi nói không? Sự thiếu sót bốn phận thiêng liêng ấy đối với Đấng Thượng Đế làm tôi trả giá 12 năm của đời sống của tôi. (*Tuổi thọ giảm 12 năm*).

Tôi đến để chỉ nói với quý Ngài như thế.

Xin cáo biệt.

154. Ngày 12-10-1934 (âl 5-9-Giáp Tuất).
Phò loan: Hộ Pháp – Tiếp Thế.

NHỨT NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

Em khếp nép mừng mấy anh và mấy em.

Hèn lâu, Em không đến đặng, khi thì nghe Lục Nương, khi thì nghe Bát Nương nói: Đạo nay thì vậy, mai thì khác, lộn xộn quá chừng.

Em nghe vậy thì hay vậy, chớ phận sự Ngạn Uyển Chương Hồn đâu có giờ nào rảnh rang đặng đến trò chuyện cùng mấy anh cho thỏa tình hoài vọng.

Hộ Pháp hỏi:

– Em cắt nghĩa Ngạn Uyển Chương Hồn là sao cho Qua rõ.

– Dạ, Ngạn Uyển Chương Hồn là Vườn Ngạn Uyển trồng hoa, mỗi cái hoa là một chơn hồn của cả kẻ Nguyên Nhân, thanh suy, thăng đọa, chi cũng do nơi khối sanh hoa khi ấy, định sanh mạng của mỗi người, nên phải chăm nom từ tuổi. Em không rảnh đặng là vì vậy.

Lúc nọ, vào châu Ngọc Hư, lại nghe có lệnh Chí Tôn hiệp cùng Ngọc Hư đặng giao quyền Chuyển thế một lúc cho Hiệp Thiên Đài.

Từ Mẫu vốn không thuận tình theo điều ấy, nên có hỏi bởi đâu Thiên thơ chuyển pháp như vậy?

Lý Trưởng huynh¹ nói rằng: Lập Thiên thơ do quyền của Cực Lạc Thế Giới của Phật di truyền đến buổi Đạo

¹ **Lý Trưởng huynh:** Trong trường hợp này, Lý Trưởng huynh là Đức Lý Thái Bạch, vì Ngài đảm nhiệm chức vụ Giáo Tông, nên Ngài là Anh Cả (*Trưởng huynh*) của nhơn sanh. (*Xin xem tiếp bài Thánh Ngôn 164 trong TNHT. I & II Hợp nhứt*).

đã bước vào phương chuyển pháp, nên phải giao hồi lại cho Cực Lạc Thế Giới; Cực Lạc Thế Giới lại là Hiệp Thiên Đài, nên cả chư Phật mới vừa lòng tòng Chơn-Linh Hộ Pháp giáng linh chuyển thể thì Đạo mới thành.

Bởi có nên Từ Mẫu chẳng lời chi cãi chối đặng, nên Người có gởi cho Hộ Pháp một bài thơ phân trần điều ấy.

Cười... Ngày nay đã thấy lẽ Thiên cơ kết quả rõ ràng.
Em rất vui mừng, ngày nay đến đặng để lời khen tặng.

Ôi! Mấy người theo rộn quá, nói không hết chuyện.

Em kiếu lỗi đặng nhượng cơ cho họ.

THẮNG.

■ TNR

155. Ngày 2-12-1934 (âl 26-10-Giáp Tuất).
(Đức Quyền Giáo Tông đăng Tiên ngày 13-10-Giáp Tuất thì 13 ngày sau, Ngài giảng cơ cho bài này).

QUYỀN GIÁO TÔNG

Cười... Cười... Cười... Cười ngất...!

Cha chả! Mấy em làm tới hả? Qua lấy làm cảm ơn mà cũng thẹn một chút vì làm việc chưa đủ thỏa nguyện.

Đạo thành rồi mấy em ơi! Kêu dùm mấy em lên Qua nói chuyện vui lắm!

Ôi thôi! Qua có nhiều điều nói với mấy em, sướng lắm! Nhưng mà ngày nay để tính nhiều điều cần yếu rồi sau sẽ hay. Tội nghiệp Tiếp Thế, nó cực với Qua nhiều quá!

Chào hết mấy em, chào ông Trọng Diệp.

Cười... Tôi đã thấy dạng những nỗi đau đớn của tôi ngày nay cũng để tâm ái tuất mà tỉnh giấc mộng ảo thường tình, tôi chỉ lo có một điều là sự hay của các mặt anh hùng sống tại buổi này không biết thừa chí nào tạo thành thời thế. Tôi để lời cảm ơn tình tri kỷ của người.

Tám! Em an lòng lo Đạo, chi chi cũng tại Thiên thơ tiên định. Em đừng thối chí ngã lòng mà hư việc cả. Em tính dạng nhiều điều hay, cứ đó mà hành động.

Mấy em Hiệp Thiên Đài gắng nhứt tâm lo lắng thì vững vàng Chánh giáo. Mấy em lấy chánh sách ôn nhu mà đối đãi với kẻ nghịch thù thì quyết thắng họ dạng.

Qua cậy mấy em tha thứ lỗi của kẻ nghịch Qua, nhưng liệu phương bảo an Hội Thánh mà thôi.

Đức Hộ Pháp hỏi:

– Qua nhứt định tha họ trọn vẹn, song không cho nắm giữ quyền hành, đợi chừng nào họ thật tâm với Đạo sẽ có lệnh Chí Tôn định liệu. Mấy em cứ giữ thái độ từ hòa là hơn hết.

Em Tám nói với Nữ Chánh Phối Sư rằng: Qua cảm ơn và khuyên chị em đừng buồn. Còn vụ Mỹ Tho, Qua sẽ về riêng tỏ cùng em, phải giúp anh thế nào cho trọn Đạo.

Em nói với cả hiền huynh, hiền đệ, hiền tỷ, hiền muội rằng Qua đổ lụy châu mày mà thấy sự thương yêu của họ.

Em đi đến *Robin*, có Qua đi theo, khá an tâm, nên việc rồi em à!

Thường chấp cơ cho Qua chuyện trò với nghe.

Nói với thằng *Thạnh*, phải làm điều Qua dạy riêng nó cho thành tựu nghe.

THĂNG

■ TNR

THÀNH NGÔN SƯU TẬP – QUYỂN I

ẤT SỬU (1925) — KỶ TỶ (1929)

SƯU TẬP: HIỂN TÀI NGUYỄN VĂN HỒNG